

# Vết sẹo cánh Thiên Thần

BECCA FITZPATRICK

**Tên eBook: Vết Sẹo Cánh  
Thiên Thần (Tập 1)**

**Tác giả : Becca Fitzpatrick**

**Thể loại: Giả tưởng, Huyền bí, Tiểu  
thuyết, Văn học phương Tây**

**Công ty phát hành: Alphabooks**

**Nhà xuất bản: NXB Lao Động**

**Trọng lượng vận chuyển: 440 g**

**Kích thước: 13.5 x 20.5 cm**

**Số trang: 414**

**Ngày xuất bản: 04/2014**

**Hình thức: Bìa Mềm**

**Giá bìa: 109.000 đ**

**Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook**  
**- <http://www.dtv-ebook.com>**

**Giới thiệu:**

Đã mười sáu tuổi nhưng cô gái *Nora Grey* vẫn chẳng có ý niệm gì về chuyện yêu đương. *Nora* chẳng bao giờ để ý đến bọn con trai cùng trường, dù cô bạn thân tên *Vee* có lôi kéo cô đến mức nào. Cho đến khi...

Một chàng trai tên *Patch* xuất hiện. Với nụ cười khiêu khích và đôi mắt đen thăm như nhìn thấu tâm can, *Patch* đã dần kéo *Nora* vào cuộc đời cậu, cho dù lý trí cô luôn cố sức cưỡng lại.

Nhưng sau hàng loạt những vụ chạm trán kinh hoàng, *Nora* chẳng còn biết nên tin vào ai nữa. *Patch* dường như có mặt ở bất cứ nơi nào cô đến và dường như biết rõ về cô hơn cả những người xung quanh cô. *Nora* không biết nên trốn chạy khỏi *Patch* hay ngã vào vòng tay đầy hấp dẫn ấy. Cho đến khi cô đối diện với những câu trả lời, đến khi rơi vào cuộc chiến giữa những linh hồn sa ngã, cô mới phát hiện ra một sự thực khủng khiếp - một sự

thực còn đáng sợ hơn rất nhiều so với những gì *Patch* gây ra cho cô...

Một câu chuyện mang chút phảng phất kinh dị, lại thấm đượm sự ngọt ngào, đắng cay của tình yêu. Giữa một con người với một thiên thần bị trục xuất khỏi thiên đường với ước muốn trở thành một con người thực thụ - một thiên thần sa ngã.

Phải làm sao? Khi anh phải lựa chọn giữa khát khao trở thành một con người - không phải là hoàn hảo không tỳ vết như thiên thần với đôi cánh trắng thực hiện mọi điều, với cô - một cô gái 16 tuổi, là hậu duệ của giống người lai giữa thiên thần sa ngã và con người? Giữa cuộc

sống của một thiên thần, của một con người hay cô?

Mời các bạn đón đọc *Vết Sẹo Cánh Thiên Thần* của tác giả *Becca Fitzpatrick*.

# MỞ ĐẦU

## THUNG LŨNG SÔNG LOIRE, PHÁP THÁNG 11 NĂM 1565

CHAUNCEY ĐANG Ở BÊN BỜ SÔNG LOIRE ngập cỏ cùng con gái một người nông dân thì cơn bão ập tới. Cậu đã thả cho con ngựa thối đi lang thang trên đồng cỏ nên giờ đành phải đi bộ về lâu đài. Giật một cái móc bạc ra khỏi giày, cậu đặt vào lòng bàn tay cô bé. Cô bé chạy vội đi, bòn bấn đầy lên chiếc váy mỏng. Chauncey nhìn theo bóng cô rồi xỏ lại giày và bước về nhà.

Mưa giăng kín miền quê u ám quanh lâu

đài Langeais. Chauncey dễ dàng bước qua những bia mộ và vùng đất mùn ngập nước của nghĩa địa; ngay cả khi sương mù dày đặc nhất cậu cũng có thể tìm được đường về mà không sợ bị lạc. Đêm nay không có sương mù, nhưng bóng đêm và cơn mưa xối xả cũng đủ đánh lừa thị giác.

Chợt Chauncey cảm thấy có thứ gì đó đang chuyển động phía bên đường, cậu bèn quay ngoắt về bên trái. Trước ánh mắt kinh hoàng của Chauncey, thứ mà cậu vẫn tưởng là một thiên thần lớn trên đỉnh một tượng đài gần đó bỗng đứng thẳng dậy. Không phải bằng đá hay cẩm thạch, gã trai đó có đủ cả tay và chân. Hắn để nửa người trần, đi chân trần,



chiếc quần tá điên trễ xuống hông. Gã trai từ trên tượng đài nhảy xuống, nước mưa nhỏ thành từng giọt trên những ngọn tóc đen rồi chảy xuống mặt - khuôn mặt ngăm ngăm như người Tây Ban Nha.

Tay Chauncey lần đến cán gươm.

“Ai đó?”

Kẻ lạ mặt dường như đang cười.

“Đừng có giỡn với Công tước Langeais,” Chauncey cảnh cáo. “Ta hỏi tên người đó. Nói đi!”

“Công tước?” Kẻ lạ mặt dựa vào một cây liễu. “Hay đứa con hoang?”

Chauncey rút gương ra.

“Hãy rút lại lời nói đó! Trước đây cha ta là Công tước Langeais. Giờ thì ta là Công tước Langeais!” Chauncey vụng về nói thêm và thậm rủa mình vì điều đó.

Tên kia khẽ lắc đầu: “Cha ngươi không phải là cựu Công tước.”

Chauncey sôi lên trước sự xúc phạm ghê gớm đó.

“Thế cha ngươi là Công tước đây hả?” Cậu hỏi, vung gương lên. Cậu vẫn chưa biết hết những kẻ nông nô trên đất mình, nhưng cậu đang học. Cậu sẽ ghi nhớ họ của gã này.

“Ta hỏi thêm một lần nữa,” Chauncey hạ giọng, một tay vuốt nước mưa trên mặt.  
“Người là ai?”

Kẻ lạ mặt bước tới và gạt lưới gươm sang một bên. Bỗng nhiên, trông hắn lớn hơn hẳn so với Chauncey hình dung, thậm chí có khi còn nhiều hơn Chauncey đến vài tuổi.

“Một trong những đứa con của Quý,” hắn đáp.

Chauncey rùng mình.

“Đồ điên,” cậu rít lên qua kẽ răng. “Cút đi.”

Mặt đất dưới chân Chauncey nghiêng

ngả. Mắt cậu hoa lên. Cậu khom người xuống, móng tay bầu chặt vào đùi.

Ngược nhìn gã kia, cậu nheo mắt và thờ gáp, cố tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra. Tâm trí cậu quay cuồng như thể nó không còn nghe theo sự điều khiển của cậu nữa.

Kẻ lạ mặt cúi xuống ngang tầm mắt Chauncey: “Nghe cho kỹ đây. Ta cần một thứ từ ngươi. Ta sẽ không bỏ đi cho đến khi nào có được nó. Ngươi hiểu không?”

Chauncey nghiến chặt răng, lắc đầu nửa hoài nghi, nửa thách thức. Cậu cố nhô vào mặt gã kia nhưng nước dãi lại chảy xuống cằm, lưỡi cậu không chịu tuân theo lệnh cậu.

Hắn siết chặt tay Chauncey; sức nóng bỏng rất khiến cậu thét lên.

“Ta cần lời thề trung thành từ ngươi,”  
hắn nói. “Quy một chân xuống và thề đi.”

Chauncey cố cười gằn, nhưng cổ họng cậu thít chặt và thanh âm bị tắc nghẹn lại. Đầu gối bên phải cậu chùn xuống như thể bị đá từ phía sau, dù ở đó không có ai, và cậu khụy chân xuống bùn. Cậu gập người sang một bên ọe khan.

“Thề đi!” Tên kia lặp lại.

Hơi nóng làm cổ Chauncey đỏ ửng; cậu phải cố hết sức mới nắm được hai tay thành hai nắm đấm yếu ớt. Cậu cười nhạo mình, nhưng không có gì đáng cười cả.

Cậu không hiểu là bằng cách nào, nhưng tên kia đang khiến cậu thấy lợm giọng và trở nên yếu đuối. Tình trạng này sẽ không chấm dứt cho đến khi cậu tuyên thệ. Cậu sẽ nói điều cần phải nói, nhưng cậu tự hứa với lòng mình rằng cậu sẽ tiêu diệt gã đó vì sự nhục nhã này.

“Thưa ông chủ, tôi là người của ngài!”  
Chauncey nham hiểm nói.

Kẻ lạ mặt nâng Chauncey dậy.

“Hãy đến đây gặp ta vào ngày đầu tiên của tháng Cheshvan theo lịch Do Thái. Trong suốt hai tuần giữa ngày trăng non và trăng tròn, ta sẽ cần đến sự phục vụ của ngươi.”

“H...ai tuần?” Toàn thân Chauncey rung lên vì giận dữ. “Tôi là Công tước Langeais mà!”

“Người là một người Nephilim,” hắn nói và khẽ cười.

Chauncey định buông một câu chửi thề, nhưng đành nén lại. Những lời tiếp theo được thốt ra lạnh lùng và hằn học:

“Ngài nói gì?”

“Người thuộc về giống người Nephilim trong Kinh thánh. Cha người là một thiên thần bị đuổi khỏi thiên đường. Trong người chỉ có một nửa là người phàm trần.” Đôi mắt tối của hắn giương lên, giao với mắt Chauncey. “Nửa còn lại là

thiên thần sa ngã.”

Trong tâm trí Chauncey bỗng vang lên giọng nói của người gia sư đang giảng những đoạn Kinh thánh kể về một giống người dị thường được sinh ra khi những thiên thần bị đuổi khỏi thiên đường quan hệ với những phụ nữ ở trần gian. Một giống người mạnh mẽ và đáng sợ. Chauncey khẽ rùng mình.

“Người là ai?”

Kẻ lạ mặt quay người bước đi, và dù Chauncey muốn đi theo hắn, cậu không thể điều khiển đôi chân mình nhúc nhích. Quỳ gối ở đó, hấp háy mắt qua làn mưa, cậu trông thấy hai vết sẹo dày trên tấm lưng trần của gã trai. Chúng thu hẹp dần



tạo thành một chữ V ngược.

“Có phải người cũng từng bị đuổi không?” Cậu hét to. “Cánh của người đã bị tịch thu, đúng không?”

Gã trai-thiên thần-gì gì đó không quay lại. Chauncey không cần hẳn xác nhận.

“Sự phục vụ mà tôi sắp làm,” cậu hét lên, “tôi muốn biết nó là gì?”

Tiếng cười vọng lại của gã trai xa dần sau làn mưa tầm tã.

# 1.

COLDWATER, MAINE NGÀY NAY

TÔI BƯỚC VÀO LỚP SINH HỌC mà miệng há hốc: trên bảng đen, một nàng búp bê Barbie với một chàng búp bê Kent đang bị dính chặt đầy bí ẩn vào đó trong tư thế nối tay vào nhau và hầu như hoàn toàn khỏa thân, ngoại trừ “một số chỗ” được che bởi mấy chiếc lá nhựa. Trên đầu chúng là một dòng chữ được tô đậm bằng phấn hồng:

MỜI CÁC BẠN CÙNG KHÁM  
PHÁ QUÁ TRÌNH SINH SẢN CỦA  
CON NGƯỜI (SEX)

Đứng cạnh tôi, Vee Sky nói: “Thảo nào trường mình lúc nào cũng cấm dùng điện thoại có gắn camera. Những hình ảnh này mà xuất hiện trên tạp chí điện tử thì mình sẽ có đủ bằng chứng để yêu cầu Bộ Giáo dục cắt ngay cái môn Sinh học này đi. Và khi đó tụi mình sẽ có hẳn một tiết để làm những việc hữu ích hơn – như nhờ các anh chàng dễ thương lớp trên kèm cặp bọn mình theo từng đôi chẳng hạn.”

“Sao thế Vee?” Tôi nói. “Mình tưởng cậu đã mong chờ môn học này từ kỳ trước cơ mà?”

Vee cụp mi và cười ranh mãnh: “Môn này đâu có dạy cho mình những điều mình chưa biết!”

“Vee? Cậu đã... biết hết rồi á?”

“Đừng có hét toáng lên thế!” Nó nháy mắt. Đúng lúc đó chuông reo, và chúng tôi nhanh chóng ngồi vào chỗ.

Thầy huấn luyện viên McConaughy túm lấy cái còi đang lủng lẳng trên dây đeo cổ và thổi: “Cả lớp, ngồi xuống!” Thầy vốn là huấn luyện đội bóng rổ của trường, và thầy coi việc dạy môn Sinh học lớp Mười này như là một nhiệm vụ phụ.

“Lũ nhóc các em đừng có nghĩ tình dục chỉ là một cuộc dạo chơi mười lăm phút ở ghế sau ô tô. Nó là cả một khoa học. Mà khoa học là gì nhỉ?”

“Là một thứ chán ngắt,” vài đứa phía cuối lớp nói vọng lên.

“Là môn duy nhất em chẳng hiểu gì hết,” đứa khác nói theo.

Thầy hướng mắt lên mấy dãy bàn đầu, và ngừng lại ở tôi. “Nora?”

“Là sự nghiên cứu về thứ gì đó ạ,” tôi nói.

Thầy bước tới và gõ bộp ngón tay trở lên mặt bàn của tôi. “Còn gì nữa?”

“Là tri thức thu được thông qua thực nghiệm và quan sát.” Trôi chảy. Những lời tôi vừa phát ra chẳng khác nào lời phát thanh viên đọc audibook.

“Hãy diễn đạt theo cách của em đi.”

Tôi liếm môi và cố tìm một từ đồng nghĩa.

“Khoa học là... một sự điều tra, đúng không ạ?” Tôi như hỏi lại thầy.

“Khoa học đúng là một sự điều tra,” thầy nói, xoa hai tay vào nhau. “Khoa học đòi hỏi chúng ta hóa thân thành những thám tử.”

Thế thì kể ra khoa học cũng thú vị thật. Nhưng tôi đã học trong lớp của thầy McConaughy đủ lâu để không nuôi hy vọng về điều đó.

“Muốn điều tra tốt thì cần thực hành,”

thầy tiếp tục.

“Sex cũng thế,” một lời bình luận khác lập tức vọt lên từ cuối lớp. Cả lớp phá lên cười còn thầy trở ngón tay vào kẻ nói leo cảnh cáo.

“Đó không phải là bài tập về nhà tối nay đâu.” Nói rồi thầy lại hướng về tôi:

“Nora, em đã ngồi cạnh Vee từ đầu năm học phải không?”

Tôi gật đầu nhưng lại có cảm giác rất xấu về chuyện này.

“Cả hai em đều cùng ở trong ban biên tập báo điện tử của trường?”

Tôi lại gật đầu.

”Thầy cá là các em hiểu nhau khá rõ.”

Vee đá chân tôi dưới gầm bàn. Tôi biết nó đang nghĩ gì. Thầy McConaughy chẳng thể biết được chúng tôi hiểu nhau đến mức nào. Ý tôi không chỉ dừng lại ở những bí mật hai đứa cùng chôn vùi trong nhật ký. Vee chẳng giống tôi chút nào. Nó là một cô nàng tóc vàng mắt xanh quyến rũ với thân hình đầy đặn. Còn tôi là đứa tóc nâu mắt màu xám khói với những lọn tóc xoắn bất trị thách thức cả những chiếc máy duỗi tóc tốt nhất, và có đôi chân dài nghêu như một cái ghế ở quầy bar. Nhưng có một sợi dây vô hình đã gắn kết chúng tôi lại với nhau, tôi và Vee đều tin rằng chúng tôi đã thân thiết từ trước khi được sinh ra, và sẽ mãi mãi



gắn bó bên nhau trong suốt phần đời còn lại.

Thầy nhìn xuống cả lớp: “Thực ra, tôi tin chắc rằng các em đều hiểu khá rõ về người bạn đang ngồi cạnh mình. Các em chọn chỗ ngồi đó vì một lý do đặc biệt, đúng không? Sự quen thuộc. Tiếc là những thám tử giỏi nhất lại tránh sự quen thuộc. Nó làm nhụt đi bản năng điều tra. Thế nên ngày hôm nay chúng ta sẽ lập một sơ đồ chỗ ngồi mới.”

Tôi định mở miệng phản đối nhưng Vee đã làm thế trước tôi: “Em phản đối! Đã tháng tư rồi, năm học sắp kết thúc rồi. Bây giờ thầy không thể bày ra cái trò này được.”

Thầy McConaughy khẽ mỉm cười: “Tôi hoàn toàn có thể bày cái trò này đến tận ngày cuối cùng của học kỳ. Và nếu em trượt môn của tôi, năm tới em quay lại đây, tôi sẽ lại bày cái trò này ra đây.”

Vee lườm thầy. Nó nổi tiếng vì cái lườm đó. Đó là cái nhìn có thể nói lên mọi thứ mà không phải thốt ra thành tiếng. Rõ ràng đã miễn nhiệm với nó, thầy đưa còi lên miệng và chúng tôi hiểu ra vấn đề.

“Những em ngồi bên trái bàn - bên tay trái của các em đó - di chuyển lên một chỗ. Những em ngồi bàn đầu - đứng, bao gồm cả em đây, Vee ạ - chuyển xuống bàn cuối.”

Vee nhét vở vào ba lô và kéo khóa lại.

Tôi cắn môi khẽ vẩy tay tạm biệt nó rồi nhẹ nhàng quay lại, kiểm tra chỗ trống đằng sau mình. Tôi biết tên của mọi đứa trong lớp... trừ một thành viên. Một gã trai từ nơi khác chuyển đến. Thầy giáo chưa bao giờ gọi cậu ta, và có vẻ cậu ta thích như vậy. Cậu ta ngồi thọt ra sau tôi một bàn, đôi mắt đen lạnh lùng nhìn chằm chằm về phía trước. Lúc nào cũng vậy. Có lúc tôi không tin rằng cậu ta chỉ ngồi đó, ngày qua ngày, nhìn vào khoảng không. Cậu ta đang nghĩ gì đó, nhưng bản năng bảo tôi rằng có lẽ tôi không cần biết đó là gì.

Cậu ta đặt cuốn sách Sinh học xuống bàn và ngồi xuống chỗ của Vee.

Tôi mỉm cười: “Chào, mình là Nora.”

Đôi mắt đen của cậu ta nhìn xoáy vào tôi, khóe miệng nhếch lên. Tim tôi đập luống cuống và trong lúc đó, một cảm giác u ám như bóng ma lướt qua đầu tôi. Nó biến mất ngay lập tức nhưng tôi vẫn nhìn người bạn mới chăm chăm. Nụ cười của cậu ta chẳng hề thân thiện. Đó là một nụ cười báo hiệu rắc rối. Và một lời hứa hẹn.

Tôi tập trung nhìn lên bảng. Barbie và Kent nhìn lại tôi với nụ cười phẫn khích đến khó hiểu.

Thầy giáo nói: “Sự sinh sản của con người là một chủ đề khó...”

“Eo ơi!” Cả lớp đồng thanh rên rỉ.

“Nó đòi hỏi một sự nghiên cứu thuần thực. Giống như mọi ngành khoa học, cách tiếp cận tốt nhất là phải nỗ lực điều tra. Về phần cả lớp, hãy thực hành kỹ năng này bằng cách tìm hiểu về người bạn cùng bàn mới của mình càng nhiều càng tốt. Ngày mai, hãy mang đến đây một bản tổng kết những khám phá của các em, và chắc chắn là thầy sẽ kiểm tra tính xác thực của nó đấy! Đây là môn Sinh học, không phải môn Văn, vì thế đừng có nghĩ đến việc bịa ra các câu trả lời cho mình. Thầy muốn thấy khả năng tương tác và làm việc theo nhóm thật sự của các em!” Trong lời nói này ngụ ý ba chữ “nếu không thì...” to tướng.

Tôi ngồi im như tượng. Bây giờ đến lượt cậu ta - tôi đã mỉm cười, và hãy xem nó đã đem lại kết quả ra sao. Tôi chun mũi, cố đoán xem cậu ta có mùi gì. Không phải mùi thuốc lá. Mùi gì đó nồng nặc và hôi hám hơn.

Xi gà.

Tôi nhìn lên chiếc đồng hồ trên tường và gõ gõ bút chì theo nhịp kim giây. Đặt khuỷu tay lên bàn, tôi ngồi chống cằm và thở dài.

Hay thật. Với tốc độ này tôi sẽ trượt mất.

Tôi vẫn nhìn về phía trước, nhưng lại nghe thấy tiếng bút sột soạt của anh

chàng bên cạnh. Anh chàng đó đang viết, và tôi muốn biết cậu ta viết gì. Mười phút ngồi cạnh nhau không đủ để cậu ta đoán được điều gì về tôi. Khẽ liếc sang bên, tôi thấy tờ giấy của cậu ta đã viết được khá nhiều.

“Cậu đang viết gì thế?” Tôi hỏi.

“Và cô ấy nói tiếng Anh.” Cậu ta vừa nói vừa viết câu đó xuống, nét bút vừa chậm rãi vừa uyển chuyển.

Tôi nghiêng sát về phía cậu ta hết mức có thể, cố đọc xem cậu ta còn viết gì nữa, nhưng cậu ta đã gập đôi tờ giấy lại.

“Cậu vừa viết gì thế?” Tôi hỏi.

Cậu ta vớ lấy tờ giấy còn trắng nguyên của tôi kéo về phía mình. Cậu ta vo tròn nó lại, và trước khi tôi kịp phản đối, cậu ta quăng nó vào thùng rác bên cạnh bàn giáo viên. Cú ném thật chuẩn xác.

Tôi nhìn chăm chăm vào thùng rác một lúc, vừa tức giận vừa không thể tin nổi vào mắt mình. Rồi tôi giở vớ ra đến một trang giấy trắng. “Tên cậu là gì?” Tôi hỏi, cây bút chì trong tư thế sẵn sàng để viết.

Tôi ngược lên đúng lúc bắt gặp một nụ cười ám muội nữa. Nụ cười này dường như thách thức tôi moi được thông tin từ cậu ta.

“Tên cậu?” Tôi lặp lại, hy vọng cái



giọng ập úng này chỉ là do mình tưởng tượng ra.

“Cứ gọi mình là Patch. Mình thực sự muốn thế đấy. Gọi mình đi..”

Cậu ta nháy mắt khi nói thế, và tôi dám chắc rằng cậu ta đang chế nhạo tôi.

“Cậu thường làm gì lúc rảnh rỗi?” Tôi hỏi.

“Mình chả có lúc nào rảnh.”

“Mình đoán là bài tập này sẽ được chấm điểm, vì thế hãy giúp mình!”

Cậu ta ngả người ra sau, đan tay sau gáy.

“Giúp kiều gì?”

Tôi dám chắc đó là một lời bóng gió, và tôi cố tìm cách thay đổi chủ đề.

“Thời gian rảnh,” cậu ta chậm rãi nhắc lại. “Mình chụp ảnh.”

Tôi viết chữ Nhiếp ảnh lên giấy.

“Mình chưa nói xong,” cậu ta nói. “Mình đang có hẳn một bộ sưu tập về một phóng viên báo điện tử, người luôn tin rằng ăn thực phẩm hữu cơ là đúng đắn, bí mật làm thơ, và luôn run bắn khi nghĩ đến việc phải lựa chọn giữa trường Stanford, Yale, và... trường gì lớn lớn có tên bắt đầu bằng chữ H nhỉ?”

Tôi nhìn kẻ ngồi cạnh một lúc, rùng mình bởi cậu ta nói rất chính xác. Tôi không nghĩ đó là do ăn may. Cậu ta biết. Và tôi muốn biết bằng cách nào - ngay bây giờ.

“Nhưng cuối cùng thì cậu cũng sẽ chẳng học trường nào trong số đó cả.”

“Mình sẽ không ư?” Tôi hỏi mà chẳng kịp suy nghĩ.

Cậu ta móc tay xuống dưới ghế của tôi và kéo lại gần hơn. Tôi không biết mình nên bỏ chạy trong sợ hãi hay chẳng làm gì cả và vờ tỏ ra ngán ngẫm. Cuối cùng, tôi đã chọn cách thứ hai.

Kẻ đáng ghét tiếp tục: “Dù cậu đủ điếm vào cả ba trường, nhưng cậu chê chúng

vì thứ thành tích sáo mòn. Đưa ra nhận xét là điểm yếu lớn thứ ba của cậu.”

“Thế còn điểm yếu thứ hai?” Tôi hỏi, lòng thăm tức tối. Gã này là ai? Đây có phải là một trò đùa khó chịu không?

“Cậu không biết cách tin tưởng. Cậu toàn tin tưởng... lắm người.”

“Thế còn điểm yếu thứ nhất?”

“Cậu luôn kiểm chế cuộc sống của mình.”

“Là sao?”

“Cậu sợ những gì mình không thể kiểm soát được.”

Tóc gáy tôi dựng đứng lên, không khí xung quanh dường như lạnh cóng. Bình thường thì tôi sẽ đi thẳng lên bàn giáo viên và đòi được đổi chỗ, nhưng lúc này tôi không thể để cho Patch ảo tưởng rằng cậu ta có thể dọa dẫm hay làm tôi hoảng sợ. Tôi bỗng thấy cần phải tự vệ và không được chùn bước trước con người này.

“Cậu có khóa thân khi ngủ không?” Cậu ta hỏi.

Miệng tôi suýt há hốc ra, nhưng thật may tôi đã ngăn lại được. “Mình khó lòng kể cho người như cậu nghe về chuyện đó.”

“Đã bao giờ phải đi khám bác sỹ tâm thần chưa?”

“Chưa,” tôi nói dối. Thật ra tôi đang cân tư vấn từ bác sỹ tâm lý ở trường - Tiến sĩ Hendrickson. Đó là điều bất đắc dĩ, và tôi không muốn nhắc đến nó.

“Từng làm gì bất hợp pháp chưa?”

“Chưa.” Thỉnh thoảng phóng xe vượt quá tốc độ thì không tính. Nhất là với cậu ta.

“Sao cậu không hỏi mình thứ gì bình thường ấy? Như... loại nhạc yêu thích của mình chẳng hạn?”

“Mình sẽ không hỏi những gì mình có thể đoán.”

“Cậu đâu biết mình thích nghe loại nhạc nào!”

“Nhạc Baroque . Cậu chỉ thích những gì có trật tự, có kiểm soát. Mình cá là cậu chơi... đàn cello?” Patch nói như thể vừa tự nhiên đoán được vậy.

“Sai rồi.” Lại một lời nói dối nữa, nhưng lần này nó gây nên một cảm giác ớn lạnh chạy dọc dưới da tôi. Cậu ta thực sự là ai? Nếu cậu ta biết tôi chơi cello, cậu ta còn biết gì nữa?

“Cái gì đấy?” Patch gõ bút vào phía trong cổ tay tôi. Tôi rụt tay lại theo bản năng.

“Một vết bết.”

“Trông như sẹo ấy. Cậu từng có ý định tự tử hả Nora?” Mắt cậu ta giao với mắt

tôi, và tôi có thể cảm thấy cậu ta đang cười. “Bố mẹ vẫn sống chung hay ly dị rồi?”

“Minh sống với mẹ.”

“Bố cậu đâu?”

“Bố mình đã mất năm ngoái.”

“Sao ông ấy lại mất?”

Tôi ngập ngừng:

“Ông ấy bị... giết. Chuyện này hơi riêng tư, nếu cậu không phiền.”

Một thoáng im lặng và sự sắc lạnh trong mắt Patch dường như đi đôi chút.



“Chuyện đó chắc khó khăn lắm.” Nghe cậu ta nói có vẻ rất thực lòng.

Chuông reo và Patch đứng dậy bước ra cửa.

“Chờ đã,” tôi gọi. Cậu ta không ngoảnh lại. “Này!” Cậu ta đang đi qua cửa.

“Patch! Mình vẫn chưa biết gì về cậu!”

Patch quay lại và bước về phía tôi. Cậu ta cầm lấy tay tôi, viết nguệch ngoạc gì đó lên nó trước khi tôi kịp nghĩ đến việc rút lại.

Tôi nhìn xuống bảy con số viết bằng mực đỏ trong lòng bàn tay và vẽ một nắm đấm quanh chúng. Tôi muốn nói với cậu ta rằng không đời nào chuông điện thoại

của cậu ta reo tới nay. Tôi muốn cảnh cáo cậu ta rằng cậu ta có lỗi khi cứ hỏi tôi suốt buổi. Tôi muốn làm rất nhiều thứ, nhưng tôi chỉ đứng trơ ra đó như thể không biết cách mở miệng.

Cuối cùng tôi nói: “Tôi nay mình bận rồi.”

“Mình cũng thế.” Kẻ đáng ghét nhe răng cười và đi mất.

Tôi đứng chôn chân tại chỗ, cố hiểu xem chuyện gì vừa xảy ra. Có phải gã trai này cứ cố tình hỏi han tôi để ngốn hết thời gian không? Để tôi bị trượt? Cậu ta nghĩ một nụ cười tươi sẽ chuộc lỗi cho mình? “Phải rồi,” tôi nghĩ. “Đích thị là hắn đã nghĩ thế!”

“Mình sẽ không gọi đâu!” Tôi gọi với theo. “Không-bao-giờ!”

“Cậu đã hoàn thành bài báo ngày mai chưa?” Đó là Vee. Nó bước đến cạnh tôi, hí hoáy viết gì đó lên tập giấy chỉ chép luôn mang theo người. “Mình đang nghĩ đến việc lên tiếng về sự bất công của những sơ đồ lớp Nora ạ. Mình phải ngồi cạnh một đứa con gái vừa trị xong bệnh chấy sáng nay – ôi, thật khủng khiếp!”

“Tên mới ngồi cạnh mình kìa,” tôi chỉ vào lưng Patch trong hành lang. Cậu ta có dáng đi tự tin đến khó chịu, cái dáng lẽ ra phải đi liền với áo phông bạc màu hay mũ cao bồi. Nhưng Patch không mặc

những thứ đó. Cậu ta là kiểu người chuyên mặc quần-Levi's-đen-áo-thun-đen-đi-giày-đen cơ.

“Cái gã bị đúp đó hả? Chắc là hắn đã học hành rất trầy trật lần đầu tiên. Hay lần thứ hai.” Nó nhìn tôi đầy hiểu biết. “Lần thứ ba thì hay đây.”

“Hắn làm mình thấy sợ. Hắn biết mình thích loại nhạc gì. Không cần chút gợi ý nào, hắn nói ‘Nhạc Baroque’. Mình không bắt chước được cái giọng trầm trầm đó của hắn.”

“Ăn may chăng?”

“Hắn còn biết... những chuyện khác nữa.”

“Chẳng hạn?”

Tôi thở dài. Cậu ta biết nhiều hơn những gì tôi có thể đoán định.

“Chẳng hạn như biết cách chọc tức mình,” cuối cùng tôi nói. “Mình sẽ bảo thầy đổi chỗ lại cho bọn mình.”

“Làm đi. Mình có thể đặt một cái tí câu khách trên Tạp chí điện tử ngày mai. Học sinh lớp Mười phản công. Hay, hay hơn là: Sơ đồ chỗ ngồi bị bẽ mặt. Ừm. Mình thích cái tí đó đây.

Vào cuối buổi, chính tôi mới là người bị bẽ mặt. Thầy gạt phăng lời nài nỉ xin thay đổi chỗ ngồi của tôi. Rõ ràng tôi đã bị dính vào Patch.

Từ lúc này.

## 2.

MẸ CON TÔI sống trong một ngôi nhà trại hút gió xây từ thế kỷ XVIII ở ngoại ô Coldwater. Đó là ngôi nhà duy nhất trên đường Hawthorn, và những người hàng xóm gần nhất cũng ở cách chúng tôi đến một dặm. Đôi khi tôi tự hỏi liệu người chủ đầu tiên của ngôi nhà có nhận ra rằng trong số bao nhiêu mảnh đất trống, ông ấy lại đi xây nhà trong tâm của một vùng nghịch đảo áp suất bí ẩn dường như hút hết tất cả sương mù từ bờ biển bang Maine và đưa nó vào sân nhà chúng tôi không. Ngôi nhà lúc nào cũng chìm trong một màn sương u ám giống như những linh hồn cô đơn phiêu bạt.

Cả tôi tôi ngồi trong bếp, bầu bạn với bài tập đại số và Dorothea, quản gia nhà tôi. Mẹ tôi làm ở công ty đấu giá Hugo Renaldi, tổ chức những buổi đấu giá bất động sản và đồ cổ dọc vùng Bờ Biển Đông. Tuần này bà đang ở vùng ngoại ô phía Bắc New York. Công việc của bà đòi hỏi phải đi rất nhiều, và bà thuê Dorothea đến nấu ăn và dọn dẹp nhà cửa. Tuy nhiên, tôi dám chắc rằng danh sách công việc của Dorothea bao gồm cả việc trông chừng tôi thật cẩn thận.

“Trường học thế nào hả Nora?”

Dorothea hỏi với chất giọng hơi pha thô âm Đức. Bà đang đứng bên bồn rửa bát, cọ phần lasagna bị cháy khỏi một cái âu đất nung.



“Cháu có bạn cùng bàn mới ở lớp Sinh học.”

“Đây là tin vui hay tin buồn nhỉ?”

“Vee là bạn cùng bàn cũ của cháu.”

“Hừm.” Bà cọ mạnh hơn, bấp thịt ở tay rung lên. “Vậy thì là điều không hay rồi.”

Tôi thở dài đồng tình.

“Kể cho bà nghe về người bạn cùng bàn mới của cháu đi. Cô bé đó thế nào?”

“Tên đó cao, da ngăm ngăm và làm cháu bực mình.” Và khép kín một cách kỳ quái. Đôi mắt Patch là hai quả cầu đen

thăm. Cậu ta nắm được mọi chuyện mà chẳng để lộ ra điều gì. Không phải là tôi muốn biết thêm về Patch. Vì tôi không thích những gì ở bề ngoài, nên tôi không nghĩ rằng mình sẽ thích những thứ đang ẩn sâu bên trong.

Tuy nhiên, điều này không thực sự đúng. Tôi thích nhiều thứ mà tôi đã trông thấy. Đôi cánh tay thon dài chắc nịch, đôi vai rộng nhưng mềm mại, và một nụ cười nửa giễu cợt nửa quyến rũ. Tôi không đồng tình lắm với bản thân, cố lờ đi những cảm giác khó cưỡng đang bắt đầu nảy nở ấy.

Chín giờ, Dorothea đã hoàn tất công việc buổi tối và khóa cửa ra về. Tôi bật đèn

sân hai lần để tạm biệt bà; chắc hẳn ánh đèn đã xuyên qua được đám sương mù nên bà đáp lại bằng một tiếng còi xe. Tôi còn lại một mình.

Tôi điếm danh những cảm xúc đang diễn ra trong mình. Tôi không đói. Tôi không mệt. Tôi thậm chí cũng không cô đơn lắm. Tôi chỉ hơi lo lắng về bài tập môn Sinh học. Tôi đã nói với Patch rằng sẽ không gọi điện, và sáu tiếng trước tôi thực sự nghĩ thế. Giờ đây tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là tôi không muốn bị trượt tý nào. Sinh học là môn khó nhất với tôi. Điểm số của tôi bấp bênh giữa A và B. Trong tâm trí tôi, đó là điểm quyết định để tôi có một suất học bổng toàn phần hay bán phần trong tương lai.

Tôi đi vào bếp rồi nhắc điện thoại lên. Tôi nhìn vào những gì còn lại của bảy con số vẫn in trên tay và thầm mong Patch sẽ không nhận điện thoại của mình. Nếu cậu ta không thể hay không chịu hợp tác làm bài với tôi, tôi sẽ có cơ để thuyết phục thầy đổi lại chỗ ngồi. Lòng khấp khởi hy vọng, tôi bấm số của cậu ta.

Patch trả lời ở hồi chuông thứ ba: “Có việc gì thế?”

Cổ lấy giọng thản nhiên, tôi nói: “Mình gọi điện để hỏi cậu rằng tối nay bọn mình có thể gặp nhau được không? Mình biết cậu đã nói là cậu bận nhưng...”

“Nora.” Patch gọi tên tôi như thể nó là điểm nút của một câu chuyện cười.

“Tuởng cậu sẽ không gọi điện? Không bao giờ cơ mà?”

Tôi ghét việc mình đang nuốt lời. Tôi ghét Patch vì hắn nhắc lại chuyện này. Tôi ghét thầy McConaughy và những bài tập điên rồ của thầy. Tôi mở miệng, hy vọng thứ gì đó khôn ngoan sẽ tuôn ra: “Thế nào? Bọn mình có thể gặp nhau không?”

“Thực sự thì, mình không thể.”

“Không thể, hay là sẽ không?”

“Mình đang chơi bi-a dở.” Tôi nghe giọng cậu ta như đang cười. “Một ván rất quan trọng.”

Phía đầu dây của Patch vang lên những tiếng ồn ào, và tôi tin rằng cậu ta đang nói thật - về trò bi-a. Liệu nó có quan trọng hơn bài tập của tôi hay không thì vẫn còn phải bàn.

“Cậu đang ở đâu thế?” Tôi hỏi.

“Quán game Bo’s. Không phải là nơi dành cho cậu đâu.”

“Thế thì hãy trả lời mình qua điện thoại. Mình có một danh sách các câu hỏi ngay...”

Cậu ta gác máy.

Tôi nhìn chăm chăm vào điện thoại, không thể tin vào mắt mình. Tôi xé một

tờ giấy ra khỏi vở rồi viết ba chữ “Tên ngó ngẩn” ngay ở dòng đầu tiên. Ở dòng dưới tôi thêm vào: “Hút xì gà. Sẽ chết vì ung thư phổi. Hy vọng là sớm thôi. Thân hình tuyệt vời.”

Tôi ngay lập tức gạch ngang nhặt lên cái câu cuối cùng cho đến khi nó không còn đọc nổi nữa.

Đồng hồ ở lò vi sóng nhấp nháy con số 9:05. Lúc này tôi có hai sự lựa chọn. Hoặc tôi bịa ra cuộc phỏng vấn với Patch, hoặc tôi sẽ lái xe đến quán Bo’s. Lựa chọn đầu tiên có vẻ hấp dẫn hơn, nếu tôi có thể lờ đi lời cảnh cáo của thầy rằng sẽ kiểm tra tính xác thực của tất cả các câu trả lời. Tôi không biết nhiều về

Patch để bìa ra cả một cuộc phỏng vấn. Còn sự lựa chọn thứ hai? Không có một chút hấp dẫn nào dù là mơ hồ.

Tôi lần nữa việc quyết định lâu đến mức có đủ thời gian để gọi điện cho mẹ. Tôi và bà đã thỏa thuận với nhau rằng vì bà đi công tác rất nhiều nên tôi phải hành động có trách nhiệm và đừng biến mình thành loại con gái cần được giám sát liên tục. Tôi thích sự tự do của mình và không muốn làm gì để mẹ có lý do cắt bớt thu nhập và kiếm một công việc gần nhà để canh chừng tôi.

Đến hồi chuông thứ tư, hộp thư thoại của bà trả lời.

“Con đây,” tôi nói. “Con chỉ gọi hỏi



thăm mẹ thôi. Con phải hoàn thành bài tập môn Sinh học đã, rồi mới đi ngủ. Trưa mai mẹ gọi cho con nhé, nếu mẹ muốn. Yêu mẹ.”

Sau khi gác máy, tôi tìm thấy một đồng hai mươi lăm xu trong ngăn kéo tủ bếp. Tốt nhất là hãy phó mặc những quyết định phức tạp cho định mệnh.

“Mặt ngựa thì đi,” tôi nói với khuôn mặt trông nghiêng của George Washington, “mặt sấp thì ở nhà.”

Tôi tung đồng xu lên trời, ép nó vào mu bàn tay và chỉ dám hé mắt nhìn. Tim tôi như ngừng đập.

“Giờ thì mình không tự quyết định được

nữa,” tôi lẩm bẩm.

Muốn kết thúc chuyện này càng sớm càng tốt, tôi giật tằm bản đồ khỏi tủ lạnh, chộp lấy chìa khóa rồi lúi chiếc Fiat Spider ra khỏi lối xe chạy. Có lẽ hồi năm 1979 chiếc xe này trông cũng dễ thương lắm, nhưng giờ tôi chẳng thích thú gì nước sơn màu nâu socola, đồng gỉ sắt bám tràn lan trên tằm chắn bùn hay những ghế ngồi bọc da màu trắng rách te tua của nó.

Quán game Bo's hóa ra xa hơn tôi tưởng, nó nằm gần bờ biển, mất nửa tiếng đi bằng ô tô. Với tấm bản đồ ép trên vô lăng, tôi lái chiếc Fiat vào bãi đỗ xe đằng sau một tòa nhà gạch xỉ với bảng hiệu điện tử nhấp nháy dòng chữ “QUÁN

GAME BO'S, TRÒ BẮN ĐẠN SƠN & PHÒNG BI-A OZZ'S". Những hình vẽ graffiti nhằng nhịt trên tường, đầu mẫu thuốc lá rải đầy nền đất. Rõ ràng ở Bo's sẽ đầy rẫy những sinh viên ưu tú và những công dân kiểu mẫu tương lai. Tôi cố tỏ ra tự tin và lạnh lùng, nhưng trong lòng thấy hơi bất ổn. Sau khi kiểm tra lại xem mình đã khóa tất cả các cửa xe chưa, tôi bước vào trong.

Tôi đứng vào hàng, chờ để được đi qua sợi dây chắn. Khi nhóm trước tôi trả tiền xong, tôi chen qua, bước về phía mê cung của còi hụ và những chiếc đèn nhấp nháy.

“Cô nghĩ là cô được vào miễn phí à?”

Một giọng khàn khàn sắc mùi thuốc lá quất lên.

Tôi quay ngoắt lại và chớp mắt nhìn gã thu ngân xăm mình to béo. Tôi nói: “Tôi không đến chơi game. Tôi đang tìm một người.”

Gã cầu nhàu: “Muốn bước qua tôi, phải trả tiền.” Nói rồi gã đặt tay lên quầy thu tiền, trên đó dính sẵn một bảng giá, chỉ ra rằng tôi phải trả mười lăm đô-la. Chỉ chấp nhận tiền mặt.

Tôi không có tiền mặt. Mà nếu có, tôi cũng sẽ không phung phí nó cho vài phút tra hỏi Patch về cuộc sống riêng của cậu ta. Tôi bỗng thấy tức điên lên với cái sơ đồ chỗ ngồi và hơn hết là việc phải ở

đây. Tôi chỉ cần tìm Patch và thực hiện cuộc phỏng vấn ở bên ngoài. Tôi không lái xe suốt cả quãng đường đến đây để ra về tay trắng.

“Nếu hai phút nữa tôi không quay lại, tôi sẽ trả mười lăm đô-la,” tôi nói. Trước khi có thể suy xét nhạy bén hơn hay kiên nhẫn thêm, tôi đã làm một điều hoàn toàn không hợp với tính cách của mình là chui qua sợi dây chần. Không dừng lại ở đó, tôi vội vã đi khắp quán và căng mắt ra tìm Patch. Tôi tự nhủ rằng không thể tin nổi là mình lại làm thế này, nhưng tôi giống như một quả bóng tuyết đang lăn, đã lấy được đà và tốc độ. Lúc này tôi chỉ muốn tìm thấy Patch và chuồn ra ngoài ngay lập tức.

Gã thu ngân đuổi theo sau tôi, quát:  
“Này!”

Patch không ở tầng chính, tôi chạy xuống cầu thang, theo biển chỉ dẫn đến Phòng bi-a Ozz's. Phía chân cầu thang, ánh đèn mờ chiếu lên vài bàn poker kín người ngồi. Khói xì gà dày đặc gần bằng sương mù bao quanh nhà tôi đang phủ kín cái trần thấp lè tè. Nằm giữa những bàn poker và quầy bar là một dãy bàn bi-a. Patch đang nhòai người trên cái bàn xa tôi nhất và cố thực hiện một cú cân bóng khó.

“Patch!” Tôi gọi.

Tôi vừa dứt lời, cậu ta đã phóng gậy đi, lướt nó trên mặt bàn rồi ngẩng đầu lên

nhìn tôi với vẻ vừa ngạc nhiên vừa tò mò.

Gã thu ngân dậm chân bình bịch trên những bậc cầu thang ngay sau tôi, túm chặt lấy vai tôi: “Lên trên ngay!”

Miệng Patch lại nở một nụ cười bí hiểm - không thể biết đó là chế nhạo hay thân thiện. “Cô ấy đi với tôi.”

Lời nói này có vẻ làm lung lay gã thu ngân, khiến gã rời lỏng tay. Trước khi gã đổi ý, tôi hất tay gã ra và bước lên lối qua những chiếc bàn về phía Patch. Ban đầu tôi sỏi những bước dài, nhưng khi đến gần cậu ta, tôi thấy sự tự tin của mình tụt dần.

Ngay lập tức tôi nhận ra thứ gì đó khác lạ ở con người này. Tôi không thể nhận biết chính xác được, nhưng nó gần giống như một luồng điện năng.

Con người này tự tin thái quá chăng?

Có lẽ Patch thấy hoàn toàn tự do khi được là chính mình. Và đôi mắt đen đó đang gắn chặt lấy tôi. Chúng giống như nam châm bám theo mỗi bước tôi đi. Tôi khẽ nuốt nước bọt và cổ lờ cảm giác nôn nao đang cùn lên trong bụng. Tôi không thể nhận dạng rõ ràng, nhưng ở Patch có thứ gì đó không ổn. Thứ gì đó không bình thường. Thứ gì đó không... an toàn.

“Xin lỗi vì đã gác máy,” Patch nói, tiến đến bên tôi. “Sóng điện thoại ở đây chập



chờn quá.”

Ừ, có lý đây!

Patch nghiêng đầu ra hiệu cho những người khác rời đi. Một thoáng im lặng đến khó chịu. Tên bỏ đi đầu tiên huých vào vai tôi khi hắn đi qua. Tôi lùi lại một bước để giữ thăng bằng và ngẩng lên đúng lúc nhận được những cái nhìn lạnh lùng từ hai người chơi khác khi họ rời khỏi chỗ.

Hay thật. Tôi đâu có lỗi khi là bạn chung bàn của Patch?

“Tám bóng à?” Tôi hỏi cậu ta, nhướn mày cố ra vẻ am hiểu và tự tin. Có lẽ cậu ta đã đúng - Bo's không phải là nơi thích

hợp với tôi. Nhưng thế không có nghĩa là tôi sẽ chạy trốn. “Tiền cược bao nhiêu?”

Patch cười to hơn. Lần này tôi dám chắc cậu ta đang chế nhạo tôi. “Bọn mình không chơi vì tiền.”

Tôi đặt túi xách lên cạnh bàn. “Tiếc quá. Mình đang định cược tất cả những gì mình có với cậu.” Tôi giơ tờ giấy bài tập lên, trên đó đã viết được hai dòng. “Chỉ vài câu hỏi nhanh thôi và mình sẽ ra khỏi đây.”

“Tên ngớ ngẩn?” Patch đọc to, tựa người vào cây gậy bi-a. “Ung thư phổi? Đó là một lời tiên đoán đấy à?”

Tôi vung vẩy tờ giấy bài tập. “Mình cho

rằng cậu cũng góp phần tạo nên không khí ở đây đây. Mấy điều xì gà một đêm thế? Một? Hay hai?”

“Mình không hút thuốc.” Cậu ta nói có vẻ thành thật, nhưng tôi không tin.

“Hừm,” tôi nói, đặt tờ giấy xuống giữa quả bóng số tám và quả bóng màu tía. Tôi vô tình thúc khuỷu tay vào quả bóng màu tía khi viết “Rõ ràng là xì gà” ở dòng thứ ba.

“Cậu đang phá đám cuộc chơi đây,” Patch nói, vẫn cười.

Tôi bắt gặp ánh mắt của cậu ta và không thể không mỉm cười đáp lễ - nhưng chỉ thoáng qua thôi. “Hy vọng là nó không có

lợi cho cậu. Giấc mơ lớn nhất của cậu?” Tôi thấy tự đắc với câu hỏi này vì tôi biết nó sẽ làm cho Patch bối rối và đòi hỏi cậu ta phải suy nghĩ cẩn thận.

“Hôn cậu.”

“Không hay ho gì đâu!” Tôi nói, nhìn thẳng vào mắt cậu ta, may là không áp úng.

“Không hay ho gì, nhưng lại khiến cậu đỏ mặt.”

Tôi ngồi lên mép bàn, cố tỏ ra bình thản như lúc nãy rồi bắt chéo chân, kê tờ giấy lên đùi. “Cậu có đi làm không?”

“Mình làm nhân viên phục vụ ở

Borderline. Đó là nhà hàng Mexico nổi tiếng nhất trong thị trấn.”

“Tôn giáo?”

Patch có vẻ không bất ngờ trước câu hỏi này, nhưng cũng không mừng rơn vì nó.

“Hình như cậu vừa nói là chỉ hỏi nhanh vài câu thôi. Cậu hỏi đến câu thứ tư rồi đấy!”

“Tôn giáo?” Tôi hỏi, kiên quyết hơn.

Patch đưa tay xoa cằm. “Không phải tôn giáo... mà là

giáo phái.”

“Cậu là thành viên của một giáo phái à?”

Tôi nhận ra giọng mình tỏ rõ sự ngạc nhiên - trong khi không nên như vậy - nhưng đã quá muộn.

“Thực ra thì, mình đang cần một cô gái khỏe mạnh làm vật tế. Mình đã lên kế hoạch nhử cho cô ấy tin tưởng mình trước, nhưng nếu bây giờ cậu sẵn sàng...”

Tôi không cười nổi. “Cậu không hề gây ấn tượng gì với mình.”

“Mình còn chưa thử mà.”

Tôi tuột xuống bàn và đứng trước mặt Patch. Cậu ta cao hơn tôi cả một cái đầu. “Vee nói là cậu học năm cuối. Cậu trượt môn Sinh học lớp 10 mấy lần rồi? Một

lần? Hay hai lần?”

“Vee không phải là người phát ngôn của mình.”

“Cậu đang chối là đã bị trượt à?”

“Ý mình là năm ngoái mình không đi học.” Đôi mắt cậu ta khiêu khích tôi. Nó chỉ khiến tôi cương quyết hơn.

“Cậu trốn học à?”

Patch đặt gậy bi-a lên mặt bàn và ngoắc ngón tay ra hiệu cho tôi lại gần hơn. Tôi không làm theo.

“Một bí mật.” Cậu ta nói với giọng kín đáo. “Trước đây mình chưa bao giờ đi

học. Một bí mật khác: đi học cũng không nhàm chán như mình tưởng.”

Patch đang nói dối. Ai cũng phải đi học. Đó là luật. Cậu ta đang nói dối để làm tôi tức điên lên.

“Cậu nghĩ mình đang nói dối à,” cậu ta cười nói.

“Cậu chưa bao giờ đi học sao? Nếu đó là sự thực - dù mình chẳng tin lắm - vậy điều gì khiến cậu quyết định đi học năm nay vậy?”

“Cậu.”

Một nỗi sợ hãi dâng lên trong tôi, nhưng tôi tự nhủ rằng làm cho tôi sợ chính là



điều Patch muốn. Thế nên, vẫn giữ nguyên lập trường, tôi cố tỏ ra khó chịu. Tuy nhiên mất một lúc tôi mới nói được: “Đó không phải là câu trả lời thành thật.”

Hình như cậu ta vừa bước lại gần tôi hơn, bởi cơ thể chúng tôi đột nhiên chỉ còn cách nhau trong gang tấc.

“Đôi mắt cậu, Nora. Đôi mắt xám lạnh lùng đó thật khó lòng cưỡng lại được.” Patch nghiêng đầu sang một bên, như thể để quan sát tôi từ một góc mới. “Và đôi môi cong cong quyến rũ đến chết người kia...”

Tôi không giật mình lắm bởi lời khen đó, mà một phần trong tôi còn phản ứng tích cực với nó. Tôi lùi lại. “Đủ rồi. Mình đi

đây.”

Nhưng ngay khi những lời đó thốt ra khỏi miệng, tôi biết chúng không đúng tý nào. Tôi thấy cần phải nói thêm điều gì nữa. Lục lọi giữa đồng ý nghĩ đang rối tung trong đầu, tôi cố tìm xem điều mình cần phải nói đó là gì. Tại sao Patch cứ chế nhạo tôi, và tại sao cậu ta lại hành động như thể tôi đã làm gì đó để đáng bị như vậy?

“Có vẻ cậu biết nhiều về mình,” tôi nói, cố giữ giọng kiềm chế, “hơn là cậu nên biết. Có vẻ cậu biết chính xác những gì phải nói để làm mình khó chịu.”

“Nhờ cậu mà việc đó cũng dễ dàng hơn.”

Một tia giận dữ bùng lên trong tôi. “Cậu thừa nhận rằng cậu cố tình làm thế này à?”

“Làm thế này?”

“Khiêu khích mình ấy.”

“Hãy nói lại từ ‘khiêu khích’ đi. Miệng cậu trông cũng rất khiêu khích khi cậu nói thế đấy.”

“Chuyện giữa bọn mình đã xong. Chơi nốt ván bi-a của cậu đi!” Tôi túm lấy cây gậy bi-a trên bàn và giờ về phía Patch. Cậu ta không cầm nó.

“Mình không thích ngồi cạnh cậu,” tôi nói. “Mình không thích làm bạn chung

bàn với cậu. Mình không thích nụ cười ngạo mạn của cậu.”

Hàm tôi giật giật - một phản ứng chỉ xảy ra khi tôi nói dối. Tôi không biết có phải mình đang nói dối không. Nếu có, tôi thực sự muốn đá cho mình một cái.

“Mình không thích cậu,” tôi nói một cách thuyết phục nhất có thể và ấn cây gậy vào ngực Patch.

“Mình thấy vui vì thầy huấn luyện viên đã cho bọn mình ngồi cạnh nhau.” Cậu ta nói.

Tôi nhận thấy chút châm biếm trong từ “thầy huấn luyện viên”, nhưng không thể hiểu được bất cứ ẩn ý nào trong đó. Lần

này, cậu ta cầm lấy cây gậy.

“Mình sẽ thay đổi điều đó,” tôi đáp lại.

Patch nghĩ chuyện này thật khôi hài và  
nhe răng cười. Cậu ta giơ tay về phía tôi,  
và trước khi tôi kịp tránh ra, cậu ta đã gỡ  
thứ gì đó khỏi tóc tôi.

“Mẫu giấy,” Patch giải thích và phỉ nó  
xuống đất. Khi Patch giơ tay ra, tôi nhận  
thấy lòng cổ tay cậu ta có một vết bớt.  
Ban đầu tôi nghĩ đó là một hình xăm,  
nhưng nhìn lại lần nữa tôi thấy đó là một  
vết bớt hơi gồ lên, màu nâu đỏ, giống  
hình một giọt sơn bị bắn tung tóe.

“Quả là vị trí không đẹp đẽ cho một vết  
bớt,” tôi nói, cực kỳ khó chịu vì nó ở

một chỗ rất giống vết sẹo của tôi.

Patch đột nhiên kéo tay áo xuống. “Cậu muốn nó ở một vị trí kín đáo hơn à?”

“Mình chẳng muốn nó ở đâu cả.” Tôi không chắc câu này nghe ra sao và thử lại: “Mình không quan tâm liệu cậu có nó hay không.” Tôi nói lại lần thứ ba:

“Mình không quan tâm đến vết bớt của cậu, chấm hết.”

“Còn câu hỏi nào không?” Patch hỏi.

“Hay lời bình luận nào đó?”

“Không.”

“Vậy hẹn gặp lại ở lớp Sinh học.”

Tôi định nói rằng cậu ta sẽ không bao giờ gặp lại tôi nữa. Nhưng tôi không thể nuốt lời đến hai lần trong một ngày được.

\*\*\*

Đêm đó, một tiếng “rắc” làm tôi giật mình tỉnh giấc. Tôi nằm im, mặt vẫn úp lên gối, mọi giác quan được đẩy lên mức cảnh giác cao nhất. Mẹ tôi đi công tác ít nhất mỗi tháng một lần, vì thế tôi đã quen với việc ngủ một mình và không còn tưởng tượng ra tiếng bước chân rón rén đi dọc hành lang về phía phòng tôi hàng tháng nay. Thực ra thì tôi chưa bao giờ thấy hoàn toàn cô độc. Ngay sau khi bố tôi bị bắn chết ở Portland khi đang mua quà sinh nhật cho mẹ tôi, một bóng hình

kỳ lạ đã bước vào cuộc đời tôi. Như thể ai đó đang đi bên cạnh thế giới của tôi, quan sát tôi từ xa. Ban đầu, sự hiện diện của bóng hình đó khiến tôi thấy sợ, nhưng khi nó chẳng gây ra điều gì tồi tệ, sự lo lắng của tôi cũng giảm dần. Tôi bắt đầu tự hỏi liệu có phải ông trời đã ban cho tôi cảm giác đó không, hay có phải linh hồn bố tôi đang ở bên tôi không. Ý nghĩ đó thường giúp tôi yên lòng - nhưng tối nay, sự hiện diện đó lại khiến tôi lạnh toát.

Khẽ quay đầu lại, tôi thấy một cái bóng đang lướt qua mặt sàn. Tôi ngoảnh lại nhìn ra cửa sổ, ánh trăng mỏng manh là thứ ánh sáng duy nhất trong phòng có thể tạo nên một cái bóng. Nhưng ngoài đó



không có gì cả. Tôi siết chặt chiếc gối vào mình và tự nhủ rằng đó chỉ là một đám mây lướt qua mặt trăng, hay chỉ là một mẩu rác đang bay trong gió. Tuy nhiên, phải mất vài phút tôi mới trấn tĩnh lại được.

Cuối cùng tôi cũng có đủ can đảm để ra khỏi giường, khoảng sân dưới cửa sổ phòng tôi thật tĩnh mịch và yên ắng. Chỉ còn âm thanh của những nhánh cây xào xạc cọ vào ngôi nhà, và tiếng tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực.

# 3.

THẦY MCCONAUGHY đang đứng trên bục giảng thao thao bất tuyệt về điều gì đó, nhưng tâm trí tôi chẳng màng đến những phức tạp của khoa học.

Tôi đang mãi nghĩ ra những lý do vì sao Patch và tôi không nên ngồi chung bàn nữa, và liệt kê chúng ra trên mặt sau một bài kiểm tra cũ. Ngay khi hết giờ, tôi sẽ đem nộp chúng cho thầy. “Không hợp tác làm bài tập,” tôi viết. “Không hứng thú làm việc theo nhóm.”

Nhưng những điều đáng lo ngại nhất tôi lại không đưa vào danh sách. Vị trí vết

bớt của Patch thật kỳ cục, và tôi thấy kinh hãi bởi sự kiện ở cửa sổ phòng mình đêm qua. Tôi không hề nghi ngờ Patch theo dõi tôi, nhưng tôi không thể lờ đi sự trùng hợp rằng mình gần như chắc chắn đã trông thấy ai đó nhòm vào cửa sổ chỉ vài giờ sau khi gặp cậu ta.

Nghĩ đến việc mình đang bị Patch theo dõi, tôi thò tay vào ngăn trước cửa ba lô lấy ra hai viên thuốc sắt trong lọ rồi uống cả hai viên. Chúng mắc vào họng tôi một lúc, rồi trôi tuột xuống.

Từ khước mắt, tôi thấy lông mày Patch nhướng lên.

Tôi định giải thích rằng mình bị thiếu máu và phải uống sắt vài lần một ngày,

đặc biệt là khi căng thẳng, nhưng tôi đã nghĩ lại. Bệnh thiếu máu không đe dọa đến tính mạng... miễn là tôi uống thuốc đều đặn. Tôi không nghĩ Patch có ý định hại tôi, nhưng dù sao đi nữa, tình trạng sức khỏe của tôi là một điểm yếu mà tốt hơn hết nên được giữ bí mật.

“Nora?”

Thầy huấn luyện viên đang đứng trước lớp, giơ tay ra hiệu rằng thầy đang chờ đợi một điều - câu trả lời của tôi. Má tôi đỏ rần.

“Thầy có thể nhắc lại câu hỏi không ạ?”  
Tôi hỏi.

Cả lớp cười khúc khích.

Thầy nói, hơi bực mình:

“Em muốn người bạn đời tương lai của mình có những phẩm chất nào?”

“Bạn đời tương lai?”

“Nhanh lên, chúng ta không có cả buổi chiều đâu.”

Vee đang cười phía sau tôi.

Họng tôi dường như nghẹn lại. “Thầy muốn em liệt kê ra những đặc điểm của một...?”

“Người bạn đời tương lai, đúng, nó sẽ hữu ích đấy.”

Vô tình, tôi nhìn về phía Patch. Patch đang ngả lưng vào ghế, gần như ngồi thượt ra, quan sát tôi với vẻ hài lòng. Cậu ta nở nụ cười ranh mãnh - “Bọn mình đang đợi đây.”

Tôi khoanh tay lên bàn, hy vọng trông mình bình tĩnh hơn những gì mình đang cảm thấy. “Em chưa bao giờ nghĩ về điều này.”

“Chà, vậy thì hãy nghĩ nhanh đi.”

“Thầy có thể gọi bạn khác trước được không ạ?”

Thầy sột ruột chỉ tay về phía bên trái tôi. “Đến lượt em đây, Patch.”

Không như tôi, Patch nói đầy tự tin. Cậu ta đã đổi lại tư thế nên người hơi ngả về phía tôi, đầu gối chúng tôi chỉ cách nhau một chút.

“Thông minh. Hấp dẫn. Yếu đuối.”

Thầy vội liệt kê các tính từ đó lên bảng. “Yếu đuối?” Thầy hỏi. “Sao lại thế?”

Vee nói leo: “Điều này có liên quan gì đến bài học của chúng ta không ạ? Em không thấy những đặc điểm mong muốn của người bạn đời ở bất cứ đâu trong sách giáo khoa.”

Thầy ngừng viết và ngoảnh đầu lại. “Mọi động vật trên hành tinh này đều thu hút bạn tình nhằm mục đích duy trì nòi giống.

Những con ếch thì phình người lên.  
Những con khỉ đực lại tự vỗ ngực mình.  
Em đã bao giờ trông thấy một con tôm  
hùm đực rướn chân và hươ hươ càng để  
thu hút sự chú ý của con cái chưa? Sự  
hấp dẫn là yếu tố đầu tiên dẫn đến sự  
sinh sản ở tất cả các loài vật, bao gồm cả  
con người. Sao em không cho cả lớp biết  
các tiêu chuẩn của mình nhỉ, em Sky?”

Vee giơ năm ngón tay lên: “Bảnh bao,  
giàu có, biết chiều chuộng, biết che chở,  
và có một chút nguy hiểm.” Mỗi từ được  
xướng lên là một ngón tay nó cụp xuống.

Patch khẽ cười. “Vấn đề là ở chỗ con  
người không biết sự hấp dẫn đó có được  
đáp lại không.”



“Ý hay đây!” Thầy nói.

“Con người thật yếu đuối,” Patch tiếp tục, “bởi họ rất dễ bị tổn thương.” Lúc ấy, đầu gối Patch chạm vào đầu gối tôi. Tôi dịch ra xa, không dám tự hỏi xem hành động đó của cậu ta có ý nghĩa gì.

Thầy gật đầu: “Khả năng hấp dẫn ở con người - và cả khả năng sinh sản - rất phức tạp. Đó là một trong những đặc điểm phân biệt chúng ta với những loài khác.”

Hình như Patch khẽ khịt mũi trước ý này.

Thầy tiếp tục: “Từ thuở sơ khai, phụ nữ đã bị thu hút trước người bạn đời có

những kỹ năng sinh tồn mạnh mẽ như thông minh và dũng cảm, bởi đàn ông có những phẩm chất này thường có khả năng mang bữa tối về nhà vào cuối ngày.”

Thầy giơ hai ngón tay cái lên và cười: “Bữa tối tương đương với sinh tồn, các em ạ.”

Không một ai cười.

“Tương tự như vậy,” thầy tiếp tục, “đàn ông bị thu hút bởi vẻ đẹp vì nó biểu thị cho sức khỏe và tuổi trẻ. Không ích gì khi chung sống với một người phụ nữ yếu ớt không nuôi nổi con cái.” Thầy đẩy gọng kính lên sống mũi và cười tủm tỉm.

“Thầy phân biệt giới tính quá,” Vee phản đối. “Hãy nói cho chúng em nghe về

những gì liên quan đến phụ nữ ở thế kỷ XXI ấy.”

“Nếu em tiếp cận sự sinh sản với con mắt khoa học, em Sky ạ, em sẽ thấy rằng trẻ con là chìa khóa dẫn đến sự sinh tồn của loài người. Và em càng có nhiều con, thì sự đóng góp của em vào quỹ gene càng lớn.”

Tôi gần như nghe thấy tiếng đảo mắt của Vee. “Em nghĩ cuối cùng thì chúng ta cũng đang tiến gần đến chủ đề của ngày hôm nay. Sex.”

“Gần như vậy,” thầy nói, giơ một ngón tay lên. “Trước sex là sự hấp dẫn, nhưng sau sự hấp dẫn là ngôn ngữ của cơ thể. Em phải cho người bạn đời tương lai

biết rằng ‘tôi có quan tâm’, không chỉ bằng lời nói.”

Thầy chỉ vào cái “tên” bên cạnh tôi:  
“Được rồi, Patch. Chẳng hạn như em đang ở trong một bữa tiệc. Căn phòng có rất nhiều cô gái với đủ mọi vóc dáng. Em thấy những cô nàng tóc vàng, tóc nâu, tóc đỏ, tóc đen. Vài cô bạo dạn, trong khi những cô khác lại khá nhút nhát. Em tìm thấy một cô phù hợp với tiêu chuẩn của em - hấp dẫn, thông minh và yếu đuối. Em làm cách nào để cho cô gái đó biết được rằng em thích cô ấy?”

“Tách riêng cô ấy ra. Nói chuyện với cô ấy.”

“Tốt. Bây giờ đến câu hỏi quan trọng

nhé: em làm thế nào để biết được liệu cô ấy có ý với em hay muốn em tiến tới hay không?”

“Em quan sát cô ấy,” Patch nói. “Em đoán cô ấy đang nghĩ gì và cảm thấy gì. Cô ấy sẽ không đến trước mặt và nói với em, đó là lý do em phải chú ý. Cô ấy có quay về phía em không? Cô ấy có nhìn vào mắt em, rồi nhìn đi chỗ khác? Cô ấy có cắn môi và nghịch tóc, như Nora đang làm bây giờ hay không?”

Căn phòng rộ lên tiếng cười. Tôi thả tay xuống lòng mình.

“Bạn ấy đang có ý với em,” Patch nói, lại va vào chân tôi lần nữa. Tôi đỏ bừng mặt.

“Rất tốt! Rất tốt!” Thầy nói, giọng phấn khởi, cười rạng rỡ trước sự chăm chú của chúng tôi.

“Những mạch máu trên mặt Nora đang giãn ra và da bạn ấy đang nóng lên,” Patch nói. “Bạn ấy biết mình đang bị chú ý. Bạn ấy thích sự chú ý, nhưng không biết làm thế nào để đối diện với nó.”

“Mình không đỏ mặt.”

“Bạn ấy đang căng thẳng,” Patch nói. “Bạn ấy vuốt ve cánh tay để hướng sự chú ý từ khuôn mặt xuống thân hình, hay có lẽ là làn da của bạn ấy. Cả hai đều là những điểm nhấn.”

Tôi gằn như lặng đi. Hắn đang giỡn, tôi

tự nhủ. Không, hấn điên rồi. Tôi không có kinh nghiệm xử lý với những kẻ điên, và điều đó đang được chứng tỏ ở đây. Dường như phần lớn thời gian ở bên Patch tôi chỉ nhìn chăm chăm vào cậu ta, mồm há hốc ra. Nếu tôi có chút ảo tưởng nào về việc theo kịp cậu ta, tôi sẽ phải nghĩ ra một phương pháp mới.

Tôi lại đặt tay lên bàn, ngẩng cao đầu, cố tỏ ra mình vẫn còn có lòng tự trọng.  
“Thật kỳ cục.”

Patch đưa tay sang bên và quàng tay lên lưng ghế của tôi đầy ranh mãnh. Tôi có cảm giác kỳ cục rằng đây là một mối đe dọa nhằm thẳng vào tôi, và cậu ta không biết, cũng không quan tâm đến việc cả

lớp sẽ đón nhận điều này như thế nào. Lũ bạn cười rộ lên, nhưng cậu ta có vẻ không nghe thấy, vẫn chăm chú nhìn vào mắt tôi đến mức gần như tạo ra một thế giới nhỏ bé, riêng tư cho hai chúng tôi mà không ai khác có thể thâm nhập vào.

Yếu đuối, cậu ta mấp máy môi.

Tôi ngoắc chân vào chân ghế và kéo xệch nó về phía trước, cảm thấy tay cậu ta rơi thõng xuống. Tôi không yếu đuối.

“Vậy là các em đã hiểu!” Thầy nói.

“Môn Sinh học đang có một bước tiến mới.”

“Bây giờ chúng ta có thể nói chuyện về sex được không ạ?” Vee hỏi.



“Ngày mai. Giờ thì hãy đọc chương Bảy và sẵn sàng cho một cuộc thảo luận đã.”

Chuông reo, và Patch đẩy ghế lại. “Thú vị thật. Thỉnh thoảng hãy làm lại như thế nhé!”

Trước khi tôi có thể bật ra một lời nào đó ngắn gọn hơn ba chữ “Không, cảm ơn”, cậu ta đã lách qua phía sau tôi và biến mất ngoài cánh cửa.

“Mình đang định thảo một bản kiến nghị sa thải thầy,” Vee nói, lại gần bàn tôi.

“Hôm nay lớp mình làm sao thế nhỉ? Đúng là một trò khiêu dâm nhẹ. Thầy gần như đã đặt cậu và Patch lên bàn thí nghiệm, nằm ngửa ra, không quần áo, làm cái việc đó...”

Tôi nhìn nó như muốn nói: Mình muốn nghe cậu nhắc lại lần à?

“Eo ôi,” Vee nói, lùì lại.

“Mình cần nói chuyện với thầy. Mình sẽ gặp cậu chỗ tủ đựng đồ trong mười phút nữa.”

“Được thôi.”

Tôi lên gặp thầy McConaughy, thầy đang cầm cúi xem một quyển sách về bóng rổ. Thoáng nhìn, tất cả những chữ X và O khiến tôi có cảm giác như thầy đang chơi cờ ca-rô.

“Chào Nora,” thầy nói mà không ngẩng lên. “Tôi giúp gì được cho em?”

“Em muốn nói với thầy rằng sơ đồ chỗ ngồi mới và giáo án của thầy khiến em không được thoải mái lắm.”

Thầy ngả người ra ghế và đan tay sau gáy. “Thầy thích sơ đồ chỗ ngồi này. Thầy tâm đắc với nó cũng nhiều như với lối chơi một-kèm-một kiểu mới mà thầy sắp áp dụng trong trận đấu hôm thứ bảy tới.”

Tôi đặt một bản nội quy trường học và quyền lợi học sinh lên bàn. “Theo luật, học sinh phải cảm thấy không bị đe dọa khi ở trường.”

“Em cảm thấy bị đe dọa?”

“Em thấy không thoải mái. Và em muốn

đưa ra một giải pháp.” Khi thầy không ngắt lời, tôi hít một hơi tự tin: “Em sẽ kèm cặp bất cứ học sinh nào ở bất cứ lớp Sinh học nào của thầy - nếu thầy lại cho em ngồi cạnh Vee.”

“Có thể Patch cần một người kèm cặp.”

Tôi cố nén không nghiên răng. “Thế thì còn nói làm gì ạ!”

“Hôm nay em có đề ý Patch không? Bạn ấy đã tham gia thảo luận. Cả năm thầy chưa bao giờ thấy bạn ấy nói một lời, nhưng khi thầy cho bạn ấy ngồi cạnh em thì... trúng phóc. Điểm số của Patch ở môn này sẽ được cải thiện.”

“Còn điểm của Vee thì đang bị sút đi.”

“Điều đó xảy ra khi em không thể xem xét kỹ vấn đề để có câu trả lời đúng,” thầy lạnh nhạt nói.

“Vấn đề của Vee là thiếu công hiến. Em sẽ kèm bạn ấy.”

“Vô ích thôi.” Liếc nhìn đồng hồ, thầy nói: “Thầy muộn họp mất. Chúng ta kết thúc ở đây nhé?”

Tôi đứng đó, cố nặn óc ra thêm một lý lẽ nữa. Nhưng có vẻ tôi đã hết sạch các ý tưởng.

“Hãy giữ sơ đồ chỗ ngồi này thêm vài tuần nữa. À, mà thầy nói nghiêm túc về chuyện kèm Patch đây. Thầy sẽ tính em vào.” Không đợi câu trả lời của tôi, thầy

vừa huýt sáo điệu Jeopardy vừa đi ra khỏi cửa.

\*\*\*

Lúc bảy giờ, bầu trời đã chuyển sang màu tím thẫm. Tôi kéo khóa áo khoác lên cho ấm. Vee và tôi vừa xem xong bộ phim Vật hiến tế, giờ hai đứa đang trên đường từ rạp phim ra bãi đỗ xe. Công việc của tôi là đánh giá các bộ phim cho tạp chí điện tử, và vì tôi đã xem hết các bộ phim khác nên hôm nay chúng tôi đành phải xem bộ phim kinh dị mới nhất.

“Đây là bộ phim ghê nhất mà mình từng xem,” Vee nói. “Như thường lệ, bọn mình sẽ không được xem bất cứ thứ gì

liên quan đến kinh dị nữa.”

Rất hợp với ý tôi. Nghĩ đến cảnh có người nấp bên ngoài cửa sổ phòng ngủ đêm qua, rồi tối nay lại xem phim về một gã chuyên rình mò theo dõi, tôi bắt đầu cảm thấy hoang mang.

“Cậu tưởng tượng nổi không?” Vee nói.  
“Sống cả đời mà không hề biết lý do duy nhất mình được sống là để trở thành một vật hiến tế!”

Cả hai đứa đều rùng mình.

“Và cái bệ thờ đó là thế nào vậy?” Nó tiếp tục, không nhận thấy rằng tôi thà nói chuyện về vòng đời của nấm còn hơn là về bộ phim này. “Tại sao tên ác nhân đó

lại nung nóng tảng đá trước khi trói cô ấy vào đó? Khi mình nghe thấy da thịt cô gái kêu xèo xèo...”

“Đủ rồi!” Tôi gằn như hét lên. “Tội mình đi đâu tiếp đây?”

“Mình có được phép nói rằng nếu có một gã nào hôn mình như thế, mình sẽ phát nôn mửa ra mắt không? Thật ghê tởm khi nghe miêu tả về cái miệng của hắn ta. Nó đã được hóa trang, đúng không? Ý mình là, chẳng ai có cái miệng như thế trong đời thực cả...”

“Mình phải viết xong bài đánh giá trước nửa đêm,” tôi nói, cắt ngang lời nó.

“Ồ. Đúng. Vậy đến thư viện nhé?” Vee



mở khóa cửa chiếc xe Dodge Neon màu tía đời 1995 của nó. “Cậu đang quá nhạy cảm đấy, biết không?”

Tôi chui vào ghế cạnh ghế lái. “Tại bộ phim đấy.” Tại cái kẻ rình mò ở cửa sổ phòng tôi đêm qua thì đúng hơn.

“Mình không chỉ nói về tối nay đâu. Mình đã nhận thấy,” nó nói với nụ cười ranh mãnh, “rằng hai hôm nay trong nửa tiếng cuối giờ Sinh học cậu đều cực kỳ cáu kỉnh.”

“Tại Patch đấy.”

Đôi mắt Vee hướng vào gương chiếu hậu. Nó chỉnh lại cái gương để nhìn cho rõ hơn và nở một nụ cười đã được luyện tập

kỹ. “Mình phải thừa nhận rằng vẻ mờ ám của hắn đã quyến rũ mình.”

Tôi không muốn thú nhận, nhưng không chỉ mình Vee cảm thấy thế. Tôi bị thu hút bởi Patch theo cách mà tôi chưa bao giờ gặp ở bất cứ ai. Giữa chúng tôi có một sức hút mơ hồ nào đó. Bên cạnh cậu ta, tôi cảm thấy bị cám dỗ đến ranh giới nguy hiểm. Dường như bất cứ lúc nào cậu ta cũng có thể làm cho tôi phát điên lên.

“Nghe cậu nói thế mình muốn...” Tôi ngừng lại, cố nghĩ xem chính xác thì sự hấp dẫn của Patch đối với chúng tôi khiến tôi muốn làm gì. Thứ gì đó khó chịu.

“Hãy nói với mình rằng cậu không thấy hấn điễn trai đi,” Vee nói, “và mình hứa rằng sẽ không bao giờ nhắc đến tên hấn nữa.”

Tôi với tay bật radio. Ít ra cũng phải có thứ gì đó hay ho để làm hơn là phá hỏng buổi tối của chúng tôi bằng cách mời Patch tham gia vào, dù là trừu tượng nhất. Ngồi cạnh con người đó một tiếng đồng hồ mỗi ngày, năm ngày một tuần đã là quá sức chịu đựng của tôi rồi. Tôi sẽ không dâng thêm cả những buổi tối của tôi cho cậu ta nữa.

“Nào?” Vee giục.

“Có thể cậu ta điễn trai. Nhưng mình sẽ là người cuối cùng nhận ra điều đó.

Mình là một vị bồi thẩm vô dụng trong vấn đề này, xin lỗi.”

“Thế có nghĩa là gì?”

“Có nghĩa là mình không thể bỏ qua tính cách của hắn. Không vẻ đẹp nào có thể bù nổi cho nó.”

“Không phải đẹp. Hắn... mạnh mẽ. Gọi cảm nữa.”

Tôi đảo mắt.

Vee bấm còi và nhấn phanh khi một chiếc ô tô tạt qua trước mặt nó. “Gì? Cậu không đồng ý, hay những anh chàng ngổ ngược-và-ranh mãnh không phải là hình mẫu của cậu?”

“Mình chẳng có hình mẫu nào cả,” tôi nói. “Mình không hẹp hòi như thế.”

Ve e cười. “Cậu, cưng ạ, còn hơn cả hẹp hòi ấy - cậu bị giới hạn, tù túng. Phạm vi cảm xúc của cậu chỉ rộng bằng một trong những vi sinh vật của thầy McConaughy thôi. Có rất ít, nếu có, các chàng trai ở trường khiến cậu mê mẩn.”

“Không đúng.” Tôi buột miệng. Đến khi nói ra lời tôi mới biết điều đó đúng đến mức nào. Tôi chưa bao giờ thực sự thích ai. Tôi có kỳ cục không? “Không phải là về bọn con trai, mà về... tình yêu. Mình vẫn chưa tìm thấy nó.”

“Không phải là về tình yêu,” Ve e nói. “Mà về sự vui vẻ.”

Tôi nhưong mây, nghi ngờ. “Hôn một người mà mình không quen, mình không để ý, là vui ư?”

“Cậu không chú ý gì trong giờ Sinh sao? Không chỉ là hôn đâu.”

“Ồ,” tôi nói với giọng hiểu biết. “Quý gene đã đủ oằn khi chưa cần mình đóng góp vào rồi.”

“Muốn biết với mình ai sẽ là người thực sự tuyệt

vời không?”

“Tuyệt vời?”

“Tuyệt vời,” nó lặp lại với một nụ cười

khiêm nhã.

“Ai thế?”

“Người bên cạnh cậu.”

“Đừng gọi hắn thế,” tôi nói. “Cái từ ‘người bên cạnh’ có nghĩa rộng lắm đấy.”

Vee lách xe vào gần cửa thư viện và tắt máy. “Cậu đã bao giờ tưởng tượng đến cảnh hôn hắn chưa? Đã bao giờ cậu liếc trộm sang hắn rồi hình dung ra cảnh lao vào lòng hắn và ép miệng cậu vào miệng hắn chưa?”

Tôi nhìn nó với vẻ bị sốc: “Còn cậu?”

Vee cười.

Patch sẽ làm gì nếu nghe được thông tin này nhỉ? Theo những gì ít ỏi tôi biết được về cậu ta, tôi cảm nhận được mối ác cảm mà cậu ta dành cho Vee rõ ràng như thể chạm vào được vậy.

“Hắn không thích hợp với cậu đâu,” tôi nói.

Nó rên rỉ: “Cẩn thận đấy, cậu sẽ càng làm cho mình muốn hắn hơn.”

Trong thư viện, chúng tôi chọn một bàn ở tầng chính, gần dãy tiểu thuyết người lớn. Tôi mở máy tính xách tay và gõ: Phim Vật hiến tế, hai sao rưỡi. Hai sao rưỡi có lẽ là thấp quá, nhưng tâm trí tôi lúc



này chứa chất quá nhiều thứ và chắc là  
tôi không được công bằng cho lắm.

Vee mở một túi táo sấy. “Ăn không?”

“Mình không, cảm ơn.”

Nó nhìn vào trong túi. “Nếu cậu không  
ăn, mình sẽ phải ăn. Mà mình thực sự  
không muốn.”

Vee đang theo chế độ ăn hoa quả dựa  
theo màu sắc. Ba quả màu đỏ, hai quả  
màu xanh dương, vài quả màu xanh lá  
mỗi ngày.

Nó giơ một miếng táo sấy lên, sẫm soi từ  
trước ra sau.

“Màu gì thế?” Tôi hỏi.

“Minh nghĩ là thứ màu-xanh-phát-buôn-nôn-của-táo-Granny-Smith.”

Lúc đó, Marcie Millar - nữ sinh lớp Mười duy nhất tham gia đội cổ vũ trong lịch sử trường Trung học Coldwater - đến ngồi ghé lên mép bàn. Mái tóc hung đỏ của nó được tết đuôi sam, và như mọi lần, nó trát lên mặt khoảng nửa lọ kem nền. Chắc chắn phải đến nửa lọ, vì tôi chẳng thấy vết tàn nhang nào trên mặt nó cả. Từ hồi lớp Bảy, khi Marcie khám phá ra thứ kem Mary Kay, tàn nhang trên mặt nó dường như bay biến hết. Khoảng cách từ gấu váy tới đáy quần lót của nó cũng chỉ khoảng hai phân... nếu nó có mặc.

“Chào Bé bự,” Marcie nói với Vee.

“Chào Quái vật,” Vee đáp lại.

“Tuần này mẹ mình đang tìm người mẫu. Tiền công là chín đô-la một giờ. Mình nghĩ cậu sẽ có hứng thú.”

Mẹ Marcie quản lý cửa hàng JCPenney ở địa phương, cuối tuần bà thường nhờ Marcie và các thành viên trong đội cổ vũ mặc bikini làm mẫu trong các gian trưng bày quay ra đường của cửa hàng.

“Bà đang vất vả tìm kiếm những người mẫu mặc đồ lót ngoại cỡ,” Marcie nói.

“Răng cậu vẫn còn dính thức ăn kia,” Vee bảo Marcie. “Ồ khe răng cửa ấy.

Trông như socola Ex-Lax ấy nhỉ...”

Marcie liếm răng và tuột xuống bàn. Khi nó uốn ẹo đi khỏi, Vee thò ngón tay vào miệng và giả bộ nôn ọe sau lưng Marcie.

“May cho nó là đang mình ở thư viện,” Vee bảo tôi. “Nếu mình mà chạm trán nó trong một ngõ tối thì... Cơ hội cuối cùng đây - ăn táo sấy không?”

“Bỏ qua.”

Vee đi vớt chỗ táo sấy đó. Vài phút sau, nó quay lại với một cuốn tiểu thuyết lãng mạn. Nó ngồi xuống cạnh tôi, giơ bìa cuốn tiểu thuyết lên rồi nói: “Một ngày nào đó chúng ta sẽ trở thành như thế này. Mê mẩn trước những chàng cao bồi nửa

mình trần. Không biết khi hôn một cặp môi lấm lem, nóng bỏng thì sẽ như thế nào nhỉ?”

“Ghê chết,” tôi lảm bảm, tay vẫn đánh máy.

“Nhắc đến ‘ghê chết’.” Nó bất ngờ lên giọng. “Chàng trai của chúng ta kia.”

Tôi ngẩng lên, tim như ngừng đập. Patch đang đứng phía bên kia căn phòng chỗ bàn mượn sách. Như thể cảm thấy ánh mắt của tôi, cậu ta quay lại. Mắt chúng tôi giao nhau trong một, hai, ba tích tắc. Tôi ngoảnh đi trước, nhưng vẫn kịp nhận được một nụ cười ung dung.

Tim tôi đập loạn xạ, và tôi tự nhủ phải

trần tĩnh lại. Tôi sẽ không đi theo lối mòn đó. Không phải với Patch. Trừ phi tôi mất trí.

“Đi thôi,” tôi bảo Vee rồi đóng máy tính lại, cất vào túi. Trong lúc nhét sách vào ba lô, tôi đã làm rơi vài quyển xuống sàn.

Vee nói: “Mình đang cố đọc tên cuốn sách hần đang cầm... chờ chút... Để trở thành một kẻ rình rập.”

“Cậu ta không mượn những cuốn có nhan đề như thế đâu.” Nói thế nhưng tôi cũng không chắc lắm.

“Có thể là thế hoặc cuốn Để cực sexy mà không cần cố gắng.”

“Suyt!” Tôi ra hiệu.

“Bình tĩnh, hắn không nghe thấy được đâu. Hắn đang mượn sách chỗ thủ thư mà.”

Xác nhận điều này bằng một cái liếc nhanh, tôi nhận ra rằng nếu bây giờ tôi và Vee bỏ đi, chúng tôi có thể gặp Patch ở cửa ra. Và rồi tôi sẽ phải nói gì đó với cậu ta. Tôi đành quay lại ghé và chăm chú lục tìm tất cả các túi chẳng vì cái gì khi cậu ta mượn sách xong.

“Cậu có thấy ghê ghê khi hắn ở đây cùng lúc với bọn mình không?” Vee hỏi.

“Cậu thì sao?”

“Mình nghĩ hẳn đang đi theo bọn mình.”

“Mình nghĩ chỉ là trùng hợp thôi.” Điều này không hoàn toàn đúng. Nếu phải liệt kê ra mười địa điểm đầu tiên mà tôi nghĩ sẽ gặp Patch vào một buổi tối bất kỳ nào đó, thư viện công cộng sẽ không được lọt vào. Thậm chí nó còn không lọt vào top một trăm. Vậy thì cậu ta đang làm gì ở đây?

Chuyện này càng làm tôi lo âu sau sự việc xảy ra đêm qua. Tôi chưa kể cho Vee vì tôi hy vọng nó sẽ co rúm và teo lại trong trí nhớ của tôi cho đến khi nó không còn có vẻ là đã xảy ra nữa. Chấm hết.

“Patch!” Vee vờ nói thảm. “Cậu đang



rình rập Nora à?”

Tôi bịt miệng nó. “Thôi đi. Mình không đùa đâu.” Tôi làm mặt nghiêm nghị.

“Mình cá là hấn đang đi theo cậu,” Vee nói, gạt tay tôi ra. “Mình cá là hấn từng làm chuyện này. Mình cá là hấn phải chịu những lệnh cấm. Hãy lên vào văn phòng trường. Tất cả sẽ có trong hồ sơ học sinh của hấn.”

“Bọn mình sẽ không lên vào văn phòng trường.”

“Mình có thể dùng kế nghi binh. Mình rất giỏi đánh lạc hướng mà. Không ai thấy cậu đi vào đó đâu. Bọn mình sẽ hành động như những điệp viên ấy.”

“Bọn mình đâu phải là điệp viên!”

“Cậu có biết họ của hănh không?”

“Không.”

“Cậu có biết gì về hănh không?”

“Không. Và mình thích như thế.”

“Ôi, thôi nào. Cậu thích những gì bí ẩn mà, và vụ này đâu có kém cạnh gì.”

“Những bí ẩn hay ho nhất thường kèm theo một xác chết. Chúng ta không có một xác chết.”

Vee ré lên: “Chưa thôi!”

Tôi lấy ra hai viên sắt từ cái lọ trong ba lô và uống cùng một lúc.

Chín rưỡi, Vee cho chiếc Neon vào lối xe chạy. Nó tắt máy và đóng cửa chòm chìa khóa trước mặt tôi.

“Cậu không đưa mình về nhà sao?” Tôi hỏi. Thật phí lời, vì tôi đã biết câu trả lời của nó.

“Tại ở đó có sương mù.”

“Sương mù loãng thôi .”

Vee cười: “Ôi trời. Đầu óc cậu lúc nào cũng nghĩ về hắn. Mình không trách gì cậu đâu. Về phần mình, mình hy vọng đêm nay sẽ mơ thấy hắn.”

Ôi!

“Và càng về gần nhà cậu thì sương mù càng dày đặc hơn,” Vee tiếp tục. “Trời tối thế này, mình thấy sợ lắm!”

Tôi túm lấy chùm chìa khóa. “Cảm ơn rất nhiều.”

“Đừng trách mình. Hãy bảo mẹ cậu chuyển nhà đến gần trung tâm hơn. Bảo bà rằng có một câu lạc bộ mới tên là “Văn minh” và mẹ con cậu nên tham gia.

“Chắc sáng mai cậu vẫn muốn mình đón cậu đến trường nhỉ?”

“Bảy rưỡi là vừa. Mình sẽ khao bữa sáng.”

“Hay đây.”

“Hãy ngoan ngoãn với cục cụng của tao đây.” Vee vỗ vỗ vào bảng điều khiển của chiếc Neon. “Nhưng đừng ngoan quá. Không thể để bạn tao nghĩ rằng ở ngoài kia thú vị hơn được.”

Trên đường lái xe về nhà, tôi cho phép mình nghĩ đôi chút về Patch. Vee nói đúng - ở cậu ta có vẻ gì đó cực kỳ quyến rũ. Nhưng cũng cực kỳ đáng sợ. Chung quy lại, cậu ta là một kẻ... khó chịu. Cậu ta thích khiêu chiến với tôi cũng không hẳn là chuyện gì to tát, nhưng từ việc chọc tức tôi trong lớp đến việc theo tôi đến tận thư viện thì quả là không ổn tẹo nào. Không nhiều người bỏ công bỏ sức

vào cái trò quấy nhiễu đó... trừ phi họ có một lý do rất chính đáng.

Tôi về được nửa đường thì một cơn mưa trút xuống xua đi màn sương mù lảng vảng đang trước mặt. Vừa chú ý nhìn đường và điều khiển vô lăng, tôi vừa cố tìm cần gạt nước.

Đèn đường nhấp nháy phía trên đầu và tôi tự hỏi không biết có phải một cơn bão mạnh hơn đang thổi tới không. Ở vùng gần biển như thế này, thời tiết thay đổi liên tục và một cơn mưa giông có thể nhanh chóng biến thành một cơn bão dữ. Tôi nhấn ga chiếc Neon.

Đèn bên ngoài lại nhấp nháy. Một cảm giác ớn lạnh gai gai sau gáy, toàn thân tôi

nồi gai ốc. Giác quan thứ sáu của tôi được đẩy lên mức cảnh giác cao nhất. Tôi tự hỏi liệu trong lúc này tôi có đang bị theo dõi không. Không có ánh đèn pha nào trong gương chiếu hậu. Cũng không có chiếc xe nào phía trước. Tôi chỉ có một mình. Đó là một ý nghĩ không hay cho lắm. Tôi tăng tốc lên bốn mươi lăm dặm một giờ.

Tôi tìm thấy cần gạt nước, nhưng ngay cả ở tốc độ cao nhất chúng cũng không theo kịp cơn mưa xối xả. Đèn giao thông phía trước chuyển sang màu vàng. Tôi dừng lại kiểm tra xem đường có thoáng không rồi đi vào giao lộ.

Bỗng rầm! Một bóng đen lao lên mui xe

tôi.

Tôi hét lên và nhấn phanh. Bóng đen đập vào kính chắn gió với một tiếng rắc khủng khiếp.

Hoảng loạn, tôi đánh vô lăng hết cỡ về bên phải. Đuôi chiếc Neon ngoặt đi, tôi quay tròn trong giao lộ. Bóng đen lăn xuống và biến mất khỏi mui xe.

Tôi nín thở, tay nắm chặt vô lăng. Tôi nhấc chân khỏi bàn đạp. Chiếc xe chồm lên và khựng lại.

Bóng đen đang khom mình cách tôi vài bước và quan sát tôi. Hẳn có vẻ... không bị thương chút nào.



Hắn mặc toàn đồ đen và bị lẫn vào màn đêm khiến tôi khó lòng trông rõ. Ban đầu tôi không thể thấy rõ mặt hắn, hóa ra hắn đang trùm mặt nạ kín đầu.

Kẻ lạ mặt đứng thẳng dậy, rút ngắn dần khoảng cách giữa chúng tôi. Hắn áp bàn tay vào cửa sổ bên tay lái. Mắt chúng tôi giao nhau qua hai cái lỗ trên mặt nạ. Dường như khuôn mặt hắn đang hằn lên một nụ cười quái dị.

Hắn lại đâm thêm phát nữa, tấm kính ngăn giữa chúng tôi rung bần bật.

Tôi khởi động xe. Tôi cố vừa vào số một, vừa nhấn ga và nhả côn. Động cơ rồ lên, nhưng chiếc xe lại chồm lên và chết máy.

Tôi lại khởi động lên nữa, nhưng bị phân tán bởi tiếng kim loại rít lên ken két. Tôi kinh hoàng nhìn cánh cửa bắt đầu cong. Hẳn đang giật-nó-ra.

Tôi luống cuống vào số một. Giày tôi trượt trên bàn đạp. Động cơ gầm lên, kim đo tốc độ vòng quay động cơ trên bảng điều khiển chỉ vào vùng đỏ.

Nắm đấm của hắn đã xuyên qua cửa kèm theo tiếng kính vỡ. Tay hắn dò dẫm trên vai tôi, túm lấy cánh tay tôi. Tôi hét lên, dậm mạnh chân ga và nhả côn. Chiếc Neon rú lên rồi vọt đi. Hắn vẫn không buông, giữ chặt tay tôi, chạy theo xe vài bước trước khi bỏ cuộc.

Tôi lao xe về phía trước trong hoảng

loạn. Tôi kiểm tra gương chiếu hậu để chắc chắn hẳn không đuổi theo mình rồi quay chiếc gương đi. Mím chặt môi, tôi cố gắng không òa lên khóc.

# 4.

TÔI LÁI XE NHƯ ĐIÊN TRÊN ĐƯỜNG HAWTHORNE, vượt qua nhà, vòng lại, cắt qua Beech và quay lại trung tâm Coldwater. Tôi bấm điện công số của Vee.

“Có chuyện vừa xảy ra... mình... hă... nó... bất thình lình... chiếc Neon...”

“Cậu nói rời rạc quá. Sao thế?”

Tôi lấy mu bàn tay chùi mũi. Toàn thân run bần bật. “Hă đột nhiên xuất hiện!”

“Ai?”

“Hắn... “ Tôi cố đan những ý nghĩ vào nhau và thốt chúng ra thành lời. “Hắn nhảy đến trước xe!”

“Ôi trời. Ôi-trời-ôi-trời-ôi-trời. Cậu đâm vào một con hươu à? Cậu có sao không? Con hươu đó thì sao?” Nó nửa như hét toáng lên, nửa như rên rỉ: “Còn chiếc Neon?”

Tôi mở miệng, nhưng Vee cắt ngang: “Thôi quên đi. Mình có bảo hiểm mà. Hãy nói với mình rằng trên thân cục cưng của mình không vương vãi các phần cơ thể của con hươu đó chứ?... Không có phần cơ thể nào của con hươu, đúng không?”

Mọi câu trả lời tôi định đưa ra đều như

bay biên đầu mất. Tâm trí tôi còn mãi nghĩ ngợi xa xôi. Một con hươu. Hay tôi giả vờ là mình đã đâm vào một con hươu? Tôi muốn kể cho Vee nghe, nhưng tôi cũng không muốn nó nghĩ tôi bị điên. Tôi sẽ giải thích thế nào về việc cái gã bị tôi đâm lại đứng lên và giật tung cửa xe ra? Tôi kéo cổ áo xuống qua vai. Chẳng có vết đỏ nào ở chỗ hấn đã bầu vào...

Tôi giật mình. Phải chăng tôi đang dần nghĩ đến việc phủ nhận chuyện vừa xảy ra? Tôi biết mình đã trông thấy gì mà! Đâu phải là tưởng tượng chứ!

“Trời đất quý thần ơi,” Vee nói. “Cậu không trả lời. Con hươu đang nằm bẹp dí

ở đèn pha của mình, đúng không? Cậu cứ lái xe đi quanh khi nó vẫn bị kẹt trước xe như một chiếc xe dọn tuyết hả?”

“Mình ngủ ở nhà cậu được không?” Tôi muốn thoát khỏi đường phố. Thoát khỏi bóng đêm. Tôi bỗng hít vào một hơi và nhận ra rằng để đến được nhà Vee, tôi lại phải lái xe qua giao lộ nơi đã đâm phải hắn.

“Mình đang ở dưới phòng,” Vee nói.  
“Cứ vào tự nhiên. Gặp lại cậu vài phút nữa nhé.”

Tay nắm chặt vô lăng, tôi lái chiếc Neon qua màn mưa, cầu mong đèn giao thông ở Hawthorne sẽ là màu xanh như mong muốn. Nó màu xanh thật, và tôi băng qua

giao lộ, mắt nhìn thẳng - nhưng cùng lúc vẫn liếc nhanh vào bóng đêm dọc theo bên đường. Không có dấu hiệu nào của gã trùm mặt nạ nữa.

Mười phút sau, tôi đỗ chiếc Neon ở lối vào nhà Vee. Cửa xe đã bị hỏng nặng, tôi phải đạp nó để ra ngoài. Rồi tôi đi bộ đến cửa trước, vội vã chạy xuống tầng hầm.

Vee đang ngồi bắt tréo chân trên giường, vở đặt trên đùi, đeo tai nghe, iPod vặn hết cỡ. “Mình có nên xem xét thiệt hại ngay tối nay không, hay phải chờ cho đến khi ngủ được ít nhất bảy tiếng đồng hồ nhỉ?” Nó nói như hét qua tiếng nhạc.

“Có lẽ là lựa chọn thứ hai.”



Vee gập vớ lại và gỡ tai nghe ra. “Thôi cứ giải quyết cho xong đi đã.”

Khi chúng tôi ra ngoài, tôi nhìn vào chiếc Neon một lúc lâu. Đêm đó trời khá lạnh, nhưng thời tiết không phải là nguyên nhân khiến khắp cánh tay tôi nổi da gà. Cửa sổ bên tay lái không hề bị vỡ. Cửa xe không hề bị cong.

“Có gì đó không ổn,” tôi nói, nhưng Vee không nghe thấy. Nó đang mãi kiểm tra chiếc Neon từng ly từng tý.

Tôi bước tới và ấn vào cửa sổ bên tay lái. Kính rần. Tôi nhắm mắt lại. Khi tôi mở mắt ra, cửa sổ vẫn nguyên vẹn như thế.

Tôi đi quanh phía đuôi xe. Tôi gần đi hết một vòng thì đột ngột dừng lại.

Một vết nứt nhỏ chia đôi kính chắn gió.

Vee lúc ấy cũng nhìn thấy nó. “Cậu có chắc đó không phải là một con sóc không?”

Tâm trí tôi lóe lên hình ảnh đôi mắt đầy sát khí đằng sau chiếc mặt nạ. Chúng đen đến mức tôi không thể phân biệt nổi đâu là con người đâu là tròng mắt. Đen như... mắt của Patch.

“Nhìn mình đi, mình đang khóc vì vui sướng đây,” Vee nói, dang tay dang chân ôm lấy mũi chiếc Neon. “Một vết nứt tý tẹo. May quá!”

Tôi gượng cười, nhưng lòng vô cùng bối rối. Năm phút trước, cửa sổ đã bị phá tan còn cửa xe thì bị cong. Vậy mà lúc này, khi nhìn vào chiếc xe, dường như điều đó là không thể. Không, nó có vẻ điên rồ. Nhưng tôi đã trông thấy hấn đám qua cửa kính, và cảm thấy những móng tay hấn bầu vào vai mình.

Có phải vậy không?

Càng cố gắng, tôi càng không nhớ nổi về vụ tai nạn. Những mẩu thông tin đứt gãy chập chờn cắt ngang qua hồi ức tôi. Những chi tiết đang nhòa dần. Hấn cao? Hay thấp? Gầy? Hay to con? Hấn có nói gì không?

Tôi không nhớ được gì nữa. Đó là điều

đáng sợ nhất.

\*\*\*

Sáng hôm sau, hơn bảy giờ Vee và tôi lái xe đến Enzo's Bistro ăn sáng. Tay áp quanh tách sữa nóng, tôi cố làm ấm sự ớn lạnh thấm sâu bên trong mình. Tôi đã đi tắm, mặc một chiếc áo hai dây với áo len mượn của Vee và trang điểm nhẹ, nhưng tôi gần như không nhớ là mình đã làm thế.

“Đừng nhìn sang đó nhé,” Vee nói. “Cậu chàng Áo len Xanh cứ nhìn về phía này và đánh giá đôi chân dài của cậu qua lớp quần jean đấy... Ôi! Cậu ta vừa chào mình! Mình không đùa đâu. Kiểu chào quân đội với hai ngón tay giơ lên ấy!

Đáng yêu làm sao!”

Tôi không chú ý nghe nó lắm. Tai nạn tôi qua đã tự diễn lại trong đầu tôi suốt đêm, không cho tôi cơ hội nào để ngủ. Tâm trí rối bời, mắt khô và nặng trĩu, tôi không thể tập trung nổi.

“Cái cậu Áo len Xanh đó có vẻ bình thường, nhưng cái gã đi cùng cậu ta trông đích thực là một anh chàng bất hảo,” Vee nói. “Ánh mắt hắn như muốn nói ‘đừng có động đến ta’. Hãy nói với mình rằng trông hắn không giống dòng dõi Dracula đi. Hãy nói với mình rằng mình chỉ đang tưởng tượng mọi thứ thôi đi.”

Ngước mắt lên lên nhìn “anh chàng bất hảo”, tôi nhận thấy cậu ta khá thanh tú và

điền trai. Mái tóc vàng hoe xõa xuống vai. Đôi mắt màu chrome. Không cạo râu. Ăn vận hoàn hảo với một chiếc áo jacket được thiết kế tinh tế cùng quần jean sẫm màu kiểu cách. Tôi nói: “Cậu đang tưởng tượng mọi chuyện thôi.”

“Cậu có thấy đôi mắt sâu thẳm đó không? Mái tóc bờ liếm đẹp mê hồn ấy? Thân hình cao nghều đó nữa? Một chiều cao rất xứng đôi với mình đây.”

Vee cao gần một mét tám ba, nhưng nó lại mê mẩn giày cao gót. Những đôi rất cao. Nó còn luôn có thành kiến và không bao giờ thềm hện hò với những anh chàng thấp hơn.

“Này, sao thế?” Vee hỏi. “Cậu chẳng

chịu nói năng gì mây. Không phải vì vết nứt trên kính chắn gió của mình đây chứ? Cậu đâm vào một con thú thì đã sao nào? Ai cũng có thể gặp chuyện đó mà. Dĩ nhiên, rủi ro đó sẽ giảm đi nếu mẹ cậu chuyển nhà đến một nơi ít hoang vắng hơn.”

Tôi sẽ kể hết cho Vee nghe về những gì đã xảy ra. Sớm thôi. Chỉ cần thêm chút thời gian để sắp xếp các chi tiết. Vấn đề là tôi không biết làm thế nào. Những chi tiết duy nhất còn sót lại cũng chỉ là những đốm lờ mờ. Như thể một cục tẩy đã xóa sạch ký ức của tôi. Khi nghĩ lại, tôi nhớ là cơn mưa lớn đã tuôn xuống và bao phủ chiếc Neon, khiến mọi thứ bên ngoài đều nhòa đi. Phải chăng đúng là tôi

đã đâm vào một con hươu?

“Ừm, trông kìa,” Vee nói. “Cái cậu Áo len Xanh đang ra khỏi chỗ. Để có được thân hình đó ắt hẳn cậu ta phải chăm đến phòng tập lắm. Rõ ràng cậu ta đang đi về phía bọn mình, đôi mắt cậu ta cứ nhìn về chỗ này, chỗ của cậu, đúng rồi.”

Nửa giây sau chúng tôi đón nhận một câu: “Xin chào” với chất giọng trầm âm và vui vẻ.

Vee và tôi cùng ngẩng lên một lúc. Cậu chàng Áo len Xanh đứng ngay sau bàn chúng tôi, hai ngón tay cái móc vào trong túi quần jean. Cậu ta có đôi mắt xanh với mái tóc vàng bồm xồm kiểu cách vắt qua trán.



“Chào cậu,” Vee nói. “Minh là Vee. Đây là Nora Grey.”

Tôi nhăn mặt với Vee. Tôi không thích nó lôi cả họ của tôi ra, cảm thấy điều đó đã xâm phạm một giao kèo ngầm giữa các cô gái là để yên cho người bạn thân khi gặp gỡ những anh chàng không quen không biết. Tôi miễn cưỡng vẫy tay và nâng tách lên môi, ngay lập tức làm bỏng lưỡi mình.

Cậu ta kéo ghế từ bàn bên cạnh sang và ngồi ngược trên nó, tay đặt trên lưng ghế. Cậu ta chìa tay ra trước mặt tôi, nói: “Minh là Elliot Saunders.”

Cảm thấy cách này quá hình thức, tôi bắt tay Elliot.

“Và đây là Jules,” cậu ta nói thêm, hất cằm về phía bạn mình, cái cậu mà Vee đã đánh giá quá thấp khi chỉ gọi cậu ta là “cao ngầu”.

Jules ngồi xuống bên cạnh Vee làm cái ghế như nhỏ lại.

Vee nói với cậu ta: “Có lẽ cậu là chàng trai cao nhất mà mình từng thấy. Thực sự thì cậu cao bao nhiêu?”

“Hai mét không tám,” Jules nói khẽ, ngả người ra ghế và khoan tay lại.

Elliot hăng giọng: “Mình có thể gọi cho các quý cô đây món gì đó để ăn không?”

“Mình đủ rồi,” tôi nói, giơ tách lên.

“Minh đã gọi rồi.”

Vee đá chân tôi dưới gầm bàn. “Cậu ấy sẽ ăn bánh rán phủ kem vani. Hai cái.”

“Không phải thế là quá nhiều cho chế độ ăn kiêng hả?” Tôi hỏi Vee.

“Hả gì mà hả. Đậu vani là một loại quả. Một loại quả màu nâu.”

“Đó là một loại đậu chứ.”

“Cậu chắc không?”

Tôi không chắc.

Jules nhắm mắt và véo sống mũi. Có vẻ anh chàng thấy ngại khi ngồi cạnh chúng

tôi, giống như cảm giác của tôi trước sự có mặt của họ ở đây.

Tôi dõi mắt theo Elliot khi cậu ta bước tới quầy thanh toán. Rõ ràng cậu ta là học sinh trung học, nhưng tôi chưa bao giờ thấy cậu ta ở trường Coldwater. Nếu ở trường tôi ắt hẳn tôi phải nhớ chứ.

Elliot có tính cách thoải mái, cuốn hút, không dễ gì chìm nghỉm. Nếu tôi đang không quá bối rối, có thể tôi đã thực sự thích cậu ta. Ở mức độ tình bạn, có khi còn hơn thế nữa.

“Cậu sống ở gần đây à?” Vee hỏi Jules.

“Ừm.”

“Học trường gì?”

“Trường dự bị Kinghorn.” Trong lời nói đó có chút gì ngạo mạn.

“Chưa bao giờ nghe tên.”

“Trường tư. Ở Portland. Bọn mình bắt đầu học lúc chín giờ.” Cậu ta kéo tay áo lên và nhìn đồng hồ.

Vee nhúng một ngón tay vào bột sữa và liếm. “Học ở đó có đắt không?”

Lần đầu tiên Jules nhìn thẳng vào nó. Đôi mắt cậu ta trợn lên, lộ ra chút lòng trắng.

“Cậu có giàu không? Mình chắc là có,” Vee nói.

Jules nhìn Vee như thể nó vừa giết một

con ruồi trên trán cậu ta. Cậu ta dịch ghế ra xa vài phân.

Elliot quay lại với một hộp nửa tá bánh rán.

“Hai bánh phủ kem vani cho các quý cô đây,” cậu ta nói, đẩy chiếc hộp về phía tôi, “và bốn bánh phủ đường cho mình. Chắc mình phải ăn thật no, vì mình không biết căng tin ở trường Coldwater sẽ như thế nào.”

Vee gằn như phun sữa ra. “Cậu học trường Coldwater?”

“Kể từ hôm nay. Mình mới chuyển đến từ trường dự bị Kinghorn.”

“Nora và mình học trường Coldwater này,” Vee nói. “Cậu gặp may rồi đây. Bất cứ điều gì cậu cần biết - bao gồm cả việc nên mời ai đến Lễ hội mùa xuân - thì cứ hỏi nhé. Nora và mình vẫn chưa có... hẹn.”

Tôi quyết định đã đến lúc để ai đi đường này. Jules rõ ràng đã phát chán và bực bội, và ở bên cậu ta không giúp được gì cho tâm trạng vốn đã bất an của tôi. Tôi làm bộ nhìn vào đồng hồ ở điện thoại di động và nói: “Bọn mình đi học thôi, Vee ơi. Bọn mình phải chuẩn bị cho bài kiểm tra môn Sinh. Elliot và Jules, rất vui khi được gặp hai cậu.”

“Thứ Sáu mới kiểm tra Sinh mà,” Vee

nói.

Bên trong, tôi cau có. Bên ngoài, tôi nhe răng cười. “Phải. Ý mình là mình có một bài kiểm tra Văn học. Những tác phẩm của... Geoffrey Chaucer.” Ai cũng biết tôi đang nói dối.

Tôi cũng thấy hơi áy náy trước sự khiếm nhã của mình, đặc biệt là khi Elliot chẳng làm điều gì đáng để bị như thế cả. Nhưng tôi không muốn ngồi đây thêm nữa. Tôi muốn đi, đi đâu cũng được, để quên dần đi chuyện tồi qua. Có lẽ rút cục thì trí nhớ bị giám sát cũng không đến nỗi tệ lắm. Tôi càng sớm quên đi tai nạn đó, cuộc đời tôi càng sớm trở về được nhịp độ bình thường.



“Mình hy vọng ngày đầu tiên đi học của cậu sẽ thực sự thú vị, có thể bọn mình sẽ gặp lại nhau vào giờ ăn trưa,” tôi bảo Elliot rồi lôi tay Vee kéo qua cửa.

Buổi học sắp kết thúc, chỉ còn môn Sinh. Sau khi dừng lại một lát bên tủ đựng đồ để đổi sách, tôi bước vào lớp. Vee và tôi đến trước Patch, nó ngồi vào chỗ trống của cậu ta và thò tay vào ba lô lôi ra một hộp kẹo quế Hot Tamales.

“Một quả màu đỏ, có ngay có ngay,” nó nói và đưa cho tôi cái hộp.

“Để mình đoán nhé... quế mà là một loại quả à?” Tôi đẩy cái hộp ra.

“Cậu cũng chưa ăn trưa mà,” Vee nói,

cau mày.

“Minh không dối.”

“Nói dối. Cậu lúc nào cũng dối. Có phải vì Patch không? Không phải cậu đang lo rằng hấn thực sự đang theo dõi cậu đấy chứ? Chuyện xảy ra tối qua ở thư viện là mình chỉ đùa thôi.”

Tôi day day hai bên thái dương. Cơn đau âm ỉ lại nhói lên mỗi khi nhắc đến Patch. “Patch là điều ít đáng ngại nhất trong số những lo lắng của mình,” tôi nói. Điều đó không thực sự đúng cho lắm.

“Chỗ ngồi của mình, nếu cậu không phiền.”

Vee và tôi cùng lúc ngẩng lên.

Giọng Patch có vẻ nhã nhặn, nhưng mắt cậu ta nhìn chăm chăm vào Vee khi nó nhôm dậy và khoác ba lô lên vai. Xem ra nó di chuyển không đủ nhanh - cậu ta chỉ tay về phía lối đi và mời nó ra khỏi chỗ.

“Trông cậu vẫn dễ thương như mọi khi nhỉ,” cậu ta nói với tôi và ngồi xuống ghế. Cậu ta ngả người vào ghế, duỗi chân về phía trước. Tôi biết là Patch cao, nhưng chưa bao giờ ước lượng chiều cao của cậu ta. Giờ đây khi nhìn đôi chân dài đó, tôi đoán cậu ta phải cao đến một mét tám ba. Thậm chí là một mét tám lăm.

“Cảm ơn,” tôi đáp mà không suy nghĩ gì. Ngay lập tức tôi muốn rút lại lời nói đó.

Cảm ơn ư? Trong tất cả những từ tôi có thể nói, “cảm ơn” là từ tệ nhất. Tôi không muốn Patch nghĩ rằng tôi thích lời khen của cậu ta. Bởi vì tôi không thích... nói chung là thế. Chẳng cần suy nghĩ nhiều cũng thấy rõ cậu ta thật phiền phức, và tôi đã có đủ rắc rối trong cuộc sống rồi. Không cần phải mời gọi thêm nữa. Có lẽ nếu tôi lờ Patch đi, cậu ta rốt cuộc sẽ thôi bắt chuyện với tôi, và chúng tôi có thể ngồi cạnh nhau trong sự im lặng hòa thuận như tất cả những đôi bạn cùng bàn khác trong lớp.

“Lại còn thơm nữa,” Patch nói.

“Do tắm đấy.” Tôi đang nhìn thẳng về phía trước. Khi cậu ta không đáp, tôi

quay sang bên: “Xà phòng. Dầu gội. Nước nóng.”

“Khỏa thân nữa. Mình biết thủ tục đó mà.”

Tôi định mở miệng thay đổi chủ đề thì tiếng chuông cắt ngang.

“Cắt hết sách vở đi,” thầy McConaughy nói từ bàn mình. “Tôi sẽ phát cho các em một bài kiểm tra thử để khởi động cho bài kiểm tra thật vào thứ sáu.”

Thầy dừng lại trước mặt tôi, nhấp ướn ngón tay khi cố tách các tờ đề kiểm tra. “Tôi muốn các em im lặng làm bài trong vòng mười lăm phút, rồi chúng ta sẽ cùng thảo luận về chương Bảy. Chúc may

mẫn.”

Tôi bắt tay vào làm mấy câu đầu khá suôn sẻ. Dù sao đi nữa, bài kiểm tra đã khiến tôi tập trung hơn, đẩy tai nạn tối qua và những hoài nghi về sự tỉnh táo của tôi sang một bên. Khi dừng lại để vẫy tay cầm bút cho đỡ mỏi, tôi cảm thấy Patch nghiêng về phía mình.

“Trông cậu mệt mỏi nhỉ. Tối qua khó ả?” Cậu ta thì thầm.

“Mình đã thấy cậu ở thư viện.” Tôi di di bút chì lên giấy kiểm tra, vờ như đang chăm chú làm bài.

“Sự kiện nổi bật nhất trong buổi tối của mình đấy.”

“Cậu đã theo dõi mình?”

Patch ngả đầu ra sau và khẽ cười.

Tôi thử một cách hỏi khác: “Cậu làm gì ở đó?”

“Mượn sách.”

Tôi cảm thấy thầy đang nhìn mình nên lại tập trung vào bài kiểm tra. Sau khi trả lời thêm vài câu hỏi, tôi khẽ liếc trộm sang bên trái. Tôi ngạc nhiên khi thấy Patch đang nhìn mình. Cậu ta cười.

Trái tim tôi bỗng đập rộn trước nụ cười quyến rũ kỳ lạ của Patch. Tôi rùng mình, bối rối đến nỗi đánh rơi cả bút chì. Nó nảy trên mặt bàn vài lần trước khi lăn

xuống đất. Patch cúi xuống nhặt. Cậu ta giơ nó ra và tôi cố tập trung để không chạm vào tay cậu ta khi lấy lại nó.

“Sau khi rời thư viện,” tôi thì thào, “cậu đã đi đâu?”

“Sao?”

“Cậu có đi theo mình không đây?” Tôi hỏi khẽ.

“Trông cậu hơi cáu kỉnh đấy, Nora. Có chuyện gì thế?” Lông mày cậu ta nhướng lên bán khoắn, nhưng tất cả chỉ là diễn thôi, vì trong đôi mắt đen ấy đang ánh lên một tia châm chọc.

“Cậu đang theo dõi mình đây à?”



“Sao mình lại muốn theo dõi cậu?”

“Trả lời đi.”

“Nora!” Giọng cảnh cáo của thầy kéo tôi lại với bài kiểm tra. Nhưng tôi vẫn băn khoăn muốn biết câu trả lời của Patch, và nó khiến tôi cứ trôi tuột ra xa khỏi thầy. Ra xa khỏi căn phòng này. Ra xa khỏi vũ trụ này.

Thầy tuýt còi. “Hết giờ! Các em nộp bài lên cho tôi. Hãy chuẩn bị tư tưởng cho những câu hỏi tương tự vào thứ sáu này. Còn bây giờ,” thầy xoa tay vào nhau, và âm thanh khô khốc đó khiến tôi rùng mình, “đến bài học hôm nay. Sky, em có muốn đoán xem chủ đề hôm nay là gì không?”

“S-e-x,” Vee tuyên bố.

Ngay sau lời nói đó, tôi lại lơ đãng. Có phải Patch đã theo dõi tôi không? Có phải cậu ta chính là kẻ trùm mặt nạ - nếu dưới lớp mặt nạ đó thực sự có một khuôn mặt? Cậu ta muốn gì? Tôi khoanh chặt tay lại, đột nhiên cảm thấy rất lạnh. Tôi muốn cuộc sống của mình quay lại như trước lúc Patch xâm nhập vào.

Cuối buổi học, tôi ngăn không cho Patch ra khỏi chỗ. “Bọn mình nói chuyện được không?”

Patch đã đứng dậy, vì thế cậu ta đành ngồi lên mép bàn. “Chuyện gì nào?”

“Mình biết cậu không muốn ngồi cạnh

mình - cũng giống như mình không muốn ngồi cạnh cậu. Mình nghĩ thầy có thể cân nhắc việc đổi chỗ cho bọn mình nếu cậu nói chuyện với thầy. Nếu cậu giải thích tình hình...”

“Tình hình gì?”

“Bọn mình không... hợp nhau.”

Patch lấy tay xoa cằm, một cử chỉ tính toán tôi đã quen thấy chỉ trong vài ngày ngắn ngủi biết cậu ta. “Không hợp?”

“Có gì đáng ngạc nhiên đâu?”

“Khi thầy hỏi những đặc điểm mong muốn về người bạn đời, mình đã tả về cậu.”

“Thôi đi.”

“Thông minh. Hấp dẫn. Yêu đuối. Cậu không đồng tình sao?”

Cậu ta đang làm thế này chỉ để gây gổ với tôi thôi, và điều đó làm tôi thêm bối rối. “Cậu có định bảo thầy đổi chỗ cho bọn mình hay không?”

“Không. Càng ngày mình càng thấy cậu dễ chịu.”

Patch muốn tôi đáp lại thế nào đây? Rõ ràng cậu ta đang có ý định chọc tức tôi. Điều đó không khó, căn cứ vào việc tôi không bao giờ nhận ra được khi nào thì cậu ta đùa còn khi nào thì cậu ta thành thật.

Tôi cố nói giọng bình tĩnh: “Mình nghĩ tốt hơn là cậu nên ngồi với người khác. Chắc là cậu cũng biết thế.” Tôi cười, căng thẳng nhưng lịch sự.

“Nhỡ mình bị ngồi cạnh Vee thì sao?”  
Nụ cười của cậu ta có vẻ lịch thiệp.  
“Mình sẽ không chơi trò may rủi đâu.”

Vee xuất hiện bên cạnh bàn tôi, hết nhìn tôi lại nhìn Patch. “Mình có làm gián đoạn gì không?”

“Không,” tôi nói rồi kéo khóa ba lô lại.  
“Mình đang hỏi Patch về bài đọc tối nay. Mình không nhớ nổi là thầy đã giao những trang nào.”

Vee nói: “Bài tập ở trên bảng kia kìa, lúc

nào chẳng vậy. Cậu cứ như là chưa đọc nó bao giờ ấy.”

Patch cười, như thể đang tự thưởng thức một câu chuyện cười bí mật nào đó. Đây không phải lần đầu tiên tôi mong mình biết được cậu ta đang nghĩ gì. Vì đôi lúc tôi chắc chắn rằng những chuyện cười bí mật đó hoàn toàn có liên quan đến tôi.

“Còn gì nữa không, Nora?” Patch nói.

“Không,” tôi nói. “Mai gặp nhé.”

“Mình rất mong chờ đấy.” Cậu ta nháy mắt. Thực sự nháy mắt.

Sau khi Patch đã đi khỏi tầm nghe, Vee túm lấy tay tôi: “Tin tốt đây. Cipriano.

Đó là họ của hắn. Mình đã thấy nó trong danh sách lớp của thầy.”

“Và đó là điều đáng mừng bởi vì...?”

“Ai cũng biết học sinh phải đăng ký các loại thuốc mang đến trường với phòng y tế.” Nó kéo ngăn trước ba lô của tôi, nơi tôi cất những viên thuốc sắt. “Tương tự như vậy, ai cũng biết phòng y tế nằm ngay trong văn phòng trường, và ‘tình cờ’ - đó cũng là nơi lưu trữ hồ sơ học sinh.”

Mắt sáng rực lên, Vee khoác lấy tay tôi và kéo tôi ra cửa. “Đã đến lúc bắt tay vào điều tra thực sự rồi!”

# 5.

“CÔ GIÚP GÌ ĐƯỢC CHO EM?”

Tôi cố mỉm cười với cô văn thư, hy vọng trông mình không có vẻ gian xảo lắm.

“Hàng ngày em phải lấy thuốc ở trường, và bạn em...”

Giọng tôi ngập ngừng khi nhắc đến từ đó - tôi tự hỏi liệu sau ngày hôm nay mình có còn muốn gọi Vee là bạn nữa không.

“... bạn em bảo rằng em phải đăng ký với cô y tá. Có đúng thế không ạ?” Tôi không thể tin nổi là mình lại đang đứng đây, chuẩn bị làm một việc phi pháp.



Gần đây, tôi thấy mình biểu lộ khá nhiều hành vi không giống mình cho lắm. Đầu tiên là theo Patch đến một quán game bất hảo vào buổi tối muộn. Giờ thì tôi đang sắp chỗ mũi vào hồ sơ học sinh của cậu ta. Tôi bị làm sao thế này? Không phải - Patch bị làm sao thì có, chỉ vì cậu ta mà dường như tôi không ngừng phạm phải những điều ngớ ngẩn!

“Ừ, đúng rồi!” Cô văn thư nghiêm nghị nói. “Tất cả các loại thuốc đều phải được đăng ký. Phòng y tế ở trong kia, cửa thứ ba bên trái, đối diện phòng hồ sơ học sinh.” Cô chỉ vào hành lang đằng sau. “Nếu cô y tá không có ở đó, em có thể ngồi trên cái giường nhỏ trong phòng cô ấy. Cô ấy sẽ về bất cứ lúc nào.”

Tôi lại nở nụ cười giả tạo khác. Thực sự tôi không nghĩ là chuyện này lại dễ dàng đến thế.

Tôi vừa đi trên hành lang vừa ngoái lại vài lần để kiểm tra. Không có ai đi sau tôi cả. Điện thoại ngoài văn phòng trường đang reo, nhưng từ cái hành lang tăm tối nơi tôi đứng, tiếng chuông ấy nghe như vọng từ một thế giới khác. Tôi hoàn toàn chỉ có một mình, tự do làm những gì mình muốn.

Dừng lại ở cánh cửa thứ ba bên trái, tôi hít một hơi rồi gõ cửa, nhưng qua cánh cửa sổ tối om, tôi nhận thấy rõ ràng căn phòng không có người. Tôi đẩy cửa. Nó miễn cưỡng xô dịch, cọt kẹt mở ra một

không gian chật chội với những viên gạch trắng cũ mòn. Tôi đứng ở cửa một lúc, gần như mong rằng cô y tá sẽ xuất hiện để tôi không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc đăng ký những viên thuốc sắt và rời đi. Tôi liếc nhanh qua phía bên kia hành lang và trông thấy cánh cửa có dòng chữ HỒ SƠ HỌC SINH. Nó rất tối.

Tôi tập trung vào một ý nghĩ phiền phức. Patch nói rằng năm ngoái cậu ta không đi học. Tôi dám chắc là cậu ta nói dối, nhưng nếu điều đó là thật, liệu cậu ta có hồ sơ học sinh không? Ít nhất thì cậu ta cũng có địa chỉ nhà - tôi suy luận - với một giấy khám sức khỏe cùng điểm số của học kỳ trước. Tuy nhiên - khả năng bị

đình chỉ có vẻ là cái giá quá đắt cho một cái liếc nhìn vào giấy khám sức khỏe của Patch.

Tôi tựa một bên vai vào tường và kiểm tra đồng hồ. Vee đã dặn tôi chờ đợi tín hiệu của nó. Nó nói tín hiệu đó sẽ rất rõ ràng.

Hay thật.

Điện thoại ở văn phòng lại reo, và cô văn thư nhắc nó lên.

Tôi cắn môi, liếc nhìn cánh cửa có dòng chữ HỒ SƠ HỌC SINH lần nữa. Nhiều khả năng nó bị khóa. Hồ sơ học sinh có lẽ là thứ cần được bảo mật. Dù Vee có đánh lạc hướng thế nào đi nữa; nếu cửa

khóa, tôi sẽ không vào trong.

Tôi chuyển ba lô sang vai kia. Một phút nữa trôi qua. Tôi thầm nhủ rằng có lẽ mình nên đi ra...

Nhưng nếu Vee đúng thì sao? Ngộ nhỡ Patch có một quá khứ tội lỗi thì làm thế nào? Tôi ngồi cùng bàn trong lớp Sinh học với cậu ta, nên sự tiếp xúc thường xuyên với cậu ta có thể gây nguy hiểm cho tôi. Tôi có nhiệm vụ bảo vệ bản thân... đúng không nhỉ?

Nếu cửa không khóa và các hồ sơ được sắp xếp theo thứ tự ABC, tôi sẽ dễ dàng tìm ra hồ sơ của Patch. Thêm vài giây để xem lướt những điểm chính trong hồ sơ của cậu ta, như thế tôi có thể vào và ra

khỏi căn phòng trong vòng chưa đầy một phút. Sẽ rất nhanh chóng, như thể tôi chưa hề vào đó.

Bên ngoài văn phòng, mọi thứ bỗng im ắng lạ thường. Đột nhiên Vee xuất hiện. Nó lom khom lần theo tường về phía tôi, thỉnh thoảng lại lén nhìn ra sau. Đó là kiểu đi của các điệp viên trong những bộ phim cũ.

“Mọi chuyện đều trong tầm kiểm soát,” nó thì thào.

“Cô vẫn thư đâu rồi?”

“Cô ấy phải rời văn phòng trong một phút.”

“Phải à? Không phải cậu đã không chế cô ấy đấy chứ?”

“Không phải lúc này.”

Cảm ơn Chúa vì lòng nhân từ.

“Mình đã gọi điện dọa đặt bom từ máy điện thoại công cộng ở bên ngoài,” Vee nói. “Cô văn thư đã gọi cho cảnh sát và chạy đi tìm thầy hiệu trưởng.”

“Vee!!!”

Nó gõ gõ vào cổ tay: “Thời giờ đang trôi qua đấy. Bọn mình không nên ở đây khi cảnh sát tới.”

Tôi cũng nghĩ như vậy.

Vee và tôi quan sát cánh cửa phòng hồ sơ học sinh.

“Tránh ra,” Vee nói và huých tôi.

Nó kéo tay áo xuống nắm tay và đâm vào cửa sô. Chẳng ăn thua gì.

“Đây mới là thử thôi,” nó nói rồi thu tay lại chuẩn bị cho một cú đâm khác. Tôi túm lấy cánh tay nó.

“Có thể nó không khóa.” Tôi xoay nắm đâm và cửa mở ra.

“Chẳng vui gì mấy,” Vee nói.

Điều đó thì còn phải bàn.



“Cậu vào đi,” Vee chỉ thị. “Mình sẽ canh chừng. Nếu mọi chuyện tốt đẹp, bọn mình sẽ gặp nhau trong vòng một tiếng nữa tại nhà hàng Mexico ở góc phố Drake và Beech nhé.”

Nó lom khom quay trở ra hành lang.

Chỉ còn lại tôi đứng thập thò ở cửa căn phòng hẹp với những tủ hồ sơ xếp thành hàng choán hết không gian. Trước khi lương tâm bảo tôi ra khỏi đó, tôi đã bước vào trong, đóng cánh cửa đằng sau lại và áp lưng vào nó.

Tôi hít một hơi thật sâu, bỏ ba lô xuống rồi vội bước tới, lần tay theo mặt tủ. Tôi tìm thấy ngăn kéo có chữ CAR-CUV. Chỉ với một lần kéo, ngăn kéo đã lạch cạch

mở ra. Những cái nhãn trên hồ sơ được dán bằng tay, và tôi tự hỏi liệu trường Trung học Coldwater có phải ngôi trường cuối cùng trên đất nước này không lưu trữ thông tin trong máy tính không.

Mắt tôi lướt qua cái tên “Cipriano”.

Tôi lôi hồ sơ đó ra khỏi cái ngăn kéo chật ních. Tôi cầm nó trong tay một lúc, cố thuyết phục bản thân rằng việc mình sắp làm chẳng có gì là quá sai trái cả. Nhưng ngộ nhỡ bên trong có thông tin riêng tư thì sao nhỉ? Với tư cách là bạn cùng bàn với Patch ở lớp Sinh học, tôi có quyền được biết những điều đó.

Ngoài hành lang xôn xao tiếng người

nói.

Tôi lóng ngóng mở tập hồ sơ ra và ngay lập tức nhăn nhó. Nó chẳng có ý nghĩa gì cả.

Những tiếng nói vọng lại gần hơn.

Tôi nhét bừa tập hồ sơ vào trong ngăn kéo và đẩy nó lại, nó lạch cạch chui vào trong tủ. Khi ngoảnh lại, tôi chết đứng. Ngoài cửa sổ, thầy hiệu trưởng đã dừng bước và nhìn tôi chằm chằm.

Những lời thầy đang nói dở với nhóm người cùng đi, bao gồm tất cả các thành viên chủ chốt trong ban giám hiệu, đã bay biến. “Xin thứ lỗi cho tôi một lát,” tôi nghe thấy thầy nói. Nhóm người đó

tiếp tục vội vã tiến bước. Thầy thì không.

Thầy mở cửa. “Đây là nơi học sinh không được phép vào!”

Tôi khoác lên bộ mặt ngờ ngác: “Em rất xin lỗi thầy. Em đang cố tìm phòng y tá. Cô văn thư nói là cửa thứ ba bên phải, nhưng em nghĩ là em đã đếm sai...” Tôi giơ hai tay lên. “Em đã bị lạc.”

Trước khi thầy kịp đáp lại, tôi kéo khóa trên ba lô: “Em định đăng ký thứ này - thuốc sắt,” tôi giải thích. “Em bị thiếu máu.”

Thầy hiệu trưởng quan sát tôi một lúc, lông mày cau lại. Hình như thầy đang cân

nhắc giữa những lựa chọn: ở lại đây và xử lý tôi, hay tiếp tục xử lý vụ dọ đặt bom. Cuối cùng thầy hát cầm về phía cửa: “Thầy muốn em ra khỏi tòa nhà này ngay lập tức!”

Thầy mở rộng cửa ra và tôi chui qua tay thầy để ra ngoài với một nụ cười méo mó.

Một tiếng sau, tôi ngồi vào một chiếc bàn phía trong góc nhà hàng Mexico ở góc phố Drake và Beech. Trên đầu tôi là một cây xương rồng bằng gốm và một con sói nhồi được treo ngay ngắn trên tường. Một người đàn ông đội chiếc mũ rộng vành rất lớn thong thả lại gần tôi. Ông ta gảy đàn guitar, hát dạ khúc cho tôi

nghe khi nhân viên đón tiếp đặt thực đơn lên bàn. Tôi cau mày trước cái hình biểu tượng trên bìa trước của nó. Nhà hàng Borderline. Tôi chưa bao giờ ăn ở đây, nhưng cái tên này có vẻ gì đó rất quen thuộc.

Vee xuất hiện sau tôi và ngồi xuống ghế đối diện. Anh bồi bàn theo sát gót nó.

“Bốn bánh ngô cuộn chiên giòn, thêm kem chua, một suất khoai tây chiên và một suất đậu đen,” Vee bảo anh ta mà không cần xem thực đơn.

“Một suất burrito màu đỏ ,” tôi nói.

“Thanh toán riêng chứ?” Anh ta hỏi.

“Tôi sẽ không trả tiền cho cô ấy,” Vee và tôi đồng thanh nói.

Sau khi người bồi bàn đi khỏi, tôi nói: “Bốn bánh ngô cuộn chiên giòn. Tưởng cậu sẽ gọi thứ gì đó có liên quan đến hoa quả chứ?”

“Đừng khơi ra. Mình đang đói. Đã ăn gì từ sau bữa trưa đâu.” Nó ngừng lại. “Nếu cậu không tính kẹo quế Hot Tamales, thứ mà mình không tính.”

Vee có vẻ đẹp đầy đặn cực kỳ quyến rũ của người Scandinavi. Có những lúc tình bạn của chúng tôi là thứ duy nhất ngăn cản được lòng ghen tỵ của tôi. Bên cạnh Vee, thứ duy nhất tôi cảm thấy hài lòng về bản thân là đôi chân. Và có lẽ cả sự

trao đổi chất của tôi nữa - nhưng nhất định không phải là mái tóc.

“Anh ta nên mang khoai tây chiên ra sớm,” Vee nói. “Mình sẽ nổi mẩn lên mắt nếu không ăn thứ gì đó mằn mặn trong vòng bốn mươi lăm giây tới. Và dù sao đi nữa, ba chữ cái đầu tiên trong từ “ăn kiêng” sẽ cho cậu biết tại sao mình lại muốn như thế.”

“Họ làm nước sốt bằng cà chua,” tôi chỉ ra. “Nó có màu đỏ. Và quả bơ là một loại quả. Mình nghĩ vậy.”

Khuôn mặt nó bừng sáng: “Và bọn mình sẽ gọi daiquiri dâu!”

Vee nói đúng. Chế độ ăn kiêng này thật



dễ dàng.

“Mình sẽ quay lại ngay,” nó vừa nói vừa ra khỏi chỗ. “Mình đang đến tháng mà. Sau đó, mình muốn nghe cái tin sốt dẻo đó!”

Trong khi chờ nó, tôi bỗng chú ý đến nhân viên dọn dẹp cách chỗ tôi vài bàn. Cậu ta đang mài miết dùng khăn lau mặt bàn. Có vẻ gì đó rất đổi quen thuộc trong cách cậu ta cử động, trong kiểu áo sơ mi cậu ta phủ lên đường cong của tấm lưng đẹp như tạc. Hình như ngờ ngợ rằng có ai đang nhìn mình, cậu ta đứng thẳng người và ngoảnh lại, đôi mắt gắn chặt vào tôi đúng lúc tôi nhận ra tại sao nhân viên dọn bàn đặc biệt này lại quá quen

thuộc đến thế.

Patch.

Tôi không thể tin nổi. Trời ạ! Cậu ta từng bảo tôi rằng cậu ta làm việc ở nhà hàng Borderline.

Vừa chùi tay vào tạp dề, Patch vừa bước về phía tôi, rõ ràng thích thú trước sự lúng túng của tôi khi tôi nhìn quanh tìm đường chạy trốn, và phát hiện ra rằng tôi chẳng thể đi đâu được ngoại trừ chui sâu hơn vào trong chỗ bàn mình.

“Chà chà,” cậu ta nói. “Năm ngày một tuần vẫn chưa đủ với mình sao? Lại còn dành cho mình thêm một tối nữa à?”

“Xin lỗi vì sự trùng hợp xui xẻo này.”

Patch ngồi vào chỗ của Vee. Khi cậu ta đặt tay xuống, chúng lấn sang cả nửa bàn bên phía tôi. Cậu ta cầm lấy cốc của tôi, xoay xoay nó trong tay.

“Chỗ đó có người ngồi rồi,” tôi nói. Khi Patch không đáp, tôi giành lại cốc nước và nhấp một ngụm, bỗng nhiên nuốt phải một cục đá. Nó buột xuống tận ruột.

“Chẳng phải cậu nên làm việc thay vì kết thân với khách hàng sao?” Tôi gất gỏng.

Patch cười.

“Tôi Chủ nhật cậu định làm gì?”

Tôi vô tình khịt mũi. “Cậu định mời mình đi chơi đây à?”

“Cậu đang trở nên tự phụ quá đấy. Mình thích thế, Thiên thần ạ.”

“Mình không quan tâm cậu thích gì. Mình sẽ không đi chơi với cậu. Không hẹn hò. Không gặp riêng.” Tôi muốn đá cho mình một cái vì đã thấy hồi hộp khi hình dung về một buổi tối ở riêng bên Patch. Có thể cậu ta không hề có ý đó. Có thể cậu ta đang gài bẫy tôi vì những lý do chỉ cậu ta mới biết.

“Mà khoan, cậu vừa gọi mình là Thiên thần?” Tôi hỏi.

“Nếu đúng thế thì sao?”

“Mình không thích thế.”

Cậu ta cười: “Chẳng thay đổi được gì. Thiên thần.”

Patch rướn người qua bàn, đưa tay lên mặt tôi và mơn ngón cái trên khóe miệng tôi. Tôi ngoảnh đi, nhưng đã quá muộn.

Cậu ta lấy ngón cái và ngón trỏ chùi lớp son bóng trên môi tôi. “Cậu trông dễ thương hơn khi không có chúng đấy.”

Tôi cố nhớ xem chúng tôi đang nói về chuyện gì, nhưng không khó khăn bằng việc cố tỏ ra thản nhiên trước sự đụng chạm của cậu ta. Tôi hất tóc, tiếp nối câu chuyện lúc nãy: “Dù sao đi nữa, mình cũng không được phép đi chơi nếu hôm

sau phải đi học.”

“Tiếc quá. Có một bữa tiệc trên bờ biển. Mình nghĩ chúng ta có thể đến đó.” Patch có vẻ rất thành thật.

Tôi không hiểu nổi cậu ta. Không hiểu một chút nào. Sự hồi hộp ban nãy vẫn còn nấn ná trong tôi. Tôi hút một hơi dài qua ống hút, cố làm dịu cảm xúc bằng một ngụm nước lạnh. Thời gian ở riêng với Patch sẽ đầy kích thích và nguy hiểm. Tôi không biết rõ là bằng cách nào, nhưng lần này tôi tin vào bản năng của mình.

Tôi giả bộ ngáp. “Chà, mình đã nói rồi, hôm sau mình phải đi học.”

Với hy vọng thuyết phục được bản thân hơn là thuyết phục cậu ta, tôi nói thêm: “Nếu bữa tiệc này là thứ mà cậu thấy hứng thú, mình gần như có thể bảo đảm là mình sẽ không có mặt ở đó.”

Thế là xong, tôi nghĩ. Hết chuyện.

Và rồi, tôi bỗng dưng hỏi: “Mà sao cậu lại rủ mình?”

Từ trước đến giờ, tôi vẫn luôn tự nhủ rằng sẽ không quan tâm Patch nghĩ gì về mình. Nhưng ngay lúc này, tôi biết đó là một lời nói dối. Dù ý nghĩ đó có thể sẽ quay trở lại để ám ảnh tôi, nhưng tôi vẫn thấy tò mò về Patch đến nỗi có thể đi gần như bất cứ nơi đâu với cậu ta.

“Mình muốn đi chơi riêng với cậu,”  
Patch nói.

Đột nhiên, sự đề phòng của tôi lại dâng lên. “Nghe này, Patch, mình không muốn tỏ ra lỗ mãng, nhưng...”

“Cậu đã làm thế rồi đó.”

“Ồ, tại cậu gây ra trước!” Rất hay. Rất chín chắn. “Mình không thể đến bữa tiệc. Chấm hết.”

“Vì cậu không được đi chơi nếu sáng hôm sau phải đến trường, hay cậu sợ ở riêng bên mình?”

“Cả hai.” Tôi buột miệng thú nhận.



“Cậu sợ tất cả con trai nói chung... hay chỉ sợ mỗi mình thôi?”

Tôi đảo mắt như để nói tôi sẽ không trả lời một câu hỏi ngớ ngẩn như thế.

“Mình khiến cậu thấy khó chịu à?”

Miệng Patch dường như đang cố che giấu một nụ cười đoán định.

Phải, thực sự thì, cậu ta đã gây ra ấn tượng đó với tôi. Cậu ta còn có khuynh hướng cuốn đi tất cả những ý nghĩ logic trong óc tôi.

“Mình xin lỗi,” tôi nói. “Bọn mình đang nói về vấn đề gì

ấy nhỉ?”

“Về cậu.”

“Minh?”

“Đời tư của cậu.”

Tôi cười, không biết phải đáp lại thế nào. “Nếu là về mình... và phe khác giới... Vee đã diễn thuyết cho mình rồi. Mình không cần phải nghe điều này đến hai lần đâu.”

“Và bạn Vee thông thái đã nói gì vậy?”

“Sao cậu lại quan tâm đến chuyện đó?”

Patch khẽ lắc đầu: “Quan tâm? Bọn mình đang nói chuyện về cậu. Mình bị cậu mê hoặc.” Cậu ta cười - một nụ cười kỳ cục.

Nó khiến tim đập thình thịch - tim tôi đập thình thịch.

“Mình nghĩ cậu nên quay lại làm việc đi,” tôi nói.

“Dù gì đi nữa, mình thấy thật vui khi ở trường không có ai phù hợp với những mong đợi của cậu.”

“Ồ! Mình quên mất rằng cậu là chuyên gia cho cái gọi là những mong đợi của mình,” tôi chế giễu.

Patch quan sát tôi theo kiểu khiến tôi có cảm giác mình bị lộ trần. “Cậu không khó gần, Nora. Cũng không quá nhút nhát. Cậu chỉ cần một lý do chính đáng để cố gắng hiểu về một ai đó.”

“Mình không muốn nói về mình nữa.”

“Cậu nghĩ cậu hiểu được tất cả mọi người.”

“Không đúng,” tôi nói. “Ví dụ, ờ, chẳng hạn, mình không biết nhiều về... cậu.”

“Cậu không sẵn sàng hiểu mình.”

Cách Patch nói câu đó không nhẹ nhàng chút nào. Thực sự thì, lời nói đó sắc như dao.

“Mình đã xem hồ sơ học sinh của cậu.”

Những lời nói của tôi lơ lửng trong không trung một thoáng trước khi mắt Patch nhìn thẳng vào mắt tôi. “Mình chắc

đó là điều bất hợp pháp,” cậu ta điềm  
tĩnh nói.

“Hồ sơ của cậu trống không. Chẳng có  
gì. Thậm chí còn không có cả giấy khám  
sức khỏe.”

Patch thậm chí còn không thềm giả bộ  
ngạc nhiên. Cậu ta ngả người vào ghế,  
đôi mắt ánh lên như đá vỏ chai. “Và cậu  
nói với mình điều này vì cậu sợ mình có  
thể gây ra một trận dịch bệnh à? Bệnh  
sởi, hay quai bị?”

“Mình kể với cậu vì muốn cậu biết rằng  
mình thấy ở cậu có gì đó không ổn. Cậu  
không lừa được tất cả mọi người đâu.  
Mình sẽ tìm hiểu xem cậu đang định làm  
gì. Mình sẽ lật trần cậu cho mà xem!”

“Mình sẽ chờ đây!”

Tôi đỏ mặt nhận ra nghĩa bóng của lời nói đó khi đã quá muộn. Sau lưng Patch, Vee đang len lỏi qua dãy bàn.

Tôi nói: “Vee đang đến. Cậu phải đi thôi.”

Patch vẫn ngồi yên, nhìn tôi, ngấm nghĩa.

“Sao cậu lại nhìn mình như thế?” Tôi thách thức.

Cậu ta cúi về trước, định đứng dậy. “Vì cậu không như những gì mình nghĩ.”

“Cậu cũng thế,” tôi đốp lại. “Cậu tề

hon.”

# 6.

SÁNG HÔM SAU, tôi ngạc nhiên khi thấy Elliot bước vào lớp Thể dục ngay khi tiếng chuông tiết đầu chậm chạp vang lên. Elliot mặc quần soóc chơi bóng rổ và cái áo nỉ trắng hiệu Nike. Đôi giày cao cổ của cậu ta có vẻ mới và đắt tiền. Sau khi đưa một tờ giấy cho cô Sully, cậu ta nhìn thấy tôi bèn vẫy tay và đến ngồi với tôi trên khán đài.

“Mình đang tự hỏi không biết bao giờ bọn mình mới có dịp gặp lại nhau,” Elliot nói. “Văn phòng trường đã phát hiện ra hai năm qua mình chưa hề học môn Thể dục. Ở trường tư, nó là môn



không bắt buộc. Họ đang bàn cách để nhét số tiết Thể dục trong bốn năm vào hai năm rưỡi tiếp theo của mình. Vì thế mình có mặt ở đây. Mình phải học Thể dục ở tiết một và tiết bốn.”

“Sao cậu lại chuyển sang trường này hả Elliot?” Tôi hỏi.

“Tiền học phí bên đó đã ngốn hết lương hưu của bố mẹ mình.”

Cô Sully thối còi.

“Mình cho là tiếng còi có ý nghĩa gì đó,” Elliot nói với tôi.

“Chạy mười vòng quanh phòng tập, không được chạy tắt.” Tôi đứng dậy.

“Cậu có phải một vận động viên không?”

Elliot nhồm lên, nhún nhảy. Tay cậu ta vung vẩy mấy cú đấm, rồi kết thúc bằng một cú đấm móc dừng lại ngay sát cằm tôi. Cậu ta cười nói: “Một vận động viên? Chính công đây!”

“Thế thì cậu sẽ thích ý tưởng hay ho của cô Sully đây.”

Elliot và tôi cùng chạy bộ mười vòng quanh phòng tập rồi ra ngoài. Bầu trời giăng kín sương mù u ám. Nó dường như thít chặt lấy phổi tôi, làm tôi nghẹt thở. Trời lác đác mưa, cố trút cơn giông xuống thị trấn Coldwater. Nhưng tôi biết cơn mưa này sẽ không có hiệu quả - cô

Sully rất kiên quyết.

“Tôi cần hai đội trưởng cho môn bóng mềm,” cô hô. “Nào, nhanh lên. Giờ tay đi nào! Tốt hơn là nên xung phong, nếu không tôi sẽ tự mình chia đội cho các em, và không phải lúc nào tôi cũng công bằng đâu!”

Elliot giơ tay.

“Tốt,” cô Sully nói với cậu ta. “Lại đây, bên vị trí đánh bóng. Và còn... Marcie Millar sẽ là đội trưởng của đội áo đỏ!”

Đôi mắt Marcie quét qua Elliot. “Cố mà chúng tỏ mình nhé.”

“Elliot, bắt đầu chọn người đầu tiên đi,”

cô Sully nói.

Elliot xoa xoa cằm, quan sát cả lớp, dường như đang đánh giá kỹ năng đánh bóng và chạy sân của từng người trong tôi chỉ bằng quan sát vẻ bề ngoài.

“Nora,” cậu ta nói.

Marcie ngửa cổ ra sau và cười. “Cảm ơn,” con bé nói với Elliot, nở một nụ cười độc địa mà tôi chẳng hiểu tại sao lại được coi là duyên dáng và quyến rũ được đối phương.

“Vì lý do gì?” Elliot nói.

“Vì đã trao trận đấu vào tay đội mình.”  
Marcie chỉ tay vào tôi. “Có hàng trăm lý

do vì sao mình được trở thành thành viên của đội cổ vũ còn Nora thì không. Khả năng phối hợp là lý do đầu tiên.”

Tôi lườm Marcie rồi bước đến cạnh Elliot và mặc cái áo thể thao màu xanh vào.

“Nora với mình là bạn,” Elliot bình tĩnh bảo Marcie, gần như lãnh đạm. Câu đó hơi quá, nhưng tôi không định sửa lại. Marcie trông như vừa bị hắt một xô nước đá vào người, và tôi thích thế.

“Chỉ vì cậu chưa gặp ai hay hơn thôi. Như mình chẳng hạn.” Marcie quăn tóc quanh ngón tay. “Marcie Millar. Cậu sẽ sớm được nghe những lời ca ngợi về mình thôi!”

Không hiểu mắt nó bị giật hay nó đang nháy mắt với Elliot.

Elliot chẳng đáp lại, và tôi thấy có cảm tình với cậu ta hơn một chút. Một anh chàng kém cỏi hơn sẽ quỳ xuống và năn nỉ Marcie ban phát cho gã chút lòng thương.

“Chúng ta muốn đứng đây cả buổi sáng chờ trời mưa hay bắt tay vào việc chính nào?” Cô Sully hỏi.

Sau khi chia đội xong, Elliot dẫn đội chúng tôi đến hàng ghế dự bị và quyết định thứ tự đánh bóng. Cậu ta đưa cho tôi cây gậy đánh bóng rồi ấn một cái mũ bảo hiểm lên đầu tôi. “Cậu đánh trước, Nora. Tất cả những gì chúng ta cần là

một cú base hit .”

Tôi vung vẩy thử cây gậy đánh bóng và suýt nữa thì đập vào người Elliot. Tôi nói: “Nhưng mình muốn làm một cú home run cơ.”

“Thế nào cũng được.” Cậu ta chỉ tôi về phía vị trí đánh bóng. “Hãy bước vào sân và đánh hết sức mình nhé.”

Tôi đặt gậy lên vai, nghĩ rằng đáng lẽ mình nên chú ý hơn đến giải World Series. Ừ, lẽ ra tôi nên xem World Series. Mũ bảo hiểm của tôi sụp xuống tận mắt, tôi đẩy nó lên và cố ước lượng khoảng sân trong đang chìm trong sương mù mờ ảo.

Marcie Millar đứng vào vị trí ném bóng. Nó lơ lửng ra trước mặt, và tôi nhận thấy ngón giữa của nó đang trở vào tôi. Nó nở một nụ cười nham hiểm và ném quả bóng mềm về phía tôi.

Tôi đánh vào mép bóng làm nó bay vèo ra ngoài đường biên.

“Ném bóng thành công!” Cô Sully hô to từ vị trí giữa gôn một và hai.

Elliot la lên từ hàng ghế dự bị: “Cú ném đó quá xoáy - hãy ném một cú sạch hơn đi!” Mất một lúc tôi mới nhận ra rằng cậu ta đang nói với Marcie chứ không phải tôi.

Một lần nữa quả bóng lại rời khỏi tay



Marcie, bay theo hình vòng cung qua bầu trời ảm đạm. Tôi vung gậy, trượt hoàn toàn.

“Ném bóng thành công lần hai,” Anthony Amowitz nói qua lớp mũ bảo hiểm của cầu thủ chụp bóng.

Tôi lườm cậu ta.

Tôi bước ra khỏi vị trí đánh bóng, vung vẩy thêm vài cú đánh thử. Tôi gần như không biết Elliot đang tiến đến sau mình. Cậu ta vòng tay quanh tôi và đặt tay lên gậy, ngang bằng với tay tôi.

“Để mình dạy cậu,” cậu ta thì thầm vào tai tôi. “Như thế này. Thấy không? Thoải mái đi nào. Giờ thì hãy xoay hông - tất

cả là ở hông.”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng lên trước những con mắt đang đổ dồn vào chúng tôi. “Mình nghĩ mình hiểu rồi, cảm ơn.”

“Hãy kiếm một căn phòng đi!” Marcie kêu lên với chúng tôi. Cả sân cười vang.

“Nếu cậu ném cho Nora một cú tử tế hơn,” Elliot nói lại, “cậu ấy sẽ đánh trúng quả bóng.”

“Cú ném của mình quá hợp lý.”

“Cú đánh của cậu ấy mới tốt.” Elliot hạ giọng, nói với riêng mình tôi: “Lúc Marcie ném bóng cậu đừng có nhìn.

Những cú ném của cô ta không đẹp, vì vậy cậu sẽ phải cố gắng đoán được chúng.”

“Các em, chúng ta đang trì hoãn trận đấu đấy!” Cô Sully hô.

Khi đó, có một thứ ở bãi đỗ xe phía sau hàng ghế dự bị thu hút sự chú ý của tôi. Hình như tôi nghe thấy ai đó gọi tên mình. Tôi ngoảnh lại, dù tôi biết tên mình không được gọi thành tiếng... mà chỉ được thì thầm vào trong tâm trí tôi.

Nora.

Patch đội một cái mũ lưỡi trai màu xanh nhạt, đang móc ngón tay vào hàng rào mắt cáo và dựa người vào đó. Không

mặc áo khoác, bất chấp thời tiết lạnh lẽo và ẩm đạm. Vẫn là bộ đồ đen từ đầu đến chân. Đôi mắt cậu ta đầy bí hiểm khi quan sát tôi, và tôi ngờ rằng đằng sau chúng còn ẩn giấu rất nhiều chuyện.

Một chuỗi âm thanh khác lại chui vào óc tôi.

Dạy đánh bóng à? Đụng chạm... hay đây!

Tôi hít một hơi bình tĩnh và tự nhủ rằng mình chỉ đang tưởng tượng ra những lời nói đó. Bởi nếu không phải là thế thì chỉ còn một cách giải thích khác là Patch có sức mạnh truyền những ý nghĩ vào trong óc tôi. Điều đó là không thể. Không thể. Trừ phi tôi bị ảo giác. Nó khiến tôi sợ hơn là ý nghĩ cậu ta đã phá vỡ những

cách thức giao tiếp thông thường và có thể nói chuyện với tôi mà không cần mở miệng.

“Nora! Tập trung vào trận đấu đi!”

Tôi chớp mắt, bừng tỉnh đúng lúc thấy quả bóng bay qua không gian về phía mình. Tôi định vung gậy, rồi bất chợt lại nghe thấy những lời nói chậm rãi khác.

Chưa... đâu.

Tôi dừng lại, chờ quả bóng bay về phía mình. Khi nó rơi xuống, tôi bước lên trước vị trí đánh bóng. Tôi vung gậy với tất cả sức mạnh của đôi cánh tay.

Một tiếng bụp lớn vang lên, và cây gậy

rung lên trong tay tôi. Quả bóng bay về phía Marcie, nó ngã ngửa ra. Lao qua giữa vị trí chặn ngắn và gôn hai, quả bóng vọt ra phía sân ngoài.

“Chạy đi!” Đội tôi hét lên từ hàng ghế dự bị. “Chạy đi, Nora!”

Tôi chạy.

“Vứt gậy xuống!” Bọn nó hét lên.

Tôi quẳng gậy sang một bên.

“Đứng lại ở gôn một đi!”

Tôi không làm theo.

Tôi dẫm lên một góc của gôn một, rồi

vòng qua nó chạy hết sức về gôn hai. Bóng đang ở bên cánh trái, một vị trí bất lợi đe dọa loại tôi ra khỏi trận đấu. Tôi cúi đầu xuống, vung mạnh cánh tay và cố nhớ cách những cầu thủ chuyên nghiệp trên kênh ESPN chạy vào gôn. Đưa chân vào trước? Hay lao bằng đầu? Hay dừng lại, đổ người xuống và lăn vào?

Quả bóng trắng bay về phía cầu thủ giữ gôn hai, xoay tròn trong tầm nhìn của tôi. Toàn bộ hàng ghế dự bị đồng thanh hô “Trượt vào đi!” đầy phấn khích, nhưng tôi vẫn chưa quyết định sẽ chạm phần nào xuống mặt đất lạnh cồng trước - giày tôi hay mặt tôi.

Cầu thủ giữ gôn hai chộp lấy quả bóng.

Tôi lao đầu xuống, tay choãi ra. Một chiếc găng tay từ đâu bay tới văng vào tôi. Nó đập vào mặt tôi, thấy rõ cả mùi da. Tôi ngã sấp xuống mặt sân, đất cát chui cả vào miệng.

“Loại!” Cô Sully hô.

Tôi trở mình sang bên, kiểm tra xem mình có bị thương không. Đùi tôi bùng bùng một cảm giác kỳ lạ vừa nóng vừa lạnh, và khi tôi đổ mồ hôi, cảm giác ấy còn kinh khủng hơn cả việc có hai con mèo đang được thả tự do trên đùi tôi vậy. Khập khiễng đi về hàng ghế dự bị, tôi ngồi sụp xuống ghế băng.

“Tuyệt lắm,” Elliot nói.



“Trò diễn vừa rồi của mình hay cái chân thảm hại của mình?” Tôi áp đầu gối vào ngực và khẽ phủ bụi.

Elliot cúi xuống và thổi vào đầu gối tôi. Một ít bụi đất nữa rơi xuống.

Tiếp đến là một khoảnh khắc im lặng bối rối.

“Cậu đi được không?” Elliot hỏi.

Tôi đứng dậy, chứng minh rằng dù chân tôi có bị xước và bẩn thì chúng vẫn hoạt động tốt.

“Mình đưa cậu đến phòng y tế nhé. Để băng bó cho cậu!”

“Mình không sao thật mà.” Tôi liếc về phía hàng rào nơi lúc nãy vừa trông thấy Patch. Cậu ta không còn ở đó nữa.

“Cái cậu đứng bên hàng rào lúc nãy là bạn trai cậu à?” Elliot hỏi.

Tôi ngạc nhiên khi Elliot cũng nhìn thấy Patch - lúc đó cậu ta đang quay lưng về phía Patch mà?

“Không,” tôi nói. “Chỉ là một người bạn. Thực sự thì cũng không hẳn thế. Cậu ấy ngồi cạnh mình ở lớp

Sinh học.”

“Cậu đang đỏ mặt.”

“Có lẽ do gió làm rộp lên đây.”

Giọng Patch vẫn vang vọng trong đầu tôi. Tim tôi đập nhanh hơn, người tôi ớn lạnh. Có phải cậu ta đã nói chuyện với tôi trực tiếp qua ý nghĩa không? Có phải giữa chúng tôi tồn tại một sự giao cảm kỳ bí nào đó không? Hay chỉ là tôi đang mất trí?

Elliot có vẻ không tin chút nào. “Cậu chắc là giữa hai cậu không có gì xảy ra chứ? Mình không muốn theo đuổi một cô gái đã có nơi có chốn đâu.”

“Chẳng có gì.” Tôi sẽ không cho phép điều gì xảy ra cả, dù thế nào đi nữa.

Mà khoan. Elliot vừa nói gì vậy?

“Cậu vừa hỏi mình gì nhỉ?” Tôi hỏi.

Cậu ta cười. “Hải cảng Delphic sẽ mở cửa lại vào tối thứ bảy, Jules và mình đang tính đến đó chơi. Thời tiết có vẻ cũng không tệ lắm. Cậu và Vee có muốn đi cùng không?”

Tôi mất một lúc để cân nhắc lời mời của cậu ta. Nếu tôi từ chối Elliot, Vee chắc sẽ giết tôi mất. Thêm nữa, đi chơi với Elliot có vẻ là một cách hữu hiệu để trốn tránh cảm giác thu hút khó chịu giữa tôi với Patch.

“Nghe có vẻ hay đấy,” tôi nói.

# 7.

TÔI THỨ BẢY, DOROTHEA VÀ TÔI ĐANG Ở TRONG BẾP. Bà vừa mới nhét một cái khay vào lò nướng và đang xem xét tờ danh sách các công việc mà mẹ tôi đính trên cánh tủ lạnh bằng nam châm.

“Mẹ cháu vừa gọi điện bảo rằng đến tối thứ hai bà ấy mới về,” Dorothea vừa nói vừa cọ bàn chải vào bồn rửa mạnh đến mức khiến khuỷu tay tôi cũng thấy đau. “Mẹ cháu để lại tin nhắn đấy. Mẹ cháu muốn cháu gọi điện cho bà. Tôi nào cháu cũng gọi điện cho mẹ trước khi đi ngủ đúng không?”

Tôi ngồi trên ghế ăn một cái bánh vòng phết bơ. Tôi vừa ngoạm một miếng to, và lúc này Dorothea đang nhìn tôi như thể bà muốn nghe một câu trả lời.

“Và...âng,” tôi nói và gật đầu.

“Hôm nay nhà trường có gửi thư về.” Bà hất cằm về phía đồng thư trên kệ bếp.  
“Có lẽ cháu biết tại sao?”

Tôi nhún vai ngây thơ: “Cháu chịu.”

Nhưng trong óc, tôi đã đoán được đó là chuyện gì. Mười hai tháng trước, khi mở cửa tôi đã thấy cảnh sát trên bậc thềm. Chúng tôi có tin xấu, họ nói. Một tuần sau là đám tang của cha tôi. Từ đó, cứ chiều thứ hai tôi lại đến chỗ Tiến sĩ

Hendrickson, bác sỹ tâm lý của trường. Tôi đã bỏ hai buổi vừa rồi, và nếu tuần này tôi không đến, tôi sẽ gặp rắc rối. Có thể bức thư là một lời cảnh cáo.

“Tôi nay cháu có kế hoạch gì không? Cháu và Vee đang ấp ủ ý định gì vậy? Xem phim ở đây à?”

“Có lẽ. Hay bà ơi, cháu lau bồn sau nhé. Bà hãy đến đây ngồi và... ăn hộ cháu nửa cái bánh nhé.”

Búi tóc hoa râm của Dorothea chực tuột ra khi bà cọ rửa. “Mai ta sẽ đến dự một cuộc hội thảo,” bà nói. “Ở Portland. Tiến sĩ Melissa Sanchez sẽ diễn thuyết. Cô ấy nói ta phải tự coi mình là một người quyền rũ. Hoóc môn là thứ thuốc mạnh.

Trừ phi ta bảo cho chúng biết ta muốn gì, nếu không chúng sẽ phản tác dụng. Chúng sẽ phản lại chúng ta.”

Dorothea ngoảnh lại, giơ lọ nước rửa Ajax về phía tôi để nhấn mạnh: “Giờ đây, mỗi sáng thức dậy bà đều mang thỏi son đỏ đến trước gương. ‘Mình thật quyến rũ,’ bà viết như thế. ‘Đàn ông muốn mình. Sáu mươi lăm cũng chỉ là một tuổi hai mươi lăm mới mà thôi’.”

“Bà nghĩ nó có hiệu quả không?” Tôi hỏi, cố nhin cười.

“Nó đang có hiệu quả,” Dorothea nghiêm túc nói.

Tôi liếm bơ dính trên ngón tay, tìm một



câu đáp thích hợp: “Thế là bà định dành những ngày cuối tuần để tái tạo phần quyến rũ của bản thân?”

“Mọi phụ nữ đều cần tái tạo khía cạnh quyến rũ của mình. Con gái bà đã đi cấy ngực. Nó nói nó làm thế vì bản thân nó, nhưng có phụ nữ nào cần ngực cho bản thân? Chúng là để dành cho đàn ông! Bà hy vọng cháu không làm những điều ngu ngốc vì một anh chàng nào, Nora ạ.” Bà hươ hươ ngón tay về phía tôi.

“Tin cháu đi, Dorth, chẳng có chàng trai nào trong đời cháu đâu.” Okay, có lẽ có hai kẻ đang mon men lẩn quẩn đằng xa, nhưng vì tôi chẳng biết về họ mấy, và một kẻ còn làm tôi phát sợ nữa, nên tốt

nhất là nhắm mắt lại và vờ như là họ không có ở đó.

“Như thế là tốt, nhưng cũng không tốt,” Dorothea khẽ trách. “Cháu chọn làm người, cháu chuốc lấy rắc rối. Cháu tìm được đúng người, cháu sẽ tìm thấy tình yêu.” Giọng bà dịu đi một cách bồi hồi: “Hồi còn nhỏ ở Đức, bà phải lựa chọn giữa hai anh chàng. Một người rất tinh quái. Người kia là Henry của bà. Ông bà đã chung sống hạnh phúc được bốn mươi một năm.”

Đã đến lúc thay đổi chủ đề.

“Lionel, ừm, con trai đỡ đầu của bà... dạo này sao rồi?”

Mắt bà tròn tròn. “Cháu quan tâm đến Lionel bé bỏng à?”

“Khôông.”

“Bà có thể làm điều gì đó...”

“Không, Dorothea, thực sự đây. Cảm ơn bà, nhưng... giờ đây cháu thực sự muốn tập trung vào việc học. Cháu muốn vào được một trường đại học thuộc top trên.

“Nếu trong tương lai...”

“Cháu sẽ cho bà biết.”

Tôi ăn nốt cái bánh bơ trong tiếng nói chuyện đều đều của Dorothea, chêm vào vài cái gật đầu hay “à há” mỗi khi bà

dừng lại để chờ câu trả lời của tôi. Tôi đang mãi cân nhắc liệu có nên gặp Elliot tối nay không. Ban đầu, cuộc hẹn này có vẻ là một ý kiến hay. Nhưng càng nghĩ tôi càng thấy băn khoăn. Thứ nhất, tôi mới quen Elliot có vài ngày. Và thứ hai, tôi không chắc mẹ tôi sẽ cảm thấy thế nào về cuộc hẹn này. Trời đang muộn dần, muốn đến được Delphic phải lái xe ít nhất nửa tiếng. Thêm nữa, vào các ngày cuối tuần Delphic có tiếng là rất vắng người.

Điện thoại tôi đổ chuông, và số của Vee hiện lên trên màn hình.

“Tối nay bọn mình có vụ gì không Nora?”

Tôi mở miệng, cân nhắc câu trả lời thật cẩn thận. Một khi tôi nói cho Vee biết về lời mời của Elliot, tôi sẽ không còn đường quay lại.

Vee rú lên: “Ôi, trời! Ôi-trời-ôi-trời-ôi-trời! Mình vừa làm đổ sơn móng tay lên ghế sofa. Chờ chút, mình đi lấy khăn giấy đã. Nước sơn móng tay có hòa tan không nhỉ?”

Một lát sau nó quay lại. “Mình nghĩ mình đã làm hỏng ghế sofa rồi. Tối nay bọn mình phải đi chơi. Mình không muốn ở đây khi cái tác phẩm hội họa ngẫu hứng mới nhất này bị phát hiện đâu!”

Dorothea đã ra hành lang để vào phòng vệ sinh. Tôi không muốn dành cả đêm để

nghe bà căn nhắc về những đồ vật trong phòng tắm khi bà lau chùi, vì thế tôi đã quyết định: “Đến hải cảng Delphic không? Elliot và Jules đang đến đó. Họ muốn chúng mình cùng đến.”

“Ôi! Thế mà cứ lòng vòng mãi! Thông tin sóng còn đây, Nora! Mình sẽ đón cậu trong vòng mười lăm phút nữa nhé!” Tôi chỉ còn nghe thấy tiếng tút tút.

Tôi lên gác và mặc một chiếc áo len cashmere dài tay màu trắng bó sát, quần jean sẫm màu cùng đôi giày lười bằng da đánh màu xanh nước biển. Tôi quấn những lọn tóc đang ôm lấy khuôn mặt quanh ngón tay, cái cách tôi đã học được để giải quyết mái tóc xoăn tự nhiên của

mình, và... đây rồi - một mái tóc quăn khá duyên dáng. Tôi lùi lại trước gương để ngắm lại tổng thể một lần nữa rồi tự thấy mình đã đạt đến độ giao hòa giữa vẻ vô tư và khá quyến rũ.

Đúng mười lăm phút sau, Vee lái chiếc Neon vào lối xe chạy và bấm còi inh ỏi. Nhà chúng tôi cách nhau mười phút lái xe, nhưng tôi thường chú ý đến giới hạn tốc độ. Vee hiểu từ “tốc độ”, nhưng từ “giới hạn” không nằm trong đồng từ vựng của nó.

“Cháu sẽ đến hải cảng Delphic với Vee,” tôi gọi Dorothea. “Nếu mẹ cháu gọi điện, bà nhắn lại với mẹ cháu như thế nhé!”

Dorothea lạch bạch ra khỏi phòng vệ

sinh. “Đến tận Delphic? Muộn thế này sao?”

“Chúc bà vui vẻ ở cuộc hội thảo!” Tôi nói rồi chuồn ra khỏi cửa trước khi bà kịp phản đối hay gọi điện cho mẹ tôi.

Mái tóc vàng của Vee được buộc cao vồng lên, những lọn tóc xoắn lớn buông xuống. Đôi khuyên tai bằng vàng đựng đưa trên tai. Sơn môi màu đỏ anh đào. Mắt chải mascara đen dài và cong vút.

“Cậu làm thế nào vậy?” Tôi hỏi. “Cậu có năm phút để chuẩn bị thôi mà.”

“Lúc nào mà mình chẳng sẵn sàng.” Vee nghe răng cười. “Mình là giấc mơ của một anh chàng Hướng đạo sinh mà.”



Nó thoáng nhìn tôi với vẻ không bằng lòng.

“Sao thế?” Tôi hỏi.

“Tôi nay chúng ta đi gặp bọn con trai mà!”

“Theo như mình biết, thì đúng là thế.”

“Bọn con trai thích những cô gái trông... nữ tính.”

Tôi cau mày. “Thế mình trông thế nào?”

“Trông như cậu vừa bước ra khỏi vòi tắm và thấy rằng thế là đã đủ chỉnh tề rồi ấy. Đừng hiểu lầm mình. Quần áo thì được, tóc cũng ổn, nhưng phần còn lại...”

Đây.” Nó thò tay vào trong xách. “Vì mình là bạn cậu, mình sẽ cho cậu mượn son. Cả mascara nữa, nhưng chỉ khi cậu thề rằng cậu không mắc bệnh truyền nhiễm ở mắt.”

“Mình không bị bệnh về mắt!”

“Chỉ là để bảo đảm an toàn cho mình thôi.”

“Mình sẽ không dùng đâu.”

Miệng Vee trề ra, nửa đùa, nửa thật:

“Cậu sẽ cảm thấy như đang lỏa thể nếu không dùng nó!”

“Hình như đó là phong cách mà cậu thích thì phải,” tôi nói.

Thực ra tôi cũng hơi băn khoăn về việc không trang điểm. Không phải vì tôi chẳng cảm thấy “trơ trụi” mấy, mà vì Patch đã khơi ra cái ý không trang điểm trong óc tôi. Để cố cảm thấy thoải mái hơn, tôi tự nhủ phẩm giá của mình không hề bị hao mòn. Sự kiêu hãnh của tôi cũng thế. Tôi đã được đưa ra một gợi ý, và tôi sẵn sàng thử nó. Điều mà tôi không muốn thừa nhận là tôi đã thử nó vào một buổi tối mà tôi biết mình sẽ không gặp Patch.

\*\*\*

Nửa tiếng sau, Vee lái xe qua cổng hải cảng Delphic. Chúng tôi phải đỗ xe ở đầu xa nhất của bãi đỗ, vì trong dịp mở cửa lại này ở đó rất đông. Nằm ngay bên

bờ biển nên Delphic chẳng âm áp chút nào. Một cơn gió nhẹ nổi lên, cuốn theo những túi bông ngô và vỏ kẹo quanh chân tôi và Vee khi chúng tôi bước tới quây vé. Những hàng cây đã trút lá từ lâu, và đám cành cây lơ lửng trên đầu chúng tôi như những ngón tay xương xẩu bị tháo rời. Hải cảng Delphic sôi động suốt mùa hè với một công viên giải trí, những hội chợ hóa trang, những lều bói tiên tri, những nhạc công gypsy và cả một triển lãm quái vật. Tôi chẳng bao giờ biết được liệu những kẻ dị dạng đó là thật hay chỉ là lừa đảo.

“Cho cháu một vé người lớn,” tôi bảo người phụ nữ ở quây vé. Cô ấy cầm lấy tiền và đẩy một cái băng đô đeo tay qua

khe dưới cửa sổ cho tôi. Rồi cô mỉm cười, để lộ những chiếc răng ma cà rồng bằng nhựa trắng ớn, vẩy màu đỏ bằng son môi.

“Chúc vui vẻ,” cô ấy nói trong một giọng hỏn hển. “Và đừng quên thử trò đi xe lửa mới được tu sửa lại của chúng tôi nhé.” Nói rồi cô vồ vào mặt kính, chỉ tay vào một chồng bản đồ công viên và một tờ bướm.

Tôi vớ lấy mỗi thứ một cái trên đường đi qua cửa xoay. Tờ bướm viết:

**TRÒ CHƠI CẢM GIÁC MẠNH MỎI NHẤT CỦA CÔNG VIÊN GIẢI TRÍ DELPHIC! TRÒ ARCHANGEL ĐÃ ĐƯỢC TU SỬA VÀ NÂNG CẤP! LAO**

# XUÔNG TỪ ĐỘ CAO HƠN BA NGHÌN MÉT THEO PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG

Vee nhìn thấy tờ bướm, nó ré lên, móng tay như bấm vào da thịt trên cánh tay tôi: “Bọn mình phải chơi trò đó!!!”

“Để đến cuối đi,” tôi hứa, hy vọng rằng nếu chúng tôi chơi tất cả các trò khác trước thì Vee sẽ quên đi trò này. Tôi đã cố vùi sâu nỗi sợ độ cao vào ký ức hàng năm trời nay, và lúc này tôi chưa sẵn sàng để tìm hiểu xem liệu nỗi sợ đó đã bị thời gian xóa nhòa hay chưa.

Sau khi chơi đu quay khổng lồ, ô tô điện, cưỡi Thảm thần cùng vài trò khác, Vee và tôi quyết định đã đến lúc tìm Elliot và

Jules.

“Hừm,” Vee nói và nhìn về cả hai phía của con đường vòng quanh công viên. Chúng tôi đều trầm ngâm.

“Khu trung tâm vui chơi,” cuối cùng tôi nói.

“Ý hay đấy.”

Tôi và Vee vừa bước qua cửa trung tâm vui chơi thì tôi thấy cậu ta. Không phải Elliot. Không phải Jules.

Là Patch.

Patch ngẩng lên khỏi trò chơi điện tử. Cái mũ lưỡi trai cậu ta đội trong giờ Thể

dục lúc này che kín gần hết khuôn mặt, nhưng tôi chắc chắn rằng mình đã trông thấy một nụ cười. Thoạt nhìn, nụ cười ấy có vẻ thân thiện, nhưng rồi tôi nhớ ra cậu ta đã thâm nhập vào ý nghĩ của mình như thế nào, và tôi bỗng lạnh toát cả người.

Nếu may mắn, Vee sẽ không trông thấy cậu ta. Tôi kéo nó lên lối qua đám đông về phía trước để Patch khuất khỏi tầm mắt. Điều mà tôi không muốn nhất là nó đòi đến chỗ cậu ta và bắt chuyện.

“Họ kia rồi!” Vee nói, vẫy tay phía trên đầu. “Jules! Elliot! Chúng mình ở đằng này!”

“Chào buổi tối, các quý cô,” Elliot vừa nói vừa luồn lách qua đám đông. Jules đi



theo sau, trông cậu ta như một miếng thịt ôi đã để ba ngày. “Mình mua Coke cho hai cậu nhé?”

“Nghe có vẻ hay đấy,” Vee nói. Nó đang nhìn thẳng vào Jules. “Mình sẽ uống loại dành cho người ăn kiêng.”

Jules lẩm bẩm xin phép vào nhà vệ sinh và lẩn vào đám đông.

Năm phút sau Elliot mang Coke quay lại. Sau khi đưa Coke cho chúng tôi, cậu ta xoa tay và quan sát xung quanh. “Chúng ta nên bắt đầu từ đâu nhỉ?”

“Còn Jules thì sao?” Vee hỏi.

“Cậu ấy sẽ tìm thấy bọn mình.”

“Khúc côn cầu trên không nhé,” tôi nói ngay lập tức. Trò khúc côn cầu trên không nằm ở phía bên kia của trung tâm vui chơi. Càng xa Patch càng tốt. Tôi tự nhủ rằng việc cậu ta ở đây chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng bản năng của tôi lại linh cảm ngược lại.

“Ôi, trông kìa!” Vee xen vào. “Bóng đá mini!” Rồi nó chạy len lỏi đến một cái bàn trống. “Jules và mình sẽ đấu với hai cậu. Ai thua sẽ phải mua pizza.”

“Công bằng đấy,” Elliot nói.

Trò bóng đá mini cũng được, vì bàn này cũng không gần chỗ Patch đứng chơi điện tử. Tôi dặn lòng phải lờ cậu ta đi. Nếu tôi quay lưng về phía cậu ta, tôi sẽ quên

đi là cậu ta đang ở đó. Có thể Vee cũng sẽ không nhận ra con người đáng ghét này.

“Này, Nora, kia có phải là Patch không?” Vee nói.

“Hả? ”Tôi ngây thơ hỏi lại.

Nó chỉ: “Kia kia. Là hấn đúng không?”

“Mình không nghĩ thế. Mình và Elliot là đội trắng à?”

“Patch là bạn cùng bàn với Nora ở lớp Sinh học,” Vee giải thích với Elliot. Nó nháy mắt ranh mãnh với tôi nhưng lại làm mặt ngây thơ khi Elliot chú ý nhìn nó. Tôi lắc đầu một cách kín đáo nhưng

kiên quyết với Vee, truyền đi một thông điệp không lời - thôi đi.

“Hắn cứ nhìn về phía này,” Vee thì thầm. Nó rướn người qua bàn bóng, cố ra vẻ nói riêng với tôi nhưng thì ào đủ to để Elliot không thể không nghe thấy. “Chắc chắn hắn đang thắc mắc không hiểu cậu đang làm gì ở đây với...” Nó hát đầu về phía Elliot.

Tôi nhắm mắt và hình dung ra cảnh đập đầu mình vào tường.

“Patch tỏ rõ ra rằng cậu ta không chỉ muốn làm bạn cùng bàn với Nora ở lớp Sinh học,” Vee tiếp tục. “Cũng chẳng trách cậu ta được.”

“Thế à?” Elliot nói, nhìn tôi với ánh mắt không hề ngạc nhiên. Như thể cậu ta đã ngờ ngợ điều đó lâu rồi. Tôi nhận thấy cậu ta bước lại gần hơn.

Vee nở một nụ cười chiến thắng với tôi. Nó có ý nghĩa “Nhớ phải cảm ơn mình đây!”

“Không phải thế đâu,” tôi phân bua.  
“Chuyện đó...”

“Còn tệ hơn gấp đôi,” Vee nói. “Nora ngờ rằng hắn đang theo dõi cậu ấy. Cậu ấy còn đang tính nhờ đến cảnh sát.”

“Bọn mình chơi thôi chứ?” Tôi nói to rồi thả quả bóng mini vào giữa bàn. Chẳng ai để ý.

“Cậu có muốn mình nói chuyện với hấn không?” Elliot hỏi tôi. “Mình sẽ giải thích rằng chúng ta không muốn gặp rắc rối. Mình sẽ bảo hấn cậu đang ở đây cùng mình, và nếu hấn có vấn đề gì hấn có thể nói chuyện với mình.”

Tôi không muốn cuộc trò chuyện đi theo hướng này chút nào. “Chuyện gì xảy ra với Jules thế?” Tôi hỏi. “Cậu ấy đi khá lâu rồi thì phải.”

“Ừ, có lẽ Jules ngủ trong nhà vệ sinh rồi cũng nên,” Vee nói.

“Hãy để mình nói chuyện với Patch,” Elliot nói.

Dù rất cảm kích trước sự quan tâm ấy,

nhưng tôi không thích cái ý nghĩ Elliot đối đầu với Patch. Patch là một ẩn số: mơ hồ, đáng sợ và bí ẩn. Ai biết cậu ta có thể làm gì? Elliot quá tốt để đương đầu với Patch.

“Hắn không làm mình sợ được đâu,” Elliot nói, như thể bác bỏ những ý nghĩ của tôi.

Rõ ràng đây là điều mà Elliot và tôi bất đồng ý kiến.

“Ý kiến không hay chút nào,” tôi nói.

“Ý hay đấy,” Vee nói. “Nếu không thì Patch có thể trở nên... hung tợn. Nhớ lần trước không?”

Lần trước nào?! Tôi mấp máy miệng với nó.

Tôi không biết sao Vee lại làm thế này, nó có xu hướng cường điệu hóa mọi việc. Sự cường điệu đó khiến tôi thấy xấu hổ.

“Mình không có ý gì đâu, nhưng gã này có vẻ đáng sợ đấy,” Elliot nói. “Hãy cho mình hai phút nói chuyện với hắn.”

Cậu ta dợm bước.

“Không!” Tôi nói, kéo tay áo Elliot ngăn lại. “Cậu ấy, ờ, có thể lại trở nên hung tợn. Để mình giải quyết.”

Tôi lờm Vee.



“Cậu chắc chứ?” Elliot nói. “Mình rất sẵn lòng giúp cậu.”

“Mình nghĩ tốt nhất là để mình giải quyết, Elliot ạ.”

Tôi chùi tay vào quần, và sau khi hít một hơi lấy bình tĩnh, tôi bắt đầu rút ngắn khoảng cách giữa tôi và Patch vốn chỉ cách nhau vài máy chơi điện tử. Tôi không biết mình sẽ nói gì khi đến chỗ cậu ta. Hy vọng là chỉ cần một lời chào ngắn ngủn, rồi tôi có thể quay lại trấn an Elliot và Vee rằng mọi chuyện đã được kiểm soát.

Patch vẫn ăn mặc như mọi khi: áo sơ mi đen, quần jean đen cùng một sợi dây bạc lấp lánh trên y phục đen tuyền. Tay áo

cậu ta xắn cao và tôi có thể thấy những cơ bắp nổi lên khi cậu ta ấn các nút trên bàn điều khiển. Patch cao, gầy và rắn chắc, và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu thân thể cậu ta có vài vết sẹo - vết tích của những trận đánh nhau trên đường phố và vô số hành vi liều lĩnh khác. Nói thế không có nghĩa là tôi muốn chiêm ngưỡng cơ thể của cậu ta đâu đấy.

Khi đến chỗ máy chơi điện tử của Patch, tôi gõ nhẹ vào bên cạnh nó để cậu ta chú ý rồi nói với giọng điềm tĩnh nhất có thể: “Trò Pac-Man à? Hay Lừa Kong?” Thực ra thì trò cậu ta đang chơi có vẻ bạo lực hơn.

Patch cười thong thả: “Bóng chày. Cậu

có thể đứng sau mình và chỉ điểm cho mình được không?”

Những quả bom lửa nổ tung trên màn hình, những tiếng thét rú âm lên trong không trung. Rõ ràng không phải cậu ta đang chơi bóng chày.

“Tên hắn là gì?” Patch hỏi, kín đáo hát hàm về phía bàn bóng mini.

“Elliot. Nghe này, mình chỉ có thể nói ngắn gọn thôi. Họ đang đợi.”

“Mình đã gặp hắn bao giờ chưa?”

“Cậu ấy là học sinh mới. Mới chuyển đến.”

“Tuần đầu tiên đến trường mà đã kịp kết bạn. Hẳn may đấy.” Patch nhìn tôi. “Nhờ có gì mờ ám và nguy hiểm mà chúng ta chẳng biết tí gì thì sao nhỉ?”

“Có lẽ mình có duyên với mấy thứ đó.”

Tôi đợi Patch hiểu được ý tôi, nhưng cậu ta chỉ nói: “Chơi một ván không?” rồi hát đầu về phía cuối khu vui chơi. Qua đám đông tôi chỉ lờ mờ thấy mấy bàn bi-a.

“Nora!” Vee gọi. “Lại đây! Elliot đang làm mình thua liếng xiếng đây này!”

“Không,” tôi bảo Patch.

“Nếu mình thắng,” cậu ta nói, như thể

không nghe thấy lời từ chối, “cậu hãy bảo với Elliot rằng có chuyện bất ngờ xảy ra. Bảo với hắn rằng tối nay cậu không còn rảnh nữa.”

Tôi không thể chịu được; cậu ta đang tỏ ra quá ngạo mạn. Tôi nói: “Còn nếu mình thắng?”

Patch nhìn lướt tôi từ đầu đến chân: “Chắc bọn mình không phải bận tâm đến điều đó đâu.”

Trước khi kịp ngăn mình lại, tôi đâm vào cánh tay kẻ ngạo mạn.

“Cẩn thận đấy,” cậu ta nói nhỏ. “Họ sẽ nghĩ bọn mình đang tán tỉnh nhau đấy.”

Tôi cảm thấy hối hận, bởi đó thực sự là những gì chúng tôi đang làm. Nhưng đó không phải lỗi của tôi - mà là của Patch. Ở bên cậu ta, tôi luôn cảm thấy rối bời và mâu thuẫn. Một phần trong tôi muốn chạy ra xa khỏi cậu ta và hét lên “Cháy!”, một phần liều lĩnh lại muốn xem tôi có thể lại gần cậu ta bao nhiêu mà không... bốc cháy.

“Một ván bi-a nhé,” Patch lôi kéo.

“Mình còn đến đây cùng các bạn của mình mà.”

“Cứ đi về phía bàn bi-a đi. Mình sẽ lo chuyện đó.”

Tôi khoanh tay, hy vọng mình trông có vẻ

ngghiêm nghị và cẩu kính hơn một chút, nhưng cùng lúc đó tôi phải cẩn mồi để không lộ ra chút phản ứng tích cực nào. “Cậu định làm gì? Đánh Elliot à?”

“Nếu cần.”

Chắc là cậu ta đang đùa. Chắc vậy.

“Một bàn bi-a vừa trống kia. Đến lấy chỗ đi.” Minh... thách... cậu đây!

Tôi cứng đờ người. “Sao cậu làm được thế?”

Khi Patch không phủ nhận ngay, tôi bỗng thấy hoảng sợ. Chuyện này là thực. Cậu ta biết chính xác mình đang làm gì. Lòng bàn tay tôi toát mồ hôi.

“Sao cậu làm được thế? Tôi lặp lại.

Patch cười ranh mãnh. “Làm gì?”

“Đừng,” tôi cảnh cáo. “Đừng có giả vờ rằng cậu không làm thế.”

Cậu ta dựa một bên vai vào máy điện tử và nhìn tôi. “Nói mình nghe xem cậu cho là mình đang làm gì nào?”

“Những ý nghĩ... của mình.”

“Chúng làm sao?”

“Thôi đi, Patch.”

Cậu ta nhìn quanh, vẻ rất kịch. “Không phải cậu có ý rằng... mình đang nói



chuyện bằng ý nghĩ với cậu đây chứ?  
Cậu không thấy chuyện đó nghe thật điên  
rồ sao?”

Tôi nén giận, cố nói bằng giọng điềm  
tĩnh nhất: “Cậu làm mình sợ, và mình  
không chắc liệu cậu có đem lại điều gì  
tốt đẹp cho mình không.”

“Mình có thể làm cậu thay đổi suy nghĩ.”

“Nooooora!” Vee gọi qua mớ âm thanh  
hỗn loạn.

“Hãy gặp mình ở trò Archangel nhé,”  
Patch nói.

Tôi lùi lại một bước. “Không,” tôi buột  
miệng.

Patch vòng ra sau tôi, tôi thấy sống lưng mình lạnh toát.

“Mình sẽ đợi,” cậu ta thì thầm vào tai tôi rồi bước ra khỏi trung tâm vui chơi.

# 8.

TÔI LẮNG LẶNG QUAY LẠI BÀN BÓNG ĐÁ MINI. Elliot đang khom mình trên bàn, khuôn mặt đầy háo hức. Vee đang rú lên cười, còn Jules vẫn mắt tích.

Vee ngẩng lên. “Thế nào? Hấn đã nói gì với cậu vậy?”

“Chẳng có gì cả. Mình đã bảo hấn đừng có làm phiền bọn mình. Hấn bỏ đi rồi.” Giọng tôi nghe đều đều.

“Trông hấn chẳng có vẻ gì tức giận khi bỏ đi cả,” Elliot nói. “Dù cậu đã nói gì, chắc hấn nó đã có hiệu quả.”

“Chán nhỉ,” Vee nói. “Mình đang đợi thứ gì đó hay ho cơ.”

“Các cậu sẵn sàng chơi chưa?” Elliot hỏi. “Mình đang thêm một cái pizza chiến lợi phẩm đây.”

“Ừ, nếu Jules quay lại,” Vee nói. “Hay là cậu ấy không thích bọn mình nhỉ? Cậu ấy cứ biến mất. Mình bắt đầu nghĩ rằng đó là một tín hiệu ngầm.”

“Cậu đùa đấy à? Jules thích các cậu mà,” Elliot có vẻ nhiệt tình quá mức.

“Cậu ấy chỉ hơi chậm hòa đồng với người lạ thôi. Mình sẽ tìm cậu ấy. Đừng đi đâu nhé.”

Ngay khi chỉ còn lại Vee và tôi, tôi nói:

“Cậu biết rằng mình sẽ giết cậu chứ?”

Vee giơ tay lên và lùi lại một bước:

“Mình đang giúp cậu đấy. Elliot đang phát điên lên vì cậu. Sau khi cậu đi, mình đã bảo với cậu ta rằng cậu có, ừm, mười anh chàng gọi điện mỗi tối. Giá mà cậu thấy mặt Elliot lúc đó. Ghen thấy rõ!”

Tôi rên rỉ.

“Đó là quy luật cung cầu,” Vee nói. “Ai nghĩ môn kinh tế lại hữu dụng vậy chứ?”

Tôi vồ vồ tay lên trán. “Mình cần thứ gì đó.”

“Cậu cần Elliot.”

“Không, mình cần đường. Thật nhiều. Mình cần kẹo bông.” Thứ tôi cần là một cục tẩy thật to để xóa bỏ mọi dấu vết của Patch ra khỏi cuộc sống của mình. Đặc biệt là cái trò nói chuyện qua ý nghĩ kia. Tôi rùng mình. Sao cậu ta làm được thế? Và tại sao lại là tôi? Trừ phi... tôi chỉ tưởng tượng ra nó. Giống như tôi đã tưởng tượng ra mình đâm chiếc Neon vào kẻ trùm mặt nạ.

“Mình cũng muốn ăn thứ gì đó ngọt ngọt,” Vee nói. “Mình đã thấy một người bán rong gần cổng công viên. Mình sẽ ở đây đợi Jules và Elliot, còn cậu đi mua kẹo bông nhé.”

Tôi quay ra cổng, nhưng khi tìm thấy

người bán kẹo bông, tôi lại bị thu hút bởi một cảnh tượng xa xa cuối lối đi bộ. Trò Archangel nổi bật trên cao qua những ngọn cây. Một đoàn tàu chạy vèo qua đường ray rục ánh đèn và bỏ nhào xuống mắt hút. Sao Patch lại muốn gặp tôi? Tôi cảm thấy như bị đâm một nhát vào bụng và đáng lẽ nên coi nó như một câu trả lời, nhưng bất chấp những ý định đúng đắn nhất, tôi thấy mình tiếp tục đi về phía Archangel.

Tôi đứng lại giữa dòng người đi bộ, dõi mắt về phía đường ray xa xa của trò Archangel đang uốn lượn trên không trung. Gió đã chuyển từ lạnh sang buốt giá, nhưng đó không phải là lý do khiến tôi thấy mình ngày càng bất ổn. Cảm giác

đó đã quay lại. Cảm giác ớn lạnh, tim ngừng đập như thể ai đó đang theo dõi tôi.

Tôi liếc nhìn cả hai phía. Chẳng có gì bất thường trong tầm mắt. Tôi quay đúng 180 độ. Ngay đằng sau tôi, trong một vườn cây nhỏ, một kẻ đội mũ trùm đầu quay đi và biến mất vào bóng tối.

Tim đập nhanh hơn, tôi chạy qua một nhóm đông đang đi bộ, tránh xa cái kẻ vừa biến mất đó. Sải thêm được vài bước, tôi ngoái lại nhìn. Không ai có vẻ là đang theo dõi tôi cả.

Khi quay lại về phía trước, tôi bất ngờ đâm sầm vào một người. “Xin lỗi!” Tôi thốt lên, cố lấy lại thăng bằng.



Patch cười với tôi. “Đúng là không ai cưỡng lại

được mình.”

Tôi ngược lên nhìn cậu ta. “Để mình yên!” Tôi cố tránh sang bên, nhưng cậu ta nắm lấy khuỷu tay tôi.

“Sao thế? Trông cậu như sắp bị nôn vậy.”

“Cậu đã khiến mình bị thế đấy,” tôi cúi kính.

Patch cười. Tôi muốn đá cho cậu ta một cú vào chân.

“Cậu nên uống gì đó.” Cậu ta vẫn giữ lấy

tay tôi và kéo tôi về phía một xe nước chanh.

Tôi ghì chân lại. “Cậu muốn giúp mình à? Thế thì hãy tránh xa mình ra.”

Patch gạt một lọn tóc xoắn trên mặt tôi. “Thích mái tóc này thế. Nhất là khi nó rối tung lên. Giống như đang được nhìn thấy một phần nào đó khuất lấp trong cậu.”

Tôi giận dữ vuốt lại tóc. Ngay khi tôi thấy mình dường như đang cố gắng chỉnh trang lại ngoại hình trước mặt Patch, tôi nói: “Mình phải đi. Vee đang đợi.” Một thoáng ngập ngừng. “Chắc là mình sẽ gặp cậu ở lớp vào thứ hai.”

“Chơi trò Archangel với mình đi.”

Tôi ngẩn cổ nhìn lên. Hàng trăm tiếng thét chói tai vọng xuống khi những toa xe lao âm âm trên đường ray.

“Hai người một toa đây.” Nụ cười mỉm của Patch đã giãn ra thành nụ cười thong thả và quyến rũ.

“Không.” Không đời nào.

“Nếu cậu cứ trốn tránh mình, cậu sẽ không bao giờ biết được chuyện gì đang thực sự diễn ra đâu.”

Đáng lẽ tôi phải chạy biến đi trước lời nói đó, nhưng tôi lại không làm vậy. Có vẻ như Patch biết phải nói gì để kêu gọi

tính tò mò của tôi. Biết phải nói đích xác những gì và vào thời điểm nào.

“Chuyện gì đang diễn ra?” Tôi hỏi.

“Chỉ có một cách để tìm hiểu.”

“Mình không thể. Mình sợ độ cao. Với lại Vee đang đợi mình.” Bỗng nhiên, ý nghĩ về chuyện lên tới một độ cao như thế không khiến tôi thấy sợ nữa. Không còn nữa. Thật kỳ cục, tôi thấy an toàn khi biết mình sẽ ở bên cạnh Patch.

“Nếu cậu đi hết một vòng mà không la hét, mình sẽ bảo thầy đổi chỗ cho bạn mình.”

“Mình đã thử rồi. Thầy không hề lay

chuyên.”

“Có thể mình có sức thuyết phục hơn cậu.”

Tôi coi lời nói đó là một sự xúc phạm cá nhân. “Mình không hét đâu,” tôi nói. “Trước mấy cái trò giải trí này.” Trước cậu.

Sánh bước bên Patch, tôi tiến đến phía cuối hàng người đang chờ lên trên để chơi trò Archangel. Những tiếng la hét nổi lên rồi chìm dần vào khoảng không phía xa xa trên bầu trời đêm.

“Trước đây mình chưa bao giờ thấy cậu đến Delphic,” Patch nói.

“Cậu đã đến đây nhiều lần rồi à?” Tôi thầm nhắc mình không bao giờ được đến Delphic vào cuối tuần nữa.

“Mình đã quá quen thuộc với nơi này.”

Chúng tôi tiến lên theo hàng người khi những người chơi cũ xuống và một lượt người muốn tìm cảm giác mạnh mới lên tàu.

“Để mình đoán nhé,” tôi nói. “Năm ngoái cậu trốn học để đến đây chơi thay vì đến trường, đúng không?”

Tôi có ý châm biếm, nhưng Patch nói: “Trả lời câu hỏi đó nghĩa là đưa quá khứ của mình ra ánh sáng. Mà mình thì lại muốn giữ nó trong bóng tối.”

“Tại sao? Quá khứ của cậu làm sao à?”

“Giờ không phải là thời điểm thích hợp để nói về điều đó. Quá khứ của mình có thể làm cậu sợ.”

Quá muộn rồi, tôi nghĩ.

Patch bước lại gần hơn và tay chúng tôi chạm vào nhau - một sự va chạm khiến tôi bủn rủn. “Những điều mình cần thú nhận không giống như những điều cậu vẫn nghĩ về người kẻ cùng bàn đáng ghét trong giờ Sinh học đâu,” cậu ta nói.

Cơn gió lạnh lẽo bủa vây quanh tôi, và khi hít vào, toàn thân tôi lạnh buốt. Nhưng nó chẳng là gì so với sự ớn lạnh mà những lời của Patch đem lại.

Patch hát cảm về phía dốc. “Chúng ta lên đến nơi rồi đây.”

Tôi đi qua cánh cổng xoay. Lúc chúng tôi đến được điểm xuất phát, những toa còn trống đều ở tít trên đầu hoặc ở tận phía cuối của xe lửa. Patch đi lên phía trước.

Kết cấu của toa xe không khuyến khích sự tự tin của tôi chút nào, dù nó có được tu sửa hay không. Trông nó như đã trải qua hàng thế kỷ và được làm bằng thứ gỗ đã phơi mình rất lâu ngoài thiên nhiên khắc nghiệt của bang Maine. Hình ảnh minh họa ở hai bên thân tàu thậm chí còn khiến tôi thấy nản lòng hơn.

Toa Patch chọn có vẽ bốn bức tranh. Bức đầu tiên mô tả một đám quỷ có sừng đang



xé đôi cánh của một nam thiên thần đang la hét. Bức tiếp theo mô tả thiên thần mất cánh đó ngồi trên một bia mộ, ngắm lũ trẻ chơi đùa phía xa xa. Trong bức tranh thứ ba, thiên thần mất cánh đứng gần lũ trẻ, ngoắc tay ra hiệu cho một cô bé có đôi mắt xanh. Trong bức tranh cuối cùng, thiên thần bị mất cánh xuyên qua cơ thể cô bé như một hồn ma. Đôi mắt cô gái hóa thành màu đen, nụ cười biến mất, và cô mọc sừng như những con quỷ trong bức tranh đầu tiên. Một mảnh trăng khuyết treo phía trên những bức tranh.

Tôi nhìn đi hướng khác và trấn an bản thân rằng chính cơn gió lạnh đã khiến tôi run rẩy. Tôi ngồi vào toa xe bên cạnh Patch.

“Quá khứ của cậu sẽ không làm mình sợ,” tôi nói, thất đại an toàn. “Mà nó sẽ làm cho mình cảm thấy kinh hoàng.”

“Kinh hoàng,” cậu ta lặp lại. Giọng điệu ấy khiến tôi tin rằng cậu ta đã chấp nhận lời buộc tội đó. Thật kỳ lạ, vì Patch chưa bao giờ tự hạ thấp mình.

Chiếc xe lửa lùi lại rồi tròn tránh tiến về phía trước. Chúng tôi lắc lư rời khỏi điểm xuất phát và từ từ leo lên đồi. Mùi mồ hôi, mùi gỉ sắt và hơi muối mặn mặn từ biển lấp đầy không khí. Patch ngồi quá gần bên tôi nên tôi có thể ngửi được mùi của cậu ta. Mùi xà phòng bạc hà nồng nồng.

“Trông cậu tái nhợt rồi kìa,” cậu ta nói,

ghé sát tôi để tôi nghe rõ hơn qua tiếng rầm rầm của bánh xe lửa trên đường ray.

Tôi tái đi thật, nhưng không thừa nhận điều đó.

Trên đỉnh đồi, xe lửa dừng lại trong một thoáng. Tôi có thể nhìn xa đến hàng dặm, trông thấy miền quê tối thẫm thấp thoáng những ánh đèn le lói vùng ngoại ô đang dần trở nên rực sáng do hệ thống đèn chiếu sáng ở Portland đem lại. Gió khẽ ngưng khiến không khí âm động lại trên da tôi.

Vô tình, tôi lên nhìn Patch. Tôi thoáng thấy an lòng khi có cậu ta bên cạnh. Rồi Patch nhoẻn cười.

“Sợ hãi, Thiên thần?”

Tôi nắm chặt thanh kim loại chắn trước toa xe khi cảm thấy thân mình bị chúi về phía trước rồi cất lên một tiếng cười run rẩy.

Toa xe lao đi với tốc độ kinh hoàng, tốc độ bay phần phật đằng sau. Ngoặt sang bên trái, rồi lại bên phải, chúng tôi la hét trên đường ray. Các cơ quan nội tạng trong tôi như đang lộn tùng phèo. Tôi nhìn xuống, cố tập trung vào thứ gì đó không chuyển động.

Lúc đó tôi nhận ra đai an toàn của mình đã bị tuột ra.

Tôi cố hét lên với Patch, nhưng giọng tôi

đã bị luồng gió nuốt chửng. Tôi cảm thấy bụng mình trống rỗng, và tôi buông một tay khỏi thanh vịn, cố cài lại đai an toàn quanh eo. Toa xe lao sang bên trái. Tôi đập vai vào Patch, mạnh đến mức đau nhói. Toa xe lao vút lên trên, và tôi cảm thấy nó chồm ra khỏi đường ray, không còn gắn chặt vào chúng nữa.

Chúng tôi đang lao xuống. Những ánh đèn lấp lóa dọc đường ray làm tôi chói mắt. Tôi không thể trông thấy đường ray rẽ sang hướng nào cuối cú bỗ nhào này.

Đã quá muộn. Chiếc xe ngoặt sang bên phải. Tôi thấy hoảng hốt, và rồi chuyện đó xảy ra. Vai trái tôi đập vào cửa xe. Nó bật mở, và tôi bị bay ra khỏi toa khi

chiếc xe lửa vẫn lao đi mà không có tôi. Tôi lăn trên đường ray và cố bám lấy thứ gì đó để neo mình lại. Tay tôi chẳng tìm thấy gì cả, tôi lăn qua rìa đường ray rồi rơi thẳng xuống không gian tăm tối. Mặt đất hun hút bên dưới, và tôi thét lên.

Điều tiếp theo mà tôi biết là cuộc hành trình kết thúc và chiếc xe lửa phanh kín kít ở điểm xuống.

Cánh tay tôi đau nhói vì Patch nắm nó quá chặt. “Đó là thứ mà mình gọi là tiếng hét đấy,” cậu ta cười, nhe răng về phía tôi.

Trong cơn bàng hoàng, tôi thấy cậu ta đưa một tay lên tai như thể tiếng thét của tôi vẫn còn vang vọng trong đó. Tôi

không biết chuyện gì vừa xảy ra. Tôi nhìn vào những vết móng tay hình bán nguyệt vẫn còn hằn nguyên trên da Patch. Rồi tôi dỗi mắt xuống đai an toàn - nó vẫn đang thắt chặt quanh eo tôi.

“Đai an toàn của mình...,” tôi bắt đầu.  
“Mình đã nghĩ là...”

“Nghĩ gì?” Patch hỏi, có vẻ thực sự hứng thú.

“Mình đã nghĩ là... mình đã bay ra khỏi tàu. Mình đã thực sự nghĩ là... mình sắp chết.”

“Chắc đó là mục đích của trò chơi này.”

Tay tôi run rẩy, còn đầu gối thì bủn rủn.

“Mình nghĩ bọn mình vẫn phải ngồi cạnh nhau rồi,” Patch nói, giọng rõ ràng có chút đắc thắng. Tôi vẫn còn quá sững sờ nên chẳng cãi lại được.

“Archangel,” tôi lẩm bẩm, ngoảnh lại nhìn chuyến xe lửa đã bắt đầu hành trình lên dốc tiếp theo.

“Nó có nghĩa là thiên thần tối cao.” Giọng cậu ta đầy tự mãn. “Càng lên cao, càng khó ngã.”

Tôi cố mở miệng, định nói lại lần nữa rằng chắc chắn tôi đã bị bay ra khỏi toa xe trong một thoáng và có sức mạnh siêu nhiên nào đó đã đưa tôi quay về vị trí cũ với đai an toàn vẫn thắt quanh eo. Nhưng thay vào đó tôi lại nói: “Mình thì thích



làm một nữ thiên thần hộ mệnh hơn.”

Patch lại cười. Dẫn tôi xuống lối đi bộ, cậu ta nói: “Mình sẽ đưa cậu về lại trung tâm vui chơi.”

# 9.

TÔI ĐI XUYÊN QUA ĐÁM ĐÔNG TRONG TRUNG TÂM VUI CHƠI, qua quầy hàng giảm giá và dãy phòng vệ sinh. Khi tới dãy bàn bóng đá mini, tôi chẳng thấy Vee đâu cả. Cả Elliot và Jules cũng thế.

“Có lẽ họ đi rồi,” Patch nói, mắt như ánh lên một tia chế giễu. “Có vẻ cậu cần đi nhờ.”

“Vee sẽ không bỏ rơi mình đâu,” tôi nói, kiễng chân để nhìn qua đầu đám đông. “Chắc họ đang chơi bóng bàn thôi.”

Tôi len lỏi qua đám đông trong khi Patch đi theo sau, ngửa cổ tu một lon soda vừa mua trên đường vào. Cậu ta đã đề nghị mua cho tôi một lon nhưng với tình trạng lúc đó, tôi không chắc là mình có thể bình tĩnh mà uống nổi.

Chẳng thấy tăm hơi của Vee hay Elliot ở khu bóng bàn.

“Hay họ đang chơi trò bắn đạn?” Patch gợi ý. Rõ ràng cậu ta đang chế nhạo tôi.

Tôi thấy mặt mình hơi đỏ lên. Vee đâu rồi nhỉ?

Patch giơ lon soda ra. “Cậu không muốn làm một ngụm sao?”

Tôi hết nhìn lon soda lại nhìn Patch. Người tôi nóng lên khi nghĩ đến cảnh môi tôi chạm vào nơi môi cậu ta vừa chạm, nhưng như thế không có nghĩa là tôi phải nói với cậu ta.

Tôi lục túi xách và lôi điện thoại di động ra. Màn hình điện thoại đen ngòm và không chịu khởi động. Tôi không hiểu sao máy tôi lại có thể hết pin - tôi mới sạc nó ngay trước khi đi mà! Tôi nhấn đi nhấn lại nút khởi động nhưng chẳng ăn thua gì.

Patch nói: “Lời mời của mình vẫn còn nguyên giá trị.”

Tôi nghĩ mình sẽ an toàn hơn nếu đi nhờ xe của một người lạ. Tôi vẫn còn run

trước những gì vừa xảy ra ở trò Archangel, và dù đã cố quên đi nhưng hình ảnh bị rơi xuống vẫn lặp lại trong đầu tôi. Tôi đang rơi... rơi mãi... và rồi lượt chơi kết thúc. Như thế đó. Đó là điều kinh hoàng nhất mà tôi từng trải qua. Một điều đáng sợ không kém khác là dường như chỉ có tôi nhận ra điều đó. Ngay cả Patch, người lúc đó đang ngồi ngay bên tôi, cũng không hề hay biết.

Tôi vỗ tay lên trán. “Xe của Vee. Có lẽ nó đang đợi mình ở bãi đỗ xe.”

Ba mươi phút sau tôi đã tìm hết bãi đỗ xe. Chiếc Neon đã biến mất. Tôi không thể tin nổi là Vee lại bỏ đi mà không đợi mình. Có lẽ nó có chuyện gấp. Tôi không

có cách nào để biết vì không thể kiểm tra tin nhắn trên điện thoại. Tôi cố kiềm chế cảm xúc của mình, nhưng khi Vee bỏ mặc tôi như thế này, nổi giận dữ âm ỉ trong tôi cứ chực trào ra.

“Hết lựa chọn rồi chứ?” Patch hỏi.

Tôi cắn môi, ngẫm nghĩ xem còn cách nào khác không. Tôi chẳng còn lựa chọn nào cả, mà lại không chắc mình có sẵn sàng nhận lời đề nghị của Patch không. Bình thường Patch đã chứa đầy nguy hiểm. Tối nay, cậu ta không chỉ nguy hiểm mà còn mang vẻ đe dọa và bí ẩn nữa.

Cuối cùng, tôi thở dài và cầu mong rằng mình sẽ không phạm phải một sai lầm.

“Cậu sẽ đưa mình về thẳng nhà chứ?”

Tôi nói - nghe như một câu hỏi hơn là lời đề nghị.

“Nếu đó là điều cậu muốn.”

Tôi định hỏi Patch liệu cậu ta có nhận thấy điều gì kỳ lạ khi chơi trò Archangel không, nhưng đành nén lại. Tôi quá sợ hãi nên không thể hỏi được. Nếu tôi không hề bị rơi thì sao? Nếu tôi tưởng tượng ra mọi chuyện thì sao? Lẽ nào tôi đang nhìn thấy những điều không thực sự xảy ra? Ban đầu là gã trùm mặt nạ. Giờ thì là chuyện này. Tôi chắc chắn khả năng nói chuyện qua ý nghĩ của Patch là thực, nhưng còn những chuyện khác? Chẳng biết nữa.

Patch đi thêm một đoạn trong bãi đỗ xe. Một chiếc mô-tô đen bóng lộn đang dựng ở đó. Cậu ta nhảy lên và hát đầu về chỗ ngồi đằng sau: “Lên đi.”

“Chà chà. Xe đẹp đấy,” tôi nói. Đó là một lời nói dối. Nó trông như một cái bẫy quyền rũ chết người. Tôi chưa bao giờ ngồi trên một chiếc mô-tô, và tôi không chắc là tối nay mình lại muốn thay đổi điều đó.

“Mình thích cảm giác gió tạt vào mặt,” tôi tiếp tục, hy vọng về bạo dạn nguy tạo này có thể che giấu đi nỗi sợ hãi của tôi khi phải di chuyển với tốc độ lên tới sáu mươi lăm dặm một giờ mà không có gì che chắn giữa tôi và con đường.



Có một chiếc mũ bảo hiểm màu đen với tấm chắn bằng kính mờ - và Patch đưa nó cho tôi.

Tôi cầm lấy, leo lên xe và cảm thấy vô cùng bất an khi chỗ ngồi chỉ là một khoảng không gian chật hẹp. Tôi đội cái mũ lên mớ tóc xoắn và cài dây dưới cằm.

“Lái xe này có khó không?” Tôi hỏi. Điều mà tôi thực sự muốn hỏi là: Nó có an toàn không?

“Không,” Patch trả lời cả câu hỏi được thốt ra lẫn câu hỏi ngầm của tôi. Cậu ta khẽ cười. “Cậu căng thẳng thế? Hãy thoải mái đi.”

Khi ra khỏi bãi đỗ xe, luồng gió tạt vào mặt khiến tôi giật mình. Ban nãy tôi chỉ bám hờ vào áo Patch để giữ thăng bằng. Giờ thì tôi ôm chầm lấy cậu ta từ phía sau.

Patch tăng ga trên đường cao tốc, và đùi tôi ép chặt hơn vào người cậu ta. Tôi hy vọng chỉ có mình mình nhận ra điều đó.

Khi đưa tôi về đến nhà, Patch giảm tốc độ để rẽ vào lối đi ướt đẫm sương rồi tắt máy và nhảy xuống. Tôi cởi mũ bảo hiểm, đặt nó cẩn thận lên chỗ trước mặt và định mở miệng nói điều gì đó đại loại như Cảm ơn vì đã cho mình đi nhờ, gập lại vào thứ Hai nhé.

Những lời đó tan biến khi Patch cứ băng

qua lối xe chạy và đi thẳng lên bậc cửa.

Tôi chẳng hiểu nổi cậu ta đang làm gì.  
Tiền tôi đến cửa? Cực kỳ không phải.  
Vậy thì... là gì?

Tôi leo lên hiên nhà theo Patch và thấy  
cậu ta đứng ở cửa. Tôi cứ nhìn, bối rối  
và ngày càng lo lắng khi cậu ta lấy từ  
trong túi ra một chùm chìa khóa và tra  
vào trong ổ.

Tôi mở túi xách nơi tôi cất chùm chìa  
khóa nhà tôi. Chúng không có trong đó.

“Trả chùm chìa khóa cho mình!” Tôi nói,  
bối rối không biết tại sao chìa khóa của  
tôi lại rơi vào tay Patch.

“Cậu đánh rơi chúng ở khu vui chơi khi cậu tìm điện thoại,” Patch nói.

“Mình không cần biết là đã đánh rơi chúng ở đâu. Trả cho mình đi!”

Patch giơ hai tay lên, khẳng định mình vô tội rồi lùi lại khỏi cửa. Cậu ta dựa một bên vai vào tường gạch và nhìn tôi bước đến ổ khóa. Tôi cố xoay chìa. Nó không nhúc nhích.

“Cậu đã làm kẹt nó,” tôi nói, lạch cạch xoay chìa. Tôi lùi lại một bước. “Cậu làm tiếp đi. Thử xem. Nó bị kẹt rồi.”

Với một tiếng tách khô khốc Patch đã xoay được chìa khóa. Tay đặt lên nắm đấm cửa, cậu ta nhướn mày như để hỏi

Liệu mình có thể?

Tôi dẫn lòng, cố nén lại thứ tình cảm đầy mê hoặc cùng nỗi bất an đang trào dâng lên. “Mở đi. Cậu sẽ không bắt gặp ai đâu. Mình ở nhà có một mình thôi.”

“Cả đêm à?”

Ngay lập tức, tôi nhận ra rằng lời thú nhận của mình không khôn ngoan chút nào. “Dorothea sắp đến bây giờ.” Thực ra Dorothea đã về từ lâu. Gần nửa đêm rồi.

“Dorothea?”

“Người giúp việc lau dọn của nhà mình. Bà ấy già rồi, nhưng còn khỏe lắm. Rất

khỏe.” Tôi cố chen qua cậu. Không thành công.

“Nghe sợ thế,” Patch nói, rút chìa khóa ra khỏi ổ rồi đưa nó cho tôi.

“Bà có thể cọ nhà vệ sinh cả trong lẫn ngoài trong vòng chưa đầy một phút. Còn hơn cả đáng sợ ấy.” Tôi nói rồi cầm lấy chìa khóa, đi vòng qua Patch. Tôi rất muốn đóng sập cánh cửa giữa chúng tôi, nhưng khi tôi ngoảnh lại, Patch đã đứng ở ngưỡng cửa, tay chống vào cả hai bên khung cửa.

“Cậu không định mời mình vào à?” Cậu ta hỏi.

Tôi chớp mắt. Mời cậu ta vào? Nhà tôi?

Khi không có ai khác ở nhà?

“Muộn rồi.” Patch nói, đôi mắt gấn chặt vào tôi, ánh lên một tia ương bướng.

“Chắc là cậu đói rồi.”

“Không. Phải. Ý mình là phải, nhưng...”

Đột nhiên cậu ta bước thẳng vào trong.

Tôi lùi lại ba bước, Patch lấy chân huých vào cánh cửa để đóng nó lại. “Cậu thích món ăn Mexico không?” Cậu ta hỏi.

“Mình...” Tôi muốn biết cậu đang làm gì trong nhà tôi!

“Sandwich Mexico không?”

“Sandwich Mexico?” Tôi lặp lại.

Điều này có vẻ làm cậu ta thích thú. “Cà chua, rau diếp, pho mát ấy!”

“Mình biết sandwich Mexico là món gì!”

Trước khi tôi kịp ngăn lại, Patch đã đi qua tôi để vào trong nhà. Tới cuối hành lang, cậu ta rẽ trái vào bếp.

Patch đến bên bồn rửa và vặn vòi nước, cạo xà phòng lên đến tận nửa cánh tay. Rồi ràng cậu ta đang tự cho phép mình tự nhiên như ở nhà - cậu ta bước đến tủ bát đĩa, kiểm tra tủ lạnh và mang ra nước sốt, pho mát, rau diếp cùng một quả cà chua. Rồi cậu ta lục ngăn kéo lấy ra một con dao.



Tôi đang hoang mang tột độ trước cảnh Patch cầm con dao thì mắt tôi chợt bắt gặp một hình ảnh. Tôi bước hai bước về phía trước và nhìn bóng mình phản chiếu trong một cái xoong treo trên giá xoong nôi. Ôi! Tóc tôi! Trông như một búi cỏ lăn không lồ đã lăn lên đầu tôi vậy! Tôi đưa tay lên bịt miệng.

Patch mỉm cười. “Cậu có mái tóc đỏ tự nhiên à?”

Tôi nhìn cậu ta chăm chăm. “Tóc mình không đỏ.”

“Mình cũng không thích phải nói ra điều này với cậu đâu, nhưng nó là màu đỏ. Mình có đốt cháy nó thì nó cũng không đỏ hơn được nữa.”

“Nó là màu nâu.” Có lẽ tóc tôi có một lượng nhỏ, rất nhỏ, rất rất nhỏ màu nâu đỏ trong đó, nhưng tôi vẫn là một người tóc nâu. “Đó là do ánh đèn,” tôi nói.

“Ừ, có thể là do ánh đèn.” Patch cười, trên mặt hiện lên lúm đồng tiền tinh quái.

“Mình sẽ quay lại ngay,” tôi nói rồi vội ra khỏi bếp.

Tôi lên gác và cột tóc cao lên. Phải tránh xa cậu ta như thế tôi mới bình tâm lại được. Tôi hoàn toàn không thấy thoải mái khi nghĩ đến cảnh Patch đang tự do đi lại trong nhà mình với con dao lăm lăm trong tay. Và mẹ sẽ giết tôi nếu bà phát hiện ra rằng tôi đã mời Patch vào

nhà khi Dorothea không có mặt.

“Hay để hôm khác được không?” Tôi hỏi khi hai phút sau vẫn thấy cậu ta đang cặm cụi trong bếp. Tôi đặt tay lên bụng, ra vẻ rằng nó đang làm tôi khó chịu. “Buồn nôn quá. Chắc là mình bị say xe trên đường về.”

Patch ngừng thái và ngẩng lên. “Mình sắp xong rồi mà.”

Tôi nhận thấy cậu ta đã đổi một con dao to hơn - và sắc hơn.

Như thể nhìn thấu những ý nghĩ của tôi, Patch giơ con dao lên, ra vẻ kiểm tra nó. Lưỡi dao lóa lên trong ánh đèn. Bụng tôi quặn lại.

“Đặt con dao xuống đi,” tôi khẽ bảo.

Patch hết nhìn tôi lại nhìn con dao. Sau một phút, cậu ta đặt con dao xuống trước mặt. “Minh sẽ không làm đau cậu đâu, Nora.”

“Chắc... chắc rồi,” Tôi cố cất nên lời, nhưng cổ họng tôi thít chặt và khô rát.

Patch xoay con dao, hướng cán dao về phía tôi. “Lại đây. Minh sẽ dạy cậu cách làm sandwich Mexico.”

Tôi không di chuyển. Mắt Patch lóe lên một tia kỳ quặc khiến tôi thấy mình nên sợ cậu ta... và tôi sợ thật. Nhưng nỗi sợ đó cũng phần nào mê hoặc tôi... Ở gần bên Patch, tôi luôn thấy cực kỳ bất ổn.

Tôi không thể nào tin được vào bản thân mình.

“Thỏa thuận... thế này nhé?” Cậu ta cúi xuống khiến khuôn mặt bị che khuất đi một phần, rồi ngược lên nhìn tôi qua hàng mi. Trông khá đáng tin. “Giúp mình làm sandwich Mexico đi, và mình sẽ trả lời một số câu hỏi của cậu.”

“Câu hỏi của mình?”

“Cậu biết ý mình là gì mà.”

Tôi biết chính xác Patch có ý gì. Cậu ta đang cho tôi cơ hội bước vào thế giới riêng của cậu ta. Một thế giới nơi cậu ta có thể nói chuyện qua ý nghĩ. Một lần nữa, Patch biết chính xác phải nói những

gi và vào đúng thời điểm nào.

Không nói một lời, tôi đến bên cạnh Patch. Cậu ta đặt cái thớt trước mặt tôi.

“Đầu tiên,” cậu ta nói, vòng ra sau tôi và đặt tay lên kệ bếp, ngay bên cạnh tay tôi, “hãy chọn cà chua.” Cậu ta cúi đầu xuống để miệng kề sát tai tôi. Hơi thở âm âm làm da tôi nhột nhột. “Tốt. Bây giờ hãy cầm dao lên.”

“Đầu bếp luôn đứng gần thế này à?” Tôi hỏi, không biết là mình đang thấy thích hay thấy sợ nổi xao xuyên mà sự gần gũi này đang gây ra trong tâm can.

“Khi người đầu bếp tiết lộ những bí quyết nấu nướng, thì đúng là như vậy.

Hãy cầm con dao cho hấn hoi vào.”

“Mình đang làm thế mà.”

“Tốt.” Cậu ta lùi lại rồi chăm chú nhìn tôi, dường như đang tìm xem có nét nào không hoàn hảo không. Một thoáng bối rối, tôi nghĩ mình đã trông thấy một nụ cười hài lòng kín đáo.

“Con người không được dạy cho cách nấu ăn,” Patch nói, “mà được thừa kế nó - dù cậu có đón nhận hay không. Như một phản ứng hóa học vậy. Cậu nghĩ cậu đã sẵn sàng cho phản ứng hóa học chưa?”

Tôi ấn con dao xuống quả cà chua; nó bị cắt làm hai, mỗi nửa nhẹ nhàng đong đưa

trên thớt. “Cậu nói cho mình biết đi. Mình đã sẵn sàng cho phản ứng hóa học chưa?”

Patch thốt ra một âm thanh mà tôi không giải mã nổi và nhe răng cười.

\*\*\*

Ăn xong, Patch mang đĩa của chúng tôi đến bồn rửa.

“Mình sẽ rửa, còn cậu lau khô nhé.” Lục lọi những ngăn kéo bên bồn rửa, cậu ta tìm thấy một cái giẻ lau và nghịch ngợm đung đưa nó trước mặt tôi.

“Mình đã sẵn sàng hỏi cậu,” tôi nói.

“Đầu tiên là buổi tối ở thư viện. Cậu có



đi theo mình...“

Tôi im bật. Patch uể oải dựa vào kệ bếp. Mái tóc đen xòa dưới chiếc mũ lưỡi trai. Cậu ta bật cười. Những ý nghĩ của tôi tan biến và một ý nghĩ mới chợt nảy ra.

Tôi muốn hôn cậu ta. Ngay lúc này.

Patch cau mày. “Gì cơ?”

“À... không có gì. Chẳng có gì đâu. Cậu rửa, còn mình sẽ lau khô.”

Chúng tôi mau chóng rửa xong bát đĩa, và khi xong việc, tôi nhận thấy mình đang đứng sát cạnh Patch, gần chỗ bồn rửa. Patch quay sang để lấy khăn lau từ tay tôi, thế là cơ thể chúng tôi chạm vào

nhau. Không ai trong chúng tôi cử động, không muốn mất đi sự kết nối mỏng manh đang gắn kết cả hai lại với nhau này.

Tôi lùi lại trước.

“Sợ à?” Patch thì thầm.

“Không.”

“Nói dối.”

Tim tôi đập nhanh hơn. “Mình không sợ cậu.”

“Không à?”

Tôi buột miệng nói: “Có lẽ chỉ vì mình sợ...” Tôi thậm rửa mình vì đã bắt đầu

câu nói đó. Tôi sẽ nói gì bây giờ? Tôi không định thừa nhận với Patch rằng mọi thứ ở cậu ta đều làm tôi sợ. Nó sẽ khiến cậu ta chọc tức tôi nhiều thêm. “Có lẽ là vì mình sợ... sợ phải...”

“Thích mình?”

Tôi thấy nhẹ nhõm khi không phải kết thúc câu, thế là tôi buột miệng trả lời: “Ừ.” Khi tôi hiểu ra mình vừa thú nhận điều gì thì đã quá muộn.

“Ý mình là, không! Hoàn toàn không. Đó không phải là điều mình định nói!”

Patch khẽ cười.

“Sự thực là, đôi lúc mình hoàn toàn

không thấy thoải mái khi ở bên cậu,” tôi nói.

“Nhưng?”

Tôi bám chặt vào kệ bếp để đứng vững. “Nhưng đồng thời mình cũng cảm thấy một sự hấp dẫn đáng sợ từ phía cậu.”

Patch cười.

“Cậu quá ngạo mạn,” tôi nói, đẩy cậu ta lùi lại.

Patch giữ lấy tay tôi trên ngực mình và kéo tay áo tôi xuống để nó che phủ bàn tay tôi. Cậu ta nắm lấy phần tay áo đang bao bọc nắm tay tôi khiến bàn tay tôi bị giữ chặt. Tôi phản đối một cách bất lực.

Cậu ta tiến lại gần tôi hơn rồi bất thành  
lình nhấc tôi lên kệ bếp. Khuôn mặt tôi  
đã ngang tầm với cậu ta. Kẻ ngạo mạn nở  
một nụ cười quyền rũ nhưng nguy hiểm.  
Và đó cũng là lúc tôi nhận ra khoảnh  
khắc này đã lớn vồn trong những giấc  
mộng của mình từ mấy hôm nay.

“Bỏ mũ ra,” tôi nói, những lời đó tuôn ra  
trước khi tôi kịp chặn lại.

Cậu ta xoay mũ lại, vành mũ bị quay  
ngược ra sau.

Tôi dịch ra đến rìa kệ bếp, hai chân đu  
đưa bên cạnh Patch. Có thứ gì đó trong  
tâm can đang bảo tôi ngừng lại - nhưng  
tôi gạt giọng nói đó qua một nơi rất  
xa...

Patch chống tay lên kệ bếp, ngay cạnh hông tôi. Cậu ta nghiêng đầu về một bên và tiến lại gần hơn. Mùi của cậu ta, mùi đất ẩm nồng nàn, tràn ngập sang tôi.

Tôi hít vào hai hơi thật sâu. Không! Không được! Không được thế này, không được với Patch! Cậu ta thật đáng sợ!

“Cậu nên đi đi,” tôi thì thầm. “Cậu phải đi đi!”

“Đi đến đây?” Môi Patch chạm lên vai tôi. “Hay đến đây?” Nó mơn man lên cổ tôi.

Đầu tôi không thể nghĩ ra một ý nghĩ logic nào. Miệng Patch đang tiến dần lên trên, lên tới hàm tôi, nhẹ nhàng hôn lên

da tôi...

“Chân mình mủi quá,” tôi thốt lên. Đó không hẳn là một lời nói dối. Cơ thể tôi đang nóng ran lên, kể cả đôi chân.

“Mình có thể giải quyết việc đó.” Đôi bàn tay Patch đặt gần sát hông tôi.

Đột nhiên chuông điện thoại của tôi reo lên. Tôi giật nảy mình trước âm thanh đó và dò dẫm lồi nó ra khỏi túi.

“Chào con yêu,” mẹ tôi vui vẻ nói.

“Con gọi lại cho mẹ sau được không?”

“Chắc chắn rồi. Có chuyện gì thế?”

Tôi tắt điện thoại.

“Cậu phải về thôi,” tôi bảo Patch. “Ngay bây giờ.”

Patch xoay lại mũ. Miệng cậu ta là thứ duy nhất tôi có thể trông thấy bên dưới cái mũ đó, và nó nở một nụ cười ranh mãnh. “Cậu không trang điểm.”

“Chắc tại mình quên.”

“Ngủ ngon nhé!”

“Chắc chắn rồi. Không vấn đề gì.” Cậu ta vừa nói gì vậy nhỉ?

“Về bữa tiệc tối mai...”



“Mình sẽ xem xét,” tôi cố nói.

Patch nhét một mẩu giấy vào trong túi tôi, sự đụng chạm ấy làm chân tôi nóng bừng. “Đây là địa chỉ. Mình sẽ chờ cậu. Hãy đến một mình nhé.”

Một lát sau tôi nghe tiếng cửa đóng sau lưng Patch. Mặt tôi đỏ dừ. Quá gần, tôi nghĩ. Lửa sẽ chẳng thiêu đốt được bạn... miễn là bạn đừng đứng quá gần. Một điều cần ghi nhớ.

Tôi dựa vào những ngăn tủ, thở từng hơi ngắn, gấp gáp.

# 10.

TÔI BỊ ĐÁNH THỨC BỞI TIẾNG  
CHUÔNG ĐIỆN THOẠI RÉO RẤT.

Vẫn còn mơ mơ màng màng, tôi bịt gối  
lên đầu và cố ngăn âm thanh đó. Nhưng  
điện thoại cứ reo. Reo mãi.

Cuộc gọi chuyển sang thư thoại. Năm  
giây sau, chuông lại reo.

Tôi thò một tay xuống giường, quờ quạng  
tìm quần và móc điện thoại ra khỏi túi.

“Vâng?” Tôi vừa ngáp vừa nói, mắt vẫn  
nhắm tịt.

Có tiếng người thì thảo giận dữ ở đâu bên kia: “Cậu làm sao thế? Chuyện gì đã xảy ra khi cậu đi mua kẹo bông thế? Và khi đó sao không bảo mình là cậu đang ở đâu để mình đến bóp cổ cậu hả?”

Tôi vỗ vỗ cườm tay lên trán.

“Mình cứ nghĩ là cậu bị bắt cóc rồi cơ!”  
Vee tiếp tục. “Mình nghĩ là cậu đã bị dụ đi! Mình nghĩ là cậu đã  
bị giết!!!”

Tôi cố tìm đồng hồ trong bóng tối. Tôi gạt tay vào chiếc khung ảnh trên bàn cạnh giường, thế là tất cả các khung ảnh sau nó đều bị đổ theo dây chuyền.

“Mình về chậm một chút,” tôi nói. “Lúc mình về trung tâm vui chơi thì cậu đã đi rồi.”

“‘Chậm’? ‘Chậm’ là chậm thế nào?”

Những con số màu đỏ trên đồng hồ đập vào mắt tôi. Mới hơn hai giờ sáng.

“Mình đã đi vòng vòng quanh bãi đỗ xe suốt một tiếng đồng hồ,” Vee nói. “Elliot đã đi khắp công viên, giờ ra cho người ta xem bức ảnh duy nhất của cậu mà mình có trong điện thoại. Mình đã cố gọi điện cho cậu hàng tỷ lần. Mà khoan. Cậu đang ở nhà à? Cậu về bằng cách nào thế?”

Tôi dụi mắt. “Patch đưa mình về.”

“Kẻ rình rập Patch sao?”

“Ôi, mình không có nhiều lựa chọn, đúng không?” Tôi nói cộc lốc. “Cậu đã về mà không đợi mình.”

“Giọng cậu có vẻ xúc động. Thực sự xúc động. Không, không hẳn thế. Mà là kích động... bối rối... hứng khởi.” Tôi có thể cảm thấy mắt nó đang mở to ra. “Hắn hôn cậu rồi, đúng không?”

Tôi không trả lời.

“Hắn đã làm thế! Mình biết mà! Mình đã thấy cái cách hắn nhìn cậu. Mình biết chuyện này sẽ xảy ra! Mình đã lường trước điều này mà!”

Tôi không muốn nghĩ về nó.

“Nó như thế nào?” Vee thúc ép. “Một nụ hôn nhẹ nhàng? Ngọt ngào? Hay một nụ hôn nóng bỏng?”

“Gì cơ?”

“Chỉ là hôn chụt một cái, hay cậu đã mở miệng, hay dùng đến cả lưỡi? Đừng ngại. Cậu không cần trả lời đâu. Patch không phải loại người cứ tiến từng bước một. Đã dùng đến lưỡi rồi. Chắc chắn như thế!”

Tôi lấy tay che mặt. Có lẽ Patch đã nghĩ rằng tôi không biết cách tự chủ. Tôi đã ngã vào vòng tay cậu ta. Tôi đã tan chảy như bơ. Ngay trước khi đuổi cậu ta về,

tôi chắc rằng mình đã thốt ra một âm thanh vừa như thổi phào khoan khoái lại vừa như rên rỉ ngây ngất.

Điều đó giải thích cho nụ cười ngạo mạn của cậu ta.

“Bọn mình nói chuyện này sau được không?” Tôi hỏi, véo sống mũi.

“Còn lâu.”

Tôi thở dài. “Mình mệt lắm.”

“Không thể tin nổi là cậu lại có ý định để mình phải đoán già đoán non.”

“Mong rằng cậu sẽ quên chuyện này đi.”

“Còn lâu.”

Tôi cố thả lỏng những đường cơ trên cổ, ngăn chặn trước cơn đau đầu mà tôi cảm thấy đang mon men hình thành. “Bọn mình vẫn đi mua sắm chứ?”

“Mình sẽ đón cậu lúc bốn giờ.”

“Mình tưởng năm giờ bọn mình mới gặp nhau mà.”

“Tình thế đã thay đổi. Mình thậm chí còn có thể đến sớm hơn nếu trốn được cái khoảng thời gian dành cho gia đình. Mẹ mình đang hết sức phiền muộn. Bà tự trách bản thân rằng kỹ năng làm mẹ của bà chính là nguyên nhân khiến mình bị điểm kém. Thế là bà đã quyết định các



thành viên trong gia đình phải dành thời gian ở bên nhau. Hãy chúc mình may mắn đi.”

Tôi tắt máy và lại chui vào giường. Tôi hình dung ra nụ cười ám muội và đôi mắt đen lấp lánh của Patch. Sau khi lăn lộn trở mình trên giường trong vài phút, tôi chào thua, không cố thư giãn nữa. Chừng nào Patch còn lớn vồn trong tâm trí tôi, tôi không thể thấy thoải mái được.

Khi tôi còn nhỏ, Lionel - con trai đỡ đầu của Dorothea - từng đập vỡ một tấm kính trong phòng bếp. Anh ta dọn hết các mảnh vỡ và chừa lại một mảnh cho tôi, thách tôi liếm nó. Say mê Patch cũng gần giống như liếm mảnh vỡ đó. Tôi biết

điều đó thật ngu ngốc. Tôi biết mình sẽ bị thương. Nhưng sau chừng ấy năm, có một điều ở tôi vẫn không thay đổi: tôi vẫn bị sự nguy hiểm quyến rũ.

Đột nhiên tôi ngồi thẳng dậy và vớ lấy điện thoại. Tôi bật đèn.

Điện thoại báo pin vẫn còn đầy.

Xương sống tôi lạnh toát. Máy mình đã hết pin rồi cơ mà? Vậy sao mẹ tôi và Vee đều gọi đến được?

Mưa rơi lộp bộp trên những mái hiên sặc sỡ của các cửa hàng dọc bến tàu. Những ngọn đèn khí đốt kiểu cổ xếp theo hình chữ chi dọc hai bên đường đang lung linh tỏa sáng. Tay xoay xoay chiếc ô, Vee

và tôi bước vội trên vỉa hè và dừng lại dưới mái hiên trắng sọc hồng của cửa hàng Victoria's Secret. Chúng tôi cùng giữ ô và dựng chúng bên ngoài lối vào.

Một tràng sấm rền vang khiến chúng tôi chạy ù vào trong.

Tôi giậm chân giữ nước mưa ra khỏi giày cho đỡ lạnh. Vài lọ tinh dầu được đốt lên và bày ở trung tâm cửa hàng, một mùi hương ngào ngạt kỳ lạ bao quanh tôi.

Một người phụ nữ mặc đồ đen quàng cái thước dây quanh cổ bước tới chỗ chúng tôi: “Các em có muốn đo miễn phí...”

“Bỏ cái thước dây chết tiệt đó ra,” Vee cáu kỉnh. “Tôi đã biết cỡ của tôi rồi.

Không cần phải nhắc nhở!”

Tôi đành nhe răng cười vể xin lỗi người phụ nữ đó rồi theo Vee tiến về phía những thùng hàng giảm giá ở phía cuối.

“Một bộ ngực hơi... khủng chẳng có gì đáng xấu hổ cả,” tôi bảo Vee rồi nhặt một cái áo lót satin màu xanh lên và tìm giá của nó.

“Ai nói là xấu hổ?” Vee nói. “Mình không xấu hổ. Sao mình phải xấu hổ? Những đứa con gái mười sáu tuổi nào mà có bộ ngực lớn như mình đều do bơm silicone cả - và ai cũng biết điều đó. Sao mình phải xấu hổ chứ?” Rồi nó lục lọi một cái thùng. “Cậu nghĩ ở đây có cái áo lót nào nén lại được ‘cực cương’ của mình

không?”

“Có loại áo lót thể thao đấy, chúng có một tác dụng phụ khủng khiếp là khiến cậu trông như chỉ còn một bầu ngực đồ sộ vậy,” tôi nói, mắt tia được một cái áo lót ren màu đen trong đồng đồ.

Đáng lẽ tôi không nên nhìn vào đồng đồ lót này. Tự nhiên nó khiến tôi nghĩ đến những thứ gợi cảm. Như là hôn. Như là Patch.

Tôi nhắm mắt và nhớ lại cảnh tượng tối qua. Cái chạm tay của Patch vào đùi tôi, đôi môi ấy lướt trên cổ tôi...

Tôi giật mình khi Vee ném vào ngực tôi một chiếc quần lót in hình con báo màu

ngọc lam. “Trông hợp với cậu đây,” nó nói. “Tất cả những gì cậu cần là một cái mông giống như mình để mặc nó cho vừa.”

Tôi đang nghĩ gì vậy? Tôi đã suýt hôn Patch. Con người này dường như đang xâm chiếm tâm trí tôi, con người đã cứu tôi khỏi bị ngã lộn cổ ở trò Archangel - vì tôi chắc chắn chuyện đó là thực dù chẳng có lời giải thích nào hợp lý cả. Tôi băn khoăn liệu có phải cậu ta đã làm thời gian ngưng lại và đỡ được tôi khi tôi đang rơi xuống không. Một khi cậu ta nói chuyện được bằng ý nghĩ với tôi, có thể... cậu ta còn làm được những điều khác nữa.

Hoặc có lẽ, tôi rùng mình nghĩ, tôi không còn tin vào tâm trí mình được nữa.

Tôi vẫn giữ mẫu giấy Patch nhét vào túi mình, nhưng tôi không đời nào đến bữa tiệc đó tối nay. Tôi thích sự hấp dẫn giữa chúng tôi, nhưng tôi còn sợ sự bí ẩn và kỳ quái hơn. Từ giờ tôi sẽ gạt bỏ Patch ra khỏi cảm xúc của mình – và lần này tôi sẽ làm thật. Nó giống như một chế độ ăn kiêng lành mạnh. Vấn đề là, lần ăn kiêng duy nhất mà tôi thực hiện đã phản tác dụng. Lần ấy tôi đã thử không ăn socola trong một tháng. Không một miếng nào. Hết hai tuần, tôi bỏ cuộc và chén một lượng socola nhiều hơn cả những gì tôi sẽ ăn trong ba tháng.

Tôi hy vọng chế độ ăn kiêng socola này không phải là điềm báo cho những điều sẽ xảy ra nếu tôi cố tránh Patch.

“Cậu đang làm gì thế?” Tôi hỏi, hướng sự chú ý đến Vee.

“Cậu nghĩ là mình đang làm gì? Mình đang cời những cái nhãn ghi hàng hạ giá ra khỏi những chiếc áo lót này và dán chúng vào những chiếc không hạ giá. Thế là chúng mình sẽ có một đồng áo lót quyền rũ với giá rẻ bèo!”

“Cậu không thể làm thế được. Cô ấy sẽ quét mã vạch khi cậu thanh toán. Cô ấy sẽ biết những gì cậu đang làm!”

“Mã vạch? Họ không quét mã vạch.”



Giọng nó nghe không chắc chắn lắm.

“Có đấy. Minh thề! Có trời đất chứng giám!” Tôi nghĩ thà thề bừa đi còn hơn thấy Vee bị tống vào tù.

“Ừ, nghe cũng có lý...”

“Cậu phải lấy thứ này này,” tôi ném một chiếc quần lụa vào Vee, hy vọng sẽ làm nó xao lãng.

Nó giơ cái quần lót lên. Những con cua màu đỏ nhỏ xíu được thêu trên nền lụa.

“Đây là thứ ghê tởm nhất mà mình từng thấy. Nhưng mình thích cái áo lót đen cậu đang cầm. Cậu mua nó đi, còn mình sẽ tiếp tục tìm kiếm.”

Tôi trả tiền. Rồi, nghĩ rằng mình sẽ quên Patch dễ dàng hơn nếu xem xét thứ gì đó lành mạnh hơn, tôi tha thân đến quầy mỹ phẩm dưỡng da.

Tôi đang ngửi một lọ Dream Angels, bỗng cảm thấy một sự hiện diện quen thuộc ở quanh mình. Giống như ai đó vừa làm đổ một muỗng kem vào lưng áo tôi. Đó là sự rùng mình quen thuộc tôi thường thấy mỗi khi Patch đến gần.

Vee và tôi là hai người khách duy nhất trong cửa hàng, nhưng phía bên kia cánh cửa sổ gắn kính dày, tôi thấy một gã đội mũ trùm đầu lúi vào dưới một mái hiên khuất bên đường. Thoáng hoảng sợ, tôi đứng bất động trong một phút trước khi

kịp định thần lại và đến tìm Vee.

“Đi thôi Vee,” tôi bảo nó.

Nó đang xem áo ngủ. “Chà. Xem này! Bộ pyjama bằng vải flannel giảm giá tới năm mươi phần trăm. Mình đang cần một bộ flannel đây.”

Tôi vẫn dán mắt về phía cửa sổ. “Mình nghĩ mình đang bị theo dõi.”

Đầu Vee ngẩng lên. “Patch?”

“Không. Nhìn sang đường đi.”

Vee liếc theo. “Mình chẳng thấy ai cả.”

Tôi cũng không thấy gì nữa. Một chiếc ô

tô phóng qua, chắn ngang tầm nhìn của tôi. “Mình nghĩ hắn đã vào trong cửa hàng rồi.”

“Sao cậu biết là hắn đang theo dõi cậu?”

“Một cảm giác xấu.”

“Trông hắn có giống ai đó mà chúng ta quen không? Kiểu như... một sự kết hợp giữa Pippi Tất dài và Phù thủy Tinh quái miền Tây rõ ràng sẽ khiến chúng ta liên tưởng đến Marcie Millar chẳng hạn!”

“Đó không phải là Marcie,” tôi nói, mắt vẫn dõi sang bên đường. “Tối qua lúc ra khỏi trung tâm vui chơi để đi mua kẹo bông, mình đã thấy ai đó quan sát mình.

Mình nghĩ hẳn ta cũng đang ở đây.”

“Cậu không đùa đấy chứ? Sao bây giờ cậu mới kể với mình? Hẳn là ai?”

Tôi không biết. Và đó là điều đáng sợ nhất.

Tôi quay sang hỏi cô bán hàng: “Cửa hàng này có cửa sau không ạ?”

Cô ta ngẩng lên khi đang dọn một cái ngăn kéo. “Nó chỉ dành cho nhân viên thôi.”

“Hẳn là nam hay nữ?” Vee muốn biết.

“Mình không biết.”

“Này, sao cậu nghĩ là hấn đang theo dõi cậu? Hấn muốn gì chứ?”

“Dọa mình.” Lý do này nghe có vẻ hợp lý.

“Sao hấn lại muốn dọa cậu?”

Một lần nữa, tôi không biết.

“Bọn mình phải đánh lạc hướng hấn thôi,” tôi bảo Vee.

“Mình cũng đang nghĩ thế đấy,” nó nói.

“Chúng ta đều rất giỏi trò đánh lạc hướng mà! Đưa mình cái áo khoác jean của cậu.”

Tôi nhìn nó chăm chăm. “Không đời nào.

Chúng ta chẳng biết gì về kẻ này cả. Mình sẽ không để cậu mặc đồ của mình để ra ngoài đó đâu. Nếu hắn có vũ khí thì sao?”

“Đôi khi trí tưởng tượng của cậu làm mình phát sợ,” Vee nói.

Tôi phải thừa nhận rằng cái ý nghĩ kẻ lạ mặt kia có vũ khí và rắp tâm giết người là hơi cường điệu. Nhưng với tất cả những điều kinh khủng vừa xảy ra mấy hôm nay, tôi không trách mình vì đã quá hoang mang và nghĩ đến tình huống xấu nhất.

“Mình sẽ ra ngoài trước,” Vee nói. “Nếu hắn đi theo mình, cậu hãy đi theo hắn. Mình sẽ leo lên đồi đến chỗ nghĩa địa,

và bọn mình sẽ chặn đầu chặn đuôi hẳn và tra cho ra câu trả lời.”

Một phút sau Vee rời cửa hàng, khoác áo của tôi. Nó cầm chiếc ô đỏ của tôi giơ sát ngay trên đầu. Nếu không kể nó cao hơn tôi gần chục phân và hơi quá... đầy đặn thì trông nó chẳng khác tôi là mấy. Lom khom nấp sau một giá áo ngủ, tôi thấy kẻ đội mũ trùm đầu đó bước ra khỏi cửa hàng bên kia đường và đi theo Vee. Tôi lom khom lại gần cửa sổ hơn. Dù kẻ đó cố tình mặc áo ni rộng lưng thùng và quần jean để che giấu thân hình, tôi vẫn nhận ra dáng đi đó là của phụ nữ. Đích thực là phụ nữ.

Vee và ả ta rẽ ở góc phố và biến mất, tôi



bèn bước ngay về phía cửa. Bên ngoài, cơn mưa đã nặng hạt hơn.

Tôi túm lấy ô của Vee rồi bước vội dưới những mái hiên để tránh cơn mưa xối xả. Tôi cảm thấy mông quần mình ẩm ướt. Giá mà tôi đã đi ủng!

Phía sau tôi, bến tàu trải dài đến tận bờ biển xám mênh mông. Trước mặt tôi, dãy cửa hàng chạy tới chân một quả đồi cỏ dốc đứng. Trên đỉnh đồi, hàng rào nhô cao của nghĩa địa lờ mờ ẩn hiện sau những lùm cây.

Tôi mở khóa chiếc Neon, mở hệ thống sưởi và khởi động cần gạt nước trên kính chắn gió với vận tốc cao nhất. Tôi lái xe ra khỏi bãi và rẽ trái, tăng tốc đi lên

ngọn đồi quanh co. Đám cây cối quanh nghĩa địa thấp thoáng phía trên đầu, cành lá rung rinh loang loáng phản chiếu qua sự chuyển động điên cuồng của cần gạt nước. Những bia mộ bằng cẩm thạch trắng dường như nhô lên từ trong bóng tối, còn những bia mộ màu xám lại như tan biến vào không gian ảm đạm nhạt nhòa.

Bất thành linh, một vật thể màu đỏ va vào tấm kính chắn gió ngay trước mặt tôi rồi nảy lên và bay qua nóc xe. Tôi nhấn phanh, chiếc Neon phanh kít lại ở ven đường.

Tôi mở cửa và bước ra sau xe xem thứ gì vừa va vào xe mình.

Tôi bàng hoàng trước những gì đang nhìn thấy. Chiếc ô đỏ của tôi nằm lẩn trong đám cỏ. Nó đã bị gãy, dúm dó như thể vừa bị một vật khác cứng hơn đập vào thật mạnh.

Qua màn mưa xối xả, tôi nghe thấy tiếng nước nở nghẹn ngào.

“Vee?” Tôi gọi rồi vội bước sang bên đường, lấy tay che mắt khỏi nước mưa khi quét mắt xung quanh. Một thân hình đang nằm co ro ngay phía trước. Tôi chạy tới.

“Vee!” Tôi quỳ xuống cạnh nó. Vee đang nằm nghiêng về một bên, chân co lên tận ngực và rên rĩ.

“Chuyện gì đã xảy ra thế? Cậu có sao không? Cậu có thể cử động không?” Tôi ngửa đầu ra sau, hấp háy mắt qua làn mưa. Nghĩ đi! Tôi gào lên với tâm can. Điện thoại di động của tôi. Trong xe. Tôi phải gọi 911.

“Minh sẽ nhờ người giúp,” tôi bảo Vee.

Nó rên rỉ và nắm chặt tay tôi.

Tôi cúi mình xuống, ôm nó thật chặt. Nước mắt ầng ậng trong mắt tôi. “Chuyện gì đã xảy ra? Có phải là kẻ đã đi theo cậu không? Hắn đã làm thế với cậu đúng không? Hắn đã làm gì?”

Vee lảm bảm gì đó không rõ, nghe như ‘túi xách.’ Rõ ràng túi xách của nó đã

biên mất.

“Cậu sẽ ổn thôi.” Tôi cố giữ giọng bình tĩnh. Một cảm giác đau xót trào lên trong tôi, và tôi cố ngăn nó lại. Tôi chắc chắn kẻ gây ra vụ này chính là kẻ đã theo dõi mình ở Delphic và đi theo mình ngày hôm nay, nhưng tại tôi... tại tôi mà Vee rơi vào vòng nguy hiểm. Tôi bấm số 911, và một nhân viên tổng đài nhắc máy.

Cố gắng nén cơn xúc động, tôi hỏn hỏn: “Em cần xe cứu thương. Bạn em đã bị tấn công và bị cướp!”

# 11.

CẢ NGÀY THỨ HAI TÔI VẪN CHƯA HẾT BÀNG HOÀNG. Tôi trải qua hết tiết này đến tiết khác chỉ chờ nghe tiếng chuông reo tan học. Tôi đã gọi điện đến bệnh viện trước khi đi học và họ báo cho tôi biết Vee đang được đưa vào phòng phẫu thuật. Tay trái của Vee đã bị gãy. Tôi rất muốn đến thăm nó nhưng phải đợi đến chiều, khi thuốc mê hết tác dụng và nhân viên y tế đã đưa nó về phòng bệnh. Tôi nhất thiết phải nghe Vee kể về vụ tấn công trước khi nó quên hết các chi tiết hay thêm mắm thêm muối vào. Bất cứ chi tiết nào nó nhớ được đều có thể lấp vào chỗ trống trong bức tranh chưa hoàn

thiện và giúp tôi đoán ra ai đã làm việc này.

Đến buổi chiều, sự tập trung của tôi chuyển từ Vee sang người phụ nữ bên ngoài cửa hàng Victoria's Secret. Cô ta là ai? Cô ta muốn gì? Có lẽ chỉ là trùng hợp khi Vee bị tấn công chỉ vài phút sau khi cô ta đi theo nó, nhưng bản năng của tôi không đồng ý. Tôi ước gì có thể trông thấy hình dáng người phụ nữ đó rõ hơn. Chiếc áo nỉ có mũ rộng lưng thùng, quần jean cùng cơn mưa đã giúp cô ta nguy trang thành công. Đó có thể là... Marcie Millar. Nhưng sâu thẳm bên trong, tôi lại cảm thấy điều đó không đúng lắm.

Tôi ghé qua tủ để đồ để lấy sách Sinh

học. Tôi bước vào lớp và thấy ghế Patch bỏ trống. Thường thường cậu ta vẫn đến vào phút chót đúng lúc chuông reo inh ỏi, nhưng rồi chuông đã reo và thầy đã đứng trên bục giảng bắt đầu giảng về trạng thái cân bằng tâm lý mà vẫn chẳng thấy Patch đâu.

Tôi ngẫm nghĩ về chiếc ghế trống của Patch. Một giọng nói mơ hồ sâu thẳm trong óc tôi cho rằng sự vắng mặt của cậu ta có thể có liên quan đến vụ tấn công Vee. Cũng hơi lạ khi cậu ta lại vắng mặt vào buổi sáng ngay sau hôm vụ tấn công xảy ra. Và còn cái cảm giác lạnh lẽo ngay trước lúc tôi nhìn ra ngoài cửa hàng Victoria's Secret và nhận ra rằng mình đang bị theo dõi. Lúc nào tôi có



cảm giác như thế, Patch đều đang ở gần.

Lý trí tôi nhanh chóng lên tiếng gạt bỏ sự dấn dąng của Patch. Có thể cậu ta bị cảm lạnh. Hoặc có thể xe cậu ta bị hết xăng trên đường và cậu ta đang bị kẹt lại cách xa trường hàng dặm. Hoặc có lẽ ở quán Bo's đang có một trận đấu bi-a với số tiền cược rất cao và cậu ta cho rằng nó sẽ có lợi cho mình hơn là một buổi chiều học về những phức tạp của cơ thể con người.

Cuối giờ, thầy McConaughy ngăn tôi lại trên đường ra khỏi lớp. “Chờ chút, Nora.”

Tôi quay lại và xốc ba lô lên vai. “Dạ?”

Thầy đưa cho tôi một mảnh giấy đã được gấp lại. “Cô Greene có ghé qua trước giờ và bảo thầy đưa cho em cái này,” thầy nói.

Tôi nhận lấy tờ giấy. “Cô Greene ạ?”  
Tôi không có cô giáo nào tên như thế cả.

“Bác sỹ tâm lý mới của trường. Cô ấy vừa đến thay Tiến sỹ Hendrickson.”

Tôi mở tờ giấy ra và đọc thông điệp được viết nguệch ngoạc bên trong:

Nora thân mến,!

Cô sẽ thay Tiến sỹ Hendrickson làm  
bàc sỹ tâm lý mới của trường.  
Cô nhận thấy em ão vaéng maét

trong hai buổi hẹn gần đây nhất  
về việc Tieán số H. Hầu như gặp cô  
như chúng ta có thể làm quen nhé.  
Cô đã viết một bức thư cho mẹ em  
như bạn biết về sự thay đổi này.

Chúc em mọi điều tốt đẹp nhất,  
Cô Greene.

“Cảm ơn thầy,” tôi nói rồi gấp tờ giấy lại  
nhét vào trong túi.

Ngoài hành lang, tôi hòa mình vào đám  
học sinh. Giờ không trốn tránh được nữa  
- tôi phải đến đó. Tôi thẳng tiến qua các  
hành lang cho đến khi trông thấy cánh  
cửa đóng kín của văn phòng Tiến sĩ  
Hendrickson. Có một bảng tên mới trên

cửa, đó là một tấm đồng thau bóng loáng gắn trên cánh cửa gỗ sồi xám xịt in dòng chữ: CÔ D. GREENE, TIẾN SỸ TÂM LÝ CỦA TRƯỜNG .

Tôi gõ cửa, và một thoáng sau nó mở ra. Cô Greene có làn da sáng không tì vết, đôi mắt xanh thẳm, đôi môi căng mọng cùng mái tóc vàng mềm mại buông xõa xuống khuỷu tay. Tóc cô được rẽ ngôi giữa trên đỉnh đầu, ôm lấy khuôn mặt trái xoan duyên dáng. Một cặp kính mắt mèo màu ngọc lam án ngữ trên sống mũi, chiếc váy ngắn thêu hình chữ chi màu xám và chiếc áo cánh lụa hồng tôn thêm vẻ nghiêm chỉnh và trang trọng. Cùng lắm thì cô chỉ hơn tôi năm tuổi.

“Chắc em là Nora Grey. Trông em không khác mấy so với tấm ảnh trong hồ sơ,” cô nói và bắt tay tôi thật chặt. Giọng cô gãy gọn, nghiêm túc.

Cô lùi lại, ra hiệu cho tôi vào văn phòng.

“Em uống gì không, nước lọc nhé?” Cô hỏi.

“Có chuyện gì với Tiến sĩ Hendrickson thế ạ?”

“Thầy ấy nghỉ hưu sớm. Cô đã để ý đến công việc này từ lâu nên vào thay thế thầy ấy. Cô từng sống ở bang Florida, nhưng cô sinh ra ở Portland này và bố mẹ cô vẫn sống ở đây. Thật tuyệt khi lại

được trở về gần với gia đình.”

Tôi quan sát văn phòng nhỏ. Nó đã thay đổi rất nhiều kể từ lần cuối cùng tôi đến đây vài tuần trước. Những giá sách kèn càng giờ chất đầy những cuốn sách bìa cứng đầy tính học thuật na ná giống nhau - tất cả đều được đóng bìa màu trung tính và mạ chữ vàng lấp lánh. Trước đây Tiến sĩ Hendrickson thường lấy giá sách để đặt những bức ảnh gia đình, nhưng giờ tôi chẳng thấy tấm ảnh nào về đời tư của cô Greene trên đó cả. Bên cửa sổ vẫn treo cây dương xỉ cũ, nhưng dưới sự chăm sóc của Tiến sĩ Hendrickson, nó có màu nâu chứ không phải màu xanh thê này. Chỉ vài ngày ở với cô Greene mà trông nó đã khỏe mạnh và đầy sức sống.

Một chiếc ghế màu hồng có họa tiết hình cánh hoa kê cạnh bàn, vài cái hộp chuyên đồ vẫn chất đống ở góc bên kia.

“Cô đi làm từ hôm thứ sáu,” cô giải thích khi thấy tôi nhìn chăm chăm vào những cái hộp chuyên đồ. “Cô vẫn chưa tháo dỡ xong đồ đạc. Em ngồi đi.”

Tôi hạ ba lô xuống và ngồi trên chiếc ghế hồng. Chẳng có gì trong căn phòng nhỏ này gợi ý cho tôi về tính cách của cô Greene. Bàn làm việc của cô xếp một chồng kẹp hồ sơ - không ngăn nắp, nhưng cũng không bừa bộn - và một cái tách trắng đựng thứ gì đó giống như trà. Không có dấu hiệu gì của nước hoa hay nước xịt phòng. Màn hình máy tính của

cô đen ngòm.

Cô Greene lom khom trước một tủ hồ sơ phía sau bàn, lôi ra một túi hồ sơ sạch sẽ rồi ghi tên tôi lên nhãn bằng bút dạ đen. Cô đặt nó lên bàn cạnh hồ sơ cũ của tôi - vốn dính vài vết cà phê của Tiến sĩ Hendrickson ngày trước.

“Cô đã dành cả ngày cuối tuần xem xét các hồ sơ của Tiến sĩ Hendrickson. Chỉ có cô với em biết thôi nhé, chữ viết của thầy ấy khiến cô đau cả đầu, vì vậy cô đã chép lại tất cả các hồ sơ. Cô rất ngạc nhiên khi thấy thầy ấy không dùng máy tính. Thời buổi này ai lại đi viết tay chứ?”

Cô ngồi lại xuống chiếc ghế xoay, bắt



tréo chân và mỉm cười lịch thiệp với tôi:  
“Nào, sao em không kể với cô một chút về những lần em gặp Tiến sĩ Hendrickson trước đây? Cô khó mà hiểu được những ghi chép của thầy ấy. Có vẻ hai người đang bàn đến những cảm nghĩ của em về công việc mới của mẹ em?”

“Nó không còn mới nữa đâu. Mẹ em đã làm việc đó được một năm rồi.”

“Mẹ em trước đây chỉ ở nhà nội trợ, đúng không? Và sau khi bố em qua đời, bà đã phải đi làm cả ngày...” Cô liếc vào đồng hồ sơ của tôi. “Bà làm cho một công ty đấu giá nhỉ? Công việc của bà là dàn xếp những vụ đấu giá dọc vùng duyên hải phải không?” Cô nhìn tôi qua

cặp kính. “Điều đó chắc đòi hỏi phải vắng nhà nhiều!”

“Mẹ con em muốn ở trong căn nhà trại đó,” tôi nói, giọng đề phòng. “Mẹ con em không thể trả nổi tiền nợ thế chấp nếu bà làm ở gần nhà.” Tôi không hẳn thích thú những buổi gặp với Tiến sĩ Hendrickson, nhưng tôi không đời nào ủng hộ việc ông nghỉ hưu và bỏ tôi lại cho cô Greene thế này. Dường như cô ấy đang cố sức đào bới vào mọi ngõ ngách sâu kín nhất trong cuộc đời tôi.

“Đúng, nhưng em hẳn phải cô đơn lắm khi phải ở một mình trong căn nhà trại đó?”

“Nhà em có một người giúp việc, chiều

nào bà ấy cũng ở với em cho đến chín  
mười giờ tối.”

“Nhưng người giúp việc thì không thể  
giống mẹ được.”

Tôi nhìn ra cửa. Một hành động khá công  
khai và lộ liễu.

“Em có bạn thân không? Bạn trai? Một  
người mà em có thể nói chuyện cùng khi  
người giúp việc của em không... hợp với  
em cho lắm?” Cô nhúng túi trà vào tách  
rồi đưa lên miệng nhấp một ngụm.

“Em có một người bạn thân.” Tôi quyết  
định nói thật ít vì càng nói ít, cuộc gặp  
này càng ngắn đi. Cuộc gặp này càng  
ngắn đi, tôi càng có thể đến thăm Vee

sớm.

Lông mày cô Greene nhướng lên. “Bạn trai à?”

“Không.”

“Em là một cô bé hấp dẫn. Chắc hẳn phải có ai đó khác giới quan tâm đến em chứ?”

“Thế này ạ,” tôi nói kiên nhẫn nhất có thể. “Em thật sự cảm kích khi cô đang cố gắng giúp em, nhưng em đã có một cuộc nói chuyện y hệt thế này với Tiến sĩ Hendrickson vào năm ngoái, khi bố em mất. Kể lại nó với cô cũng chẳng ích gì. Em cảm thấy như mình đang phải quay ngược thời gian và khơi lại chuyện đó

lần nữa. Vâng, đó là một bi kịch khủng khiếp và em vẫn phải đối mặt với nó hàng ngày, nhưng những gì em thực sự cần là tiếp tục sống và hướng về phía trước.”

Đồng hồ trên tường kêu tích tắc.

“Chà,” cuối cùng cô Greene mỉm cười. “Thật thú vị khi biết được quan điểm của em, Nora. Đó là điều cô đang muốn tìm hiểu. Cô sẽ ghi lại những cảm nghĩ của em vào hồ sơ. Em còn muốn nói gì nữa không?”

“Không.” Tôi cười để xác nhận rằng sự thực là mình vẫn đang rất ổn.

Cô lật qua vài trang trong hồ sơ của tôi.

Tôi không biết Tiên sĩ Hendrickson đã lưu lại những nhận xét gì trong đó, và tôi không muốn chờ đợi ở đây lâu hơn để tìm hiểu về điều đó.

Tôi nhắc ba lô lên và dịch ra mép ghế. “Em không muốn rút ngắn thời gian của buổi gặp này, nhưng em cần phải đến một nơi lúc bốn giờ.”

“Ồ?”

Tôi không muốn kể về vụ của Vee với cô Greene. “Em đến thư viện để nghiên cứu,” tôi nói dối.

“Môn gì vậy?”

Tôi nói câu trả lời đầu tiên nảy ra trong

óc: “Sinh học ạ.”

“Nhắc đến việc học, em học hành sao rồi? Em có vướng mắc gì không?”

“Không ạ.”

Cô Greene giở tiếp vài trang nữa trong hồ sơ của tôi. “Điểm số rất xuất sắc,” cô nhận xét. “Hình như em đang kèm cặp một bạn cùng bàn ở lớp Sinh học tên là Patch Cipriano?” Cô ngẩng lên, rõ ràng muốn nghe tôi xác nhận lại.

Tôi ngạc nhiên khi nhiệm vụ kèm cặp của tôi cũng đủ quan trọng để được đưa vào hồ sơ của bác sĩ tâm lý ở trường. “Bọn em vẫn chưa có buổi học nhóm nào. Thời gian biểu của bọn em không khớp

nhau ạ.” Tôi nhún vai như để nói Cô có thể làm gì được chứ?

Cô gõ nhẹ hồ sơ của tôi lên mặt bàn, sắp xếp những tờ giấy bị long ra thành một chồng ngay ngắn rồi nhét vào hồ sơ mới mà cô đã dán nhãn bằng tay. “Cô muốn nói trước với em là cô sẽ nói chuyện với thầy McConaughy về việc đặt ra những giới hạn nhất định cho những buổi học nhóm của hai em. Cô muốn tất cả các buổi học đó đều phải được tổ chức ở trường, dưới sự giám sát trực tiếp của một giáo viên hay một thành viên nào đó trong ban giám hiệu. Cô không muốn em kèm Patch bên ngoài trường. Cô thực sự không muốn hai em gặp riêng nhau.”



Tôi nôi da gà. “Sao ạ? Có chuyện gì vậy ạ?”

“Cô không thể nói được.”

Lý do duy nhất tôi có thể nghĩ tới cho việc cô Greene không muốn tôi ở một mình với Patch là vì cậu ta thật nguy hiểm. Quá khứ của mình có thể làm cậu sợ - cậu ta đã nói thế trên điếm xuất phát của trò Archangel.

“Cảm ơn em. Cô sẽ không giữ em nữa,” cô Greene nói rồi sải bước về phía cửa ra vào. Cô mỉm cười, nhưng nụ cười có phần chiếu lệ.

\*\*\*

Rời văn phòng cô Greene, tôi gọi điện ngay đến bệnh viện. Vee đã được phẫu thuật xong nhưng vẫn phải nằm trong phòng hồi sức và không ai được vào thăm trước bảy giờ tối. Tôi nhìn đồng hồ. Mới ba giờ. Tôi tìm chiếc Fiat ở bãi đỗ xe của học sinh và chui vào, hy vọng một buổi chiều làm bài tập ở thư viện sẽ khiến mình đỡ sốt ruột vì chờ đợi.

Tôi ở thư viện cả chiều, và trước khi tôi kịp để ý đến thời gian, mặt trời đã lặn tự lúc nào. Bụng tôi sôi ùng ục trong không gian yên tĩnh của thư viện, và những suy nghĩ của tôi lập tức hướng về chiếc máy bán hàng tự động ngay phía trong cửa ra vào.

Chỗ bài còn lại có thể để sau, nhưng vẫn còn một bài tập cần làm ngay trong thư viện. Nhà tôi chỉ có một chiếc máy vi tính cỡ nhỏ với dịch vụ Internet quay số, thế nên sử dụng máy tính ở thư viện sẽ giúp tôi khỏi phải la hét và bứt tóc không cần thiết. Tôi cần viết bài đánh giá về vở kịch Othello để nộp cho biên tập viên tạp chí điện tử lúc chín giờ, và tôi tự hứa rằng sẽ chỉ đi mua đồ ăn sau khi đã hoàn thành nó.

Thu dọn sách vở xong, tôi tiến về phía thang máy. Trong thang máy, tôi bấm nút đóng cửa nhưng chưa bấm số tầng ngay. Tôi lấy điện thoại và lại gọi đến bệnh viện.

“Chào cô ạ,” tôi nói với cô y tá trả lời điện thoại. “Bạn cháu đang hồi phục sau phẫu thuật, và khi cháu gọi đến chiều nay, bác sỹ bảo tối nay bạn ấy sẽ được ra khỏi phòng hồi sức. Tên bạn ấy là Vee Sky. Cô có thể kiểm tra giúp cháu xem khoảng mấy giờ bạn ấy được về phòng không ạ?”

Một thoáng ngừng và có tiếng gõ bàn phím lách cách. “Các bác sỹ sẽ đưa bạn cháu về phòng riêng trong vòng một giờ nữa.”

“Giờ thăm bệnh kết thúc lúc nào ạ?”

“Tám giờ.”

“Cảm ơn cô.” Tôi tắt máy và ấn nút tầng

ba.

Lên tầng ba, tôi theo biển chỉ dẫn đến phòng tư liệu, hy vọng rằng nếu đọc được vài bài phê bình về kịch trong báo địa phương, cảm hứng viết lách của tôi sẽ bùng phát.

“Cho em hỏi,” tôi nói với cô thủ thư ngồi sau bàn tư liệu, “em đang tìm những số báo Portland Press Herald từ năm ngoái, đặc biệt là những số có bài phê bình kịch nghệ ạ.”

“Chúng tôi hiện không lưu những số báo đó trong phòng tư liệu,” cô nói, “nhưng nếu em tra cứu trực tuyến, chắc chúng vẫn được lưu trữ trên mạng đấy! Đi dọc hành lang đằng kia và em sẽ thấy phòng

máy tính bên tay trái.”

Trong phòng máy, tôi bật một chiếc máy tính. Tôi đang định chìm đắm vào nhiệm vụ cao cả của mình thì một ý nghĩ lóe lên. Trời đất! Sao tôi lại không nghĩ ra sớm hơn nhỉ? Nhìn quanh để chắc chắn không có ai đang nhìn trộm mình, tôi gõ trên Google cụm từ “Patch Cipriano.” Có thể tôi sẽ tìm thấy một bài báo nào đó hé lộ về quá khứ của cậu ta. Hoặc blog của cậu ta chẳng hạn.

Tôi cau mày trước kết quả tìm được. Chẳng có gì. Không Facebook, không MySpace, không blog. Như thể con người ấy không hề tồn tại.

“Quá khứ của cậu ra sao hả Patch?” Tôi

lầm bầm. “Thực sự thì... cậu là ai?”

Nửa tiếng sau, tôi đã đọc được vài bài phê bình và mắt mờ dần đi. Tôi tra cứu tất cả các tờ báo ở Maine. Có một đường dẫn đến trang web của trường dự bị Kinghorn. Phải mất vài giây tôi mới nhớ ra cái tên quen thuộc này: Elliot đã chuyển đến từ trường dự bị Kinghorn. Tôi chợt nảy ra ý định ngó qua nó xem sao. Nếu ngôi trường đó ưu tú như Elliot từng tuyên bố, có lẽ nó sẽ có một trang web đàng hoàng.

Tôi nhấp chuột vào đường dẫn đó, mở trang lưu trữ và ngẫu nhiên chọn ngày 21 tháng 3 năm nay. Trong giây lát tôi đã trông thấy một tiêu đề:

# NGHI PHẠM TRONG VỤ GIẾT NGƯỜI TẠI TRƯỜNG DỰ BỊ KINGHORN

Tôi kéo dịch ghế lại gần hơn, mắt sáng bừng khi nhìn thấy một thứ ít ra cũng thú vị hơn những bài phê bình kịch nghệ.

Một nam sinh mười sáu tuổi của trường dự bị Kinghorn vốn bị tình nghi trong vụ án Vụ thất cổ trường Kinghorn” đã được thả và tuyên bố vô tội. Khi thi thể của nữ sinh mười tám tuổi Kjirsten Halverson được tìm thấy trong tư thế treo cổ tại khuôn viên trường Kinghorn, cảnh sát đã hướng mũi nghi ngờ vào nam sinh năm hai Elliot Saunders. Người ta đã thấy Saunders đi với nạn nhân vào đêm cô gái



chết.

Óc tôi mãi mới tiêu hóa được thông tin này. Elliot bị nghi ngờ có liên quan đến một vụ giết người?

Halverson làm nhân viên phục vụ ở quán Blind Joe's. Cảnh sát xác nhận rằng có người đã nhìn thấy Halverson và Saunders đi với nhau trong khuôn viên trường vào đêm thứ bảy. Đến sáng chủ nhật thì thi thể của Halverson được phát hiện. Tuy nhiên, Saunders đã được thả vào chiều thứ hai sau khi một bức thư tuyệt mệnh được tìm thấy trong căn hộ của Halverson.

“Có tìm thấy gì hay ho không?”

Tôi giật nảy mình khi giọng nói của Elliot vang lên đằng sau. Tôi quay ngoắt lại và thấy cậu ta đang dựa vào khung cửa, mắt nhíu lại, vẻ mặt khá nghiêm nghị. Tôi bỗng thấy lạnh người, mặt tái đi.

Tôi khẽ đẩy ghế sang bên phải, cố che đi màn hình máy tính. “Mình... mình vừa làm xong bài tập. Cậu thì sao? Cậu đang làm gì thế? Mình không nghe thấy tiếng cậu vào. Cậu đứng đó bao lâu rồi?” Giọng tôi lạc hẳn đi.

Elliot rời khỏi khung cửa và bước vào. Tôi mò mẫm tìm nút tắt màn hình.

Tôi nói: “Mình đang cố tìm chút cảm hứng để viết bài đánh giá kịch nộ cho

biên tập viên tôi nay.” Tôi vẫn đang nói quá nhanh. Cái nút ở đâu nhỉ?

Elliot nhòm qua tôi. “Đánh giá kịch?”

Những ngón tay tôi chạm phải một cái nút, và tôi nghe tiếng màn hình phụt tắt. “Mình xin lỗi, cậu vừa nói là cậu đang làm gì ở đây thế?”

“Mình đang đi qua thì thấy cậu. Có gì không ổn sao? Cậu có vẻ... hơi hốt hoảng.”

“À... chắc là mình bị tụt huyết áp.” Tôi vơ giấy tờ sách vở thành một đống và nhét vội vào ba lô. “Mình chưa ăn gì từ sau bữa trưa.”

Elliot ngoắc cái ghế gần đó và kéo nó đến bên tôi. Cậu ta ngồi ngược trên nó và ghé lại gần, xâm phạm khoảng không gian riêng tư của tôi. “Mình giúp cậu viết bài đánh giá nhé!”

Tôi né ra. “Chà, cậu tốt thật đấy, nhưng giờ mình đang định nghỉ. Mình phải đi kiếm thứ gì đó để ăn. Đã đến lúc nghỉ ngơi rồi.”

“Để mình mua đồ ăn tối cho cậu,” Elliot nói. “Gần đây có quán ăn nào không?”

“Cảm ơn, nhưng mẹ mình đang đợi mình. Bà đã đi vắng cả tuần và tối nay sẽ về.” Tôi đứng dậy và cố vòng qua cậu ta. Cậu ta giờ điện thoại ra, nó đụng vào rốn tôi.

“Gọi cho bà đi.”

Tôi nhìn xuống điện thoại và nặn ra một cái cớ. “Mình không được phép đi chơi nếu hôm sau phải đi học.”

“Hãy nói dối, Nora. Hãy nói với bà rằng việc làm bài tập mất nhiều thời gian hơn cậu tưởng. Hãy nói với bà rằng cậu cần ở thư viện thêm một tiếng nữa. Bà sẽ không nhận ra sự khác biệt đâu.”

Giọng Elliot bỗng có vẻ cáu kỉnh mà trước đây tôi chưa bao giờ nghe thấy. Đôi mắt xanh lá của cậu ta ánh lên một tia lạnh lẽo rất lạ lùng, còn miệng thì mím lại.

“Mẹ mình không thích mình đi chơi với

những anh chàng bà chưa từng gặp,” tôi nói.

Elliot cười, nhưng nụ cười đó chẳng hề âm áp. “Chúng ta đều biết cậu không quá quan tâm đến những quy tắc của mẹ cậu, vì tôi thứ bảy vừa rồi cậu đã đến Delphic với mình mà?”

Tôi lẳng lẳng khoác ba lô lên vai, túm chặt cái quai rồi len qua Elliot và bước vội ra khỏi phòng máy. Tôi chợt nhận ra rằng nếu cậu ta bật màn hình lên, cậu ta sẽ nhìn thấy bài báo - nhưng lúc này tôi chẳng thể làm gì khác được.

Đi được nửa đường đến bàn tư liệu, tôi khẽ liếc về phía sau. Những bức tường bằng kính dày cho thấy trong phòng máy

không có ai. Chẳng thấy Elliot đâu cả. Tôi quay lại chỗ máy vi tính, nhìn quanh cảnh giác đề phòng cậu ta trở lại. Tôi bật màn hình lên, bài báo về vụ giết người vẫn còn đó. Gửi một bản sao đến cái máy in gần nhất, tôi nhét nó vào trong kẹp tài liệu, tắt máy rồi chạy vội ra ngoài.

# 12.

ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI RUNG LÊN TRONG TÚI, và sau khi chắc rằng mình không bị đôi mắt khó chịu của cô thủ thư theo dõi, tôi trả lời. “Mẹ à?”

“Con à,” bà nói, “buổi đầu giá đã kết thúc sớm. Mẹ sẽ được về nhà sớm một tiếng với con. Con đang ở đâu thế?”

“Chào mẹ! Con không nghĩ là mẹ xong việc nhanh thế. Con đang rời thư viện. Mẹ đang ở đâu ạ?”

“Phía Bắc New York. Quả là một quãng đường dài.” Bà cười, nhưng giọng có vẻ



mệt mỏi. “Mẹ nhớ con lắm rồi cưng ạ.”

Tôi nhìn quanh tìm đồng hồ. Tôi muốn ghé qua bệnh viện thăm Vee trước khi về nhà.

“Mẹ ơi,” tôi bảo mẹ, “con phải đi thăm Vee. Con về muộn vài phút nhé. Sẽ nhanh thôi, con hứa đấy.”

“Ừ, con cứ đi đi.” Giọng bà thoáng chút thất vọng. “Con bé thế nào rồi? Sáng nay mẹ nhận được tin nhắn của con về cuộc phẫu thuật của con bé.”

“Vee được phẫu thuật xong rồi ạ. Họ đang chuẩn bị đưa nó về phòng riêng.”

“Nora!” Dường như mẹ tôi hơi xúc động.

“Mẹ mừng vì con không bị sao cả. Mẹ không thể sống một mình nếu con gặp chuyện gì đâu. Nhất là từ khi cha con...” Bà ngừng lại. “Mẹ mừng là chúng ta đều an toàn. Gửi lời chào Vee hộ mẹ nhé! Gặp lại con sau. Ôm và yêu con.”

“Con cũng yêu mẹ.”

Trung tâm y tế vùng Coldwater là một tòa nhà gạch đỏ ba tầng với lối đi có mái che dẫn thẳng đến cửa chính. Tôi đi qua cánh cửa kính xoay rồi dừng lại ở bàn lễ tân để hỏi thăm về Vee. Người ta bảo nó đã được chuyển về phòng bệnh nửa tiếng trước, và mười lăm phút nữa sẽ hết giờ thăm bệnh. Tôi vào thang máy và ấn nút lên tầng.

Tôi đẩy cửa phòng 207 thì thấy Vee đang ngồi tựa trên giường, tay trái bị bó bột và cố định trước ngực. “Vee?” Tôi nói khi thấy nó còn thức.

Vee thở dài khoan khoái. “Mình thích thuốc. Thật đấy! Chúng thật tuyệt diệu! Còn hay hơn cả cappuccino Enzo nữa... Này, nghe vắn nhỉ. Cappuccino Enzo. Ôi... mình nhất định sẽ trở thành một nhà thơ! Muốn nghe một bài thơ khác không? Mình giới ứng khẩu lắm đấy.”

“Ồ...”

Một cô y tá vào thay dây truyền dịch cho Vee. “Cháu cảm thấy ổn chứ?” Cô ấy hỏi nó.

“Không, mình không thích làm thi sĩ nữa,” Vee nói. “Mình nhất định sẽ trở thành một diễn viên tấu hài! Cốc, cốc, cốc.”

“Hả?” Tôi nói.

Cô y tá đảo mắt. “Ai gọi đó?”

“Cua,” Vee nói.

“Cua là ai?”

“Quơ lấy cái khăn tắm của cậu đi, chúng mình sẽ đi ra biển!”

“Có lẽ nên giảm bớt lượng thuốc giảm đau cô ạ,” tôi bảo cô y tá.

“Quá muộn rồi. Cô vừa cho cô bé một liều nữa. Cháu hãy chờ mười phút nữa thì sẽ thấy.” Cô đi ra khỏi cửa.

“Thế nào?” Tôi hỏi Vee. “Bác sỹ bảo thế nào?”

“Bác sỹ? Bác sỹ của mình là một ông mông bự. Trông như một người Oompa-Loompa ấy. Đừng nhìn mình khùng khiếp như thế. Lần cuối khi đến đây, ông ta bỗng nhiên nhảy một điệu Funky Chicken rất dở hơi. Và lúc nào ông ta cũng ăn socola. Toàn socola có hình con vật thôi! Cậu biết những con thỏ socola đặc họ bán trong lễ Phục Sinh chứ? Đó là thứ mà những người Oompa-Loompa đã ăn trong bữa tối đây. Một con vịt

socola vào bữa trưa với một suất kẹo dẻo hình gà con màu vàng nữa...

“Ý mình là kết quả giám định cơ...” Tôi chỉ vào đồng dây dợ trên người nó.

“Ồ. Một cánh tay bị gãy, toàn thân chấn động mạnh, rồi một loạt vết thương đủ loại, trầy xước và thâm tím. May là mình đã phản xạ nhanh và né được, nếu không đã bị thương tích nghiêm trọng rồi. Khi cần phản xạ, mình giống như một con mèo ấy. Mình là Người Mèo. Mình là một chiến binh bất khả xâm phạm! Lý do duy nhất hấn đánh bại được mình là vì trời mưa. Mèo không thích nước. Nó làm cho Người Mèo yếu đi! Đó là khắc tinh của mình.”

“Mình thành thật xin lỗi,” tôi chân thành bảo Vee. “Đáng lẽ mình mới là đứa phải nằm trên giường bệnh.”

“Và uống tất cả chỗ thuốc này ư? Ôi ôi... Không đời nào.”

“Cảnh sát có tìm thấy manh mối gì không?”

“Không, không, và không.”

“Không có nhân chứng nào à?”

“Lúc đó bọn mình đang ở trong nghĩa địa giữa cơn giông bão,” Vee chỉ tay ra ngoài. “Những người bình thường nhất đều đang ở trong nhà Nora ạ.”

Nó nói đúng. Những người bình thường nhất đều ở trong nhà lúc ấy. Còn Vee và tôi đã ra ngoài... cùng với người phụ nữ bí ẩn đi theo Vee bên ngoài cửa hàng Victoria's Secret.

“Chuyện gì đã xảy ra thế?” Tôi hỏi.

“Mình đang đi vào nghĩa địa theo kế hoạch thì bất thành lình nghe thấy tiếng bước chân từ đằng sau tiến lại gần. Mình quay lại, và mọi chuyện xảy ra rất nhanh. Mình thoáng trông thấy khẩu súng của hắn, thế rồi hắn lao vào mình. Lúc ấy óc mình không thể truyền đạt chính xác được câu ‘Phải nhìn và ghi nhớ đặc điểm nhận dạng của hắn.’ Nó chỉ nghĩ được là ‘Ôi trời ơi! Mình sắp bị đánh!’ Thế rồi



thằng cha đó găm gù, đập mình ba bốn phát bằng khẩu súng đó, giật lấy túi xách của mình và chạy mất hút.”

Tôi thấy đầu óc lung bung hơn bao giờ hết. “Chờ đã. Đó là một tên con trai à? Cậu có nhìn thấy mặt hắn không?”

“Dĩ nhiên hắn là con trai! Hắn có đôi mắt đen... đen ánh lên. Nhưng mình chỉ nhìn được thế thôi. Hắn trùm mặt nạ kín mít.”

Khi Vee nhắc đến cái mặt nạ, tim tôi đập loạn lên. Đó chính là kẻ đã nhảy đến trước chiếc Neon, tôi chắc chắn thế. Tôi đã không tưởng tượng ra hắn - Vee là bằng chứng chứng minh rằng hắn thực sự tồn tại. Kẻ này, dù hắn là ai, cũng là

người có thật. Và hắn đang ở ngoài kia. Nhưng vì sao tất cả các bằng chứng của vụ đâm xe đều biến mất? Và nếu tôi không tưởng tượng ra những hư hại của chiếc Neon, thì chuyện gì đã thực sự xảy ra đêm đó? Thị lực của tôi, hay trí nhớ của tôi, phải chăng đã hoàn toàn biến đổi?

Sau một thoáng, một lô những câu hỏi tiếp theo đổ xô vào óc tôi. Lần này hắn muốn gì? Hắn có liên quan gì đến người phụ nữ bên ngoài cửa hàng Victoria's Secret? Hắn có biết tôi đang mua sắm ở bến tàu không? Trùm một chiếc mặt nạ chúng tôi đã lên kế hoạch từ trước, hắn đã biết trước tôi sẽ ở đâu. Và hắn không muốn tôi nhận ra khuôn mặt của

mình.

“Lúc đó cậu có kể với ai là bọn mình sắp đi mua sắm không?” Tôi bất chợt hỏi Vee.

Nó nhét một cái gối vào sau gáy, cố tự làm mình thoải mái. “Mẹ mình.”

“Thế thôi à? Còn ai nữa không?”

“Hình như mình đã kể với Elliot.”

Máu tôi đột nhiên như ngừng lưu thông.  
“Cậu đã kể với Elliot?”

“Thế thì sao?”

“Mình cần phải nói với cậu một chuyện,”

tôi nghiêm túc nói. “Cậu còn nhớ cái đêm mình lái chiếc Neon về nhà và đâm phải một con hươu chứ?”

“Còn?” Vee nói, cau mày.

“Đó không phải một con hươu. Mà là một gã đàn ông. Một kẻ trùm mặt nạ.”

“Im đi,” nó thì thào. “Cậu đang nói rằng chuyện mình bị tấn công không phải là ngẫu nhiên sao? Cậu đang bảo rằng hấn muốn thứ gì đó ở mình? Không... chờ đã. Hấn muốn thứ gì đó ở... cậu! Lúc đó mình đang mặc áo khoác của cậu. Hấn đã tưởng mình là cậu!”

Toàn thân tôi bỗng nặng như chì.

Sau một thoáng im lặng, nó nói: “Cậu có chắc là đã không kể với Patch về chuyện bọn mình sắp đi mua sắm không ? Vì khi nghĩ kỹ lại, mình thấy gã đó hao hao giống Patch. Cao. Gầy. Khỏe. Quyến rũ, ngoại trừ chuyện quá... bạo lực.”

“Mắt Patch không đen ánh lên, chúng chỉ đen bình thường thôi,” tôi phủ nhận, nhưng lại thấy hơi hoang mang khi nhớ ra mình đã kể với Patch rằng sẽ đi mua sắm ở bến tàu.

Vee so vai lưỡng lự. “Có thể mắt hắn cũng chỉ đen bình thường. Mình không nhớ nổi. Chuyện xảy ra nhanh quá. Mình chỉ nhớ rõ về khẩu súng,” giọng nó bỗng trở nên hăng hái. “Nó nhắm vào mình.

Phải, nhắm thẳng vào mình.”

Những câu hỏi cứ lần lượt trong đầu tôi. Nếu đúng là Patch tấn công Vee, ắt hẳn cậu ta đã trông thấy nó rời khỏi cửa hàng, trên người khoác áo của tôi, và nghĩ đó là tôi. Khi cậu ta phát hiện ra mình đang đi theo nhầm người, cậu ta đã lấy súng đánh Vee vì tức giận rồi biến mất. Vấn đề ở chỗ, tôi không thể tưởng tượng là Patch lại hành hung Vee. Nó cứ kỳ quặc sao ấy! Với lại, hình như cả tối hôm đó cậu ta đang tham gia một bữa tiệc bên bờ biển.

“Kẻ tấn công cậu có giống Elliot chút nào không?” Tôi hỏi.

Tôi thấy Vee ngẫm nghĩ rất lung. Dù nó

vừa uống loại thuốc gì đi nữa thì tác dụng của thuốc cũng có vẻ làm đầu óc nó vận hành chậm chạp hơn, và tôi gần như nghe thấy từng chiếc bánh răng trong óc nó đang ken két chuyển động.

“Hắn phải nhẹ hơn Elliot đến chục cân và cao hơn Elliot gần một cái đầu nên không thể là cậu ấy được.”

“Tất cả là lỗi của mình,” tôi nói. “Lẽ ra mình không nên để cậu mặc áo khoác của mình và ra ngoài.”

“Mình biết cậu không muốn nghe điều này,” Vee nói, trông như đang cố cưỡng lại cơn buồn ngủ do tác động của thuốc. “Nhưng càng nghĩ mình càng thấy giữa kẻ tấn công mình với Patch có nhiều

điêm giống nhau. Vóc dáng như nhau. Sải chân dài như nhau. Thật tệ là hồ sơ của hắn lại trống không. Chúng ta cần một địa chỉ. Chúng ta cần đi thăm dò hàng xóm nhà hắn. Chúng ta phải tìm được một bà lão hàng xóm bé nhỏ cả tin rồi dụ bà ấy cho ta đặt một cái webcam ở cửa sổ nhà bà và chĩa vào nhà hắn. Ở Patch có thứ gì đó không ổn.”

“Cậu thực sự nghĩ rằng Patch đã làm thế với cậu?” Tôi hỏi, vẫn không tin.

Vee cắn môi. “Mình nghĩ hắn đang giấu giếm gì đó. Một thứ gì đó rất lớn.”

Tôi sẽ không tranh cãi điêm đó.

Vee nằm lún sâu hơn xuống giường. “Giờ



người mình cứ râm ra râm ran. Mình thấy rất phần chân Nora ạ.”

“Chúng ta không có địa chỉ,” tôi nói, “nhưng chúng ta biết Patch đang làm việc ở đâu.”

“Cậu có đang nghĩ giống mình không đấy?” Vee hỏi, đôi mắt thoáng ngời lên trong lúc đang lơ mơ do thuốc giảm đau.

“Theo kinh nghiệm trong quá khứ, mình hy vọng là không.”

“Chúng mình phải ôn lại những kỹ năng điều tra,” Vee vẫn hào hứng nói. “Phải sử dụng chúng, nếu không ta sẽ đánh mất chúng, đó là những điều thầy McConaughy đã dạy. Chúng mình cần

tìm hiểu thêm về quá khứ của Patch. Nay, mình cá rằng nếu bọn mình báo cáo bằng tài liệu với thầy, có khi thầy sẽ cho bọn mình thêm điểm đấy!”

Tôi ngờ rằng có Vee tham gia, vụ điều tra này có thể sẽ biến thành một trò phạm pháp. Chưa kể, cái trò do thám đặc biệt này chẳng liên quan gì đến môn Sinh học cả. Dù là mơ hồ nhất.

Tôi bỗng thấy sợ. Kẻ trùm mặt nạ đang ở ngoài kia và có thể đang lên kế hoạch cho vụ tấn công tiếp theo. Patch có thể biết chuyện gì đang xảy ra. Kẻ trùm mặt nạ ấy đã nhảy ra trước mũi chiếc Neon ngay sau ngày Patch trở thành bạn cùng bàn với tôi trong lớp Sinh học. Có thể đó

không phải là một sự trùng hợp tình cờ.

Ngay lúc đó cô y tá thò đầu vào, gõ gõ đồng hồ. “Tám giờ rồi. Giờ thăm bệnh đã hết.”

“Cháu ra ngay đây ạ,” tôi nói.

Ngay khi tiếng bước chân của cô xa dần trên hành lang, tôi đóng cửa phòng Vee lại. Tôi muốn có chút không gian riêng tư trước khi kể cho nó về vụ giết người liên quan đến Elliot. Tuy nhiên, khi tôi quay lại giường Vee, rõ ràng thứ thuốc quái quỷ trong người nó lại bắt đầu phát huy tác dụng.

“Nó đây rồi,” Vee hân hoan nói. “Dòng thuốc đã tràn vào... từng giọt từng

phút... âm áp dằng trằn... chào nhé, Con  
Đau...”

“Vee...”

“Cốc cốc cốc.”

“Điều này thực sự rất quan trọng...”

“Cốc cốc cốc.”

“Về Elliot...”

“Cốc cốc cốc,” nó ngân nga.

Tôi thở dài. “Ai gọi đó?”

“Boo.”

“Boo là ai?”

“Hu hu , có người đang khóc, và đó không phải mình đâu!” Nó bật cười khanh khách.

Nhận thấy có đưa vấn đề này ra cũng vô ích, tôi nói: “Ngày mai khi được ra viện cậu hãy gọi cho mình nhé.” Nói rồi tôi kéo khóa ba lô lại. “Suýt thì quên mất, mình mang bài tập đến cho cậu đây. Cậu muốn mình để nó ở đâu?”

Nó chỉ vào thùng rác. “ĐỂ vào đó cho mình.”

Tôi lái chiếc Fiat vào ga-ra, tắt máy rồi đút chìa khóa vào túi. Trời đêm đen kịt, những cơn gió lạnh ùa tới và một cơn

mưa nhỏ bắt đầu rơi. Tôi kéo cửa ga-ra, khóa lại rồi đi vào bếp. Trên gác vẫn sáng đèn, một lát sau mẹ tôi chạy xuống cầu thang và vòng tay ôm lấy tôi.

Mẹ tôi có mái tóc gọn sóng sẫm màu và đôi mắt màu xanh biếc. Bà thấp hơn tôi hai phân rưỡi nhưng có vóc người khá giống tôi. Người bà luôn thoảng một hương thơm giống mùi nước hoa Love của Ralph Lauren.

“Mẹ mừng là con được an toàn,” bà nói, siết tôi thật chặt.

An toàn, tôi nghĩ.

# 13.

HÔM SAU, SAU GẦN MỘT TIẾNG NĂM NỈ, Vee và tôi đã thuyết phục được cha mẹ nó cho phép hai đứa ăn mừng đêm đầu tiên ra viện của nó bằng món ớt nhồi và daiquiri dâu không pha rượu. Ít nhất thì đó cũng là điều mà chúng tôi tuyên bố. Nhưng tôi và Vee còn có một mục đích khác cao cả hơn nhiều.

Bảy giờ tối, bãi đỗ xe quán Borderline đã chật cứng. Tôi lách chiếc Neon vào một khoảng trống chật chội và tắt máy.

“Eo ơi,” Vee nói khi tôi trả chìa khóa cho nó và chạm vào tay nó. “Tay cậu còn

có thể đồ mồ hôi hơn nữa không hả?”

“Mình đang căng thẳng.”

“Ôi trời, chẳng hiểu sao cậu lại thế.”

Tôi vô tình nhìn ra cửa.

“Mình biết cậu đang nghĩ gì,” Vee nói, mím môi. “Và câu trả lời là không! Không trong tù không đời nào!”

“Cậu không biết mình đang nghĩ gì đâu,” tôi nói.

Vee nắm lấy cánh tay tôi. “Ai bảo mình không biết hả?”

“Mình không chạy đi đâu,” tôi nói.



“Không đâu.”

“Nói dối.”

Thứ ba là ngày nghỉ của Patch - Vee bảo rằng đây sẽ là thời điểm thích hợp để hỏi dò các anh chàng đồng nghiệp của cậu ta. Tôi hình dung ra cảnh mình uốn ẹo đi tới quầy bar, làm duyên với anh chàng pha chế như kiểu Marcie Millar, rồi chuyển sang hỏi han về Patch. Tôi cần biết địa chỉ nhà cậu ta. Tôi cần biết cậu ta đã bao giờ bị bắt giữ chưa. Tôi cần biết liệu cậu ta có liên quan chút nào, dù là mơ hồ nhất, đến gã trùm mặt nạ kia không. Và tôi cần tìm hiểu xem vì sao gã trùm mặt nạ và người phụ nữ bí ẩn kia lại cùng xuất hiện trong cuộc đời tôi trước khi

một hoặc cả hai người bọn họ có ý định  
thủ tiêu tôi vĩnh viễn.

Tôi liếc vào túi xách, kiểm tra lại lần  
nữa để đảm bảo rằng danh sách các câu  
hỏi mình chuẩn bị vẫn còn trong đó. Một  
mặt của danh sách ghi những câu hỏi về  
đời tư của Patch. Mặt còn lại là những  
lời tán tỉnh viết sẵn. Để đề phòng.

“Chà chà chà,” Vee nói. “Cái gì thế?”

“Chẳng có gì,” tôi nói rồi gấp nó lại.

Vee cố túm lấy tờ giấy, nhưng tôi đã  
nhanh tay hơn và kịp nhét sâu vào trong  
túi trước khi Vee chạm được vào nó.

“Quy tắc thứ nhất,” Vee nói. “Không

dùng những thứ chép sẵn để tán tỉnh.”

“Quy tắc nào cũng có ngoại lệ.”

“Nhưng cậu không phải là ngoại lệ!” Nói rồi nó dùng cánh tay lành lặn túm lấy hai cái túi bóng lớn của cửa hàng 7-Eleven từ ghế sau ném mạnh vào người tôi khi tôi bước ra khỏi xe.

“Gì thế?” Tôi hỏi, bắt lấy chúng. Quai túi bị buộc khiến tôi không thể nhìn vào bên trong, nhưng phần đế nhọn không thể nhầm lẫn của một cái gót giày đang chực thò ra ngoài túi.

“Cỡ tám rưỡi đây,” Vee nói. “Da cá mập. Muốn nhập vai tốt thì phải hợp vai đã.”

“Mình không đi được giày cao gót đâu.”

“May là chúng không ‘cao’.”

“Trông cao thế còn gì!!!” Tôi nói, nhìn vào cái gót đang nhô ra.

“Ừ. Gần mười hai phân rưỡi. Chúng đã vượt qua mức ‘cao’ tận mười phân!”

Hay thật. Nếu không bị gãy cổ, chắc tôi cũng sẽ tự làm mình bẽ mặt khi đi moi những bí mật về Patch từ đám bạn đồng nghiệp của cậu ta.

“Nghe này,” Vee vừa bước trên vỉa hè vừa nói. “Mình đã mời một số người đến đây. Càng đông càng vui, đúng không?”

“Ai hả?” Tôi hỏi, mơ hồ linh cảm thấy điềm xấu.

“Jules và Elliot.”

Trước khi tôi kịp bảo Vee ý tưởng này tệ hại đến mức nào, nó đã nói: “Thú thật với cậu: mình... có lẽ... đang hẹn hò với Jules. Trong bí mật.”

“Gì cơ?”

“Cậu phải nhìn thấy nhà của Jules cơ. Bruce Wayne cũng không thể sánh bằng! Bố mẹ cậu ta không phải những trùm ma túy Nam Mỹ thì cũng thuộc dòng dõi thế gia!”

Tôi lúng túng chẳng biết nói gì, cứ chực

mở miệng rồi lại chẳng thốt ra được một lời. “Chuyện xảy ra khi nào?” Cuối cùng tôi cũng cố nói được.

“Gần như ngay sau buổi sáng định mệnh ở Enzo’s hôm ấy.”

“Định mệnh? Vee, cậu có biết...”

“Mình hy vọng họ đã đến đây trước và giữ chỗ rồi,” Vee nói, nghiêng cổ nhìn qua đám đông đang dồn ứ quanh các khung cửa. “Mình không muốn đợi. Thực sự là mình sẽ chết đói mất nếu không không có gì bỏ bụng trong vòng hai phút nữa.”

Tôi túm lấy khuỷu tay lạnh lặn của Vee rồi kéo nó sang một bên. “Mình cần phải nói với cậu một chuyện...”

“Mình biết, mình biết,” nó nói. “Cậu nghĩ có thể Elliot đã tấn công mình tối hôm chủ nhật đúng không? Chà, mình nghĩ cậu đã nhầm lẫn Elliot với Patch rồi. Tối nay, sau khi cậu đã điều tra được chút gì đó, sự thật sẽ chứng tỏ là mình nói đúng. Tin mình đi, mình cũng muốn biết kẻ nào đã tấn công mình lắm chứ! Có lẽ còn nóng lòng hơn cả cậu ấy! Vì giờ đó đã là chuyện của cá nhân mình. Và nhân tiện, mình cũng có lời khuyên dành cho cậu đây: Hãy tránh xa Patch ra. Để an toàn.”

“Mình mừng vì cậu đã nghĩ kỹ về vấn đề này,” tôi nói cộc lốc, “nhưng nghe này. Mình đã tìm thấy một bài báo...”

Những cánh cửa quán Borderline mở ra. Một làn hơi nóng bất ngờ mang theo ngào ngọt hương chanh và rau mùi cuốn lấy chúng tôi, cùng với đó là tiếng nhạc mariachi trên loa âm ỉ.

“Chào mừng đã đến với Borderline,” một nữ tiếp tân chào chúng tôi. “Tôi nay các bạn chỉ đi hai người thôi à?”

Elliot đang đứng ngay sau cô ta trong tiền sảnh lò mờ tối. Mắt chúng tôi giao nhau. Miệng cậu ta cười nhưng đôi mắt thì không.

“Các quý cô đây rồi,” cậu ta nói, xoa hai tay vào nhau khi tiến lại. “Trông vẫn lộng lẫy như mọi khi nhỉ!”



Tôi sờn cả gai ốc.

“Đồng phạm của cậu đâu?” Vee hỏi rồi liếc quanh tiền sảnh. Những chiếc đèn lồng bằng giấy treo lủng lẳng trên trần, trải rộng trên tường là một bức bích họa về một ngôi làng Mexico. Hàng ghế đợi đều đã kín người. Không thấy Jules đâu cả.

“Tin xấu đây,” Elliot nói. “Cậu ấy ốm rồi. Các cậu đành phải chấp nhận mình vậy.”

“Ôm à?” Vee hỏi. “Ôm thế nào? Ôm là ôm kiểu gì chứ?”

“Cậu ấy vừa bị tiêu chảy vừa bị nôn mửa.”

Vee chun mũi. “Quá nhiều thông tin.”

Tôi vẫn đang băn khoăn không hiểu có chuyện gì đang xảy ra giữa Vee và Jules. Jules dường như luôn rầu rĩ, ủ ê, lại hoàn toàn không hứng thú làm bạn với Vee hay bất kỳ ai khác. Tôi chẳng thấy thoải mái chút nào trước ý nghĩ Vee đi chơi riêng với Jules. Không phải vì cậu ta khó ưa hay tôi chẳng biết gì mấy về cậu ta, mà chỉ vì một điều tôi vốn biết rõ: cậu ta là bạn thân của Elliot.

Nhân viên tiếp tân rút ba quyển thực đơn ra khỏi giá và dẫn chúng tôi đến một bàn gần khu bếp đến nỗi chúng tôi có thể cảm thấy hơi lửa trong lò xuyên qua những bức tường và phả thẳng vào mặt. Bên trái

chúng tôi là quây nước xốt, bên phải là những cánh cửa kính đọng hơi nước dẫn ra ngoài hiên. Chiếc áo cánh poplin của tôi đã dính chặt vào lưng. Tuy nhiên, có lẽ tôi đổ mồ hôi vì cái tin về Vee và Jules hơn là vì hơi nóng.

“Chỗ này có được không ạ?” Cô gái tiếp tân hỏi, chỉ vào bàn.

“Tốt lắm,” Elliot nói rồi cởi chiếc áo khoác bo ra. “Mình thích chỗ này. Nếu căn phòng không làm cho các cậu đổ mồ hôi, thì thức ăn cũng sẽ hâm nóng các cậu lên.”

Cô gái tiếp tân mỉm cười: “Các bạn từng đến đây. Tôi sẽ mang trước cho các bạn khoai tây chiên và nước sốt ớt jalapeño

mới nhất của nhà hàng chúng tôi nhé? Đó là món nóng nhất của chúng tôi hiện nay đây.”

“Tôi thích những thứ nóng bỏng,” Elliot nói.

Tôi dám chắc cậu ta đang cợt nhả. Tôi đã quá rộng lượng khi nghĩ rằng cậu ta không đê tiện như Marcie. Tôi đã quá rộng lượng về tính cách của cậu ta, thế đấy. Đặc biệt là giờ đây tôi còn biết cậu ta từng dính líu vào một vụ giết người, mà ai biết trong tủ của cậu ta còn chứa bao nhiêu bộ xương khác nữa.

Cô gái tiếp tân nhìn cậu ta một lượt. “Tôi sẽ mang khoai tây chiên và nước sốt quay lại ngay. Nhân viên phục vụ sẽ sớm

có mặt ở đây để các bạn gọi món.”

Vee ngồi vào bàn trước. Tôi ngồi cạnh nó, còn Elliot ngồi đối diện với tôi. Mắt chúng tôi giao nhau, và trong mắt cậu ta ánh lên một tia ám muội. Dường như là oán giận. Thậm chí có thể là thù địch. Tôi băn khoăn không rõ liệu cậu ta có biết tôi đã nhìn thấy bài báo đó không.

“Màu tía rất hợp với cậu, Nora,” cậu ta nói, hất hàm về phía cái khăn của tôi khi tôi tháo nó ra khỏi cổ và buộc quanh quai túi xách. “Nó làm đôi mắt cậu sáng lên.”

Vee đập vào chân tôi. Nó thực sự nghĩ cậu ta vừa khen tôi.

“Thế,” tôi nói với Elliot với một nụ cười giả tạo, “sao cậu không kể cho bọn mình nghe về trường dự bị Kinghorn?”

“Phải đấy,” Vee phụ họa. “Và cái xã hội thượng lưu bí mật trong đó? Như trong các bộ phim ấy?”

“Kể gì bây giờ?” Elliot nói. “Một ngôi trường tuyệt vời. Hết chuyện.” Cậu ta cầm thực đơn lên và nhìn qua một lượt. “Ai muốn ăn món khai vị không? Mình mời.”

“Nếu nó tuyệt vời như thế, sao cậu lại chuyển đi?” Tôi nhìn chăm chăm vào mắt cậu ta. Rất khế, tôi cau mày, thách thức.

Hàm Elliot khế giật giật ngay trước khi

cậu ta nở một nụ cười. “Vì mấy cô nữ sinh. Mình nghe nói nữ sinh ở quanh đây đẹp hơn nhiều. Lời đồn hóa ra lại đúng.” Cậu ta nháy mắt với tôi, và ngón chân tôi chột lạnh toát như bị nước đá nhỏ vào.

“Thế sao Jules không chuyển cùng?” Vee hỏi. “Chúng ta có thể trở thành bộ tứ huyền thoại, mà có khi còn ấn tượng hơn nhiều. Bộ tứ phi thường.”

“Bố mẹ Jules bị ám ảnh với việc học hành của cậu ấy. Từ ‘khắc nghiệt’ có lẽ không bao hàm hết được. Mình thề rằng, cậu ấy luôn bằng mọi giá phải vươn lên dẫn đầu. Cậu ấy không thể bị ngăn cản. Ý mình là, mình thú nhận rằng, ở trường mình học cũng được. Hơn hầu hết mọi

người. Nhưng không ai có thể vượt qua được Jules. Cậu ấy là một thần đồng.”

Đôi mắt Vee lại trở nên mơ màng. “Mình chưa bao giờ gặp bố mẹ Jules,” nó nói. “Hai lần mình ghé qua, họ đều không có mặt ở thị trấn hoặc đang đi làm.”

“Họ làm việc nhiều lắm,” Elliot đồng ý rồi lại nhìn xuống thực đơn, khiến tôi khó có thể đọc được những gì trong mắt cậu ta.

“Họ làm ở đâu?” Tôi hỏi.

Elliot cầm cốc tu một hơi dài. Nó khiến tôi cảm thấy như cậu ta đang câu giờ để nghĩ ra câu trả lời. “Kim cương. Họ dành rất nhiều thời gian ở châu Phi và



Australia.”

“Mình không biết Australia lại có tiếng tăm trong lĩnh vực kim cương đấy,” tôi nói.

“Ừ, mình cũng thế,” Vee nói.

Tôi chắc rằng Australia không có kim cương. Chấm hết.

“Sao họ lại sống ở Maine?” Tôi hỏi.

“Sao không phải là châu Phi?”

Elliot càng chăm chú nhìn vào thực đơn hơn. “Hai cậu định ăn gì? Mình nghĩ món fajita bò có vẻ ngon đấy.”

“Nếu bố mẹ Jules kinh doanh kim cương,

mình cá rằng thể nào họ cũng biết cách chọn một chiếc nhẫn đính hôn hoàn hảo,” Vee nói. “Mình luôn muốn một chiếc nhẫn nam duy nhất một viên ngọc lục bảo.”

Tôi đá Vee dưới gầm bàn. Nó lấy đĩa đấm tôi.

“Ái!” Tôi kêu lên.

Nhân viên phục vụ dừng lại ở cuối bàn chúng tôi. “Quý khách uống gì?”

Elliot ngẩng lên khỏi thực đơn, đầu tiên là nhìn tôi, sau đó nhìn Vee.

“Coke cho người ăn kiêng,” Vee nói.

“Làm ơn cho nước chanh,” tôi nói.

Nhân viên phục vụ mang đồ uống đến cho chúng tôi hết sức nhanh chóng. Sự trở lại của cô là tín hiệu để tôi rời khỏi bàn và thực hiện bước một của kế hoạch, cùng lúc đó Vee nhắc nhở tôi với một cú chọc thứ hai bằng đĩa dưới-gâm-bàn.

“Vee,” tôi nói qua kẽ răng, “cậu đi với mình đến phòng vệ sinh được không?” Đột nhiên tôi không muốn thực hiện kế hoạch này. Tôi không muốn để lại Vee một mình với Elliot. Tôi chỉ muốn lôi nó theo, kể cho nó nghe về vụ giết người, rồi tìm cách nào đó để tống cổ cả Elliot lẫn Jules ra khỏi cuộc đời hai đứa tôi.

“Sao cậu không đi một mình?” Vee nói.

“Mình nghĩ ý định đó hay hơn.” Nó hát đầu về phía quầy bar và mấp máy nói Đi đi, trong khi bí mật ra hiệu xua tôi đi dưới gầm bàn.

“Mình đã có ý định đi một mình, nhưng thực sự mình rất muốn cậu đi cùng.”

“Con gái các cậu làm sao thế nhỉ?”

Elliot cười với cả hai chúng tôi. “Mình xin thề, mình chưa bao giờ biết cô gái nào có thể đi vệ sinh một mình.” Cậu ta rướn người về phía trước và cười bí ẩn.

“Hãy cho mình biết bí mật đó. Nghiêm túc đấy. Mình sẽ trả mỗi cậu năm đô.”

Nói rồi cậu ta sờ vào túi sau. “Mười, nếu mình có thể đi theo và xem cái bí mật to tát đó là gì.”

Vee nhe răng cười. “Đồ hư hỏng. Đừng quên những thứ này đây,” nó bảo tôi rồi ấn hai cái túi 7-Eleven vào tay tôi.

Lông mày Elliot nhướng lên.

“Rác,” Vee giải thích cho cậu ta với một chút mỉa mai. “Thùng rác nhà mình đầy rồi. Mẹ mình bảo mình vứt chúng đi khi ra ngoài.”

Elliot chẳng có vẻ gì là tin lời nó cả, còn Vee cũng chẳng có vẻ gì là quan tâm. Tôi đứng dậy, tay ôm đồng phục trang và nén giận.

Tôi luôn lách qua những chiếc bàn, đi về phía hành lang dẫn đến nhà vệ sinh. Hành lang sơn màu nâu đỏ và được trang trí

bằng những chiếc maracas , mũ rơm cùng búp bê gỗ. Nhiệt độ ở đây nóng hơn, tôi lau trán. Kế hoạch bây giờ là kết thúc vụ này càng sớm càng tốt. Ngay khi quay lại bàn, tôi sẽ bịa ra một lý do để rời đi và kéo Vee về. Dù nó có muốn hay không.

Sau khi nhòm hết ba buồng trong nhà vệ sinh nữ và chắc chắn rằng tôi chỉ có một mình, tôi khóa cửa chính lại và đổ những thứ bên trong hai cái túi 7-Eleven lên bề rửa tay. Một bộ tóc giả bạch kim, một chiếc áo lót nâng ngực màu tía, một cái áo quây màu đen, một cái váy ngắn kim tuyến, một đôi tất lưới màu hồng rực và một đôi giày cao gót da cá mập cỡ tám rưỡi.

Tôi nhét chiếc áo lót, áo quây và đôi tất trở lại vào túi. Sau khi cởi quần jean, tôi mặc váy ngắn vào, đội tóc giả lên và tô son môi. Tôi phủ lên trên cùng một lớp son bóng rực rỡ.

“Mày sẽ làm được,” tôi nói với bóng mình trong gương, đóng nắp thỏi son bóng lại và ngậm môi vào nhau. “Mày có thể bắt chước một Marcie Millar. Mọi những bí mật từ đàn ông. Việc đó có khó gì đâu?”

Tôi hất đôi giày lười da đánh ra, nhét chúng vào một cái túi cùng với quần jean rồi đẩy cái túi xuống dưới bệ rửa tay, khuất tầm nhìn. “Vớ lại,” tôi tiếp tục, “chẳng có gì là sai trái khi hy sinh một

chút lòng kiêu hãnh để thu thập tin tức. Nếu mày tiếp cận vấn đề này một cách hèn nhát, hoặc thậm chí nếu mày không có được câu trả lời, mày có thể sẽ chết. Vì dù có thích hay không, ngoài kia vẫn có kẻ đang muốn hại mày.”

Tôi đứng đưa đôi giày da cá mập trước mặt. Chúng không phải thứ xấu xí nhất mà tôi từng thấy. Thực ra thì, chúng khá là quyền rũ. Hàm cá mập đến với Coldwater, Maine. Tôi xỏ chúng vào và tập đi đi lại lại trong nhà vệ sinh vài lần.

Hai phút sau, tôi đã ngồi trên một cái ghế ở quầy bar.

Anh chàng pha chế nhìn tôi. “Mười



sáu?” Anh ta đoán. “Hay mười bảy?”

Trông anh ta phải già hơn tôi đến chục tuổi, trán hói và mái tóc nâu cạo sát đầu. Tai phải anh ta đeo một cái khuyên bạc. Áo phong trắng và quần Levi's. Không xấu... cũng chẳng đẹp.

“Tôi không phải một kẻ nghiện rượu vị thành niên,” tôi nói to để át tiếng nhạc và tiếng trò chuyện ồn ào xung quanh. “Tôi đang đợi một người bạn. Ngồi đây tôi mới nhìn được ra cửa.” Tôi lấy danh sách các câu hỏi từ trong túi xách ra và lén đặt nó dưới một lọ muối bằng thủy tinh.

“Cái gì đấy?” Anh chàng pha chế hỏi, lấy khăn lau tay và hát hàm về phía tôi

danh sách.

Tôi nhét tờ giấy sâu hơn dưới lọ muối.  
“Chẳng có gì!” Tôi nói, giả bộ hoàn toàn  
ngây thơ.

Anh ta nhượng mày.

Tôi quyết định nói dối. “Đó là một...  
danh sách mua đồ. Lát nữa trên đường về  
tôi phải mua vài thứ cho mẹ tôi.” Những  
lời tán tỉnh đâu rồi? Tôi tự hỏi. Marcie  
Millar đâu rồi?

Anh ta nhìn tôi chăm chú. “Sau năm năm  
làm công việc này, tôi khá giỏi trong  
việc nhận ra những kẻ nói dối, cô bé ạ.”

“Tôi không phải là kẻ nói dối,” tôi nói.

“Có thể một phút trước tôi đã nói dối, nhưng chỉ một câu thôi. Một lời nói dối nho nhỏ không tạo nên một kẻ nói dối, đúng không nào?”

“Trông cô giống một phóng viên,” anh ta nói.

“Tôi làm việc cho tạp chí điện tử của trường tôi.” Nói xong tôi mới giật mình. Người ta thường không tin tưởng các phóng viên. “Nhưng tối nay tôi không làm việc,” tôi nhanh chóng giải thích thêm. “Hoàn toàn chỉ giải trí thôi. Không công việc. Không nhiệm vụ bí mật. Không gì hết.”

Sau một thoáng im lặng, tôi quyết định tốt nhất là nên tiến tới. Tôi hăng giọng và

nói: “Có phải Borderline là quán ăn có nhiều học sinh trung học đến làm không?”

“Phải, chúng tôi có rất nhiều nhân viên là học sinh trung học. Nhân viên tiếp tân, nhân viên dọn bàn và tương tự.”

“Thật à?” Tôi nói, vờ ngạc nhiên. “Có khi tôi biết vài người trong số họ đấy. Thử kể tôi nghe xem nào?”

Anh chàng pha chế ngược mắt lên trần và gãi râu. Ánh nhìn vô cảm của anh ta không khuyến khích sự tự tin của tôi. Mà tôi không có nhiều thời gian nữa. Elliot có thể thả thuốc độc vào Coke của Vee bất cứ lúc nào.

“Thế Patch Cipriano thì sao?” Tôi hỏi.

“Cậu ấy có làm ở đây không?”

“Patch à? Có. Cậu ta làm ở đây. Vài buổi tối, và cuối tuần nữa.”

“Cậu ta có làm vào tối chủ nhật không?”  
Tôi cố không tỏ ra quá tò mò. Nhưng tôi cần biết liệu Patch có thể có mặt ở bến tàu lúc đó không. Patch nói cậu ta định tham gia một bữa tiệc bên bờ biển, nhưng có thể những kế hoạch của cậu ta đã thay đổi. Nếu có ai đó xác nhận rằng Patch có đi làm vào tối chủ nhật thì tôi có thể loại trừ cậu ta ra khỏi diện tình nghi trong vụ tấn công Vee.

“Chủ nhật?” Anh ta gãi cổ nhiều hơn.

“Tôi chả rõ tối nào ra tối nào nữa. Thử

hỏi mấy cô tiếp tân xem. Thế nào cũng có ít nhất một người nhớ. Họ đều cười rúc rích và trở nên hơi điên khùng khi cậu ta có mặt.” Anh ta cười như thể tôi cũng đồng cảm với mấy cô tiếp tân nọ.

Tôi nói: “Anh có tình cờ xem được đơn xin việc của cậu ấy không?”

“Câu trả lời là không.”

“Chỉ là một chút tò mò thôi,” tôi nói, “theo anh thì người ta có được làm việc ở đây nếu trong lý lịch có một trọng tội không?”

“Một trọng tội?” Anh ta phá lên cười. “Cô đùa tôi đây à?”

“Thôi được, có lẽ không đến mức trọng tội, nhưng một tội nhẹ nào đó?”

Anh ta chống tay lên mặt quầy và ghé lại gần. “Không.” Giọng nói đã chuyển từ hóm hỉnh sang bức mình.

“Tốt. Thật hay khi biết được điều đó.” Tôi đổi lại tư thế trên chiếc ghế ở quầy bar và cảm thấy da đùi mình bị bong ra khỏi lớp vinyl. Tôi đang toát mồ hôi. Nếu quy tắc đầu tiên trong việc tán tỉnh là không dùng những thứ chép sẵn thì chắc hẳn quy tắc thứ hai là không được phép đổ mồ hôi.

Tôi tham khảo danh sách.

“Theo anh thì Patch đã bao giờ bị nhận

lệnh cấm chế chưa? Cậu ta có tiền sự nào về việc theo dõi người khác không?” Tôi ngờ rằng nhân viên pha chế đang bắt đầu khó chịu, thế là tôi quyết định ném ra tất cả các câu hỏi trong một nỗ lực cuối cùng trước khi anh ta tổng cổ tôi khỏi quầy bar - hay tệ hơn, đuổi tôi ra khỏi nhà hàng vì tội quấy rầy và có hành vi đáng ngờ. “Cậu ta có bạn gái không?” Tôi buột miệng.

“Đi mà hỏi cậu ta,” anh ta nói.

Tôi chớp mắt. “Tôi nay Patch không làm việc mà.”

Trước nụ cười của nhân viên pha chế, tôi chột dạ.



“Cậu ta không làm việc tôi nay... đúng không?” Tôi hỏi, giọng lạc hẳn đi. “Cậu ta được nghỉ vào thứ ba cơ mà!”

“Đúng, thường là thế. Nhưng hôm nay cậu ấy đang làm thay cho Benji. Benji phải vào viện vì đau ruột thừa.”

“Ý anh là Patch đang ở đây? Ngay lúc này?” Tôi liếc ra sau, vuốt vuốt bộ tóc giả để che đi khuôn mặt trông nghiêng của tôi khi liếc qua khu vực ăn uống tìm Patch.

“Cậu ấy vừa vào bếp vài phút trước.”

Tôi tụt xuống khỏi ghế quầy bar. “Hình như tôi vẫn chưa tắt máy xe. Nhưng thật vui khi được nói chuyện với anh!” Nói

rồi tôi chạy vội về phía nhà vệ sinh.

Trong nhà vệ sinh nữ, tôi chốt cửa, áp lưng vào cửa hít liền mấy hơi rồi đi đến bồn rửa mặt vĩa nước lạnh lên mặt. Patch sẽ biết được tôi đang tìm hiểu về cậu ta. Cái hành vi lộ bịch đáng nhớ của tôi đã đảm bảo cho điều đó. Trước hết, đây là một điều tôi tệ vì nó, ừm, thật đáng xấu hổ. Và hơn nữa, khi nghĩ về nó, tôi phải đối mặt với sự thật rằng Patch là một kẻ bí ẩn. Những người bí ẩn không thích người khác xía vào đời tư của họ. Cậu ta sẽ phản ứng thế nào khi biết tôi đang soi mói cậu ta?

Và lúc này tôi tự hỏi sao mình lại đến đây, trong khi từ sâu đáy lòng tôi không

tin Patch là gã trùm mặt nạ. Có thể cậu ta có những bí mật đen tối, phiền phức, nhưng trùm một cái mặt nạ để đi lung tung thì không phải là một trong số đó.

Tôi tắt vòi nước, và khi ngẩng lên, tôi thấy khuôn mặt Patch lù lù phản chiếu trong gương. Tôi hét lên và quay ngoắt lại.

Cậu ta không cười, và trông không được vui cho lắm.

“Cậu đang làm gì ở đây?” Tôi hỏi.

“Mình làm việc ở đây.”

“Ý mình là ở chỗ này. Cậu không biết đọc à? Tấm biển trên cửa...”

“Mình bắt đầu nghĩ rằng cậu đang theo dõi mình. Mỗi lần mình quay lại, mình đều thấy cậu.”

“Mình muốn đưa Vee ra ngoài,” tôi giải thích. “Nó đã phải nằm viện.” Giọng tôi nghe như đang bào chữa. Chắc hẳn điều đó chỉ khiến tôi có vẻ tội lỗi hơn thôi.

“Mình không bao giờ nghĩ rằng lại tình cờ gặp cậu. Mình tưởng tối nay cậu nghỉ cơ. Mà cậu đang nói gì vậy? ‘Mỗi lần mình quay lại, mình đều thấy cậu’?”

Đôi mắt Patch sắc lạnh, đáng sợ và đầy soi mói. Chúng tính toán từng lời của tôi, từng động tác của tôi.

“Muốn thanh minh gì về bộ tóc lòa lẹt này không?” Cậu ta nói.

Tôi giật bộ tóc giả ra và ném nó lên bệ.  
“Muốn giải thích xem cậu đã ở đâu không? Cậu đã nghỉ học hai ngày nay rồi đấy.”

Tôi gần như chắc chắn Patch sẽ không tiết lộ chuyện cậu ta đã đi đâu, nhưng cậu ta nói: “Chơi bắn đạn sơn. Thế cậu vừa làm gì ở quầy bar?”

“Nói chuyện với nhân viên pha chế. Đó là tội à?” Chồng một tay lên bệ rửa mặt, tôi nhấc chân lên để tháo chiếc giày cao gót da cá mập ra. Tôi khẽ cúi xuống, và khi làm thế, tờ danh sách câu hỏi bay ra khỏi đường viền cổ áo của tôi và rơi xuống sàn.

Tôi quỳ xuống nhặt nó, nhưng Patch đã

nhANH hơn. Cậu ta giơ nó lên trên đầu khi tôi nhảy lên giằng lại.

“Trả đây!” Tôi nói.

“Patch đã bao giờ bị nhận lệnh cấm chế chưa?” Cậu ta đọc. “Patch có phải một tên tội phạm nghiêm trọng không?”

“Đưa-cho-mình!!!” Tôi giận dữ rít lên.

Patch khẽ cười, và tôi biết cậu ta đã đọc được câu hỏi tiếp theo. “Patch có bạn gái không?”

Patch nhét tờ giấy vào túi sau. Tôi rất muốn với tay theo, bất kể vị trí của nó.

Cậu ta dựa lưng vào bệ rửa mặt và nhìn

vào mắt tôi. “Nếu cậu định đào bới thông tin về mình, thì hãy hỏi mình.”

“Những câu hỏi đó,” tôi vầy vầy về phía vị trí cậu ta giấu chúng, “chỉ là đùa thôi. Vee đã viết đấy!” Tôi chột nghĩ ra và nói thêm. “Tất cả là tại nó.”

“Mình biết nét chữ của cậu, Nora.”

“Ồ, ừm, thì,” tôi cố tìm một câu trả lời thông minh, nhưng đã ngẫm nghĩ quá lâu và mất cơ hội.

“Không lệnh cấm chế,” cậu ta nói.

“Không trọng tội.”

Tôi hát cầm lên. “Thế còn bạn gái?” Tôi tự nhủ rằng mình không quan tâm cậu ta

sẽ trả lời thế nào. Dù câu trả lời là gì thì với tôi cũng chẳng sao cả.

“Đó không phải việc của cậu.”

“Cậu đã cố hôn mình,” tôi nhắc cậu ta.

“Cậu đã biến nó thành việc của mình.”

Một nụ cười ranh mãnh thấp thoáng trên miệng Patch. Tôi có cảm giác cậu ta đang nhớ lại mọi chi tiết của cái nụ-hôn-suýt-thành đó, bao gồm cả tiếng rên rỉ pha lẫn thở phào khoan khoái của tôi.

“Bạn gái cũ,” sau một thoáng cậu ta nói.

Bụng tôi thót lại khi một ý nghĩ bất chợt nảy ra trong óc. Nhớ cô gái ở Delphic và cửa hàng Victoria's Secret là bạn gái cũ



của Patch thì sao? Phải chăng cô ta đã thấy tôi nói chuyện với Patch ở trung tâm vui chơi và - nhầm lẫn - cho rằng mối quan hệ của chúng tôi còn có gì hơn thế? Nếu cô ta vẫn còn thích Patch, rõ ràng cô ta có thể ghen đến mức theo dõi tôi khắp nơi. Vài câu hỏi rắc rối dường như đang trở nên rõ ràng...

Và rồi Patch nói: “Nhưng cô ấy không ở đây.”

“Không ở đây nghĩa là thế nào?”

“Cô ấy đã đi rồi. Cô ấy không bao giờ quay lại nữa.”

“Ý cậu là... cô ấy chết rồi?” Tôi hỏi.

Patch không phủ nhận.

Bụng tôi đột nhiên nặng trĩu và quặn lại. Tôi đã không ngờ đến điều này. Patch từng có bạn gái, và cô ấy đã chết.

Cửa phòng vệ sinh nữ kêu lạch cạch khi có người cố đẩy vào. Tôi quên rằng mình đã khóa cửa. Trời đất. Vậy Patch đã vào bằng cách nào? Cậu ta có chìa khóa, hay còn có cách nào nữa? Một cách giải thích có lẽ tôi không muốn nghĩ đến... có thể cậu ta đã trườn qua dưới khe cửa như một luồng không khí... Hay như một làn khói.

“Minh phải quay lại làm việc đây,” Patch nói rồi nhìn tôi một lượt, ánh mắt hơi nán lại phía dưới hông tôi. “Chiếc

váy sát thủ. Đôi chân quỳn rũ chét người.”

Trước khi tôi kịp nghĩ ra một ý nghĩ mạch lạc, cậu ta đã ra khỏi cửa.

Bà già đang đợi đến lượt nhìn tôi rồi ngoảnh lại nhìn Patch lúc đó đã ra khỏi hành lang. “Cung ơi,” bà ta bảo tôi, “cậu ta trông trơn như xà phòng ấy.”

“Miêu tả hay đấy,” tôi lẩm bẫm.

Bà ta khẽ giữ mái tóc xám ngắn và xoắn tít. “Mọi cô gái đều có thể xoa thứ xà phòng đó lên người.”

Sau khi thay quần áo, tôi quay lại bàn ăn và ngồi xuống cạnh Vee. Elliot liếc đồng

hồ và nương mày nhìn tôi.

“Xin lỗi vì đã đi quá lâu,” tôi nói. “Mình có bỏ lỡ chuyện gì không thế?”

“Không,” Vee nói. “Vẫn thế, vẫn thế.” Nó huých vào đầu gối tôi, ngầm hỏi: Thế nào?

Trước khi tôi kịp đáp lại cú huých ấy, Elliot đã nói: “Cậu đã bỏ lỡ nhân viên phục vụ đấy. Mình vừa gọi cho cậu một suất bánh ngô cuộn rưới nước sốt.” Một nụ cười đáng sợ xuất hiện trên khóe miệng cậu ta.

Tôi chớp lấy cơ hội.

“Thực ra thì, mình không chắc là mình có

thể ăn nổi.” Tôi cố làm mặt buồn nôn –  
trông cũng không giả tạo cho lắm. “Mình  
nghĩ mình mắc bệnh giống Jules rồi.”

“Ôi trời,” Vee nói. “Cậu có ổn không?”

Tôi lắc đầu.

“Mình sẽ đi tìm nhân viên phục vụ và  
bảo cô ta bỏ đồ ăn của mình vào hộp,”  
Vee gợi ý, tìm chìa khóa trong xách.

“Còn mình thì sao?” Elliot nói, nghe  
giọng chỉ còn nửa phần bỡ ngỡ.

“Lần khác nhé?” Vee nói.

Đúng rồi, tôi nghĩ.

# 14.

TÔI QUAY VỀ CĂN NHÀ TRẠI LÚC GẦN TÁM GIỜ. Tra chìa khóa vào ổ, tôi xoay nắm đấm và dùng hông huých vào cửa. Tôi đã gọi điện cho mẹ vài tiếng trước bữa tối; bà đang ở cơ quan để giải quyết vài công việc còn dở, không chắc sẽ về lúc nào, và tôi cứ nghĩ khi về mình sẽ thấy ngôi nhà chìm trong yên ắng, tối tăm và lạnh lẽo.

Ở cú huých thứ ba, cánh cửa đành chịu thua, tôi ném mạnh túi xách vào trong bóng tối rồi giật mạnh chiếc chìa khóa vẫn còn cắm trong ổ. Từ buổi tối Patch đến đây, ổ khóa ngày càng dở chứng.

Không biết lúc này Dorothea đã nhận ra điều này chưa.

“Trả-tao-cái-chìa-khóa-ngu-xuân-đây!!!”  
Tôi nôi cái, cố lắc lắc nó ra.

Chiếc đồng hồ quả lắc trong hành lang điểm chuông, tám tiếng đình đồng lớn dội lại xuyên qua không gian tĩnh lặng. Tôi đang vào phòng khách để nhóm lửa lò sưởi thì phía bên kia căn phòng vang lên tiếng vải sột soạt và tiếng cọt kẹt khe khẽ.

Tôi thét lên.

“Nora!” Mẹ tôi nói, gạt chặn ra và lồm cồm ngồi dậy trên ghế sofa. “Có chuyện gì thế con?”

Tôi đặt một tay lên ngực còn tay kia bấu vào tường để giữ thẳng bằng. “Mẹ làm con sợ!”

“Mẹ ngủ quên mất.” Bà vén tóc và chớp mắt nghiêm nghị. “Mấy giờ rồi?”

Tôi thả mình xuống chiếc ghế bành gần nhất và cố hít thở đều để nhịp tim trở lại bình thường. Tôi đã nghĩ đến cặp mắt tàn nhẫn đằng sau chiếc mặt nạ trùm kín. Vì chắc chắn rằng hấn không phải là sản phẩm do trí tưởng tượng của tôi tạo ra, tôi bỗng dung muốn kể cho mẹ nghe mọi chuyện, từ chuyện hấn lao vào chiếc Neon đến chuyện Vee bị tấn công. Hấn đang theo dõi tôi, cái kẻ hung bạo ấy! Chúng tôi phải thay khóa cửa mới. Và có



thể phải nhờ đến sự can thiệp của cảnh sát. Vào ban đêm, tôi sẽ thấy an toàn hơn nhiều nếu có một sĩ quan đỗ xe bên lề đường.

“Mẹ định nói với con chuyện này,” mẹ nói, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi, “nhưng mẹ không biết lúc nào là thích hợp.”

Tôi cau mày. “Có chuyện gì thế ạ?”

Bà cất tiếng thở dài, bần khoăn. “Mẹ đang định bán căn nhà trại này.”

“Gì ạ? Tại sao ạ?”

“Mẹ con ta đã vất lộn kiếm sống một năm nay, và mẹ không kiếm được nhiều

tiền như mong đợi. Mẹ đang định tìm việc làm thêm, nhưng thực sự mẹ không chắc mình có đủ thời gian để làm không.” Bà cười buồn. “Lương của Dorothea không nhiều, nhưng đó là khoản tiền phụ trội mà chúng ta khó có thể chi trả nữa. Điều duy nhất mẹ có thể nghĩ tới là chuyển đến một căn nhà nhỏ hơn. Hoặc một căn hộ chung cư.”

“Nhưng đây là nhà của chúng ta mà mẹ!” Tất cả các ký ức của tôi đều ở đây. Ký ức về bố tôi cũng ở đây. Tôi không thể tin nổi là mẹ lại không nghĩ về điều ấy. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để được ở lại ngôi nhà yêu quý này.

“Mẹ sẽ đợi thêm ba tháng nữa,” bà nói.

“Nhưng mẹ không muốn con nuôi hy vọng.”

Lúc đó tôi biết mình không thể kể cho bà nghe về kẻ trùm mặt nạ. Nếu không mai bà sẽ bỏ việc. Bà sẽ kiếm một công việc gần nhà, và lúc đó mẹ con tôi sẽ không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc bán căn nhà trại.

“Hãy nói về thứ gì đó tươi sáng hơn,” mẹ tôi nói và mỉm cười. “Bữa tối thế nào con?”

“Tốt ạ,” tôi buồn rầu nói.

“Còn Vee? Con bé thế nào rồi?”

“Mai nó đi học được rồi ạ.”

Mẹ tôi cười gượng. “May là nó chỉ bị gãy tay trái. Nếu không nó sẽ không thể viết bài được, và mẹ đã tưởng tượng ra điều đó sẽ khiến con bé thất vọng đến mức nào.”

“Ha, ha,” tôi nói. “Con đi pha socola nóng đây.” Tôi đứng dậy và chỉ tay vào bếp. “Mẹ muốn uống không?”

“Hay lắm. Mẹ sẽ nhóm lửa.”

Sau một thoáng loay hoay trong bếp để lấy tách, đường cùng bột ca cao, tôi quay lại thì thấy mẹ đã đặt một ấm nước lên lò. Tôi ngồi ghé lên tay ghế sofa và đưa cho bà một cái tách.

“Làm sao mẹ biết được rằng mẹ yêu

bố?” Tôi hỏi, cô ra vẻ tự nhiên. Hầu như lần nào nhắc đến bố, mẹ con tôi cũng sụt sùi nước mắt, tôi hy vọng lần này sẽ không thế.

Mẹ ngồi vào ghế sofa và gác chân lên. “Mẹ đã không biết. Cho đến khi bố mẹ lấy nhau được khoảng một năm.”

Đó không phải là câu trả lời mà tôi muốn nghe. “VẬY... sao mẹ lại lấy bố?”

“VÌ mẹ đã tưởng là mẹ yêu bố con. Khi con nghĩ rằng con đang yêu, con sẽ sẵn sàng theo đuổi nó đến cùng và biến nó thành tình yêu thực sự.”

“Mẹ có sợ không?”

“Lấy bô con á?” Bà cười. “Đó là một điều thú vị. Đi mua váy cưới, đặt chỗ ở nhà thờ, đeo chiếc nhẫn nam duy nhất một viên kim cương.”

Tôi hình dung ra nụ cười ranh mãnh của Patch. “Mẹ có bao giờ sợ bố không?”

“Mỗi khi đội New England Patriots thua thôi!”

Mỗi khi đội Patriots thua, bố tôi lại vào ga-ra và khởi động cửa xích. Hai mùa thu trước, ông đã lôi cái cửa xích vào khu rừng sau nhà tôi, đốn mười cái cây rồi chẻ chúng thành củi. Chúng tôi vẫn còn lại hơn một nửa đống củi để đốt.

Mẹ vỗ nhè nhẹ lên bên cạnh, và tôi ngồi

vào đó, nép mình vào mẹ, đầu dựa lên vai bà. “Con nhớ bố,” tôi nói.

“Mẹ cũng thế.”

“Con sợ mình sẽ quên mất hình ảnh của bố. Không phải trong những bức ảnh, mà là trong một buổi sáng thứ bảy đẹp trời nào đó, bố mặc bộ đồ ni, đi quanh bếp làm món trứng bác cho mẹ con mình...”

Mẹ đan những ngón tay vào tay tôi. “Con lúc nào cũng giống bố con như đúc ấy.”

“Thật không ạ?” Tôi nhồm dậy. “Giống thế nào ạ?”

“Bố con là một học sinh giỏi, rất thông minh. Ông ấy không quá bóng bẩy hay

quá bộc trực, nhưng mọi người đều tôn trọng bố con.”

“Bố có bao giờ... bí ẩn không?”

Dường như mẹ tôi đang nghĩ đến điều này. “Những người bí ẩn thường có rất nhiều bí mật. Bố con thì rất cởi mở.”

“Bố có bất trị không?”

Bà bật ra tiếng cười ngắn đầy ngạc nhiên. “Con có thấy bố con như thế không? Harrison Grey, nhân viên kế toán có đạo đức nhất trên thế giới... mà bất trị ư?” Bà thở hỏn hển một cách cường điệu. “Lạy Chúa! Bố con một thời từng để tóc dài. Nó gọn sóng và vàng hoe - y như một vận động viên lướt sóng vậy.



Tất nhiên là đôi kính gọng sừng của bố chẳng hợp chút nào với dáng vẻ đó. Mà... mẹ có được quyền hỏi vì sao chúng ta lại nói về chủ đề này không?”

Tôi không biết phải giải thích với mẹ ra sao về những cảm xúc mâu thuẫn mình dành cho Patch. Tôi không biết phải giải thích ra sao về Patch, thế đấy. Có lẽ mẹ sẽ muốn nghe tôi kể chi tiết về bố mẹ cậu ta, điểm phẩy của cậu ta, những môn thể thao nào cậu ta chơi ở trường, và cậu ta định nộp đơn vào trường đại học nào. Tôi không muốn làm bà lo lắng bằng cách nói rằng tôi sẵn sàng đặt cược cả con lợn đất của mình để cá là Patch từng có tiền sự. “Có một cậu bạn,” tôi nói, không thể ngăn lại một nụ cười khi nghĩ

đền Patch. “Gần đây bọn con hay đi cùng nhau. Chủ yếu là vì việc học.”

“Ô, một cậu bạn!” Bà bí ẩn nói. “Thế nào? Cậu ấy ở trong Câu lạc bộ Cờ vua hả? Hay là Hội sinh viên? Hay là đội tennis?”

“Cậu ấy thích bi-a,” tôi lạc quan nói.

“Một vận động viên bơi lội à ! Cậu ấy có dễ thương như Michael Phelps không? Dĩ nhiên, mẹ luôn nghiêng về Ryan Lochte khi xét đến yếu tố ngoại hình.”

Tôi định đính chính lại lời mẹ. Nhưng nghĩ lại, có lẽ tốt nhất là không nên nói rõ ra. Bi-a, hồ bơi, bơi lội... cũng gần như nhau, phải không?

Bỗng chuông điện thoại reo và mẹ tôi vươn người qua ghế sofa để trả lời. Sau mười giây, bà ngồi phịch xuống ghế và vỗ tay lên trán. “Không, không sao đâu. Tôi sẽ qua đó, lấy nó, và sáng sớm mai sẽ mang nó đến.”

“Ông Hugo à mẹ?” Tôi hỏi sau khi bà gác máy. Hugo là sếp của mẹ tôi, và nói rằng ông ta là kẻ gọi điện luôn mồm vẫn còn là quá nhẹ. Có lần ông ta đã gọi mẹ tôi đi làm vào chủ nhật chỉ vì ông ta không biết sử dụng máy copy.

“Ông ấy để lại vài giấy tờ chưa hoàn thành ở văn phòng và cần mẹ xem xét. Mẹ phải copy chúng, nhưng mẹ sẽ không đi quá một tiếng đâu. Con làm xong bài

chưa?”

“Chưa ạ.”

“Vậy mẹ có thể tự an ủi rằng dù mẹ ở nhà thì mẹ con ta cũng chẳng dành nhiều thời gian cho nhau được.” Bà thở dài và đứng lên. “Một tiếng nữa gặp lại con nhé?”

“Mẹ hãy đề nghị ông Hugo trả thêm tiền cho mẹ.”

Bà cười. “Thêm nhiều ấy chứ!”

Ngay khi chỉ còn lại một mình trong nhà, tôi dọn đĩa rếch khỏi bàn ăn để lấy chỗ đặt sách vở. Văn học, Lịch sử thế giới, Sinh học. Trang bị cho mình một cái bút

chỉ số hai mới toanh, tôi giờ cuốn sách trên cùng ra và bắt tay vào việc.

Mười lăm phút sau trí óc tôi bắt đầu nổi loạn, không chịu tiêu hóa thêm một đoạn lịch sử nói về nền phong kiến châu Âu. Không biết Patch đang làm gì sau khi đi làm về nhỉ? Học bài? Không thể tin được. Ăn pizza và xem bóng rổ trên TV? Có lẽ, nhưng hình như không đúng lắm. Chơi cá cược và bi-a ở quán Bo's? Có vẻ đó là một phán đoán đúng.

Không hiểu sao tôi lại rất muốn lái xe đến Bo's như lần trước, nhưng ý nghĩ đó nhanh chóng lùi xa bởi một điều đơn giản là tôi không có thời gian. Mẹ sẽ về nhà trước khi tôi kịp thực hiện chuyến lái

xe nửa tiếng đồng hồ đến đó. Chưa kể, Patch không phải là mẫu người dễ tôi có thể đi tìm. Trước đây, những cuộc gặp của chúng tôi đều diễn ra theo thời gian biểu của cậu ta, chứ không phải của tôi. Luôn là như vậy.

Tôi leo lên gác để thay bộ đồ khác thoải mái hơn. Tôi đẩy cửa phòng ngủ, bước ba bước vào phòng rồi chợt đứng sững lại. Ngăn kéo tủ của tôi bị kéo xệch ra, quần áo vương vãi khắp nơi. Giường bị lật tung lên. Cửa tủ để đồ bị mở, xộc xà xộc xệch. Sách vở và khung ảnh bị vứt bừa trên sàn.

Tôi thấy bóng người chuyển động phía cửa sổ đằng sau bèn quay ngoắt lại. Hẳn

đứng dựa vào bức tường đằng sau tôi, từ đầu đến chân toàn đồ đen, đầu trùm mặt nạ kín mít. Óc tôi bị bao phủ trong một màn sương mù cuộn xoáy, nó vừa mới kịp truyền từ chạy! xuống đôi chân tôi thì hấn đã lao đến cửa sổ, mở nó rồi nhảy phốc ra ngoài.

Tôi nhảy ba bước một xuống cầu thang, chạy quanh thanh lan can rồi lao như bay trên hành lang vào bếp và ấn số 911.

Mười lăm phút sau một chiếc xe cảnh sát tấp vào lối xe chạy. Tôi run rẩy mở cửa và mời hai sĩ quan cảnh sát vào nhà. Viên sĩ quan bước vào đầu tiên thấp và chắc nịch với mái tóc muối tiêu. Người kia cao gầy với mái tóc đen gần bằng tóc

Patch, nhưng được cắt ngắn quá tai. Thật lạ lùng, ông ta mơ hồ giống Patch. Nước da Địa Trung Hải, khuôn mặt cân đối, đôi mắt sắc.

Họ tự giới thiệu bản thân - viên sĩ quan tóc đen là thám tử Basso. Đồng nghiệp của ông là thám tử Holstijic.

“Cháu là Nora Grey?” Thám tử Holstijic hỏi.

Tôi gật đầu.

“Bố mẹ cháu có nhà không?”

“Mẹ cháu vừa đi được vài phút thì cháu gọi cho 911.”



“Vậy cháu đang ở nhà một mình?”

Tôi lại gật đầu.

“Hãy kể cho chúng tôi chuyện vừa xảy ra đi!” Ông ta hỏi, khoanh tay và đứng giạng chân, trong khi thám tử Basso bước vài bước vào trong nhà và nhìn quanh.

“Cháu về nhà lúc tám giờ và làm một ít bài tập,” tôi nói. “Khi lên phòng ngủ, cháu đã thấy hấn. Mọi thứ bừa bộn khủng khiếp. Hấn đã phá tanh bành phòng cháu.”

“Cháu có nhận ra hấn không?”

“Hấn trùm mặt nạ kín. Mà lúc đó cháu

lại chưa bật đèn.”

“Có dấu hiệu nổi bật nào không? Hình xăm chẳng hạn?”

“Không ạ.”

“Chiều cao? Cân nặng?”

Tôi miễn cưỡng lục tìm trong trí nhớ ngắn ngủi của mình. Tôi không muốn nhớ lại khoảnh khắc đó, nhưng việc tôi nhớ ra được bất cứ manh mối nào là rất quan trọng. “Cân nặng trung bình, nhưng hơi cao. Gần bằng thám tử Basso.”

“Hắn có nói gì không?”

Tôi lắc đầu.

Thám tử Basso lại xuất hiện. “Mọi thứ ổn cả.” Nói rồi ông leo lên tầng hai. Ván sàn kêu cọt kẹt phía trên đầu khi ông đi dọc hành lang, mở và đóng các cánh cửa.

Thám tử Holstijic mở cửa trước và ngồi xuống kiểm tra chốt khóa. “Khi cháu về nhà, cửa có bị mở hay bị phá không?”

“Không ạ. Cháu đã mở khóa để vào. Mẹ cháu lúc đó đang ngủ trong phòng khách.”

Thám tử Basso xuất hiện trên đỉnh cầu thang. “Cháu chỉ cho chúng tôi thứ gì bị phá phách được không?”

Thám tử Holstijic và tôi cùng leo lên gác

đến chỗ thám tử Basso, ông đang đứng ngay trong phòng ngủ của tôi với đôi tay chống nạnh, quan sát căn phòng.

Tôi chờ người ra, sống lưng lạnh toát. Giường tôi vẫn gọn gàng. Bộ đồ ngủ được xếp trên gối, nguyên vị trí như lúc tôi đặt chúng vào buổi sáng. Ngăn kéo tủ vẫn đóng, các khung ảnh được xếp ngay ngắn trên mặt tủ. Cái hòm ở chân giường cũng được đậy kín. Sàn nhà sạch sẽ. Rèm cửa sổ vẫn là những ô vải dài rủ xuống hai bên cánh cửa sổ đang đóng.

“Cháu nói đã trông thấy kẻ xâm nhập?”  
Thám tử Basso hỏi và nhìn tôi chăm chăm với đôi mắt chăm chú không bỏ sót điều gì. Đôi mắt chuyên sàng lọc những

lời nói dối.

Tôi bước vào phòng, nhưng nó không còn vẻ thoải mái và an toàn quen thuộc. Nó ẩn chứa một thông điệp ngầm đầy hiểm nguy. Tôi chỉ vào cửa sổ, cố giữ cho tay không run. “Cháu đi vào, thế là hấn nhảy qua cửa sổ.”

Thám tử Basso nhìn ra cửa sổ. “Quá xa mặt đất,” ông quan sát rồi cố mở nó ra. “Cháu có khóa cửa sổ sau khi hấn nhảy xuống không?”

“Không ạ. Cháu chạy xuống nhà và gọi 911.”

“Có người đã khóa nó.” Thám tử Basso vẫn nhìn tôi với đôi mắt sắc như dao

cao, miệng ông mím lại.

“Không thể tin nổi là có người lại thoát được sau một cú nhảy như thế,” thám tử Holstijic nói rồi đến bên người đồng nghiệp. “Quả là may mắn nếu hấn chạy thoát được với một cái chân gãy.”

“Có lẽ hấn không nhảy, có lẽ hấn đã trèo cây,” tôi nói.

Thám tử Basso quay ngoắt lại. “Nào? Vậy là thế nào? Hấn trèo hay nhảy? Hay là hấn đã xô vào chấu và chạy ra ngoài cửa trước? Nghe hợp lý đấy. Nếu là tôi thì tôi sẽ làm như vậy. Tôi sẽ hỏi một lần nữa. Hãy suy nghĩ thật cẩn thận. Tôi nay chấu có thực sự thấy ai trong phòng mình không?”

Ông ta không tin tôi. Ông ta nghĩ tôi đang bịa chuyện. Trong một thoáng, tôi cũng muốn nghĩ như vậy. Tôi bị làm sao thế này? Sao thực tại của tôi cứ rối tinh như mớ bòng bong? Tại sao những sự thật không bao giờ khớp với nhau? May mà tôi vẫn còn minh mẫn, và tôi tự nhủ vấn đề không phải đến từ bản thân mình. Là tại hắn. Cái kẻ trùm mặt nạ. Hắn đang làm thế này. Tôi không biết là bằng cách nào, nhưng chính hắn đã gây ra chuyện này.

Thám tử Holstijic phá vỡ không khí im lặng đầy căng thẳng bằng câu hỏi: “Bao giờ bố mẹ cháu về nhà?”

“Cháu sống với mẹ. Mẹ cháu phải ghé

qua văn phòng một lát.”

“Bọn chú phải hỏi cả hai mẹ con cháu vài câu,” ông ta tiếp tục và ra hiệu cho tôi ngồi lên giường, nhưng tôi lặng lẽ lắc đầu. “Gần đây cháu có chia tay với bạn trai không?”

“Không ạ.”

“Ma túy thì sao? Cháu có từng dùng hay đang dùng ma

túy không?”

“Không.”

“Cháu nói rằng cháu sống với mẹ. Thế còn bố cháu? Ông ấy đâu?”



“Chỉ là nhầm lẫn,” tôi nói. “Cháu xin lỗi. Đáng lẽ cháu không nên gọi điện.”

Hai viên sĩ quan nhìn nhau. Thám tử Holstijic nhắm mắt lại và xoa bóp đầu mắt. Thám tử Basso trông có vẻ như đã lãng phí quá đủ thời gian và đang sẵn sàng cáo lui.

“Chúng tôi còn có việc phải làm,” ông ta nói. “Cháu có thể ở nhà một mình cho đến khi mẹ cháu về không?”

Tôi hầu như không nghe thấy ông ta nói gì; tôi không thể rời mắt khỏi cửa sổ. Hắn đã làm thế nào? Mười lăm phút. Hắn có mười lăm phút để tìm cách quay trở vào trong và dọn dẹp lại căn phòng trước khi cảnh sát đến. Và suốt lúc đó tôi

đang ở dưới nhà. Suốt lúc đó chỉ có riêng tôi và kẻ đáng sợ đó ở trong nhà với nhau! Tôi rùng mình.

Thám tử Holstijic đưa danh thiếp ra.  
“Khi nào mẹ cháu về, cháu bảo bà gọi điện cho chúng tôi được không?”

“Không cần tiễn đâu,” thám tử Basso nói. Ông ta đã đi được nửa hành lang.

# 15.

CẬU NGHĨ ELLIOT ĐÃ GIẾT AI ĐÓ  
Á?”

“Suýt!” Tôi ra hiệu với Vee, nhìn quanh dãy bàn thí nghiệm để chắc chắn rằng không ai nghe thấy được.

“Ôi, mình xin lỗi, cung à, nhưng chuyện này đang bắt đầu trở nên kỳ cục. Đầu tiên cậu ta tấn công mình. Giờ thì cậu ta biến thành sát thủ. Mình xin lỗi, nhưng Elliot ư? Một kẻ giết người ư? Cậu ta là, ôi, anh chàng dễ thương nhất mà mình từng gặp đấy! Lần cuối cậu ta quên mở cửa cho cậu là khi nào? Ôi, phải rồi... không

bao giờ, đúng không?”

Hai đứa tôi đang ở lớp Sinh học, và Vee đang nằm ngửa trên bàn. Chúng tôi làm thí nghiệm về huyết áp - Vee có nhiệm vụ phải nằm im trong năm phút. Bình thường tôi sẽ làm việc với Patch, nhưng thầy đã cho chúng tôi một ngày tự do, nghĩa là chúng tôi được tự do ghép đôi để thực hành. Vee và tôi đang ở cuối lớp, còn Patch đang làm việc với một thành viên của đội thể thao tên là Thomas Rookery ở đầu lớp.

“Cậu ta từng bị tình nghi trong một vụ giết người,” tôi thì thầm, cảm thấy đôi mắt thầy McConaughy đang hướng về phía mình. Tôi viết ngoáy vài chữ lên tờ

giấy ghi kết quả thí nghiệm: Đối tượng thí nghiệm bình tĩnh và thư giãn. Đối tượng thí nghiệm đã nhin nói trong ba phút rưỡi. “Cảnh sát cho rằng cậu ta có động cơ và phương tiện.”

“Cậu có chắc đây là Elliot này không?”

“Cậu nghĩ có bao nhiêu Elliot Saunders ở trường Kinghorn vào tháng hai?”

Vee nhịp nhịp ngón tay lên bụng. “Điều này quả thực rất rất khó tin. Với lại dù sao đi nữa, cậu ấy bị tình nghi thì có sao nào? Điều quan trọng là cậu ấy đã được thả. Họ không thấy cậu ấy có tội.”

“Bởi vì cảnh sát đã tìm thấy thư tuyệt mệnh của Halverson.”

“Halverson nào?”

“Kjirsten Halverson,” tôi kiên nhẫn nói.

“Cô gái được cho là đã tự treo cổ.”

“Có thể cô ấy đã tự treo cổ thật. Ý mình là, ngộ nhỡ một ngày cô ấy nói ‘Ôi, cuộc đời thật tồi tệ,’ và treo cổ lên một cái cây thì sao? Chuyện đó vẫn thường xảy ra mà?”

“Thế tại sao căn hộ của cô ấy lại có dấu hiệu bị đột nhập khi họ phát hiện ra bức thư tuyệt mệnh?”

“Cô ấy sống ở Portland. Những vụ đột nhập vẫn thường xảy ra mà!”

“Mình nghĩ có người đã đặt bức thư vào

đó. Ai đó muốn Elliot thoát tội.”

“Ai muốn Elliot thoát tội thế?” Vee hỏi.

Tôi làm bộ ngờ ngẩn.

Vee chống khuỷu tay lành lặn để nhòm dây. “Thế ý cậu là Elliot đã lôi Kjirsten đến một cái cây, buộc dây thừng vào cổ cô ấy, treo cô ấy lên, rồi đột nhập vào căn hộ của cô ấy và dựng lên bằng chứng cho một vụ tự tử à?”

“Sao lại không?”

Vee đáp lại vẻ mặt làm bộ ngờ ngẩn của tôi: “Cảnh sát đã phân tích mọi thứ. Nếu họ kết luận đó là một vụ tự tử, thì mình cũng tin như vậy.”

“Thế còn điều này thì sao?” Tôi nói.

“Chỉ vài tuần sau khi được ra khỏi diện tình nghi, Elliot đã chuyển trường. Sao lại có người chuyển từ trường dự bị Kinghorn đến trường Coldwater chứ?”

“Cậu cũng có lý đấy.”

“Mình nghĩ cậu ta đang cố trốn tránh quá khứ. Elliot cảm thấy không thoải mái khi phải học ở ngôi trường nơi cậu ta đã giết Kjirsten. Lương tâm cậu ta bị dằn vặt.”  
Tôi gõ bút chì lên môi. “Mình cần đến Kinghorn để hỏi mấy thứ. Kjirsten mới chết tháng trước, mọi người chắc vẫn còn bàn tán về chuyện đó.”

“Mình không biết, Nora. Mình cảm thấy việc tiến hành thăm dò ở Kinghorn không



ồn chút nào. Ý mình là, cậu định hỏi cặn kẽ về Elliot à? Nếu cậu ấy phát hiện ra thì sao? Cậu ấy sẽ nghĩ gì?”

Tôi nhìn xuống nó. “Nếu Elliot phạm tội thì cậu ta mới là người phải lo lắng.”

“Và rồi cậu ấy sẽ giết cậu để bịt miệng!” Vee nhe răng cười giống hệt con mèo Cheshire. Tôi thì không. “Mình cũng nóng lòng muốn biết kẻ nào đã tấn công mình như cậu vậy,” nó tiếp tục với một giọng nghiêm túc hơn, “và mình dám lấy tính mạng ra mà thề rằng đó không phải là Elliot. Mình đã nghĩ đi nghĩ lại, ờ, đến hàng trăm lần. Đó không phải là cậu ta. Thậm chí cũng chẳng có gì tương đồng. Hãy tin mình đi.”

“Ừ thì có thể Elliot không tấn công cậu,”  
tôi nói, cố nhượng bộ Vee - nhưng không  
có nghĩa là tôi đã coi Elliot vô tội.

“Nhưng vẫn có rất nhiều bằng chứng  
chống lại cậu ta. Thứ nhất, cậu ta có liên  
quan đến một vụ án mạng. Thứ hai, cậu  
ta hầu như lúc nào cũng quá tử tế. Thật  
đáng sợ. Và thứ ba, cậu ta là bạn của  
Jules.”

Vee cau mày. “Jules? Jules thì sao?”

“Cậu không thấy kỳ cục khi mỗi lần  
chúng ta đi với họ, Jules đều chuồn mất  
à?”

“Thế có nghĩa là gì?”

“Tôi hôm bọn mình đến Delphic, Jules

bỏ đi gần như ngay lập tức để vào nhà vệ sinh. Cậu ta có quay lại không? Sau khi mình đi mua kẹo bông, Elliot có tìm thấy cậu ta không?”

“Không, nhưng mình cho rằng đó là vì Jules có vấn đề về tiêu hóa.”

“Rồi, tối hôm qua, cậu ta lại cáo ốm một cách khó hiểu.” Tôi cọ cục tẩy bút chì dọc theo sống mũi, nghĩ ngợi. “Dường như cậu ta bị ốm quá nhiều.”

“Mình nghĩ cậu đang phân tích vấn đề này hơi thái quá rồi đấy. Có lẽ... có lẽ cậu ấy bị mắc chứng IBS chẳng?”

“IBS?”

“Hội chứng ruột kích thích.”

Tôi chẳng để ý mấy đến điều Vee vừa nói vì còn mãi bận tâm đến một ý nghĩ chợt thoáng qua trong óc. Trường dự bị Kinghorn rõ ràng cách trường tôi một giờ xe chạy. Nếu ngôi trường đó có tiếng là khắt khe như Elliot tuyên bố, sao Jules lúc nào cũng có thời gian lái xe đến thăm Coldwater? Hầu như sáng nào trên đường đến trường tôi cũng thấy cậu ta ở quán Enzo's Bistro với Elliot. Thêm nữa, cậu ta còn đưa Elliot về nhà sau khi tan học. Như kiểu Elliot nắm được Jules trong lòng bàn tay vậy.

Nhưng đó chưa phải là tất cả. Tôi cọ cục tẩy vào mũi mình mạnh hơn. Tôi đang bỏ

sốt điều gì nhỉ?

“Sao Elliot lại giết Kjirsten?” Tôi thốt ra lời băn khoăn đó. “Có thể cô ấy đã thấy Elliot làm điều gì đó bất hợp pháp, và cậu ta giết cô ấy để bịt miệng.”

Vee buông một tiếng thở dài. “Chuyện này đang bắt đầu trở nên hoàn toàn vô nghĩa rồi đây.”

“Còn có điều gì đó. Điều gì đó mà chúng ta chưa rõ.”

Vee nhìn tôi như thể logic của tôi đang tha thân đâu đó ngoài vũ trụ. “Về phần mình, mình nghĩ cậu đang tưởng tượng quá nhiều. Giống như một cuộc truy lùng phù thủy vậy.”

Và rồi đột nhiên tôi biết mình đang bỏ sót thứ gì. Nó đã thôi thúc tôi cả ngày, vẫy gọi tôi từ sâu trong tâm trí, nhưng tôi lại bị lấn át bởi quá nhiều thứ khác nên không chú ý đến. Thám tử Basso đã hỏi xem tôi có mất thứ gì không. Bây giờ thì tôi đột nhiên nhớ ra rằng mình có mất một thứ. Tôi đã đặt bài báo về Elliot lên mặt bàn trang điểm tối qua. Nhưng sáng nay - tôi lục lại trí nhớ để chắc chắn thêm - nó đã biến mất. Hoàn toàn biến mất!

“Ôi trời ơi,” tôi nói. “Elliot đã đột nhập vào nhà mình đêm qua. Chính là cậu ta! Cậu ta đã ăn cắp bài báo!” Vì bài báo đó được đặt ở nơi dễ thấy, nên rõ ràng lý do Elliot phá phách phòng tôi là để khiến

tôi kinh hãi - một cách trùng phạp vì lúc trước tôi đã tìm thấy bài báo.

“Hơ, gì thế?” Vee nói.

“Có chuyện gì thế?” Thầy hỏi, tiến đến đứng cạnh tôi.

“Ừ, có chuyện gì thế?” Vee hùa theo. Nó chỉ và cười tôi sau lưng thầy.

“Dạ... Đối tượng thí nghiệm hình như không có mạch đập,” tôi nói, véo vào cổ tay Vee một cái thật đau.

Khi thầy kiểm tra mạch đập của Vee, nó làm những cử chỉ ngất xỉu và tự quạt quạt cho mình. Thầy hướng mắt nhìn tôi qua phía trên cặp kính. “Xem đây Nora.

Mạch đập rất mạnh và khỏe. Em có chắc là đối tượng thí nghiệm đã ngừng các hoạt động, bao gồm cả nói chuyện, trong suốt năm phút liền không? Mạch đập không chậm như tôi tưởng.”

“Đối tượng thí nghiệm đã phải cực kỳ cố gắng với bước không nói chuyện,” Vee xen vào. “Và đối tượng thí nghiệm đang cực kỳ khó chịu khi phải nằm thư giãn trên cái bàn thí nghiệm cứng như đá này của lớp Sinh học. Đối tượng thí nghiệm muốn xin đổi vai để Nora có thể là đối tượng thí nghiệm mới.” Vee lấy bàn tay lạnh lặn bám vào tôi và đứng dậy.

“Đừng khiến tôi hối hận vì đã cho phép các em tự chọn đôi thực hành với nhau,”



thầy bảo chúng tôi.

“Đừng làm em hối tiếc vì đã đi học ngày hôm nay,” Vee duyên dáng nói.

Thầy chiếu vào nó một tia nhìn cảnh cáo rồi cầm tờ kết quả thí nghiệm của tôi lên, mắt lướt qua tờ giấy gân-như-trắng-tinh.

“Đối tượng thí nghiệm coi những giờ thực hành Sinh học như là việc sử dụng quá liều một loại thuốc giảm đau cực mạnh,” Vee nói.

Thầy tụt còi, và cả lớp đổ dồn mắt về phía chúng tôi.

“Patch?” Thầy nói. “Em lại đây được không? Có vẻ chúng ta đang gặp rắc rối

với việc chia cặp thực hành.”

“Em chỉ đùa thôi,” Vee lập tức nói. “Đây - em sẽ làm thí nghiệm ạ.”

“Đáng lẽ em nên nghĩ thể mười lăm phút trước,” thầy nói.

“Xin thầy tha cho em!” Con bé chớp mắt ngây thơ.

Thầy nhét quyển vở xuống dưới cánh tay lành lặn của nó. “Không.”

Xin lỗi! Vee ngoảnh lại mấp máy với tôi khi miễn cưỡng đi lên dãy bàn trên.

Một lát sau Patch đến ngồi bên cạnh tôi. Cậu ta kẹp hờ tay giữa hai đầu gối và cứ

nhìn tôi chăm chăm.

“Gì thế?” Tôi nói, cảm thấy luồng cuồng dưới cái nhìn đó.

Cậu ta cười. “Mình đang nhớ lại đôi giày da cá mập. Tối qua.”

Như thường lệ, Patch lại làm tôi bối rối, và như thường lệ, tôi không tài nào phân biệt nổi cảm giác đó là tốt hay là xấu.

“Buổi tối hôm qua của cậu thế nào?” Tôi hỏi, giọng cố tỏ ra bình thường. Chuyến đi dò la tối qua vẫn lơ lửng một cách khó chịu giữa hai chúng tôi.

“Thú vị. Còn cậu?”

“Không ổn lắm.”

“Bài tập về nhà khó nhằn lắm à?”

Patch đang chế nhạo tôi. “Mình không làm bài tập.”

Cậu ta có nụ cười của một con cáo. “Thế cậu ‘làm’ ai?”

Trong một thoáng tôi không nói được gì. Tôi đứng đó, miệng hé mở. “Đó có phải là một lời nói bóng gió không?”

“Chỉ tò mò muốn biết đối thủ của mình là ai thôi.”

“Người lớn hơn đi.”

Cậu ta nhe răng cười. “Đừng căng thẳng thế!”

“Mình vừa gặp rắc rối với thầy, vì thế hãy tha cho mình và tập trung vào thí nghiệm đi. Mình không muốn làm đối tượng thí nghiệm, vì vậy nếu cậu không phiền...” tôi nhìn thẳng xuống bàn.

“Không thể,” Patch nói. “Mình không có tim.”

Tôi tự nhủ rằng cậu ta không nói theo nghĩa đen.

Tôi nằm lên bàn và đặt tay lên bụng. “Hãy bảo mình khi hết năm phút.” Tôi nhắm mắt lại, không muốn thấy đôi mắt đen thẳm của Patch nhìn như xoáy vào

mình.

Vài phút sau, tôi mở hé một bên mắt.

“Hết giờ,” Patch nói.

Tôi giơ cổ tay lên để cậu ta có thể bắt mạch cho tôi.

Patch cầm lấy tay tôi, một cảm giác nóng bừng lan lên cánh tay và kết thúc với một cú quặn thắt ở bụng.

“Mạch của đôi tượng tăng lên khi tiếp xúc,” Patch nói.

“Đừng viết thế!” Tôi định kêu lên một cách phẫn nộ. Nhưng chẳng hiểu sao giọng tôi lúc ấy lại nghe như đang cố nén

một nụ cười.

“Thầy muốn bọn mình phải làm cho cẩn thận.”

“Cậu muốn gì?” Tôi hỏi.

Patch nhìn vào mắt tôi. Cậu ta đang cười thầm. Tôi có thể nhận ra điều đó.

“Ngoại trừ, cậu biết đấy, chuyện đó,” tôi nói.

\*\*\*

Sau giờ học tôi ghé qua văn phòng của cô Greene theo lịch hẹn. Ngày trước, cuối mỗi buổi học, Tiến sĩ Hendrickson luôn để ngõ cửa - một lời mời không lời

dành cho các học sinh ghé qua. Bây giờ, mỗi lần tôi đi qua đoạn hành lang này, cô Greene đều đóng cửa im ỉm. Nó ám chỉ: **Đừng làm phiền.**

“Nora,” cô nói rồi mở cửa sau tiếng gõ của tôi. “Em vào và ngồi xuống đi.”

Hôm nay văn phòng của cô đã được sắp xếp và trang trí hẳn hoi. Cô đã mang vào vài cái cây và một dãy tranh tĩnh vật đóng khung được treo thành hàng phía trên bàn làm việc.

Cô Greene nói: “Cô đã nghĩ rất nhiều về những lời em nói tuần trước. Cô đã đi đến kết luận rằng mối quan hệ của chúng ta cần được xây dựng dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau. Chúng ta sẽ



không nhắc đến bố em nữa, trừ phi em đề cập đến.”

“Vâng ạ,” tôi thận trọng nói. Vậy chúng tôi sẽ nói về chuyện gì đây?

“Cô vừa nghe được một tin đáng thất vọng.” Nụ cười của cô Greene chợt tắt. Cô cúi về phía trước, chống khuỷu tay lên bàn, lăn cây bút giữa lòng bàn tay. “Cô không muốn can thiệp vào đời tư của em, Nora, nhưng cô nghĩ mình có quyền quan tâm đến mối quan hệ của em với Patch.”

Tôi không rõ cô Greene sẽ đưa chuyện này đi đến đâu. Và, thực sự thì, đó có phải là việc của cô ấy không? “Em vẫn chưa kèm cậu ấy.”

“Tôi thứ bảy Patch đã đưa em về nhà từ hải cảng Delphic. Và em đã mời cậu ấy vào nhà.”

Tôi cố nén lại một lời phản đối. “Sao cô biết ạ?”

“Một phần công việc của bác sĩ tâm lý trường học là khuyên bảo và chỉ dẫn cho các em,” cô Greene nói. “Hãy hứa với cô rằng em sẽ rất rất cẩn thận khi ở bên Patch, Nora nhé.” Cô nhìn tôi như thể cô đang thực sự chờ đợi một lời hứa từ tôi.

“Cũng khá rắc rối ạ,” tôi nói. “Em bị kẹt lại ở Delphic. Em không có lựa chọn nào khác. Không phải là em tìm cơ hội để được ở bên Patch.” Chà, ngoại trừ tối qua ở Borderline. Nhưng tại tôi thực sự

không nghĩ là mình sẽ gặp Patch! Tôi cứ tưởng hôm qua là ngày nghỉ của cậu ta.

“Cô rất vui khi nghe thấy em nói thế,” cô Greene đáp, nhưng có vẻ cô không tin lắm vào sự ngây thơ của tôi. “Gác chuyện đó qua một bên đã, hôm nay em có muốn nói chuyện gì không? Em có băn khoăn vướng mắc gì không?”

Tôi không định kể cho cô Greene về vụ Elliot đột nhập vào nhà tôi. Tôi không tin tưởng cô ấy. Tôi không biết vì sao, nhưng ở cô ấy có điều gì đó làm tôi khó chịu. Và tôi không thích cái kiểu cô cứ bóng gió rằng Patch nguy hiểm nhưng lại không nói lý do vì sao. Như thể cô ấy đang có kế hoạch gì đó vậy.

“Không ạ,” tôi nói rồi nhấc ba lô lên và mở cửa.

# 16.

VEE ĐANG DỰA VÀO TỬ ĐỀ ĐỒ CỦA TÔI, nguyệt ngoạc vẽ lên cánh tay bó bột bằng một cái bút đánh dấu màu tía.

“Nora,” nó nói khi trong hành lang chỉ còn hai đứa tôi. “Cậu vừa ở đâu vậy? Mình đã tìm cậu khắp văn phòng tạp chí điện tử và cả thư viện đấy.”

“Mình có hẹn với cô Greene, bác sĩ tâm lý mới của trường.” Tôi nói rất thản nhiên, nhưng trong thâm tâm tôi thấy run rẩy và trống rỗng. Đầu tôi lúc nào cũng hiện hiện hình ảnh Elliot đột nhập vào

nhà mình. Liệu cậu ta có làm thế lần nữa không? Hay thậm chí còn làm chuyện gì đó tệ hơn?

“Có chuyện gì vậy?” Vee hỏi.

Tôi mở tủ để đồ và đổi sách. “Cậu có biết hệ thống chuông báo động tốt tốt một chút giá bao nhiêu không?”

“Không có ý gì đâu, cưng ạ, nhưng sẽ chẳng có ai ăn trộm ô tô của cậu đâu.”

Tôi cau mày với Vee. “Cho nhà mình cơ mà! Mình muốn đảm bảo rằng Elliot không thể đột nhập vào nhà mình lần nữa.”

Vee nhìn quanh và hắng giọng.

“Sao thế?” tôi nói.

Vee giơ tay lên. “Chẳng sao. Chẳng sao đâu. Nếu cậu vẫn nhất quyết gán tội cho Elliot... thì đó là quyền của cậu. Đó quả là một thứ quyền điên rồ, nhưng dĩ nhiên nó là của cậu.”

Tôi đóng sầm cửa tủ lại, và tiếng rầm vang vọng khắp hành lang. Đáng lẽ trong số tất cả mọi người thì Vee phải là người đầu tiên tin tôi mới phải. Nhưng tôi chẳng muốn trách cứ nó, thay vào đó tôi nói: “Minh phải đến thư viện bây giờ.” Chúng tôi ra khỏi tòa nhà và băng qua sân về phía bãi đậu xe - tôi đột ngột dừng lại. Tôi nhìn quanh tìm chiếc Fiat, nhưng lúc đó mới nhớ ra rằng sáng nay

tiện đường đi làm, mẹ đã đưa tôi đến trường.

“Chết tiệt,” Vee nói như đọc được những ý nghĩ của tôi, “bọn mình không có xe rồi.”

Tôi lấy tay che ánh mặt trời, neho mắt nhìn ra phố. “Thế có nghĩa là bọn mình phải đi bộ.”

“Không phải bọn mình. Chỉ có cậu thôi. Mình cũng muốn đi cùng, nhưng mỗi tuần mình chỉ đến thư viện một lần thôi.”

“Tuần này cậu chưa hề đến thư viện mà,” tôi cự lại.

“Đúng, nhưng có thể mai mình sẽ đến.”



“Mai là thứ năm. Từ trước đến giờ, có bao giờ cậu học vào thứ năm đâu?”

Vee gõ gõ móng tay lên môi và ra vẻ suy ngẫm. “Thế mình có bao giờ học vào thứ tư không?”

“Theo mình nhớ thì không.”

“Vậy là cậu đã có câu trả lời rồi đấy. Mình không đi được. Nó sẽ phản lại truyền thống.”

Ba mươi phút sau, tôi leo lên những bậc thang dẫn đến cửa chính của thư viện. Bước vào trong, tôi gác bài tập qua một bên rồi đi thẳng vào phòng máy để tìm thêm thông tin về “Vụ thất cố trường Kinghorn.” Tôi không tìm thấy gì nhiều.

Ban đầu có rất nhiều lời đồn thổi, nhưng sau khi người ta tìm thấy lá thư tuyệt mệnh của nạn nhân và Elliot được thả ra, các bản tin đã chuyển sang những chuyện khác.

Đã đến lúc phải đến Portland. Tuy không sàng lọc thêm được mấy thông tin qua vài mẩu tin trên mạng, nhưng có lẽ tôi sẽ may mắn hơn khi đích thân đến đó.

Tôi tắt máy tính và gọi điện cho mẹ.

“Con có phải về nhà lúc chín giờ tối không mẹ?”

“Có chứ, sao thế con?”

“Con đang định bắt xe buýt đến

Portland.”

Mẹ tôi cất lên tiếng cười ám chỉ chắc con nghĩ mẹ điên hả.

“Con cần phỏng vấn vài học sinh ở trường dự bị Kinghorn,” tôi nói, “để phục vụ một đề án mà con đang nghiên cứu mẹ ạ.” Đó không phải một lời nói dối. Không hẳn thế. Dĩ nhiên, tôi sẽ dễ dàng thanh minh hơn nhiều nếu không phải giấu giếm mẹ về vụ đột nhập và cuộc viếng thăm của cảnh sát ngay sau đó. Tôi đã định kể cho mẹ nghe, nhưng mỗi lần định nói, tôi lại không tài nào mở miệng được. Hai mẹ con tôi đang sống chật vật và phải cần đến khoản thu nhập của mẹ tôi. Nếu tôi kể cho bà nghe

về Elliot, bà sẽ bỏ việc ngay lập tức.

“Con không thể vào thành phố một mình được. Mai con còn phải đi học, mà trời thì tối sớm lắm. Với lại lúc con đến đó, các học sinh khác đã về hết rồi.”

Tôi thở dài. “Vâng, con sẽ về nhà sớm mẹ ạ.”

“Mẹ biết mẹ đã hứa sẽ đón con, nhưng mẹ còn đang bị kẹt ở văn phòng.” Tôi nghe tiếng bà sắp xếp giấy tờ, chắc là bà đang kẹp điện thoại dưới cằm và dây điện thoại đang quấn quanh người đến mấy vòng. “Mẹ có quá đáng không khi bắt con đi bộ?”

Trời hơi lạnh lạnh, tôi có áo khoác jean,

và có thêm đôi chân nữa. Tôi có thể đi bộ. Ý nghĩ đi bộ về nhà trong đêm tối mịt mùng khiến bụng tôi thắt lại. Nhưng tôi chẳng còn lựa chọn nào khác, ngoại trừ việc ngủ đêm ở thư viện.

Lúc bước ra khỏi thư viện, tôi bỗng nghe thấy có ai đó gọi tên mình. Tôi quay lại và thấy Marcie Millar đang tiến lại gần.

“Mình đã nghe chuyện về Vee,” nó nói.  
“Buồn thật. Ý mình là, ai lại đi tấn công nó chứ? Trừ phi, cậu biết đấy, họ không thể không làm thế. Có lẽ họ chỉ muốn tự vệ thôi. Mình nghe nói hôm đó trời tối lắm, lại còn mưa nữa. Người ta rất dễ nhầm Vee với một con nai rừng. Hay một con gấu, một con trâu chẳng hạn. Ý mình

là bất cứ loài vật to lớn nặng nề nào.”

“Ôi, nói chuyện với cậu cũng thú vị đấy, nhưng mình còn có nhiều việc ý nghĩa hơn để làm cơ. Như thọc tay vào trong một cái máy nghiền rác chẳng hạn.” Nói rồi tôi đi tiếp ra cửa.

“Mình hy vọng nó không phải ăn đồ ăn ở bệnh viện,” Marcie vẫn đi theo tôi.

“Nghe nói chúng có hàm lượng chất béo cao lắm. Nó mà ăn thì chắc sẽ tăng cân ghê nhỉ!”

Tôi quay ngoắt lại. “Đủ rồi. Thêm một lời nữa, mình sẽ...” Ai cũng biết đó chỉ là một lời đe dọa suông.

Marcie cười điệu đà. “Cậu sẽ làm gì

nào?”

“Đồ cặn bã,” tôi nói.

“Đồ quái đản!”

“Hur hông!”

“Quái vật!”

“Con lợn biếng ăn!”

“Ôi trời,” Marcie hỏn hỏn nói, loạng choạng lùi lại, tay áp lên ngực một cách cường điệu. “Cậu nghĩ lời xúc phạm đó sẽ làm cho tôi tức điên lên sao? Cũ rích! Ít nhất thì tôi cũng có đôi chút tự chủ đấy!”

Chú bảo vệ đang đứng ở cửa hắng giọng: “Đủ rồi, ngừng lại đi. Hãy ra ngoài mà tiếp tục, nếu không tôi sẽ đưa cả hai cô về văn phòng tôi và gọi cho phụ huynh của mấy cô đấy.”

“Chú phải nói với nó mới đúng,” Marcie nói, chỉ vào tôi. “Cháu đã cố tỏ ra dễ thương, nhưng nó đã chửi cháu. Cháu chỉ đang muốn chia sẻ với bạn nó thôi mà.”

“Tôi nói là ra ngoài!!!”

“Trông chú rất tuyệt trong bộ đồng phục chú ạ,” Marcie nói, nở nụ cười lả lơi đặc trưng.

Chú bảo vệ hất đầu về phía cửa. “Ra khỏi đây đi.” Nhưng lời nói chẳng có



mấy phần nghiêm khắc.

Marcie ưỡn ẹo đi về phía cửa. “Chú mở cửa hộ cháu với? Tay cháu bận rồi!” Nó đang “bận” cầm một quyển sách.

Chú bảo vệ bấm nút dành cho người khuyết tật, và cửa tự động mở ra.

“Ôi, cảm ơn chú,” Marcie nói rồi gửi cho chú ta một nụ hôn gió.

Tôi không đi theo nó. Tôi không chắc điều gì sẽ xảy ra nếu mình làm thế, nhưng trong tôi đang chất chứa quá nhiều cảm xúc tiêu cực. Chửi rủa và đánh nhau không phải là kiêu của tôi. Trừ phi tôi đang đối phó với Marcie Millar.

Tôi quay vào thư viện. Đến chỗ thang máy, tôi bước vào và ấn nút xuống tầng hầm. Đợi vài phút cho Marcie đi khỏi thì cũng được, nhưng tôi còn biết một lối ra khác và quyết định đi lối đó. Năm năm trước, thành phố đã chấp thuận di dời thư viện vào trong một tòa nhà lịch sử ngay trung tâm thị trấn cũ Coldwater. Tường gạch đỏ có từ những năm 1850, và tòa nhà được hoàn thiện với một mái vòm duyên dáng cùng một ban công thên thang để ngắm đợi những con tàu từ khơi xa trở về. Thật không may, tòa nhà này không có bãi đỗ xe, thế nên người ta đã xây một đường hầm để nối thư viện với một ga-ra đỗ xe dưới lòng đất của trụ sở tòa án bên kia đường. Giờ đây, ga-ra này phục vụ cho cả hai tòa nhà.

Thang máy kêu leng keng khi dừng lại và tôi bước ra. Đường hầm được thắp sáng bằng những bóng đèn huỳnh quang lập lòe thứ ánh sáng màu tím yếu ớt. Tôi ngập ngừng cất bước. Tôi chợt nghĩ đến bố tôi vào đêm ông bị giết. Liệu có phải ông cũng đã ở trên một con phố hẻo lánh và tôi tắm như đường hầm trước mặt tôi bây giờ không?

Bình tĩnh nào, tôi tự nhủ. Đó chỉ là một vụ bạo lực ngẫu nhiên thôi. Cả năm ngoài mày đã hoảng hốt trước những ngõ tối, phòng tối, nhà kho tối. Mày không thể sống cả đời còn lại trong nỗi lo sợ bị một khẩu súng gi vào người được.

Ngập tràn quyết tâm đương đầu với sợ

hãi, tôi tiến bước vào đường hầm, nghe tiếng giày gõ nhẹ lên mặt bê tông. Tôi chuyển ba lô qua vai trái, tính toán xem đi bộ về nhà mất bao lâu, và liệu có nên đi tắt qua đường sắt khi trời đã nhập nhoạng tối không. Tôi hy vọng rằng nếu cứ lạc quan và tập trung suy nghĩ vào điều gì đó, tôi sẽ quên đi sự cảnh giác đang dâng lên ngày một mạnh mẽ trong mình.

Đường hầm kết thúc, và một dáng người tối đen án ngữ ngay trước mặt tôi.

Tôi đứng sững lại, tim ngừng đập. Patch đang mặc một cái áo phông đen, quần jean rộng lưng thùng, đi giày mũi thép. Đôi mắt cậu ta trông thật bất trị. Nụ cười

quá ranh mãnh khiến tôi khó có thể yên lòng.

“Cậu đang làm gì ở đây thế?” Tôi hỏi, gạt mấy lọn tóc lòa xòa ra khỏi mặt và nhìn về phía lối ra dẫn lên mặt đất. Tôi biết nó là đường thẳng, nhưng vài bóng đèn huỳnh quang trên đầu đã bị hỏng nên tôi không thể nhìn rõ nó. Nếu trong đầu Patch nghĩ đến mấy trò cường hiếp, giết người hay bất cứ hành động đê tiện nào, thì quả thực cậu ta đã dồn tôi vào một nơi rất thích hợp.

Khi Patch đi về phía tôi, tôi lùi lại. Tôi bất ngờ đụng vào một cái ô tô, bèn chớp lấy cơ hội. Tôi vòng quanh nó, đứng đối diện Patch - với chiếc xe chắn ở giữa.

Patch nhìn tôi qua nóc xe. Lông mày cậu ta nhướng lên.

“Mình muốn hỏi,” tôi nói. “Rất nhiều câu.”

“Về chuyện gì?”

“Về mọi chuyện.”

Miệng Patch mím lại, và tôi chắc cậu ta đang cố nén cười. “Và nếu những câu trả lời của mình không như cậu mong đợi, cậu sẽ chạy đi chứ?” Cậu ta hất đầu về phía lối ra.

Đó là ý định của tôi. Không ít thì nhiều. Dù hiển nhiên là Patch nhanh hơn rất tôi nhiều.

“Hãy nghe những câu hỏi đó nào,” cậu nói.

“Sao cậu biết tối nay mình đến thư viện?”

“Hình như là do đoán mò.”

Trong một thoáng tôi không tin Patch có mặt ở đây là do linh cảm. Ở cậu ta có vẻ gì đó gằn như lạnh lùng và tàn bạo. Nếu các lực lượng vũ trang mà biết đến Patch, họ hẳn sẽ làm hết sức để chiêu mộ cậu ta.

Patch lao về bên trái. Theo phản xạ, tôi chạy vội về phía đuôi xe. Khi Patch đột nhiên dừng lại, tôi cũng làm theo. Cậu ta đang ở trước mũi xe, còn tôi ở phía

đuôi.

“Chiều chủ nhật cậu ở đâu?” Tôi hỏi.

“Cậu có theo dõi mình khi mình đi mua sắm với Vee không?” Có thể Patch không phải là gã trùm mặt nạ, nhưng thế không có nghĩa là cậu ta không liên quan gì đến một loạt các sự kiện phiền phức gần đây. Cậu ta đang giấu tôi điều gì đó. Cậu ta đã giấu giếm tôi điều gì đó từ ngày chúng tôi gặp nhau. Phải chăng ngày bình thường cuối cùng của tôi lại là cái hôm trước ngày định mệnh đó? Tôi không nghĩ vậy.

“Không. Tiện thể, chuyến đi đó thế nào? Các cô gái có mua được gì không?”

“Vài thứ,” tôi nói, mất cảnh giác.



“Chẳng hạn?”

Tôi nghĩ lại. Vee và tôi chỉ vào đến cửa hàng Victoria's Secret. Tôi đã tiêu ba mươi đô-la cho chiếc áo lót ren màu đen, nhưng tôi sẽ không nhắc đến chuyện đó. Thay vào đó tôi kể lại buổi tối của tôi, bắt đầu bằng việc tôi cảm thấy mình đang bị theo dõi và kết thúc với việc thấy Vee ở bên đường, nạn nhân của một vụ hành hung.

“Thế nào?” Tôi hỏi khi kết thúc. “Bạn muốn nói gì không?”

“Không.”

“Bạn không biết chuyện gì đã xảy ra với Vee?”

“Vẫn không.”

“Minh không tin cậu.”

“Đó là vì cậu có vấn đề về lòng tin.”

Patch chống cả hai tay lên xe, rướn người qua mui. “Bọn mình đã nhắc đến chuyện này rồi thì phải.”

Tôi cảm thấy mình sắp sửa bùng lên. Patch lại lật lại chuyện này. Thay vì tập trung vào cậu ta, cuộc đối thoại giờ lại chuyển hướng sang tôi. Tôi đặc biệt không thích bị nhắc lại rằng cậu ta biết tất cả mọi chuyện về tôi. Những chuyện riêng tư. Như vấn đề về lòng tin của tôi chẳng hạn.

Patch nhào tới theo chiều kim đồng hồ.

Tôi chạy ra xa khỏi cậu ta và dừng lại khi thấy cậu ta dừng lại. Khi chúng tôi đứng yên, mắt cậu ta giao với mắt tôi, gần giống như đang cố dò xét động tác tiếp theo của tôi.

“Chuyện gì đã xảy ra khi chúng ta chơi trò Archangel? Cậu đã cứu mình đúng không?” Tôi hỏi.

“Nếu mình cứu cậu, chúng ta đã không đứng đây nói chuyện thế này.”

“Ý cậu là nếu cậu không cứu mình, chúng ta đã không có mặt ở đây? Mình sẽ chết, đúng không?”

“Mình không nói thế.”

Tôi chẳng biết cậu ta có ý gì. “Sao chúng ta lại không đứng ở đây?”

“Cậu thì vẫn.” Patch ngáp ngừng. “Còn mình có lẽ là không.”

Trước khi tôi kịp suy ngẫm, cậu ta lại lao về phía tôi, lần này là từ bên trái. Một thoáng bối rối, tôi đã để cho cậu ta rút ngắn khoảng cách giữa chúng tôi. Patch tiếp tục chạy men quanh xe. Tôi vùng bỏ chạy, lao ra con đường thẳng tắp của gara.

Tôi chạy qua được ba chiếc xe thì Patch tóm được tay tôi. Cậu ta xoay người tôi lại và ấn tôi vào một trụ xi măng.

“Bỏ ý định đó đi,” cậu ta nói.

Tôi trừng trừng nhìn Patch, nhưng ánh mắt lại ẩn chứa quá nhiều hoang mang. Cậu ta nở một nụ cười đầy vẻ ám muội, xác nhận rằng tôi có đủ lý do để tha hồ mà toát mồ hôi.

“Chuyện gì đang xảy ra?” Tôi nói, cố ra vẻ hần học. “Tại sao mình lại nghe thấy giọng nói của cậu trong đầu mình? Và tại sao cậu lại nói là cậu đến trường vì mình?”

“Vì mình đã chán phải ngưỡng mộ đôi chân cậu từ xa lắm rồi.”

“Mình muốn nghe sự thật!” Tôi cố nén giận. “Mình phải vạch trần cậu hoàn toàn!”

“Vạch trần hoàn toàn?” Cậu ta nhắc lại với nụ cười ranh mãnh. “Có liên quan gì đến lời hứa vạch trần mình trước đây không? Chính xác thì bọn mình đang nói chuyện gì ở đây thế?”

Tôi không thể nhớ được là chúng tôi đang nói về chuyện gì. Tất cả những gì tôi biết là ánh mắt Patch lúc ấy dường như cực kỳ mãnh liệt. Tôi phải ngoảnh đi và nhìn chăm chăm xuống đôi tay mình. Chúng đang lấp lánh mồ hôi, vì vậy tôi giấu chúng ra sau lưng.

“Mình phải đi,” tôi nói. “Mình phải làm bài tập.”

“Cậu làm gì ở trong đó?” Patch hát cầm về phía thang máy.

“Chẳng có gì.”

Trước khi tôi kịp ngăn lại, Patch đã áp tay tôi vào tay cậu ta, luồn ngón tay vào giữa những ngón tay tôi, đan chúng vào nhau. “Những đốt tay cậu trắng bệch,” cậu ta nói, phớt môi qua chúng. “Và hình như cậu đang bị kích động thì phải.”

“Buông ra! Mình không kích động. Không hẳn thế. Nếu cậu không phiền, mình có bài tập...”

“Nora.” Patch khẽ gọi tên tôi, vẫn với ý định đạt được những gì cậu ta muốn.

“Mình đã cãi nhau với Marcie Millar.” Không hiểu sao tôi lại thú nhận điều đó. Điều mà tôi không muốn nhất là cho

Patch thêm một cánh cửa sổ nhìn thấu tâm can mình. “Được chưa?” Tôi lên giọng bực tức. “Cậu hài lòng chưa? Giờ thì cậu để mình đi được không?”

“Marcie Millar?”

Tôi cố gỡ tay ra, nhưng Patch lại nghĩ khác.

“Cậu không biết Marcie?” Tôi nghi ngờ nói. “Không thể tin nổi! Thứ nhất, cậu học trường Coldwater. Và thứ hai, cậu có một nhiệm sắc thể Y. Lẽ nào cậu không biết Marcie chứ?”

“Kể mình nghe vụ cãi nhau đi,” cậu ta nói.



“Nó bảo là Vee béo.”

“Và?”

“Mình chửi nó là đồ con lợn biếng ăn.”

Patch cố nén cười. “Thế thôi à? Không đấm nhau à? Không cắn, cào hay giật tóc sao?”

Tôi lườm cậu ta.

“Mình có phải dạy cậu đánh nhau không, Thiên thần?”

“Mình biết đánh nhau.” Tôi vênh mặt lên bất chấp lời nói dối.

Lần này cậu ta không thèm nín cười nữa.

“Mình từng học đấm bốc đấy.” Thực ra thì mình học quyền cước. Ở phòng tập thể dục. Một lần.

Patch giờ bàn tay ra làm mục tiêu. “Đánh mình đi. Mạnh nhất có thể.”

“Mình... không phải là một kẻ hâm mộ bạo lực vô nghĩa.”

“Dưới này chỉ có mỗi hai đứa mình.”  
Giày Patch ngang hàng với mũi giày tôi.  
“Một thằng con trai như mình có thể lợi dụng một cô gái như cậu. Tốt nhất là hãy chỉ cho mình xem cậu có gì nào.”

Tôi lùi về phía sau, và trông thấy chiếc xe máy màu đen của Patch.

“Để mình đưa cậu về,” cậu ta đề nghị.

“Mình sẽ đi bộ.”

“Muộn rồi, trời tối rồi.”

Cậu ta có lý. Dù tôi có thích hay không.

Nhưng sâu thẳm bên trong, tôi bị mắc kẹt vào một cuộc giằng co dữ dội. Trong lý trí tôi lóe lên hình ảnh chiếc mặt nạ màu đen. Patch? Hay là ai khác? Tôi đang bắt đầu nhận ra mình ngốc nghếch thế nào khi lúc nãy vừa có ý định đi bộ về nhà. Giờ thì tôi bị kẹt lại với hai quyết định dở tệ: đi với Patch, hay đánh liều với khả năng còn có kẻ xấu hơn ở ngoài kia.

“Mình bắt đầu nghĩ rằng lý do duy nhất

cậu đòi đưa mình về nhà là vì cậu biết mình chẳng thích chuyện này chút nào!” Tôi thốt ra một tiếng thở dài ngao ngán, đội mũ bảo hiểm rồi nhảy lên xe Patch. Không hoàn toàn là lỗi của tôi khi tôi ngồi xích vào gần cậu ta. Chỗ ngồi chẳng hề rộng chút nào.

Patch khẽ cười thích thú. “Mình có thể nghĩ ra vài lý do khác nữa đấy.”

Cậu ta phóng xe trên con đường thẳng tắp của ga-ra, rẽ ngoặt sang trái và phi về phía lối ra. Một thanh chắn sọc đỏ trắng và một máy bán vé tự động án ngữ ở cửa. Tôi đang tự hỏi liệu Patch có giảm tốc độ để cho tiền vào trong máy không thì cậu ta đã phanh gấp lại, hất tôi ép sát

vào mình hơn. Cậu ta cho tiền vào máy rồi lao xe lên con đường phía trên.

Patch đỗ xe ở lối xe chạy của nhà tôi, và tôi bám lấy cậu ta để giữ thăng bằng khi trèo xuống. Tôi đưa trả lại mũ bảo hiểm.

“Cảm ơn vì đã đưa mình về,” tôi nói.

“Tôi thứ bảy cậu định làm gì?”

Một thoáng ngập ngừng. “Mình có hẹn với đối tượng quen thuộc.”

Điều này có vẻ khiến cậu ta quan tâm.

“Đối tượng quen thuộc?”

“Bài tập về nhà!”

Patch tím tím. “Hoãn đi.”

Lúc này tôi thấy thư thái hơn nhiều. Patch thật âm áp và đáng tin cậy, mà cậu ta lại có mùi thật kỳ lạ nữa. Giống như mùi bạc hà và mùi đất nong. Không có kẻ nào nhảy xổ vào chúng tôi, và tất cả các cửa sổ ở tầng dưới căn nhà trại đều sáng đèn. Lần đầu tiên trong ngày tôi cảm thấy thật an toàn.

Trừ việc Patch chặn đường tôi trong một đường hầm tối và có thể đang theo dõi tôi. Có lẽ cũng chẳng an toàn lắm.

“Mình không đi chơi với người lạ,” tôi nói.

“Thật may là mình vẫn đi chơi với người

lạ. Mình sẽ đón cậu lúc năm giờ.”

# 17.

MƯA LẠNH CẢ NGÀY THỨ BẢY, và tôi ngồi bên cửa sổ ngắm nhìn mưa tuôn tạt thành những vũng nước lớn dần trên bãi cỏ trước nhà. Tôi đặt cuốn Hamlet đã quấn mép trên lòng, bút gài sau tai, và một tách socola nóng đã uống hết đặt dưới chân. Tờ giấy ghi những câu hỏi cho bài đọc hiểu vẫn để trắng như khi cô Lemon phát nó hai ngày trước. Luôn là một điều tồi tệ.

Mẹ tôi đã đến lớp yoga gần nửa tiếng trước, và dù tôi đã tập dượt vài cách khác nhau để thông báo về cuộc hẹn hò với Patch cho bà, cuối cùng tôi vẫn để



bà ra khỏi cửa mà chưa thốt được một lời. Tôi tự nhủ điều đó cũng chẳng có gì là to tát cả, tôi đã mười bảy tuổi và có thể quyết định khi nào và tại sao mình ra khỏi nhà. Nhưng... thực sự tôi nên báo mẹ là mình sắp đi chơi. Đúng. Giờ thì tôi sẽ phải mang mặc cảm tội lỗi suốt cả tối.

Khi chiếc đồng hồ quả lắc ở hành lang điểm chuông bốn rưỡi, tôi vui vẻ quẳng sách sang một bên và lên phòng ngủ. Tôi đã dành cả ngày cho bài tập cùng việc nhà, và điều đó đã ngăn tôi không nghĩ đến buổi hẹn tối nay. Nhưng giờ đây khi sắp đến phút chót, tâm trạng hồi hộp đã lấn át tất cả. Dù tôi có muốn nghĩ đến nó hay không, Patch và tôi vẫn còn có việc chưa hoàn thành. Nụ hôn lần trước của

chúng tôi đã bị gián đoạn. Sớm hay muộn, nó cũng cần được giải quyết. Tôi chắc chắn rằng mình muốn nó, tôi chỉ không chắc mình có sẵn sàng cho nó tới nay hay không. Nhưng, thật không may, lời cảnh báo của Vee cứ đột ngột hiện ra như một tia sáng sâu thẳm trong tâm trí tôi. Hãy tránh xa Patch.

Tôi đến trước chiếc gương ở tủ và kiểm tra lại. Tôi trang điểm rất nhẹ, chỉ chuốt một chút mascara. Tóc quá bù xù như cây cỏ lăn, nhưng chuyện đó có gì là mới đâu? Môi có thể dùng chút son bóng. Tôi liếm môi, tạo cho nó một vẻ ướt át. Hành động này khiến tôi nghĩ nhiều hơn đến nụ hôn suýt thành của tôi với Patch, và mặt tôi vô tình nóng bừng lên. Một nụ hôn

suýt thành còn có thể làm được như vậy, thì một nụ hôn thực sự sẽ làm được những gì nhỉ? Bóng tôi trong gương khẽ mỉm cười.

“Chẳng có gì to tát cả,” tôi tự nhủ khi thử hoa tai. Đôi đầu tiên lớn, hình vòng, và có màu ngọc lam... quá phô trương. Tôi gạt chúng sang một bên và thử một đôi gắn đá mắt mèo có hình giọt lệ. Khá hơn. Không biết tối nay Patch có dự định gì nhỉ? Ăn tối? Hay là xem phim? “Rất giống một buổi học nhóm môn Sinh,” tôi thờ ơ nói với bóng mình trong gương. “Mỗi tội... không có môn Sinh và chuyện học hành.”

Tôi mặc quần jean ống bó, đi đôi giày

búp bê, quấn một cái khăn lụa xanh quanh eo rồi kéo lên thân mình và thắt nút sau cổ tạo thành một cái áo yếm. Tôi vuốt vuốt tóc, bỗng có tiếng gõ cửa.

“Mình đến đây!” Tôi nói vọng xuống từ trên cầu thang.

Tôi ngắm lại mình lần cuối trong tấm gương ở hành lang, rồi mở cửa trước và thấy hai người đàn ông khoác áo choàng đang đứng trên hiên.

“Nora Grey,” thám tử Basso nói, giọng huy hiệu cảnh sát lên. “Chúng ta lại gặp nhau.”

Tôi mất một lúc mới nói được. “Các chú đang làm gì ở đây?”

Ông ta hát đầu sang bên. “Cháu nhớ đồng nghiệp của tôi không, thám tử Holstijic ấy? Cháu có phiền nếu chúng tôi vào nhà và hỏi cháu vài câu không?” Không có vẻ gì là ông ta đang xin phép. Nó nghe như một lời đe dọa.

“Sao thế ạ?” Tôi hỏi, nhìn cả hai người họ.

“Mẹ cháu có nhà không?” Thám tử Basso hỏi.

“Mẹ cháu đang đi tập yoga. Sao thế? Có chuyện gì ạ?”

Họ chùi chân và bước vào trong.

“Cháu có thể nói cho chúng tôi biết

chuyện gì đã xảy ra giữa cháu và Marcie Millar ở thư viện vào chiều thứ tư không?” Thám tử Holstijic hỏi rồi ngồi phịch xuống ghế sofa. Thám tử Basso vẫn đứng, chăm chú nhìn những bức ảnh gia đình tôi trên mặt lò sưởi.

Mất một lúc tôi mới nghe ra những gì ông ta nói. Thư viện. Tối thứ tư. Marcie Millar.

“Marcie có sao không ạ?” Tôi hỏi, chẳng giấu gì việc mình không dành một chỗ ấm áp, trìu mến nào trong tim cho Marcie. Nhưng thế không có nghĩa là tôi mong nó gặp rắc rối, hay tệ hơn, gặp nguy hiểm. Tôi đặc biệt không muốn nó gặp rắc rối nếu điều đó rõ ràng có liên quan đến tôi.

Thám tử Basso chống tay vào hông. “Sao cháu lại nghĩ là cô ấy không ổn?”

“Cháu chẳng làm gì Marcie cả.”

“Hai người cãi cọ về chuyện gì?” Thám tử Holstijic hỏi. “Nhân viên bảo vệ thư viện kể lại rằng mọi chuyện đang lên đến cao trào.”

“Không phải thế đâu ạ.”

“Thế thì như thế nào?”

“Chúng cháu chỉ gọi nhau bằng vài cái tên,” tôi nói, hy vọng cuộc nói chuyện có thể kết thúc ở đó.

“Những cái tên như thế nào?”

“Những cái tên ngớ ngẩn,” tôi nói khi nghĩ lại.

“Tôi sẽ cần nghe những cái tên đó, Nora.”

“Cháu chửi nó là con lợn biếng ăn.” Má tôi nóng bừng và giọng tôi lí nhí. Nếu tình huống này không quá nghiêm trọng, tôi đã mong rằng mình sẽ nghĩ ra thứ gì đó độc địa và chua cay hơn. Và thứ gì đó có ý nghĩa hơn một chút.

Hai viên thám tử nhìn nhau.

“Cháu có đe dọa cô ấy không?” Thám tử Holstijic hỏi.

“Không ạ.”



“Sau khi rời thư viện thì cháu đi đâu?”

“Cháu về nhà.”

“Cháu có đi theo Marcie không?”

“Không. Cháu đã nói là cháu đi về nhà. Các chú sẽ kể cho cháu chuyện gì đã xảy ra với Marcie chứ ạ?”

“Có ai làm chứng cho việc đó không?”  
Thám tử Basso hỏi.

“Bạn cùng lớp Sinh học của cháu. Cậu ấy đã thấy cháu ở thư viện và bảo đưa cháu về nhà.”

Tôi tựa vai vào cánh cửa phòng kiêu Pháp, và thám tử Basso tiến đến đứng ở

cánh cửa bên kia. “Hãy kể chúng tôi nghe về người bạn ở lớp Sinh học này đã.”

“Câu hỏi này là thế nào ạ?”

Ông ta xòe tay ra. “Nó chỉ là một câu hỏi đơn giản. Nhưng nếu cháu muốn tôi hỏi chi tiết hơn, tôi sẽ làm thế. Khi còn học trung học, tôi chỉ đề nghị đưa những cô gái mà tôi thích về nhà. Hãy tiến thêm một bước nhé. Mọi quan hệ của cháu với người bạn này... bên ngoài lớp học là thế nào?”

“Chú đùa đấy à?”

Khóe miệng thám tử Basso nhếch lên. “Đó là điều tôi nghĩ. Cháu có nhờ bạn

trai đánh Marcie Millar không?”

“Marcie bị đánh?”

Ông ta bước khỏi ngưỡng cửa và đến đứng đối diện với tôi, đôi mắt sắc nhìn xoáy vào tôi. “Có phải cháu muốn cho Marcie biết điều gì sẽ xảy ra khi những cô gái như cô ấy không chịu im miệng lại? Có phải cháu nghĩ cô ấy đáng bị ăn đòn một chút? Tôi biết những cô gái như Marcie hỏi tôi còn đi học. Họ tự chuốc lấy điều này, đúng không? Marcie có đáng chuốc lấy điều này không, Nora? Có người đánh cô ấy rất nặng vào tôi thứ tư, và tôi nghĩ cháu biết nhiều hơn những gì cháu đang nói.”

Tôi đang cố gắng chặn lại những ý nghĩ

trong đầu, sợ rằng chúng có thể bằng cách này hay cách khác hiện lên trên mặt tôi. Đúng buổi tối tôi phàn nàn với Patch về Marcie thì nó đã bị đánh. Có thể đây chỉ là trùng hợp, nhưng cũng có thể... không.

“Chúng tôi cần nói chuyện với bạn trai cháu,” thám tử Holstijic nói.

“Đó không phải bạn trai của cháu. Cậu ấy chỉ là bạn cùng lớp Sinh học thôi.”

“Bây giờ cậu ta đang đến đây?”

Tôi biết mình nên trung thực. Nhưng khi nghĩ kỹ hơn, tôi không thể tin nổi là Patch lại đánh Marcie. Marcie không phải là người tử tế và nó có không ít kẻ

thù. Vài người trong số đó có thể dữ tợn, nhưng không phải là Patch. Đánh nhau vô cớ không phải kiểu của cậu ta. “Không,” tôi nói.

Thám tử Basso cười nhạt. “Ăn diện như thế kia để ở nhà vào tối thứ bảy à?”

“Đại loại thế ạ,” tôi nói với giọng lạnh nhạt nhất.

Thám tử Holstijic lôi từ trong túi áo khoác ra một cuốn sổ nhỏ, mở ra và bấm bút bi. “Chúng tôi cần biết tên và số điện thoại của cậu ta.”

Mười phút sau khi hai ông thám tử bỏ đi, một chiếc Jeep Commander màu đen xuất hiện. Patch đi bộ qua màn mưa đến

hàng hiên, mặc quần jean sẫm màu, áo  
phông dài tay màu xám và đi giày ống.

“Xe mới à?” Tôi hỏi khi mở cửa.

Cậu ta cười bí ẩn. “Đêm hôm trước mình  
đã thắng được nó trong một trận bi-a.”

“Có người đặt cược cả một chiếc xe  
sao?”

“Hắn ta chẳng vui vẻ gì về chuyện này.  
Mình đang cố tránh xa các ngõ tối trong  
một thời gian.”

“Cậu có nghe gì về Marcie Millar  
không?” Tôi hỏi luôn, hy vọng câu hỏi  
đó sẽ khiến cậu ta ngạc nhiên.

“Không. Có chuyện gì thế?” Câu trả lời thốt ra thật dễ dàng, làm tôi không thể không nghĩ rằng cậu ta đang nói thật. Thật không may, khi cần nói dối, tôi nhận thấy Patch cũng chẳng phải kẻ nghiệp dư.

“Có người đã đánh nó.”

“Đáng tiếc.”

“Cậu có biết ai đã làm thế không?”

Nếu Patch có nghe thấy sự băn khoăn trong giọng nói của tôi, cậu ta chắc cũng sẽ không để lộ ra điều đó. Cậu ta dựa vào hàng hiên và lấy tay xoa cằm về suy nghĩ. “Không.”

Liệu cậu ta có đang giấu giếm điều gì đó không? Nhận ra những lời nói dối không phải là thế mạnh của tôi. Tôi không có nhiều kinh nghiệm. Thường thì tôi chỉ chơi với những người mình tin tưởng... thường thì thế.

Patch đỗ chiếc xe Jeep sau quán Bo's. Khi chúng tôi lên đến đầu hàng, gã thu ngân hết nhìn Patch rồi lại nhìn sang tôi. Đôi mắt gã cứ liếc đi liếc lại, cô liên tưởng.

“Sao thế?” Patch nói và đặt ba mươi đô-la lên quầy.

Gã thu ngân nhìn tôi đầy cảnh giác, vì tôi cứ nhìn chăm chăm vào những hình xăm màu rêu phủ kín trên cánh tay gã. Gã đẩy



đẩy một miếng kẹo gôm hay thuốc lá gì đó trong miệng và nói: “Cô nhìn gì thế?”

“Tôi thích những hình x...,” tôi mở miệng. Gã nhe ra những chiếc răng nanh nhọn hoắt.

“Mình nghĩ ông ta không thích mình,” tôi thì thầm với Patch khi chúng tôi đã ra đến khoảng cách an toàn.

“Bo chẳng thích ai cả.”

“Bo trong cái tên quán Bo’s á?”

“Ừ. Đó là Bo Con của quán Bo’s. Bo Cha đã mất vài năm trước.”

“Sao ông ta chết?” Tôi hỏi.

“Cãi lộn ở quầy bar. Dưới tầng.”

Tôi bỗng thấy muốn chạy về chỗ chiếc xe Jeep và phóng ào ra khỏi đây.

“Chúng ta có an toàn không vậy?” Tôi hỏi.

Patch liếc sang tôi. “Thiên thần!”

“Hỏi chỉ để hỏi thôi mà.”

Bên dưới, phòng bi-a trông vẫn hết lần đầu tiên tôi đến. Những bức tường bê tông xỉ than được sơn đen. Những bàn bi-a bọc nỉ đỏ đặt ở giữa phòng. Những bàn poker rải rác quanh rìa. Dây đèn lò mờ viền quanh cái trần thấp. Mùi xì gà đặc quánh trong không khí.

Patch chọn cái bàn xa cầu thang nhất rồi lấy hai lon 7UP từ quầy bar.

“Trước đây mình chưa bao giờ chơi bi-a,” tôi thú nhận.

“Chọn gậy đi.” Cậu ta chỉ vào cái giá treo gậy bi-a trên tường. Tôi lấy một cái xuống và mang nó trở lại bàn.

Patch bịt miệng để che một nụ cười.

“Gì thế?” Tôi nói.

“Không thể làm một cú home run ở trò bi-a đâu nhé.”

Tôi gật đầu. “Không home run. Hiểu rồi.”

Cậu ta toét miệng cười. “Cậu cầm gậy bi-a như thể đang cầm gậy bóng chày ấy.”

Tôi nhìn xuống tay. Patch nói đúng. Tôi đang cầm nó như cầm một cây gậy bóng chày. “Như thế này mình thấy thoải mái hơn.”

Patch đi ra sau tôi, đặt tay lên hông tôi rồi đẩy tôi đến trước bàn bi-a. Cậu ta vòng tay quanh tôi và cầm lấy cây gậy.

“Như thế này này,” cậu ta nói rồi dịch tay phải tôi lên vài phân. “Và... thế này nữa,” cậu ta tiếp tục, vừa nói vừa cầm tay trái tôi để chỉnh ngón cái và ngón trỏ tôi thành một vòng tròn. Rồi cậu ta đặt tay trái tôi lên bàn, đẩy đầu gậy qua vòng

tròn đó khiến nó lướt trên đôt ngón giữa của tôi. “Gập hông xuống.”

Tôi nhào người trên bàn bi-a, hơi thở Patch phả vào cổ tôi ấm áp. Cậu ta rút gậy lại, nó trượt qua vòng tròn.

“Cậu muốn đánh trúng quả bóng nào?” Patch hỏi, ám chỉ đến ba quả bóng xếp thành hình tam giác phía đầu bàn bên kia. “Quả màu vàng ngay trước mặt được đấy.”

“Mình thích màu đỏ.”

“Đỏ thì đỏ.”

Patch dứ dứ cây gậy ra vào vòng tròn, nhắm vào quả bóng cái, tập thử cho cú

đánh của tôi.

Tôi nheo mắt nhìn quả bóng cái, rồi nhìn đến ba quả bóng xếp theo hình tam giác. “Cậu hơi ngạo mạn đấy,” tôi nói.

Hình như Patch đang mỉm cười. “Cậu muốn cược

bao nhiêu?”

“Năm đô-la.”

Cậu ta khẽ lắc đầu. “Áo khoác của cậu.”

“Cậu muốn áo khoác của mình?”

“Mình muốn cậu cởi nó ra.”

Tôi thúc gậy về phía trước, cây gậy bi-a lướt qua những ngón tay tôi, đập vào quả bóng cái. Quả bóng cái lao về phía trước, đập vào quả bóng đỏ, phá tung hình tam giác khiến những quả bóng bật ra tứ phía.

“Được thôi,” tôi nói, cởi áo khoác jean ra, “mình cũng hơi thấy ấn tượng rồi đấy.”

Patch ngắm nghía cái áo-yếm-bằng-khăn-lụa của tôi. Đôi mắt cậu ta đen như đại dương lúc nửa đêm, vẻ suy tư. “Tuyệt,” cậu ta nói rồi đi quanh bàn, chăm chú nhìn vào vị trí của những quả bóng.

“Mình cược năm đô-la rằng cậu không thể cho quả bóng sọc xanh dương xuống

lỗ được,” tôi nói, cô ý chọn quả bóng đỏ vì một đám bóng sặc sỡ đang chắn giữa nó với quả bóng cái màu trắng.

“Mình không muốn tiền của cậu,” Patch nói. Mắt chúng tôi giao nhau, và lúm đồng tiền nhỏ xíu lại xuất hiện trên má cậu ta.

Người tôi nóng bừng lên.

“Cậu muốn gì?” Tôi hỏi.

Patch hạ gậy xuống bàn, đánh dư một cú rồi thúc vào quả bóng cái. Lực đẩy từ quả bóng cái truyền sang quả bóng màu xanh lá cây, rồi đến quả bóng số tám, và đẩy quả bóng sọc xanh dương vào trong lỗ.



Tôi cười, cô che giấu nỗi lo lắng bằng cách bẻ khớp tay - một thói quen xấu tôi chưa bao giờ từ bỏ được. “Được lắm, có lẽ mình không chỉ thấy ‘hơi ấn tượng’ thôi đâu.”

Patch vẫn khom người trên bàn, ngẩng lên nhìn tôi. Cái nhìn đó làm da tôi nóng lên.

“Bọn mình vẫn chưa hề thỏa thuận cược gì mà,” tôi nói, cây gậy bi-a hơi trơn trong tay, và tôi lén chùi tay vào đùi.

Như thể tôi vẫn chưa toát đủ mồ hôi, Patch nói: “Cậu vẫn nợ mình. Một ngày nào đó mình sẽ đến đòi.”

Tôi cười, nụ cười không được tự nhiên

cho lắm. “Cứ mơ đi.”

Bỗng có tiếng chân chạy huỳnh huých trên cầu thang. Một anh chàng cao lênh khênh, gầy nhảnh với cái mũi điều hâu và mái tóc xanh-đen bồm xồm xuất hiện. Cậu ta nhìn Patch, rồi nhìn sang tôi. Thông thả mỉm cười, cậu ta bước lại và ngửa cổ tu lon 7UP của tôi lúc ấy đang được đặt trên mép bàn bi-a.

“Xin lỗi, mình tin rằng nó...,” tôi nói.

“Cậu không nói với mình là cô ấy lại dễ thương đến thế!” Cậu ta nói với Patch, lấy mu bàn tay chùi miệng. Giọng nói đậm thổ âm vùng Ireland.

“Mình cũng không nói với cô ấy rằng cậu

khó ưa đến vậy,” Patch quay lại, miệng tủm tỉm.

Anh chàng mới tới tựa người vào bàn bìa cạnh tôi và chìa tay ra. “Tên mình là Rixon, chào cưng!”

Tôi miễn cưỡng bắt tay cậu ta. “Mình là Nora.”

“Tôi có làm gián đoạn điều gì không đấy?” Rixon nói, chia sẻ cái nhìn nghi vấn giữa tôi và Patch.

Tôi nói: “Không,” cùng lúc Patch nói: “Có.”

Đột nhiên Rixon nghịch ngợm lao vào Patch, thế là hai người ngã ụch xuống

sàn, lẫn lộn và đâm nhau thùm thụp. Có tiếng cười khàn khàn, tiếng đâm vào da thịt, tiếng xé vải, và... tôi nhìn thấy tám lưng trần của Patch. Hai vết thương dày chạy dọc tám lưng. Chúng bắt đầu gần thắt lưng và kết thúc ở xương bả vai, mở rộng dần tạo thành hình chữ V ngược. Hai vết thương dị hình đến nỗi tôi gần như há hốc miệng vì sợ.

“Ây da, bỏ mình ra!” Rixon rống lên.

Patch buông cậu bạn ra rồi đứng lên, chiếc áo rách phấp phới. Cậu ta lột nó ra và ném vào thùng rác trong góc. “Đưa áo của cậu cho mình đi,” cậu ta bảo Rixon.

Rixon nháy mắt ranh mãnh với tôi. “Cậu nghĩ thế nào, Nora? Chúng ta có nên đưa

áo cho cậu ấy không?”

Patch làm bộ lao tới, và Rixon giơ tay lên.

“Thôi thôi,” cậu ta nói, lùi lại rồi cởi áo nỉ ném cho Patch, lộ ra cái áo phông trắng bó sát bên trong.

Nhìn Patch mặc cái áo nỉ vào thân hình vạm vỡ một cách dứt khoát, tôi bỗng cảm thấy bối rối. Rixon quay sang tôi: “Patch đã nói cho cậu về biệt danh của cậu ấy chưa?”

“Gì cơ?”

“Trước khi anh bạn Patch tốt bụng của chúng ta đây dính vào bi-a, cậu ấy rất

thích môn đấm bốc Ireland, nhưng lại không giỏi lắm ở trò đó.” Rixon lúc lắc đầu. “Sự thực là, cậu ấy đã hoàn toàn thảm bại. Hầu như đêm nào mình cũng phải băng bó cho cậu ấy, thế là ngay sau đó, mọi người đều gọi cậu ấy là Patch. Đã bảo cậu ấy bỏ đấm bốc đi, nhưng cậu ấy không nghe.”

Patch nhìn tôi và nở nụ cười của một kẻ thường chiến thắng trong những vụ ẩu đả ở quầy bar. Nụ cười đó thật đáng sợ, nhưng dưới vẻ ngoài hung dữ ấy, nó dường như ẩn chứa rất nhiều khao khát.

Patch hát đầu về phía cầu thang và giơ tay ra cho tôi. “Ra khỏi đây thôi!”

“Bọn mình sẽ đi đâu?” Tôi hỏi, trong

bụng nhộn nhạo.

“Rồi cậu sẽ biết.”

Khi chúng tôi leo lên cầu thang, Rixon gọi với theo tôi: “Chúc may mắn với chàng trai tốt bụng đó nhé, cưng!”

# 18.

TRÊN ĐƯỜNG LÁI XE VỀ, Patch chọn lối rẽ Topsham và đỗ xe gần nhà máy giấy Topsham lịch sử bên bờ sông Androscoggin. Nhà máy này từng được dùng để biến bột giấy thành giấy. Bây giờ, một tấm biển lớn đã chằng ngang sườn tòa nhà với dòng chữ CÔNG TY RƯỢU BIA HẢI CẦU. Dòng sông menh mông gợn sóng, hàng cây bên bờ chìm khuất trong màn đêm đang dần buông...

Trời vẫn mưa rất to, và đêm tối ngày càng mịt mù. Tôi phải về nhà trước khi mẹ tôi về. Tôi vẫn chưa nói với bà là tôi đi chơi bởi vì... ừ, sự thực là, Patch



không phải kiêu người mà các bà mẹ tán thành. Cậu ta thuộc kiêu người sẽ khiến họ thay ổ khóa nhà ngay lập tức.

“Bọn mình mua đồ ăn về được không?”  
Tôi hỏi.

Patch mở cửa bên ghé lái. “Cậu muốn ăn gì?”

“Sandwich gà tây. Nhưng không dưa góp. À, và không sốt mayonnaise nhé.”

Hình như tôi lại nhận được một nụ cười kín đáo của cậu ta. Hình như tôi đã nhận được rất nhiều nụ cười như vậy. Lần này, tôi không biết là mình đã nói gì.

“Mình sẽ ra ngoài xem,” Patch nói.

Patch vẫn cắm chìa khóa xe và hệ thống sưởi vẫn chạy. Mấy phút đầu, tôi nghĩ lại về buổi tối của chúng tôi. Và rồi tôi chợt nhận ra mình chỉ có một mình trong chiếc xe Jeep của Patch. Chỗ riêng tư của con người ấy.

Nếu tôi là Patch, khi muốn giấu thứ gì đó cực kỳ bí mật, tôi sẽ không giấu nó trong phòng, trong tủ để đồ ở trường hay trong ba lô, vì tất cả những thứ đó có thể bị tịch thu hay kiểm tra mà không báo trước. Tôi sẽ giấu nó trong chiếc xe Jeep đen bóng của tôi với hệ thống báo động tinh vi.

Tôi tháo dây an toàn và lục lọi đồng sách gần chân, mừng tưng về một nụ cười

bí ẩn nở ra trên miệng khi khám phá ra một trong những bí mật của Patch. Tôi không mong tìm được thứ gì cụ thể; tôi chỉ cần có được số khóa tủ để đồ hay điện thoại di động của cậu ta. Dò dẫm quanh những bài tập cũ ngổn ngang trên sàn xe, tôi thấy một chai xịt phòng mùi gỗ thông dịu dịu, một đĩa CD Highway to Hell AC/DC, những mẫu bút chì và một hóa đơn từ cửa hàng 7-Eleven ngày thứ tư lúc 10:18 tối. Chẳng có gì đặc biệt.

Tôi mở ngăn chứa đồ trên xe và giở qua cuốn sách giáo khoa phẫu thuật cùng những giấy tờ khác. Có ánh chrome, và những đầu ngón tay tôi chạm phải một vật bằng kim loại. Tôi lôi ra một cái đèn pin bằng thép và bật nó lên nhưng không

thấy sáng. Tôi vặn đuôi đèn ra, nghĩ rằng cái đèn pin hơi nhẹ, và quả thực là nó không có pin. Tôi tự hỏi tại sao Patch lại giữ một cái đèn pin không dùng được trong ngăn chứa đồ. Đó là ý nghĩ cuối cùng của tôi trước khi mắt tôi hướng đến chất lỏng gì đó màu rỉ sét đã khô ở một đầu của đèn pin.

Máu!

Rất cẩn thận, tôi cất cái đèn pin vào ngăn chứa đồ và đóng nó lại. Tôi tự nhủ có rất nhiều thứ có thể dây máu lên một cái đèn pin. Chẳng hạn như cầm nó bằng một bàn tay bị thương, dùng nó để gạt một con vật bị chết vào lề đường, hay là... vung mạnh nó vào một thân người nhiều lần

cho đến khi thân người đó bị thương.

Tim đập thình thịch, tôi chộp ngay lấy kết luận đầu tiên nảy ra trong óc. Patch đã nói dối. Cậu ta đã tấn công Marcie! Tối thứ tư cậu ta đã đưa tôi về, rồi đổi xe máy lấy xe Jeep và đi tìm Marcie. Cũng có thể họ tình cờ gặp nhau và cậu ta đã hành động trong cơn bốc đồng. Dù thế nào, Marcie cũng đã bị thương, cảnh sát đã vào cuộc, còn Patch thì có tội.

Lý trí tôi mách bảo đó là một kết luận vội vàng và cảm tính, nhưng cảm xúc của tôi lại cho rằng lúc này mọi chuyện đã trở nên quá nguy hiểm để dừng lại và suy nghĩ cho cẩn thận. Patch có một quá khứ đáng sợ và rất rất nhiều bí mật. Nếu hành

hung người vô cơ và tàn bạo là một trong những bí mật ấy, tôi thật không an toàn chút nào khi đi riêng với cậu ta.

Một tia sét lóe sáng nơi chân trời xa xôi. Patch ra khỏi nhà hàng và đi bộ qua bãi đỗ xe, một tay cầm cái túi màu nâu còn tay kia cầm hai lon soda. Chui vào trong chiếc Jeep, cậu ta bỏ mũ ra và giữ nước mưa khỏi tóc. Mái tóc đen bông bênh vẩy những giọt nước li ti ra xung quanh. Cậu ta đưa cho tôi cái túi nâu. “Một sandwich gà tây, không nước sốt và dưa góp, cùng vài thứ để nuốt trôi chúng đấy.”

“Cậu có tấn công Marcie Millar không?”  
Tôi khẽ hỏi. “Mình muốn biết sự thật -

ngay bây giờ!”

Patch bỏ lon 7UP khỏi miệng. Mắt cậu ta nhìn xoáy vào tôi. “Cái gì?”

“Chiếc đèn pin trong ngăn chứa đồ của cậu. Giải thích đi.”

“Cậu đã lục ngăn chứa đồ của mình?”

Giọng Patch không hẳn là bực mình, nhưng cũng chẳng mấy dễ chịu.

“Có vết máu khô dính trên đèn pin. Lúc này cảnh sát đã đến nhà mình. Marcie bị tấn công tối hôm thứ tư, ngay sau khi mình kể với cậu là mình không thể chịu nổi cô ta. Họ nghĩ mình có dính líu đến vụ này.”

Patch bật ra tiếng cười cộc lốc, thiếu hẳn sự vui vẻ thường thấy. “Cậu nghĩ mình dùng đèn pin để đánh Marcie?”

Cậu ta vớ tay ra sau ghế và lôi ra một khẩu súng lớn. Tôi hét lên.

Patch vươn người sang và lấy tay bịt miệng tôi. “Súng của trò bắn đạn sơn,” cậu ta nói, giọng lạnh đi.

Tôi hết nhìn khẩu súng lại nhìn Patch, cảm thấy mắt mình trợn tròn lên.

“Tuần này mình vừa chơi bắn đạn sơn,” cậu ta nói. “Hình như mình đã kể với cậu rồi.”

“Đ...điều đó không giải thích cho vết



máu trên đèn pin.”

“Không phải máu,” cậu ta nói, “là sơn đây. Bọn mình đang chơi Cướp cờ.”

Tôi nhìn lại ngăn chứa đồ đang cất đèn pin. Đèn pin là... lá cờ. Một cảm giác vừa nhẹ nhõm, vừa ngốc nghếch, lại vừa tội lỗi khi buộc tội Patch lan tỏa trong tôi. “Ôi,” tôi yếu ớt nói. “Mình... xin lỗi.” Nhưng có vẻ đã quá muộn để xin lỗi.

Patch nhìn đăm đăm về phía trước qua kính chắn gió, thở mạnh. Tôi tự hỏi không biết có phải cậu ta đang dùng sự im lặng để xả giận không. Rốt cuộc thì tôi vừa mới buộc tội cậu ta hành hung người khác. Điều đó thật tồi tệ, nhưng

tâm trí tôi quá bối rối nên không thể đưa ra một lời xin lỗi tử tế.

“Từ những lời cậu kể về Marcie, có vẻ cô ta đã tích lũy được vài kẻ thù đấy nhỉ,” Patch nói.

“Minh chắc rằng Vee và mình đứng đầu tiên trong danh sách,” tôi nói, cố làm mọi thứ trở nên nhẹ nhõm, nhưng cũng không hoàn toàn là nói đùa.

Patch dừng lại khi về đến nhà tôi. Chiếc mũ lưỡi trai sụp xuống tận mắt, nhưng giờ miệng cậu ta đã cười tủm tỉm một cách... khêu gợi. Đôi môi ấy thật mềm mại và mịn màng, làm tôi thấy khó mà ngoảnh đi. Trên hết, tôi thấy cảm kích vì dường như cậu ta đã bỏ qua chuyện vừa

rồi.

“Mình sẽ phải luyện tập nhiều cho cậu trò bi-a, Thiên thần ạ,” Patch nói.

“Nhắc đến bi-a,” tôi hăng giọng. “Mình muốn biết khi nào và bằng cách nào cậu định đòi... thứ mà mình nợ cậu.”

“Không phải tối nay.” Mắt cậu ta nhìn tôi chăm chú, phán đoán phản hồi của tôi. Tôi vừa nhẹ nhõm lại vừa thất vọng. Chủ yếu là thất vọng.

“Mình có một thứ dành cho cậu,” Patch nói rồi thò tay xuống gầm ghế lấy ra một túi giấy màu trắng in hình những quả ớt đỏ. Một cái túi đựng đồ ăn mang đi của cửa hàng Borderline. Cậu ta đặt nó giữa

chúng tôi.

“Gì thế?” Tôi hỏi, nhòm vào trong túi, hoàn toàn không biết bên trong có thể là thứ gì.

“Mở ra đi.”

Tôi lôi một chiếc hộp màu nâu xinh xắn ra khỏi túi và mở nắp. Trong đó có một quả cầu tuyết chứa mô hình công viên giải trí Hải cảng Delphic mini bên trong. Những sợi dây đồng được uốn cong thành một vòng tròn tượng trưng cho trò đu quay khổng lồ, những vòng xoắn là trò đi xe lửa, còn những mảnh kim loại dẹt tạo nên trò cưỡi Thảm thần.

“Đẹp quá,” tôi nói, hơi ngạc nhiên khi

Patch đã nghĩ về tôi, lại còn mua cho tôi một món quà nữa. “Cảm ơn cậu. Thực sự đây. Mình thích lắm.”

Cậu ta chạm vào quả cầu thủy tinh. “Đó là Archangel, trước khi nó được cải tạo.” Đằng sau chiếc đu quay khổng lồ là một sợi dây mỏng uốn lượn tạo nên những ngọn đồi và thung lũng của trò Archangel. Một thiên thần với đôi cánh gãy đứng ở đỉnh cao nhất, cúi đầu nhìn xuống đất, không thấy mắt. “Chuyện gì đã thực sự xảy ra vào cái đêm bọn mình chơi trò đó?” Tôi hỏi.

“Cậu không muốn biết đâu.”

“Nếu cậu kể với mình, cậu sẽ phải giết mình sao?” Tôi nửa đùa nửa thật.

“Chúng ta không chỉ có một mình,” Patch trả lời, nhìn qua kính chắn gió.

Tôi ngẩng lên và thấy mẹ tôi đang đứng bên ngưỡng cửa. Tôi hoảng hốt khi thấy bà bước ra và tiến lại gần chiếc xe Jeep.

“Hãy để mình nói chuyện với bà,” tôi nói, nhét quả cầu tuyết trở lại hộp.  
“Đừng nói gì - dù chỉ một lời!”

Patch nhảy ra và đi vòng sang mở cửa cho tôi. Chúng tôi gặp mẹ tôi ở giữa lối xe chạy.

“Mẹ không biết là con đi chơi,” bà bảo tôi, mỉm cười, nhưng đó không phải là nụ cười dễ chịu. Nụ cười ấy ám chỉ: Mẹ con mình sẽ nói chuyện sau.

“Đến phút cuối con mới quyết định đi ạ,”  
tôi giải thích.

“Mẹ về nhà ngay sau khi tập yoga,” bà nói. Vế sau của câu nói ám chỉ: May mắn cho mẹ, nhưng không may mắn cho con. Tôi cứ nghĩ là mẹ sẽ đi bù khú với bạn bè sau khi tan lớp. Mười hôm thì có đến chín hôm như thế. Bà chuyển sự chú ý sang Patch. “Rất vui khi cuối cùng cũng được gặp cháu. Rõ ràng con gái cô hâm mộ cháu đến cuồng nhiệt.”

Tôi mở miệng định giới thiệu thật qua quýt và đuổi Patch về, nhưng mẹ tôi đã nhanh hơn: “Cô là mẹ của Nora. Blythe Grey.”

“Đây là Patch mẹ ạ,” tôi nói, lục lọi

trong óc xem phải nói gì để khéo léo chấm dứt cuộc đối thoại này thật nhanh. Nhưng điều duy nhất mà tôi có thể nghĩ ra là hét lên Cháy! hoặc giả vờ bị choáng. Không hiểu sao, cả hai cách đó đều có vẻ đáng xấu hổ hơn là đương đầu với cuộc trò chuyện giữa Patch và mẹ tôi.

“Nora kể với cô cháu là vận động viên bơi lội,” mẹ tôi nói.

Tôi cảm thấy Patch đang cười rung lên bên cạnh. “Một vận động viên bơi lội à?”

“Cháu ở trong đội bơi của trường hay trong liên đoàn thành phố?”



“Cháu bơi đẽ... tiêu khiển nhiều hơn ả,” Patch nói, nhìn tôi đầy nghi vấn.

“Tiêu khiển cũng tốt,” mẹ tôi nói. “Cháu bơi ở đâu? Ở câu lạc bộ bơi lội à?”

“Cháu là người thích các hoạt động ngoài trời hơn. Sông và hồ ả.”

“Không lạnh sao?” Mẹ tôi hỏi.

Bên cạnh tôi, Patch giật mình. Tôi tự hỏi mình đã bỏ qua điều gì. Cuộc đối thoại này dường như chẳng có gì bất thường cả. Và rồi tôi chợt nhận ra: Maine không phải là một vùng nhiệt đới ấm áp. Bơi lội ngoài trời sẽ rất lạnh, ngay cả trong mùa hè. Nếu Patch thực sự thường bơi lội ở sông hồ, cậu ta hẳn phải là kẻ điên

khùng hoặc chí ít cũng mình đồng da sắt.

“Thôi thôi!” Tôi nói, lợi dụng lúc cả ba đều im lặng. “Patch phải đi rồi mẹ ạ.” Đi đi! Tôi mấp máy môi với cậu ta.

“Một chiếc xe Jeep rất đẹp,” mẹ tôi nói.  
“Bố mẹ cháu đã mua cho cháu à?”

“Cháu đã tự mua nó.”

“Vậy chắc cháu có đi làm?”

“Cháu làm nhân viên dọn bàn ở quán Borderline.”

Patch đang nói ít hết mức, cẩn thận giữ mình trong bí ẩn. Không biết cuộc sống của cậu ta ra sao khi cậu ta không ở bên

tôi. Sâu thẳm trong tâm trí, tôi không thể ngừng nghĩ về quá khứ đáng sợ của Patch. Trước đây, tôi luôn muốn được khám phá chúng, có lẽ vì tôi muốn chứng tỏ với Patch và với cả bản thân rằng tôi có thể hiểu được cậu ta. Nhưng lúc này, tôi muốn biết những bí mật ấy bởi chúng là một phần của cậu ta. Và dù tôi luôn cố phủ nhận, tôi vẫn có một thứ cảm xúc gì đó dành cho Patch. Càng ở gần cậu ta, tôi càng biết rằng cảm xúc đó luôn vương vấn trong mình.

Mẹ tôi cau mày. “Cô hy vọng công việc sẽ không làm cháu xao lãng chuyện học hành. Theo ý cô, học sinh không nên đi làm trong năm học. Cháu đã có quá nhiều việc quan trọng cần lo rồi.”

Patch cười. “Đó không phải là vấn đề ạ.”

“Cô có thể hỏi về điểm phẩy của cháu không?” Mẹ tôi nói. “Như thế có quá bất lịch sự không nhỉ?”

“Ôi, muộn rồi!” Tôi nói to, nhìn vào cái đồng hồ tưởng tượng trên tay. Tôi không thể tin nổi là mẹ lại quá căng thẳng về vấn đề này. Đó là một dấu hiệu xấu. Ấn tượng ban đầu của bà về Patch còn tệ hơn những gì tôi đã lo lắng. Đây không phải một cuộc gặp gỡ và giới thiệu. Nó giống như một cuộc phỏng vấn hay hỏi cung.

“Hai phẩy hai ạ,” Patch nói.

Mẹ tôi nhìn cậu ta chăm chăm.

“Cậu ấy đùa đây mẹ ạ,” tôi nói nhanh rồi bí mật huých Patch về phía chiếc xe Jeep. “Patch có việc cần làm. Cần đi đâu đó. Chơi bi-a...” Tôi đưa tay bịt miệng.

“Bi-a?” Mẹ tôi nói, vẻ khó hiểu.

“Nora đang nhắc đến quán Bo’s ạ,” Patch giải thích. “Nhưng cháu không định đến đó. Cháu cần phải làm vài việc.”

“Mẹ chưa bao giờ đến Bo’s,” bà nói.

“Nó chẳng thú vị chút nào,” tôi nói. “Mẹ chẳng có gì phải tiếc cả.”

“Chờ đã,” mẹ tôi nói, như thể một lá cờ

đỏ vừa phất lên trong trí nhớ của bà. “Nó nằm bên bờ biển đúng không? Gần hải cảng Delphic à? Vài năm trước từng có một vụ đọ súng ở Bo’s phải không?”

“Giờ nơi đó tử tế hơn nhiều rồi ạ,” Patch nói. Tôi lườm cậu ta vì đã cướp lời tôi. Tôi đã định phủ nhận hoàn toàn chuyện Bo’s từng bị mang tiếng là nơi bạo lực.

“Cháu muốn vào ăn kem không?” Mẹ tôi hỏi. Bà hơi ngập ngừng vì nửa muốn tỏ ra lịch sự với khách, nửa lại muốn lôi tôi vào trong và chốt cửa lại. “Nhà cô chỉ có kem vani thôi,” bà nói thêm để lời mời bớt hấp dẫn. “Nó đã được để vài tuần rồi.”

Patch lắc đầu. “Cháu phải đi rồi. Có lẽ

đề lần sau ạ. Cháu rất vui khi được gặp cô, cô Blythe.”

Nhân lúc cuộc đối thoại tạm ngưng, tôi kéo mẹ về phía cửa trước, lòng thấy nhẹ hẫng đi vì cuộc trò chuyện không quá tệ như đáng lẽ nó phải thế. Đột nhiên mẹ tôi ngoảnh lại.

“Tôi nay cháu và Nora đã làm gì?” Bà hỏi Patch.

Patch nhìn tôi và khẽ nhướn mày.

“Bọn con ăn tối ở Topsham,” tôi đáp nhanh. “Sandwich và soda. Một buổi tối hoàn toàn vô hại.”

Vấn đề là, những cảm giác tôi dành cho

Patch không vô hại.



# 19.

TÔI ĐỀ QUẢ CẦU TUYẾT VÀO TRONG và nhét nó vào tủ quần áo sau một chông áo len có hoa văn hình quả trám mà tôi đã lấy của bố. Khi tôi mở món quà trước mặt Patch, Delphic trông thật lung linh và xinh đẹp, những chiếc cầu vòng xoắn bằng dây kim loại tỏa sáng lấp lánh. Nhưng lúc này, khi tôi còn lại một mình trong phòng, trông nó rờn rợn và ma quái. Một nơi trú ngụ lý tưởng cho những linh hồn đã lìa khỏi xác. Và tôi không chắc liệu trong đó có giấu cái camera nào không.

Sau khi thay một cái áo hai dây co giãn

và quân ngũ in hoa, tôi gọi cho Vee.

“Sao?” Nó nói. “Mọi chuyện thế nào? Rõ ràng hấn không giết cậu, thế là khởi đầu tốt đấy.”

“Bọn mình đã chơi bi-a.”

“Cậu ghét bi-a mà!”

“Cậu ta đã dạy mình chút ít. Bây giờ khi đã biết chơi, mình thấy nó cũng không tệ lắm.”

“Mình cá là hấn còn có thể dạy cậu vài chuyện khác trong đời nữa đấy.”

“Hừm.” Nếu là lúc bình thường, lời nhận xét của nó ít nhất cũng có thể khiến tôi đở

mặt, nhưng lúc này tâm trạng tôi quá nặng nề. Tôi đang mãi suy nghĩ.

“Mình biết mình đã nói điều này rồi, nhưng Patch không đem lại cho mình cảm giác dễ chịu và an toàn,” Vee nói. “Mình vẫn gặp ác mộng về gã trùm mặt nạ. Trong một cơn ác mộng, hắn đã lột mặt nạ, và cậu có biết đó là ai không? Là Patch. Theo mình, cậu nên coi hắn như một khẩu súng đã nạp đạn. Ở hắn có điều gì đó không bình thường.”

Đây chính là điều mà tôi muốn nói đến.

“Thứ gì sẽ gây nên một vết sẹo hình chữ V trên lưng người ta?” Tôi hỏi nó.

Một thoáng im lặng.

“Chúa ơi,” Vee nói như bị nghẹt thở.

“Bạn đã thấy hắn khóa thân? Chuyện đó xảy ra lúc nào? Trong xe Jeep của hắn? Nhà hắn? Hay phòng ngủ của cậu hả?”

“Mình không thấy Patch khóa thân! Đó chỉ là tình cờ thôi.”

“À há, mình từng nghe lời biện bạch này rồi,” Vee nói.

“Bạn ta có một vết sẹo lớn hình chữ V ngược trên lưng. Điều đó có hơi kỳ cục không?”

“Dĩ nhiên là kỳ cục. Nhưng bọn mình đang nói về Patch mà! Hắn là người có phần lập dị. Mình thử đoán xem sao nhé... ầu đả giữa các băng nhóm? Hay là

vết tích từ trong tù? Hay vết bánh xe cán lên người từ một cú đâm-xe-rồi-bỏ-trốn?”

Một nửa trí óc tôi tập trung vào cuộc đối thoại với Vee, nhưng nửa còn lại, thuộc về tiềm thức, đã vẫn vơ nghĩ về chuyện khác. Trí nhớ tôi quay lại cái đêm Patch thách tôi chơi trò Archangel. Tôi nhớ lại những bức tranh kỳ cục và đáng sợ trên thành toa xe. Tôi nhớ lại những con quỷ có sừng đang xé đôi cánh của một thiên thần. Tôi nhớ tới hình chữ V ngược màu đen ở nơi đôi cánh thiên thần từng hiện diện.

Tôi suýt nữa đánh rơi điện thoại.

“X...xin lỗi, cậu nói gì cơ?” Tôi hỏi Vee

khi chợt nhận ra nó đã nói thêm gì đó và đang đợi tôi tiếp lời.

“Chuyện gì. Xảy ra. Tiếp theo?” Nó lặp lại, nhấn mạnh từng từ. “Cậu có nghe mình không đây, Nora? Mình muốn nghe chi tiết. Mình đang nóng lòng đây.”

“Cậu ta đánh nhau và bị rách áo. Hết chuyện. Chẳng có cái điều-gì-xảy-ra-tiếp-theo nào cả.”

Vee hít vào một hơi. “Đây là điều mình muốn nói đến đây. Hai người bạn cậu đi chơi cùng nhau... và hấn đánh nhau? Hấn làm sao thế? Hấn giống thú hơn là giống người thì phải.”

Tôi cứ nghĩ đi nghĩ lại từ vết sẹo của

thiên thần trong bức tranh tới vết sẹo của Patch. Cả hai đều đã liền và biến thành màu cam thảo, cả hai đều chạy từ xương bả vai xuống vùng thắt lưng, và cả hai đều cong cong khi chúng chạy dọc theo chiều dài của lưng. Có thể việc những bức tranh ở trò Archangel miêu tả hoàn hảo vết sẹo của Patch chỉ là một sự trùng hợp đến rùng mình. Có thể có nhiều nguyên nhân gây ra những vết sẹo như thế. Âu đã giữa các băng nhóm, những vết tích trong tù, vết bánh xe cán lên - như Vee nói chẳng hạn. Nhưng, tất cả những lý do đó dường như đều không đúng. Như thể sự thật đang nhìn thẳng vào mặt tôi, nhưng tôi không đủ can đảm để nhìn lại.

“Hắn là một thiên thần sao?” Vee hỏi.

Tôi giật mình. “Cái gì?”

“Hắn tốt bụng như một thiên thần, hay hắn sống theo hình ảnh gã trai bất hảo của hắn? Bởi vì, thực ra mà nói, mình không tin hắn không nhúng tay tỳ nào vào toàn bộ câu chuyện này.”

“Vee! Mình cần phải đi.” Giọng tôi như bị mắc một đồng mạng nhện.

“Mình biết mà! Cậu sẽ gác máy trước khi mình biết được chi tiết vấn đề nghiêm trọng này.”

“Chẳng có gì xảy ra trong cuộc hẹn cả, và sau đó cũng vậy. Mẹ mình đã gặp bọn



mình trước cửa nhà.”

“Thôi đi!”

“Mình không nghĩ là bà thích Patch.”

“Thật không!” Vee nói. “Ai mà biết được?”

“Mai mình sẽ gọi lại cho cậu, được không?”

“Chúc ngủ ngon, cưng.”

Còn lâu, tôi nghĩ.

Sau khi gác máy, tôi bước vào phòng làm việc của mẹ tôi và khởi động chiếc máy IBM cổ lỗ. Căn phòng thật nhỏ, mái nhà

lại dộc, nên trông giống một cái đầu hồi hơn là một căn phòng. Khung cửa sổ bóng loáng với những tấm rèm màu cam nhạt từ những năm 1970 trông ra cái sân bên cạnh. Trong khoảng không gian chiếm một phần ba diện tích căn phòng, tôi có thể đứng thẳng người, hai phần ba còn lại, đỉnh đầu tôi sẽ chạm phải xà nhà. Một cái bóng đèn không có chao lủng lẳng treo trên đó.

Mười phút sau máy tính đã kết nối với Internet, và tôi gõ cụm từ “những vết sẹo cánh thiên thần” vào thanh tìm kiếm Google. Ngón tay tôi do dự trên phím enter, sợ rằng nếu thực hiện động tác này, tôi sẽ phải thừa nhận rằng tôi đang thực sự cân nhắc khả năng Patch... không

phải... con người.

Tôi nhấn phím enter và nhấp chuột vào đường dẫn đầu tiên trước khi kịp ngăn mình lại.

## NHỮNG THIÊN THẦN SA NGÃ: MỘT SỰ THỰC ĐÁNG SỢ

Thuở Vườn địa đàng mới được tạo lập, những thiên thần trên trời được phái xuống Trái Đất để trông nom Adam và Eve. Tuy nhiên, vài thiên thần trong số đó lại sớm để mắt đến thế giới bên ngoài những bức tường của khu vườn. Họ tưởng tượng mình là chủ nhân tương lai của cư dân trên Trái Đất, họ thèm muốn quyền lực, tiền bạc và thậm chí là những người đàn bà trần gian.

Họ cùng nhau dụ dỗ và thuyết phục Eve ăn trái cấm, mở cánh cổng bảo vệ Vườn địa đàng. Để trừng phạt tội lỗi khủng khiếp này và tước đi trách nhiệm của họ, Chúa đã tước đôi cánh thiên thần của họ và đày họ xuống trần gian mãi mãi.

Tôi đọc lướt qua vài đoạn, tim đập thình thịch.

Các thiên thần sa ngã - còn gọi là các linh hồn tội lỗi (hay ác quỷ) - được miêu tả trong Kinh Thánh như những kẻ chiếm đoạt cơ thể con người. Các thiên thần sa ngã lang thang trên Trái Đất tìm kiếm cơ thể con người để quấy nhiễu và kiểm soát. Chúng dụ dỗ con người làm điều ác bằng cách truyền trực tiếp những ý nghĩ

và hình ảnh vào đầu óc họ. Nếu một thiên thần sa ngã biến đổi thành công một con người thành ác quỷ, hẳn có thể chui vào cơ thể của người đó rồi điều khiển tính cách và hành động của anh ta hay cô ta.

Tuy nhiên, các thiên thần sa ngã chỉ có thể sở hữu được cơ thể con người trong tháng Cheshvan theo lịch Do Thái.

Cheshvan, được biết đến với tên gọi “tháng vắng,” là tháng duy nhất của người Do Thái không có hội hè hay ăn chay, khiến nó trở thành một tháng tội lỗi khủng khiếp. Giữa ngày trăng non và trăng tròn trong tháng, các thiên thần sa ngã sẽ ồ ạt chiếm đoạt cơ thể con người.

Vài phút sau khi đọc xong, tôi vẫn nhìn

chăm chăm vào màn hình máy tính. Tôi không nghĩ gì cả. Không. Chỉ là một mớ cảm xúc đang hỗn độn trong mình. Những cảm giác ớn lạnh, kinh hoàng và nhiều linh cảm xấu.

Rồi một luồng điện chạy dọc sống lưng tôi. Mấy lần tôi đều chắc chắn rằng Patch đã phá vỡ các phương thức giao tiếp thông thường và truyền những lời thì thầm vào thẳng tâm trí tôi, giống như những thiên thần tội lỗi mà bài báo nhắc tới. So sánh thông tin này với những vết sẹo trên lưng Patch, có lẽ nào... Patch là một thiên thần tội lỗi? Có lẽ nào cậu ta muốn sở hữu cơ thể tôi?

Tôi lướt nhanh qua phần còn lại của bài

báo, rồi ngừng lại khi đọc được một điều còn kỳ quái hơn.

Thiên thần sa ngã nào có quan hệ với người phạm trần sẽ sinh ra một giống người siêu phạm gọi là Nephilim. Người Nephilim là một giống người xấu xa và dị thường, họ không bao giờ được phép sinh sống trên Trái Đất. Dù nhiều người tin rằng trận Đại Hồng Thủy ở thời Noah là nhằm quét sạch người Nephilim trên mặt đất, nhưng chúng ta không có cách nào biết được liệu giống người lai này đã bị tuyệt chủng hay chưa và kể từ hồi đó các thiên thần sa ngã có tiếp tục quan hệ với người trần nữa hay không. Dường như theo logic, họ sẽ vẫn tiếp tục làm điều đó, có nghĩa là giống người

Nephilim ngày nay có khả năng vẫn còn tồn tại trên Trái Đất.

Tôi bật ngửa ra sau. Tôi nhét tất cả những gì vừa đọc được vào một tệp tin trong óc đóng dấu hai chữ RÙNG RỌN vào đó. Bây giờ tôi không muốn nghĩ về nó nữa. Tôi sẽ xem xét nó sau. Có lẽ thế.

Điện thoại rung lên trong túi làm tôi giật nảy mình.

“Bọn mình đã thống nhất rằng quả bơ là màu xanh hay màu vàng ấy nhỉ?” Vee hỏi. “Mình đã ăn đủ khẩu phần quả màu xanh trong ngày hôm nay, nhưng nếu cậu bảo là quả bơ màu vàng, mình sẽ tiếp tục.”



“Cậu có tin vào các siêu nhân không?”

“Sau khi mình thấy anh chàng Tobey Maguire đẹp trai trong phim Người nhện thì có. Và cả Christian Bale nữa chứ. Già hơn, nhưng vẫn rất hấp dẫn. Giá mà chàng ấy cứu mình từ tay những tên ninja có kiếm nhỉ...”

“Mình đang nghiêm túc đây.”

“Mình cũng thế.”

“Lần cuối cậu đi nhà thờ là khi nào?”  
Tôi hỏi.

Tôi nghe thấy nó thổi vỡ đánh búp một cái bong bóng kẹo cao su. “Chủ nhật.”

“Cậu nghĩ Kinh thánh có đúng không? Ý mình là, cậu nghĩ những câu chuyện trong đó có thật không?”

“Mình nghĩ Mục sư Calvin thật là tuyệt vời. So với lứa tuổi trung niên. Cậu nói đó gần như đã tổng kết cho niềm tin tôn giáo của mình.”

Sau khi gác máy, tôi về phòng và trùm kín chăn. Tôi đắp thêm một cái chăn nữa để xua đi cái lạnh đột ngột ập đến. Không biết vì căn phòng lạnh hay cảm giác ớn lạnh đang tỏa ra từ sâu thẳm trong tôi. Tôi không chắc lắm. Những từ đầy ám ảnh như “thiên thần sa ngã”, “chiếm đoạt con người” và “Nephilim” làm giấc ngủ của tôi cứ chập chờn, chập

chờn...

# 20.

TÔI TRẦN TRỌC CẢ ĐÊM. Gió rít từng cơn qua những cánh đồng bao la quanh căn nhà trại, cuốn tung cát bụi và rác rưởi đập vào cửa sổ. Tôi cứ mình nghe tiếng những tấm ván bị bật tung khỏi mái nhà và lăn xuống. Mỗi tiếng động nhỏ, từ tiếng lạch cạch của khung cửa sổ đến tiếng cọt kẹt của đệm lò xo đều làm tôi tỉnh giấc.

Đến khoảng sáu giờ tôi bỏ cuộc, lê mình ra khỏi giường, bước qua hành lang để vào tắm nước nóng. Rồi tôi dọn phòng - tủ quần áo của tôi trông gọn hẳn, và dĩ nhiên, cái giỏ đựng đồ bẩn đã đầy đến ba

chồng. Tôi đang ôm một chồng quần áo sạch leo lên cầu thang thì có tiếng gõ cửa. Tôi mở cửa và thấy Elliot đang đứng trên hiên.

Cậu ta mặc quần jean, áo sơ mi kẻ ca rô kiểu cũ xắn đến khuỷu tay, đeo kính râm và đội mũ lưỡi trai Red Sox - trông đặc sệt Mỹ. Nhưng tôi thấy có điều gì đó bất thường, và một cảm giác lo lắng ập đến đã chứng thực cho điều đó.

“Nora Grey,” Elliot nói, giọng kẻ cả. Cậu ta cúi đầu vào và cười, mùi rượu chua chua phả về phía tôi. “Gần đây cậu gây ra nhiều rắc rối cho mình quá đấy.”

“Cậu đang làm gì ở đây?”

Cậu ta nhòm vào trong nhà tôi. “Trông mình có vẻ đang làm gì? Mình muốn nói chuyện. Mình vào nhà được không?”

“Mẹ mình đang ngủ. Mình không muốn làm bà thức giấc.”

“Mình chưa bao giờ gặp mẹ cậu.” Điều gì đó trong cách nói của cậu ta làm tóc gáy tôi dựng đứng lên.

“Mình xin lỗi, cậu cần gì à?”

Nụ cười của cậu ta nửa ủy mị, nửa mỉa mai. “Cậu không thích mình, đúng không, Nora Grey?”

Thay vì trả lời, tôi khoanh tay trước ngực.

Elliot lão đảo lúi lại một bước, tay áp vào ngực. “Ôi. Mình đến đây, Nora, với nỗ lực cuối cùng để thuyết phục cậu rằng mình là một chàng trai bình thường và cậu có thể tin tưởng mình. Đừng làm mình thất vọng.”

“Nghe này Elliot, mình có vài điều cần...”

Cậu ta đâm vào tường nhà, những khớp ngón tay đập vào ván lát tường mạnh đến nỗi tróc cả mảng sơn. “Mình chưa nói xong!” Cậu ta lè nhè nói, giọng giận dữ. Rồi đột nhiên Elliot ngửa đầu ra sau và khẽ cười. Cậu ta cúi xuống, đặt bàn tay rỉ máu giữa hai đầu gối và rên rỉ: “Mình cực mưòi đô la rằng sau này mình sẽ

hôi hận vì đã làm chuyện này.”

Dáng vẻ của Elliot khiến tôi sờn gai ốc. Vài ngày trước đây tôi còn thực sự nghĩ cậu ta điển trai và quyến rũ. Sao tôi lại ngu ngốc đến thế nhỉ?

Tôi đang định đóng cửa lại thì Elliot bỏ kính ra, để lộ đôi mắt vằn đỏ. Cậu ta hắng giọng, tuôn ra một tràng. “Mình đến đây để nói cho cậu biết Jules đang quá căng thẳng với việc học ở trường. Những bài kiểm tra, hội học sinh, đơn xin học bổng, vân vân, vân vân, và vân vân. Jules đang cư xử rất khác lạ. Cậu ấy cần tránh xa tất cả những chuyện đó trong vài ngày. Bốn người chúng ta - Jules, mình, cậu và Vee - nên đi cắm trại đâu đó cho



vui vẻ. Ngày mai chúng ta hãy đi Powder Horn và quay về vào chiều thứ ba. Chuyến đi sẽ giúp Jules khuây khỏa hơn. Cậu thấy thế nào?” Mỗi lời thốt ra từ miệng cậu ta đều có vẻ kỳ quặc và dường như đã được tập dượt cẩn thận.

“Xin lỗi, mình có kế hoạch khác rồi.”

“Hãy để mình làm thay đổi suy nghĩ của cậu. Mình sẽ chuẩn bị cho chuyến đi này. Mình sẽ chuẩn bị lều và thức ăn. Mình sẽ chứng minh cho cậu thấy mình là người tuyệt vời thế nào. Mình sẽ đem lại cho cậu một khoảng thời gian vui vẻ.”

“Mình nghĩ cậu nên đi đi, Elliot.”

Elliot chống tay lên gióng cửa, cúi sát về

phía tôi. “Trả lời sai rồi!” Trong khoảnh khắc, vẻ lơ đãng trong mắt cậu ta biến mất, nhường chỗ cho một thứ gì đó xấu xa và nham hiểm hơn. Tôi vô tình lùi lại. Tôi gần như chắc chắn Elliot sẽ sẵn sàng giết người. Tôi gần như chắc chắn cái chết của Kjirsten là do cậu ta gây ra.

“Đi đi, hay mình gọi một chiếc taxi cho cậu nhé,” tôi nói.

Elliot mở tung cánh cửa mạnh đến nỗi nó đập cái rầm vào tường nhà. Cậu ta túm lấy áo choàng tắm của tôi và kéo tôi ra ngoài. Rồi cậu ta xô tôi vào lớp ván ốp tường và dùng thân mình ép tôi vào đó. “Cậu phải đi cấm trại, dù muốn hay không!”

“Thả mình ra!” Tôi kêu lên, vùng vẫy cố thoát ra khỏi Elliot.

“Nếu không thì sao? Cậu sẽ làm gì?”  
Giờ thì cậu ta nắm lấy vai tôi, ấn người tôi đập vào tường lần nữa làm răng tôi va vào nhau lập cập.

“Mình sẽ gọi cảnh sát.” Tôi không biết sao mình có thể ăn nói cứng cỏi đến thế. Tôi thở gấp gấp và dồn dập, bàn tay lạnh toát.

“Cậu định hét lên gọi họ sao? Họ không nghe thấy cậu đâu. Mình chỉ thả cậu ra nếu cậu hứa sẽ đi cấm trại.”

“Nora?”

Elliot và tôi đều quay về phía cửa, nơi giọng mẹ tôi vọng đến. Elliot giữ tôi thêm lúc nữa rồi thốt ra một âm thanh phần nộ và xô tôi ra. Xuống nửa chừng bậc thềm, cậu ta ngoảnh lại. “Chưa kết thúc đâu!”

Tôi vội vào trong và khóa cửa lại. Mắt tôi bắt đầu cay xè. Lưng vẫn dựa vào cánh cửa, tôi từ từ trượt người xuống và ngồi bệt trên thảm chùi chân, cố nén khóc.

Mẹ tôi xuất hiện trên đỉnh cầu thang, đang cột lại đai áo choàng tắm. “Nora? Sao thế? Ai ở cửa thế con?”

Tôi vội chớp mắt để cho đôi mắt kịp ráo hoảnh. “Một bạn cùng trường ạ.” Nhưng

giọng tôi vẫn chưa hết run rẩy. “Cậu ấy...  
cậu ấy...” Tôi đã có đủ rắc rối trong lần  
hẹn hò với Patch rồi. Tôi biết tối nay mẹ  
đang định đi dự tiệc cưới con gái một  
đồng nghiệp - nếu bà mà biết Elliot vừa  
mới giở trò bạo lực với tôi, bà sẽ không  
đời nào chịu đi. Và đó là điều mà tôi  
không muốn nhất. Tôi cần lái xe đến  
Portland để điều tra về Elliot, vì chỉ cần  
một mẫu bằng chứng buộc tội nhỏ nhoi  
thôi, cậu ta cũng có thể bị tống vào tù.  
Tôi cảm thấy một sự hung bạo đang lớn  
dần lên trong cậu ta, và tôi không muốn  
chứng kiến cái ngày sự hung bạo ấy vượt  
tầm kiểm soát. “Cậu ấy muốn chép bài  
luận về vở kịch Hamlet của con,” tôi nói  
dứt khoát. “Tuần trước, cậu ấy đã chép  
bài kiểm tra của con, và giờ cậu ấy

không chịu từ bỏ thói quen đó.”

“Ôi, con yêu.” Mẹ đi xuống bên cạnh tôi, vuốt ve mái tóc ẩm đã lạnh ngắt từ lúc tôi tắm. “Mẹ hiểu tại sao con lại buồn thế. Mẹ có thể gọi điện cho bố mẹ cậu ta nếu con muốn.”

Tôi lắc đầu.

“Vậy mẹ sẽ làm bữa sáng nhé,” bà nói. “Đi thay đồ đi. Mẹ sẽ chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng khi con xuống.”

Tôi đang đứng trước tủ quần áo thì chuông điện thoại reo.

“Cậu đã nghe tin gì chưa? Bốn người chúng ta sẽ đi c-ấ-m-t-r-a-i trong kỳ nghỉ

mùa xuân đây!” Vee nói, tỏ ra phân khích đến kỳ lạ.

“Vee,” tôi nói, giọng run run, “Elliot đang có kế hoạch gì đó. Mình thấy sợ. Lý do duy nhất cậu ta muốn đi cắm trại là để có thể đi riêng với bọn mình. Chúng ta sẽ không đi đâu hết.”

“Cậu nói chúng ta không đi là có ý gì? Cậu đùa à? Mãi bọn mình mới có vụ gì đó thú vị trong kỳ nghỉ mùa xuân, thế mà cậu lại nói không? Cậu biết mẹ mình sẽ không bao giờ cho mình đi một mình mà. Mình sẽ làm bất cứ điều gì. Nghiêm túc đấy! Mình sẽ làm bài tập cho cậu trong một tuần nhé. Nào, Nora! Chỉ một lời ngắn thôi. Nói đi! Nó bắt đầu bằng chữ

Đ...”

Tay cầm điện thoại của tôi run run, và tôi phải dùng đến tay kia để giữ nó cho vững. “Mười lăm phút trước Elliot vừa xuất hiện trước cửa nhà mình trong tình trạng say xỉn. Cậu ta... cậu ta đã đe dọa mình bằng vũ lực.”

Vee im lặng trong một thoáng. “Cậu nói ‘đe dọa bằng vũ lực’ là thế nào?”

“Cậu ta lôi mình ra khỏi cửa và xô mình vào tường.”

“Nhưng cậu ta đang say, đúng không?”

“Thế thì sao?” Tôi cúi kính.



“Ừm, Elliot đang gặp rất nhiều chuyện. Cậu ấy bị buộc tội oan là có dính líu đến vụ tự tử của một cô gái nào đó, và cậu ấy buộc phải chuyển trường. Nếu cậu ấy làm đau cậu - tiện đây cũng xin nói là mình không bào chữa gì cho những việc cậu ấy đã làm - thì có lẽ chỉ vì cậu ấy cần... một lời khuyên, cậu biết không?”

“Nếu cậu ta làm đau mình?”

“Elliot đang say. Có lẽ... có lẽ cậu ấy không biết bản thân đang làm gì. Ngày mai cậu ấy chắc sẽ thấy rất khủng khiếp.”

Tôi mở miệng, rồi lại thôi. Tôi không tin nổi là Vee lại đứng về phía Elliot. “Mình phải đi,” tôi nói cộc lốc. “Mình sẽ nói

chuyện với cậu sau.”

“Mình có thể hoàn toàn thành thật không, cưng? Mình biết cậu đang lo lắng về gã trùm mặt nạ. Đừng giận nhé, nhưng mình nghĩ lý do duy nhất khiến cậu cứ cố gán tội cho Elliot là vì cậu không muốn nghĩ kẻ đó là Patch. Cậu đang cố hợp lý hóa mọi thứ, và điều đó khiến mình vô cùng lo lắng.”

Tôi chẳng nói được gì. “Hợp lý hóa? Patch có xuất hiện ở nhà mình sáng nay và đẩy mình vào tường nhà đâu!”

“Cậu biết không? Đáng lẽ mình không nên khơi chuyện này ra. Thôi bỏ nó đi, nhé?”

“Ừ,” tôi cứng nhắc nói.

“Thế... hôm nay cậu định làm gì?”

Tôi thò đầu ra cửa, nghe ngóng mẹ tôi. Tiếng máy đánh trứng quệt vào thành bát vọng ra từ bếp. Một phần trong tôi cảm thấy không cần phải chia sẻ thêm chuyện gì với Vee, nhưng một phần khác lại thấy bức bối và chông đời. Vee muốn biết những dự định của tôi? Cũng được thôi. Nếu nó không thích thì cũng chẳng sao. “Mình định đến Portland trong lúc mẹ mình đi ăn cưới ở bãi biển Old Orchard.” Đám cưới bắt đầu lúc bốn giờ chiều, và sau đó là ăn tiệc, ít nhất chín giờ tối mẹ tôi mới về đến nhà. Tôi sẽ có đủ thời gian ở Portland và về nhà trước

bà. “Mình có thể mượn chiếc Neon của cậu không? Mình không muốn mẹ mình thấy số dặm đường mình đã đi trên xe.”

“Ôi trời. Cậu định điều tra về Elliot đúng không? Cậu định rình rập quanh Kinghorn à?”

“Mình sẽ đi mua sắm một lát và ăn tối,” tôi vừa nói vừa hạ đồng mặc áo trong tủ quần áo xuống. Tôi lôi ra một cái áo phông mỏng dài tay, quần jean và một cái mũ len sọc hồng trắng được dành cho những ngày tóc tôi dở chứng cùng những dịp cuối tuần.

“Và sẽ ăn tối ở một quán ăn nào đó gần trường dự bị Kinghorn? Một quán ăn nơi cái cô Kjirsten gì gì đó từng làm việc?”

“Ý kiến không tồi đâu,” tôi nói. “Có lẽ mình sẽ làm vậy.”

“Và cậu sẽ thực sự ăn chứ, hay chỉ hỏi dò các nhân viên ở đó?”

“Mình có thể hỏi vài câu hỏi. Cậu có cho mình mượn chiếc Neon hay không?”

“Dĩ nhiên là có,” nó nói. “Có bạn thân để làm gì? Mình thậm chí sẽ đi với cậu trong cái chuyến đi vô nghĩa này. Nhưng trước hết hãy hứa với mình là cậu sẽ đi cắm trại.”

“Thế thì thôi. Mình sẽ đi xe buýt.”

“Bọn mình sẽ nói chuyện về kỳ nghỉ mùa xuân sau!” Vee nói trước khi tôi kịp ngắt

máy.

Tôi đã đến Portland vài lần nhưng vẫn không rành đường phố ở đây cho lắm. Tôi bước xuống xe buýt, cầm theo điện thoại di động, một tấm bản đồ và cái ‘la bàn’ mặc định sẵn trong trí óc. Vàng dương đang lặn phía sau những tòa nhà cao mảnh xây bằng gạch đỏ. Chút ánh sáng cuối ngày chỉ còn le lói xuyên qua một dải mây đông dày đặc khiến các đường phố bị bao phủ bởi một màn u ám. Một loạt biển hiệu kỳ quặc của những cửa hàng trải dài phía trên các khung cửa hay trước những mái hiên. Đường phố được thắp sáng bởi những ngọn đèn hình mũ phù thủy màu đen. Sau vài dãy nhà, các con phố hẹp chạy thẳng tới một vùng

cây cối rậm rạp, và nhìn về phía xa, tôi thấy tấm biển của trường dự bị Kinghorn thấp thoáng. Một thánh đường, gác chuông và tháp đồng hồ ló ra trên những ngọn cây um tùm.

Tôi vẫn đi trên vỉa hè và rẽ vào con phố số 32. Bên cảng chỉ cách đây vài dãy nhà, và tôi thoáng trông thấy vài con thuyền lướt qua phía sau các cửa hàng khi chúng vào bến. Đi được nửa phố 32, tôi thấy biển hiệu của quán ăn Blind Joe's. Tôi lôi những câu hỏi chuẩn bị sẵn ra và đọc lại lần cuối. Tôi phải làm sao để không tỏ ra là mình đang thực hiện một cuộc phỏng vấn chính thức. Tôi hy vọng nếu mình tình cờ đề cập đến chủ đề Kjirsten với các nhân viên ở đó, tôi có

thể phát hiện ra điều gì đó mà các phóng viên ngày trước đã vô tình bỏ qua. Nhảm xong các câu hỏi một lượt, tôi lén vứt tờ danh sách vào thùng rác gần nhất.

Chuông cửa kêu vang khi tôi bước vào.

Sàn nhà lát gạch trắng và vàng, bàn ăn bọc vải màu xanh lính thủy. Những bức tranh vẽ bên cạnh được treo khắp trên tường. Tôi ngồi xuống một bàn gần cửa và cởi áo khoác.

Một nữ nhân viên phục vụ đeo tạp dề trắng nhem nhuốc xuất hiện trước mặt tôi. “Tôi là Whitney,” cô ta nói bằng chất giọng chua loét. “Chào mừng đến Blind Joe’s. Món ăn đặc biệt ngày hôm nay là sandwich cá ngừ. Món súp của hôm nay



là súp tôm hùm.” Cây bút của cô ta đã ở trong tư thế sẵn sàng ghi yêu cầu của tôi.

“Blind Joe’s?” Tôi nhướn mày và gõ cằm. “Sao cái tên này quen thế nhỉ?”

“Cô không đọc báo à? Tháng trước chúng tôi đã lên báo suốt một tuần đấy.”

“Ôi!” Tôi nói với vẻ như chợt nhớ ra điều gì. “Tôi nhớ rồi. Có một vụ giết người, đúng không? Cô gái đó làm việc ở đây à?”

“Kjirsten Halverson ấy hả?” Cô ta sột ruột bấm bút. “Cô có muốn tôi mang bát súp đó ra để thưởng thức không?”

Tôi không thích súp tôm hùm. Thực ra

thì tôi không đòi chút nào. “Chắc là kinh khủng lắm. Cô và cô ấy có phải là bạn không?”

“Ôi trời, không đâu! Cô có muốn gọi món không nào? Tôi sẽ cho cô biết một bí mật: nếu tôi không làm việc, tôi sẽ không được trả lương. Tôi không được trả lương, tôi sẽ không trả nổi tiền thuê nhà.”

Đột nhiên tôi muốn anh chàng bồi bàn phía bên kia căn phòng mới là người ghi yêu cầu của tôi. Anh ta lùn tịt, tóc hói xuống tận tai, thân hình chẳng khác nào những que tăm trong cái ống tăm đặt trên mỗi bàn. Mắt anh ta không bao giờ ngẩng quá mặt đất mười phân. Một nụ cười thân

thiện từ tôi có lẽ cũng đủ để anh ta tiết lộ toàn bộ câu chuyện cuộc đời Kjirsten, dù sau đó tôi sẽ phải cảm thấy vô cùng tội lỗi. “Xin lỗi,” tôi bảo Whitney. “Tôi không thể ngừng nghĩ đến vụ án mạng. Dĩ nhiên với cô thì có lẽ đó là một tin cũ rích. Các phóng viên chắc cứ đến đây để hỏi chuyện suốt ấy nhỉ?”

Cô ta nhìn tôi chòng chọc. “Cô có cần thêm vài phút để xem thực đơn không?”

“Tôi thấy các phóng viên thật phiền phức.”

Whitney cúi xuống, chống một tay lên mặt bàn. “Tôi thấy các khách hàng thích câu giờ mới là những kẻ phiền phức.”

Tôi buông một tiếng thở dài lặng lẽ và gỡ thực đơn ra. “Cô bảo món gì ngon nhỉ?”

“Tất cả đều ngon. Hỏi bạn trai tôi mà xem.” Cô ta cười mỉm. “Anh ấy là đầu bếp đấy.”

“Nhắc đến bạn trai... Kjirsten có bạn trai không?” Mình tiếp nối khéo thật, tôi tự nhủ.

“Nói thật đi,” Whitney hỏi. “Cô là cảnh sát, luật sư, hay là phóng viên?”

“Chỉ là một công dân có quan tâm.” Nó nghe không được thật cho lắm.

“Được thôi. Tôi sẽ nói cho cô hay. Hãy

gọi sữa khuấy, khoai tây chiên, hamburger Angus, một bát súp, rồi cho tôi tiền boa hai năm phần trăm, tôi sẽ kể cho cô những điều tôi đã kể với những người khác.”

Tôi phải cân nhắc lựa chọn giữa khoản tiền ít ỏi mẹ cho hàng tháng với những câu trả lời mà tôi đang rất rất cần. Cuối cùng tôi cũng phải gật đầu: “Đồng ý.”

“Kjirsten có quan hệ với một gã tên là Elliot Saunders. Gã có tên trên báo ấy. Lúc nào hắn ta cũng ở đây. Để cuối giờ làm đưa Kjirsten về nhà .”

“Cô đã nói chuyện với gã Elliot ấy bao giờ chưa?”

“Tôi thì chưa.”

“Cô có nghĩ Kjirsten tự tử không?”

“Làm sao tôi biết được?”

“Tôi thấy trong báo viết là một bức thư tuyệt mệnh đã được tìm thấy trong căn hộ của Kjirsten, nhưng ở đó cũng có những dấu hiệu của một vụ đột nhập.”

“Và?”

“Cô không thấy điều đó hơi... kỳ cục sao?”

“Nếu cô định hỏi tôi liệu tôi có nghĩ Elliot đã đặt bức thư đó trong căn hộ của cô ấy không, thì tôi chắc chắn là có.”

Những tên nhóc giàu có như vậy có thể thoát được bất cứ tội gì. Hẳn có thể thuê ai đó dựng lên lá thư kia. Đòi là vậy khi cô có tiền.”

“Tôi không nghĩ Elliot có nhiều tiền.”  
Trong ấn tượng của tôi thì Jules mới là người giàu có. Vee không bao giờ ngừng lái nhái về căn nhà của cậu ta. “Tôi nghĩ cậu ta được học ở trường dự bị Kinghorn là nhờ học bổng.”

“Học bổng?” Whitney lặp lại và cười hô hô. “Thứ nước cô đang uống có chứa chất gì vậy? Nếu Elliot không có một khoản tiền cực lớn, làm sao cậu ta có thể mua cho Kjistren căn hộ đó được? Nói tôi nghe xem?”

Tôi cô ngăn lại sự ngạc nhiên. “Cậu ta đã mua cho cô ấy một căn hộ?”

“Kjirsten luôn mồm kể về chuyện đó. Gần như làm tôi phát điên.”

“Sao cậu ta lại mua căn hộ cho cô ấy?”

Whitney trừng trừng nhìn tôi, tay chống nạnh. “Cô không thực sự ngỡ ngàng đến thế chứ?”

Ôi. Chuyện bí mật. Riêng tư. Hiểu rồi.

Tôi tiếp tục: “Cô có biết tại sao Elliot chuyển khỏi trường Kinghorn không?”

“Tôi không biết là cậu ta đã chuyển.”



Tôi lắp ghép những câu trả lời của cô ta với những câu mà tôi vẫn muốn hỏi, cố nhớ ra chúng. “Cậu ta có bao giờ gặp bạn bè ở đây không? Ai khác ngoài Kjirsten ấy?”

“Làm sao tôi nhớ được?” Cô ta đảo mắt. “Trông tôi có vẻ như lúc nào cũng ghi tạc hình ảnh của họ trong đầu lắm hả?”

“Còn về một anh chàng rất cao thì sao? Cao lắm ấy? Tóc dài vàng hoe, điển trai, quần áo được đặt may rất kiểu cách?”

Cô ta dùng răng cửa xé một cái móng tay bị xước và thả nó vào trong túi tạp dề.

“Có, tôi vẫn nhớ gã đó. Không thể không nhớ. Hoàn toàn ủ rũ và trầm lặng. Gã đến đây một hay hai lần. Cách đây không lâu

lăm - có lẽ là trong khoảng thời gian Kjirsten chết. Tôi nhớ được vì hôm đó chúng tôi đang phục vụ món sandwich thịt bò muối cho ngày Lễ Thánh Patrick và tôi không thể khiến gã gọi món đó được. Gã chỉ trừng trừng nhìn tôi như thể sẽ rướn người qua bàn và cắt họng tôi nếu tôi còn đứng đó liệt kê những món đặc biệt hàng ngày. Nhưng tôi nghĩ là tôi có nhớ một điều gì đó. Không phải là tôi tò mò, mà là vì bức vách có tai. Đôi khi tôi không thể không nghe thấy vài chuyện. Lần cuối cái gã cao kều đó và Elliot đến đây, họ cầm cúi trên bàn và nói về một vụ kiểm tra nào đó.”

“Một bài kiểm tra ở trường?”

“Sao tôi biết được? Nghe qua thì có vẻ gã cao kều bị trượt vụ kiểm tra nào đó, và Elliot không vui chút nào. Cậu ta đẩy cái ghế lại và dùng dùng bỏ ra ngoài. Thậm chí còn không ăn hết cái sandwich của mình nữa.”

“Họ có nhắc đến Kjirsten không?”

“Gã cao kều đến trước, hỏi xem Kjirsten có làm việc hôm đó không. Tôi nói rằng không, Kjirsten hôm đó không đi làm. Thế rồi gã gọi điện thoại. Mười phút sau Elliot bước vào. Kjirsten luôn phục vụ bàn của Elliot, nhưng như tôi đã nói, hôm đó cô ấy không đi làm, vì thế tôi đã thay cô ấy. Tôi không nghe thấy họ nói gì về Kjirsten. Nhưng có vẻ gã cao kều

không muốn Kjirsten có mặt.”

“Cô còn nhớ gì nữa không?”

“Cũng còn tùy. Cô gọi món tráng miệng chứ?”

“Chắc tôi sẽ ăn một miếng bánh nướng.”

“Bánh nướng? Tôi đã cho cô năm phút quý giá, vậy mà tất cả những gì cô gọi chỉ là bánh nướng thôi ư? Trông tôi có vẻ như không có việc gì khác để làm ngoài tán chuyện với cô sao?”

Tôi nhìn quanh quán ăn. Nó vắng teo. Ngoài một người đàn ông đang khom mình đọc báo ở quầy, tôi là thực khách duy nhất.

“Được rồi...” tôi lướt nhanh thực đơn.

“Cô sẽ muốn một ly nước chanh mâm xôi để nuốt cho trôi cái bánh nướng đó.” Cô ta viết lên giấy. “Và cà phê sau bữa tối.” Cây bút vẫn tiếp tục. “Tôi... mong chờ khoản tiền boa hai năm phần trăm lắm đây!” Nói rồi cô ta nở một nụ cười tự mãn, nhét giấy vào tạp dề rồi ưỡn ẹo quay vào bếp.

# 21.

BÊN NGOÀI, TRỜI ĐÃ TRỞ LẠNH và lất phất mưa phùn. Những cột đèn tỏa ra thứ ánh sáng vàng vọt, kỳ quái chẳng xuyên qua nổi đám sương mù dày đặc đang tràn ngập khắp đường phố. Tôi vội ra khỏi quán Blind Joe's, thấy mừng vì đã xem thời tiết trước đó và mang theo ô. Khi đi qua những ô cửa sổ của các cửa hàng, tôi thấy nhiều đám đông đang tụ tập trong những quán bar nhộn nhịp và mờ mịt khói thuốc.

Tôi chỉ còn cách bên xe buýt vài dãy nhà thì cái cảm giác ớn lạnh quen thuộc lại len lỏi sau gáy tôi. Tôi đã cảm thấy nó

vào cái đêm tôi chắc chắn có ai đó đang nhòm qua cửa sổ phòng mình, vào buổi tối ở Delphic, và cả lúc trước khi Vee mặc áo khoác của tôi bước ra khỏi cửa hàng Victoria's Secret. Tôi cúi xuống, vờ buộc dây giày và lên nhìn quanh. Via hè hai bên đường đều vắng vẻ.

Đèn dành cho người sang đường đổi màu, tôi bước xuống lòng đường. Tôi đi nhanh hơn, ép chặt túi xách trong tay, hy vọng xe buýt sẽ đến đúng giờ. Tôi đi tắt qua con ngõ sau một quán bar, bước vội qua một đám người đang hút thuốc rồi bước ra con phố tiếp theo. Đi bộ thêm một dãy nhà, tôi rẽ vào một con ngõ khác và vòng lại quanh dãy nhà đó. Thi thoảng tôi lại ngoảnh lại kiểm tra đằng sau.

Tôi nghe tiếng âm âm của xe buýt vọng đến, và một lát sau nó đã ló ra từ làn sương mù. Nó chậm chậm đỗ lại bên vỉa hè. Tôi leo lên, hướng thẳng về Coldwater. Tôi là hành khách duy nhất.

Tôi ngồi sau bác tài vài hàng ghế, ngồi thụp người xuống để khuất khỏi mọi tầm mắt. Bác tài kéo cần gạt để đóng cửa, và xe buýt âm âm lăn bánh. Tôi vừa định thở phào nhẹ nhõm thì nhận được tin nhắn từ Vee.

CAU O DAU?

PORTLAND, tôi nhắn lại. CAU?

MINH CUNG THE. DANG DI DU  
TIEC VOI JULES VA ELLIOT. GAP



NHAU ĐI!

SAO CAU LAI O PORTLAND?!

Tôi không đợi câu trả lời của nó mà gọi trực tiếp cho nó. Nói chuyện vẫn nhanh hơn. Và đây là việc khẩn cấp.

“Sao? Cậu nghĩ thế nào?” Vee hỏi. “Cậu muốn tiệc tùng không?”

“Mẹ cậu có biết cậu đang đi dự tiệc ở Portland với hai thằng con trai không?”

“Cậu đang bắt đầu lo lắng quá mức rồi đấy, cưng ạ.”

“Không thể tin nổi là cậu lại đến Portland với Elliot!” Tôi bỗng thấy nôn

nao. “Cậu ta có biết cậu đang nói chuyện điện thoại với mình không?”

“Vì vậy cậu ấy có thể đến giết cậu à? Không, xin lỗi. Cậu ấy và Jules đến Kinghorn để lấy thứ gì đó, và mình đang chỉ có mỗi một mình đây này. Mình cần một người hộ tống. Này!!!” Vee hét lên với ai đó ở đầu dây bên kia. “Bỏ tay ra, được không? B-Ỏ-R-A!!! Nora? Mình đang ở một nơi chẳng tốt đẹp cho lắm. Không cần chừ được đâu.”

“Cậu đang ở đâu?”

“Chờ chút... được rồi, tòa nhà bên kia đường là số 1-7-2-7. Phố này tên là Highsmith, mình chắc thế.”

“Mình sẽ có mặt ở đó nhanh nhất có thể. Nhưng mình không định ở lại đâu. Mình đang về nhà, và cậu sẽ về với mình. Dừng xe!” Tôi nói với bác tài xế.

Ông nhấn phanh, và tôi bỏ nhào vào cái ghế đằng trước.

“Bác chỉ cho cháu đường đến Highsmith với?” Tôi hỏi ông khi đã lên đến đầu xe.

Ông chỉ ra dãy cửa sổ bên phải xe buýt. “Từ đây đi về phía tây. Cháu định đi bộ à?” Ông nhìn đi nhìn lại tôi. “Vì tôi phải cảnh báo cháu đây là một khu vực hỗn độn đấy.”

Hay ho chưa.

Phải đi qua vài dãy nhà tôi mới thấy bác tài xế đã cảnh báo đúng. Khung cảnh thay đổi rất nhanh chóng. Những mặt tiền là lạ của các cửa hàng đã được thay thế bằng những tòa nhà nhằng nhịt graffiti. Các ô cửa sổ tối om, rào kín song sắt. Vĩa hè là những lối đi vắng vẻ mất hút trong sương mù.

Một tiếng lạch cạch chậm chạp vọng qua màn sương, và một phụ nữ đẩy xe rác xuất hiện. Mắt bà ta như những viên nho khô, tròn và đen - chúng hướng về tôi như thể đôi mắt của một con mãnh thú đang đánh giá con mồi.

“Chúng ta có gì ở đây thế này?” Bà ta nói qua cái miệng móm mém.

Tôi thận trọng lùi lại một bước và ép túi xách sát vào mình hơn.

“Có vẻ là một cái áo khoác, đôi găng tay hở ngón, và một cái mũ len xinh đẹp nữa,” bà ta nói. “Ta lúc nào cũng thèm có một chiếc mũ len xinh đẹp.” Bà ta phát âm từ đó thành xin đẹp.

“Xin chào,” tôi nói, hăng giọng và cố tỏ ra thân thiện. “Làm ơn cho cháu hỏi phố Highsmith còn cách đây bao xa ạ?”

Bà ta cười khùng khục.

“Một người lái xe buýt đã chỉ cháu đi hướng này,” tôi nói với sự tự tin giảm đi nhanh chóng.

“Ông ta bảo Highsmith là lồi này à?” Bà ta nói, nghe có vẻ cáu kỉnh. “Ta biết đường đến Highsmith - không phải hướng này!”

Tôi chờ đợi, nhưng bà ta không nói thêm. “Bà có thể chỉ đường cho cháu không?” Tôi hỏi.

“Ta biết đường.” Bà ta gõ vào đầu bằng một ngón tay trông hết như một cành cây quắt queo gầy guộc. “Ta cất mọi chuyện ở trong này, thật đấy.”

“Thế đường nào đến Highsmith ạ?” Tôi khơi gợi.

“Nhưng ta không thể chỉ miễn phí được,” bà ta nói với giọng quở trách. “Cô sẽ

phải trả công. Người ta phải kiếm sống chứ. Trên đời này chẳng ai cho không ai cái gì!”

“Cháu không có tiền.” Dù gì thì cũng không nhiều. Tôi chỉ có đủ tiền đi xe buýt về nhà.

“Cô có một cái áo khoác ấm áp xinh đẹp.”

Tôi nhìn xuống cái áo khoác chần bông của mình. Một cơn gió lạnh làm rối tung tóc tôi, và ý nghĩ cởi áo khoác ra làm cánh tay tôi nổi da gà. “Cháu mới có cái áo này vào dịp Giáng Sinh đấy.”

“Ta lạnh buốt hết cả mông rồi đây,” bà ta cáu kỉnh. “Cô muốn biết đường hay

không?”

Tôi không thể tin nổi là mình lại đứng đây. Tôi không thể tin nổi là mình đang đòi áo cho một phụ nữ vô gia cư. Giờ thì Vee đang mắc nợ tôi, có lẽ nó sẽ không bao giờ trả hết được.

Tôi cởi áo khoác ra và nhìn bà ta mặc nó vào.

Tôi thở ra khói, cố thu mình lại và dậm dậm chân để cơ thể ấm lên. “Bây giờ bà chỉ cho cháu đường đến Highsmith được chứ?”

“Cô muốn đường dài, hay đường ngắn?”

“Ng...ngắn,” tôi run lập cập.



“Thế thì cô lại phải trả công tiếp. Đường ngắn thì phải thêm một khoản phí nữa. Như đã nói, ta luôn muốn có một cái mũ len xinh đẹp.”

Tôi lột cái mũ len sọc hồng trắng ra khỏi đầu. “Highsmith?” Tôi hỏi, cố giữ giọng thân thiện.

“Thấy cái ngõ kia không?” Bà ta nói, chỉ về phía sau tôi. Tôi quay lại. Con ngõ chỉ cách nửa dãy nhà. “Hãy đi vào đó, và đầu kia chính là Highsmith.”

“Chỉ thế thôi à?” Tôi hoài nghi nói. “Chỉ cách một dãy nhà sao?”

“Tin tốt là, cô chỉ phải đi bộ ngắn thôi.

Tin xấu là, chẳng có con đường nào là  
ngăn trong thời tiết này cả. Dĩ nhiên, giờ  
thì ta đã thật dễ chịu và ấm áp với một  
cái áo khoác và một cái mũ len xinh đẹp.  
Cho ta đôi găng tay hở ngón đó, ta sẽ  
đích thân dẫn cô đến đó.”

Tôi nhìn xuống đôi găng tay. Ít ra tay tôi  
cũng còn được ấm. “Cháu sẽ xoay xử  
được.”

Bà ta nhún vai và đẩy xe đến chỗ rẽ tiếp  
theo.

Con ngõ tối tăm bừa bãi những thùng rác,  
thùng các tông ố bẩn và một đồng gì đó  
không thể nhận ra, có thể là một cái bình  
nóng lạnh hỏng. Tuy nhiên, rất có thể đó  
là một tấm thảm nhàu nát cuộn một thi thể

bên trong. Một hàng rào mắt cáo cao vút chắn ngang con ngõ hun hút. Vào ngày đẹp trời tôi cũng khó có thể trèo qua một hàng rào cao mét hai, huống hồ là một cái cao ba mét như thế này. Những tòa nhà bằng gạch sừng sững ở hai bên. Tất cả các cửa sổ đều được bôi trơn và có song sắt.

Bước qua những cái thùng thừa và túi rác, tôi thận trọng đi dọc theo con ngõ. Thủy tinh vỡ lạo xạo dưới đế giày. Một thứ gì trắng lóa lao vút qua giữa hai chân tôi làm tôi sợ đứng tim. Một con mèo. Chỉ là một con mèo biến vào bóng tối thăm thẳm trước mặt.

Tôi thò tay vào túi để lấy điện thoại nhắn

tin cho Vee, định bảo nó rằng tôi đang ở gần và nó hãy đợi tôi, thì chợt nhớ ra mình đã để quên điện thoại trong túi áo khoác. Hay ho chưa, tôi nghĩ. Khả năng người đàn bà vô gia cư đó trả lại điện thoại cho mày là bao nhiêu? Chính xác thì - gần như bằng không.

Tôi quyết định cứ nên thử một phen, và khi tôi quay lại, một chiếc ô tô mui kín đen bóng lao vút qua đầu ngõ. Đèn ở đuôi xe đột ngột đỏ lên.

Theo trực giác, tôi nấp vào chỗ tối.

Cửa xe bung ra, hai tiếng súng vang lên khô khốc. Rồi cửa xe đóng sập lại và chiếc xe màu đen phóng vút đi. Tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực, tiếng

đập hòa lẫn với tiếng chân chạy. Một lát sau tôi mới nhận ra rằng đó là bước chân của tôi, tôi đang chạy thực mạng đến đầu ngõ. Đến chỗ quanh, tôi đột ngột dừng lại.

Cơ thể người đàn bà vô gia cư đang gục trên vỉa hè.

Tôi lao tới và quỳ xuống bên cạnh bà ta. “Bà có sao không?” Tôi cuống quýt vừa hỏi vừa lật người bà ta lên. Miệng người đàn bà há hốc, đôi mắt vô hồn. Chát lỏng sẫm màu trào qua cái áo khoác chăn bông tôi vừa mặc ba phút trước.

Tôi muốn nhảy lùi lại nhưng vẫn cố nhắm mắt thò tay vào túi áo khoác. Tôi cần kêu cứu. Nhưng... điện thoại của tôi

đã không còn ở đó.

Góc phố bên kia có một bộ điện thoại. Tôi lao đến đó và bấm 911. Khi đợi nhân viên tổng đài bắt máy, tôi nhìn lại thi thể của người đàn bà vô gia cư. Người tôi bỗng lạnh toát. Thi thể đã biến mất.

Tay run rẩy, tôi gác máy. Tiếng những bước chân dồn dập tiến lại gần vang lên trong tai tôi, nhưng tôi không thể xác định được chúng ở gần hay xa.

Kịch, kịch, kịch.

Hắn ở đây, tôi nghĩ. Kẻ trùm mặt nạ!

Tôi nhét vài đồng xu vào điện thoại và

tóm chặt ông nghe bằng cả hai tay. Tôi cố nhớ số điện thoại di động của Patch. Tôi nhắm chặt mắt, hình dung lại bảy con số cậu ta viết bằng mực đỏ lên tay tôi ngày đầu chúng tôi gặp nhau. Trước khi kịp nghi ngờ trí nhớ của mình, tôi bấm số.

“Có chuyện gì thế?” Patch nói.

Tôi suýt bật khóc trước giọng nói của cậu ta. Tôi nghe thấy tiếng những quả bóng bi-a va vào nhau trên bàn ở đầu dãy bên kia, và biết cậu ta đang ở quán Bo's. Cậu ta... cậu ấy có thể có mặt ở đây trong mười lăm, hai mươi phút.

“Mình đây.” Tôi không dám nói lớn tiếng.

“Nora?”

“Mình đang ở P...Portland. Góc phố Hampshire và Nantucket. Cậu đến đón mình được không? Nhanh lên nhé!”

Tôi đang ngồi thu lu trên nền bột điện thoại, thậm chí đếm đến một trăm và cố tỏ ra điềm tĩnh thì một chiếc Jeep Commander màu đen dừng lại bên hè. Patch mở cửa bột điện thoại và khom mình bước vào.

Cậu cởi áo ngoài - một cái áo phông đen dài tay - tròng cổ áo qua đầu tôi rồi xỏ tay tôi vào tay áo. Chiếc áo trùm lên người tôi, tay áo trùm kín những đầu ngón tay tôi. Nó thoảng mùi khói hòa lẫn mùi nước biển và xà phòng bạc hà. Nó lấp đầy những chỗ trống trong lòng tôi



với thật nhiều âm áp và an ủi.

“Vào xe đi,” Patch nói. Cậu nâng tôi dậy, tôi vòng tay quanh cổ cậu và úp mặt vào bờ ngực vạm vỡ của cậu.

“Hình như mình sắp ốm rồi,” tôi nói. Vạn vật chao đảo, bao gồm cả Patch. “Mình cần thuốc sắt.”

“Suyt,” cậu nói, ghì tôi vào người mình. “Sẽ ổn thôi. Mình đang ở đây mà.”

Tôi cố gật đầu khe khẽ.

“Phải ra khỏi đây đã.”

Tôi lại gật đầu. “Bọn mình phải đi đón Vee,” tôi nói. “Nó đang dự tiệc cách đây

một dãy nhà.”

Khi Patch lái chiếc Jeep đi, tôi nghe tiếng răng mình lập cập va vào nhau. Trong đời tôi chưa bao giờ thấy sợ như thế này. Hình ảnh người đàn bà vô gia cư bị bắn đã gợi lại những ý nghĩ kinh hoàng về bố tôi. Trước mắt tôi chỉ toàn màu đỏ, và dù cố gắng thế nào, tôi cũng không thể xua đi hình ảnh máu me hãi hùng đó.

“Cậu đang chơi bi-a dở à?” Tôi hỏi, nhớ lại tiếng những quả bóng bi-a va vào nhau trong cuộc nói chuyện điện thoại ngắn ngủi lúc nãy.

“Mình đang thuê một căn hộ chung cư.”

“Một căn hộ chung cư?”

“Một trong những căn hộ phô trương bên hồ. Chắc là mình sẽ ghét nơi đó. Highsmith đây rồi. Cậu có địa

chỉ không?”

“Mình không nhớ nổi,” tôi nói, nhồm dậm để nhìn ra ngoài cửa sổ cho rõ hơn. Tất cả các tòa nhà đều trông như bị bỏ hoang. Chẳng có dấu hiệu nào của tiệc tùng. Cũng chẳng có dấu hiệu gì của sự sống.

“Cậu mang điện thoại không?” Tôi hỏi Patch.

Patch lấy từ trong túi ra một chiếc

Blackberry. “Pin yếu. Mình không biết có gọi điện được không.”

Tôi nhắn tin cho Vee. CAU O DAU?!

KE HOACH THAY DOI, nó nhắn lại.  
HINH NHU E VA J KO TIM THAY  
THU HO CAN. BON MINH DANG  
TREN DUONG VE.

Màn hình tắt ngấm.

“Nó tắt nguồn rồi,” tôi bảo Patch. “Cậu có mang theo sạc pin không?”

“Không.”

“Vee đang về Coldwater. Cậu thả mình ở nhà nó được không?”

Vài phút sau chúng tôi đã ở trên đường cao tốc ven biển, đi dọc theo một mỏm đá bên bờ đại dương. Tôi đã từng đi trên con đường này. Khi mặt trời ló rạng, mặt nước mang màu xanh xám lại lấp loáng những mảng xanh lá cây thẫm nơi rặng thông soi bóng. Nhưng lúc này đang là tối đêm, và mặt biển chỉ một màu đen thẫm thẫm.

“Kể mình nghe chuyện gì đã xảy ra được không?” Patch hỏi.

Tôi vẫn còn đang phân vân liệu có nên nói cho Patch nghe mọi chuyện không. Tôi có thể kể cho cậu rằng người đàn bà vô gia cư bị bắn ngay sau khi lừa dối lấy áo khoác của tôi. Tôi có thể kể cho cậu

rằng hình như viên đạn đó là định dành cho tôi. Rồi tôi có thể thử giải thích thì thể bà ta đã đột ngột biến mất vào không khí...

Tôi nhớ lại cái nhìn nghi hoặc của thám tử Basso khi tôi kể cho ông ta rằng có người đã đột nhập vào phòng ngủ của mình. Tôi không muốn lại bị người ta tròn mắt nhìn và cười nhạo mình lần nữa. Không phải từ Patch. Không phải lúc này.

“Mình bị lạc đường, và một người đàn bà vô gia cư đã dón mình vào chân tường,” tôi nói. “Mình đã phải đổi cho bà ta áo khoác...” Tôi lấy mu bàn tay chùi mũi và khụt khịt. “Bà ta còn lấy cả

mũ len của mình nữa.”

“Câu đến tận đây làm gì?” Patch hỏi.

“Mình hẹn Vee ở một bữa tiệc.”

Chúng tôi đã đi được nửa đường từ Portland về Coldwater, hai bên đường um tùm cây cối và không một bóng người. Bỗng khói đột ngột bốc lên từ mui chiếc Jeep. Patch phanh lại, tấp xe vào lề đường.

“Chờ nhé,” cậu nói rồi nhảy ra ngoài, nhấc mui xe lên.

Một phút sau cậu hạ mui xe xuống. Chùi tay vào quần, cậu đi vòng ra phía cửa sổ bên tôi, ra hiệu cho tôi hạ cửa xuống.

“Tin xấu,” cậu nói. “Tại động cơ.”

Tôi cố tỏ ra hiểu biết và thông minh, nhưng hình như vẻ mặt tôi lúc đó cứ dờ ra.

Patch nhướn mày và nói: “Có lẽ nó hỏng rồi.”

“Nó không chuyên động à?”

“Không, trừ phi chúng ta đẩy nó.”

Trời đất! Trong số bao nhiêu chiếc xe mà cậu ta lại đi thẳng được một thứ vô tích sự!

“Điện thoại của cậu đâu?” Patch hỏi.



“Mình làm mất rồi!”

Patch cười. “Để mình đoán nhé. Trong túi áo khoác của cậu. Người đàn bà vô gia cư đó thực sự đã kiểm soát được nó rồi, đúng không?”

Cậu quan sát đường chân trời. “Có hai lựa chọn. Chúng ta có thể xin đi nhờ xe, hoặc có thể đi bộ đến lối rẽ tiếp theo và tìm một chiếc điện thoại.”

Tôi bước ra, đóng sầm cửa lại. Tôi đá vào lớp trước bên phải của chiếc Jeep. Tôi biết mình đang dùng sự tức giận để che giấu nỗi sợ hãi và chán nản về tất cả những gì mình đã trải qua ngày hôm nay. Ngay khi chỉ còn có một mình, chắc chắn tôi sẽ òa lên khóc.

“Mình nghĩ có một khách sạn ven đường ở lối rẽ tiếp theo. Mình sẽ đi g-g-gọi taxi,” tôi nói, răng va lập cập vào nhau. “C-c-cậu đợi ở đây nhé.”

Patch khẽ cười, nhưng không có gì là vui vẻ. “Mình sẽ không để cậu ra khỏi tầm mắt của mình đâu. Trông cậu hơi kích động, thiên thần ạ. Bọn mình sẽ đi cùng nhau.”

Tôi khoanh tay, đứng thẳng lên đối diện với cậu ta. Trong đôi giày tennis, mắt tôi chỉ ngang tầm với vai cậu, và tôi phải ngửa cổ để nhìn vào đôi mắt thăm thẳm ấy. “Mình sẽ không đến gần một cái khách sạn ven đường nào với cậu.” Tốt nhất là phải tỏ ta kiên quyết để tôi không

còn cơ hội thay đổi suy nghĩ.

“Cậu nghĩ hai đứa mình và một cái khách sạn nhếch nhác sẽ tạo nên một sự kết hợp nguy hiểm à?”

Phải, thực sự là thế.

Patch dựa vào chiếc Jeep. “Bọn mình có thể ngồi đây và tranh cãi.” Cậu nheo mắt nhìn lên bầu trời ì ùng. “Nhưng cơn giông này sắp mạnh lên rồi đấy!”

Như thể Bà mẹ Thiên nhiên muốn đưa ra lời phán quyết cho cuộc tranh cãi này, bầu trời bỗng mở ra và trút một cơn mưa tuyết dày đặc xuống.

Tôi trao cho Patch cái nhìn lạnh lùng

nhất, rồi thốt ra một tiếng thở dài giận dữ.

Như thường lệ, cậu ta đã thắng.

# 22.

HAI MƯƠI PHÚT SAU, Patch và tôi đã ướt sũng đứng ở lối vào của một khách sạn ven đường rẻ tiền. Tôi chẳng nói một lời với cậu ta khi chúng tôi lội bộ qua màn mưa tuyết. Bây giờ tôi không chỉ ướt như chuột lột, mà còn hoàn toàn... bực tức. Cơn mưa tuôn như thác, và tôi không nghĩ chúng tôi sẽ có thể sớm quay lại chỗ chiếc xe Jeep. Thế có nghĩa là tôi và Patch sẽ phải ở trong một khách sạn ven đường trong một khoảng thời gian không hạn định.

Chuông cửa reo khi chúng tôi bước vào. Nhân viên lễ tân vội vã đứng dậy, phải

vụn bim bim phô mai Cheetos trên lòng.  
“Quý khách cần gì ạ?” Ông ta nói, mút  
mút mấy ngón tay. “Tối nay quý khách  
chỉ có hai người đúng không ạ?”

“Chúng tôi c-c-cần gọi nhờ điện thoại,”  
tôi lập cập, hy vọng ông ta hiểu được lời  
mình.

“Chịu thôi. Đường dây điện thoại bị ngắt  
rồi. Bão lớn mà.”

“Đường dây điện thoại bị ngắt là sao?  
Ông có di động không?”

Ông ta nhìn Patch.

“Cô ấy muốn một phòng không hút  
thuốc,” Patch nói.

Tôi quay mặt về phía Patch. Cậu điên à?  
Tôi mấp máy.

Ông ta gõ gõ bàn phím máy vi tính. “Có vẻ như chúng tôi có... chờ chút... Đây rồi! Một phòng để vương không hút thuốc.”

“Chúng tôi sẽ thuê nó,” Patch nói rồi nhìn sang tôi, khóe miệng nhếch lên. Tôi lờm cậu.

Đột nhiên đèn trên đầu bỗng nhấp nháy, rồi toàn sảnh khách sạn chìm trong bóng đêm. Chúng tôi đứng bất động một lúc trước khi ông nhân viên lễ tân dò dẫm loanh quanh và bật một cái đèn pin cỡ lớn.

“Hồi trước tôi từng là một Hương đạo sinh đây,” ông ta nói. “Sắp sẵn!”

“Vậy ông ph-ph-phải có điện thoại di động chứ?” Tôi nói.

“Có. Cho đến khi tôi không đủ khả năng trả tiền cước nữa.” Ông ta nhún vai.

“Biết nói gì đây, mẹ tôi bủn xỉn lắm.”

Mẹ ông ta? Ông ta phải đến bốn mươi rồi. Dù sao thì đó cũng không phải việc của tôi. Tôi chỉ lo lắng không biết mẹ tôi sẽ ra sao khi bà về nhà sau buổi tiệc và không thấy tôi ở đó.

“Cậu muốn trả theo hình thức nào?” Ông ta hỏi.



“Tiền mặt,” Patch nói.

Ông ta tùm tùm, gật gật đầu: “Ở đây hầu như ai cũng thanh toán như thế!” rồi ghé sát vào nói với giọng bí mật: “Chúng tôi có rất nhiều khách quen không muốn các ‘hoạt động ngoại khóa’ của họ bị phát hiện.”

Phần trí óc logic của tôi đang mách bảo rằng thực sự tôi không thể qua đêm ở một khách sạn ven đường với Patch.

“Thật điên rồ!” Tôi thì thào bảo Patch.

“Mình điên mà.” Cậu ta lại tùm tùm. “Vì cậu. Đền pin bao nhiêu tiền vậy?” Cậu ta hỏi nhân viên lễ tân.

Ông ta thò tay xuống dưới quây. “Tôi có thứ còn hay hơn: nến bự!” Nói rồi ông ta đặt hai cây nến trước mặt chúng tôi, đánh một que diêm, châm một ngọn nến.

“Chúng là đồ đi kèm, không phải trả thêm tiền. Hãy đặt một cây trong phòng tắm và một cây gần giường ngủ - cậu sẽ không bao giờ nhận ra sự khác biệt đâu! Tôi thậm chí còn tặng thêm cậu cả hộp diêm này nữa. Dù không được dùng thì nó cũng sẽ là một món đồ lưu niệm hay hay.”

“Cảm ơn,” Patch nói, nắm lấy khuỷu tay tôi rồi dẫn tôi đi trên hành lang.

Vào phòng 106, Patch chốt cửa lại, đặt nến lên chiếc bàn kê ở đầu giường rồi

thấp sáng. Cậu ta bỏ mũ lưỡi trai ra, giữ giữ tóc như một chú chó bị ướt.

“Cậu phải tắm nước nóng đi,” cậu ta nói rồi lùi lại vài bước và thò đầu vào phòng tắm. “Hình như có một bánh xà phòng và hai khăn tắm thì phải.”

Tôi khẽ vênh mặt lên. “Làm sao cậu có thể b-bắt mình làm theo ý cậu chứ?” Tôi chỉ đồng ý đi xa đến mức này vì thứ nhất, tôi không muốn đứng ngoài trời mưa, và thứ hai, tôi cứ tưởng là sẽ kiếm được điện thoại.

“Nghe như một câu hỏi ấy nhỉ?” Patch nói.

“Vậy thì trả-l-lời đi.”

Nụ cười ranh mãnh của cậu ta từ từ xuất hiện. “Thật khó mà tập trung vào các câu trả lời khi trông cậu như thế kia.”

Tôi nhìn xuống thân mình. Chiếc áo đen của Patch ướt sũng và dính chặt vào cơ thể tôi. Tôi chạy vọt qua người cậu ta và đóng sầm cửa phòng tắm lại.

Tôi gạt cần gạt hết cỡ sang phía nước nóng rồi lột quần áo ra. Một sợi tóc dài màu đen dính trên tường bồn tắm, tôi lấy một miếng giấy vệ sinh nhón nó và xả nó đi. Rồi tôi bước vào sau rèm che, ngấm da dẻ mình rục lên vì hơi nóng.

Xoa xà phòng lên cổ và vai, tôi tự nhủ mình có thể ngủ chung phòng với Patch. Đó không phải sự thu xếp thông minh hay

an toàn nhất, nhưng cá nhân tôi thấy rằng nó cũng... chẳng gây ra chuyện gì cả. Thêm nữa, tôi đâu còn lựa chọn nào khác... đúng không?

Một phần trí óc tự dung liều lĩnh cười nhạo tôi. Tôi biết nó đang nghĩ gì. Tôi đã sớm bị Patch thu hút bởi một trường lực bí ẩn. Giờ thì tôi lại bị cậu ta thu hút bởi một thứ hoàn toàn khác. Một thứ có chứa lượng nhiệt rất lớn. Một sự gắn kết thân mật đêm nay là không thể tránh khỏi. Trong phạm vi từ một đến mười, điều đó làm tôi sợ khoảng tám phần. Và khiến tôi hồi hộp đến chín phần.

Tôi tắt vòi nước, bước ra, lau khô người. Chỉ liếc nhìn đồng quần áo ướt sũng một

lần là tôi đã thấy không muốn mặc lại chúng nữa. Có lẽ gần đây có một máy sấy trả tiền tự động... một cái máy không cần điện. Tôi thử dài rồi mặc áo hai dây và quần lót vào, chỉ có chúng là vượt qua được tình trạng tồi tệ nhất của cơn mưa.

“Patch?” Tôi thì thào qua cửa.

“Xong rồi à?”

“Tắt nến đi.”

“Xong,” cậu ta khẽ nói qua cánh cửa. Tiếng cười của cậu ta cũng khẽ khàng đến mức nghe như một tiếng thì thào.

Thôi tắt ngọn nến trong phòng tắm, tôi

bước ra, gặp bóng tôi hoàn toàn. Tôi có thể nghe thấy hơi thở Patch nhẹ nhẹ ngay trước mặt. Tôi không muốn nghĩ xem cậu đang mặc - hay không mặc - gì, và tôi cố lắc lắc đầu để đập tan những hình ảnh đang hình thành trong óc mình. “Quần áo của mình bị ướt hết rồi. Mình chẳng có gì để mặc cả.”

Tôi nghe tiếng vải ướt tuột xuống khỏi người Patch. “May mắn cho mình thật đấy!” Áo cậu trút thành một đồng ướt sũng dưới chân chúng tôi.

“Chuyện này thực sự rất khó xử,” tôi bảo cậu ta.

Tôi có thể cảm thấy Patch đang cười. Cậu ta đang đứng quá gần.

“Cậu nên tắm đi,” tôi nói. “Ngay bây giờ.”

“Mình bốc mùi lắm à?”

Thực sự thì, cậu ta khá thơm. Mùi khói đã biến mất, chỉ còn hương bạc hà nồng nàn.

Patch biến mất vào phòng tắm. Cậu ta thắp lại nến và để cửa khép hờ, một vệt ánh sáng trải trên sàn nhà và hắt lên bức tường gần đó.

Tôi dựa lưng vào tường và tuột xuống cho đến khi ngồi bệt trên sàn. Thực lòng mà nói, tối nay tôi không thể ở đây được. Tôi phải về nhà. Thật sai lầm khi ở đây một mình với Patch, dù tôi có tự dặn



lòng là phải cẩn thận đến mức nào. Tôi phải khai báo về thi thể của người đàn bà vô gia cư. Nên chăng? Tôi sẽ tường trình thế nào về một thi thể đã biến mất? Tôi đã nói những điều điên khùng - và giờ những ý nghĩ của tôi cũng đang bắt đầu đi theo cái hướng đáng sợ đó.

Không muốn chú tâm đến những điều điên rồ đó nữa, tôi tập trung vào suy nghĩ ban đầu. Tôi không thể ở đây khi biết Vee đang ở cùng Elliot, đang gặp nguy hiểm, trong khi tôi được an toàn.

Sau một thoáng cân nhắc, tôi thấy cần phải tư duy lại. ‘An toàn’ là một thuật ngữ tương đối. Khi Patch còn ở bên tôi, tôi sẽ không bị nguy hiểm, nhưng thế

không có nghĩa là cậu ta sẽ đóng vai trò làm thiên thần hộ mệnh của tôi.

Ôi không! Giá như tôi có thể rút lại ý nghĩ về thiên thần hộ mệnh! Vận dụng hết khả năng, tôi cố xua đi tất cả những ý nghĩ về thiên thần - hộ mệnh, sa ngã, hay gì gì khác - ra khỏi tâm trí. Tôi phát điên lên mất! Theo những gì tôi biết, chắc là tôi đã tưởng tượng ra cái chết của người đàn bà vô gia cư kia. Và cả những vết sẹo trên lưng Patch nữa.

Nước ngừng chảy, và một lát sau Patch bước ra, mặc độc cái quần jean ướt tề hông. Cậu ta vẫn để cây nến cháy ở phòng tắm và mở rộng cửa. Ánh nến dìu dìu hắt qua căn phòng.

Chắc tuần nào Patch cũng phải dành vài giờ để chạy bộ và nâng tạ. Thoáng nhìn qua tôi đã thấy cơ thể cậu ta thật cân đối. Một thân hình như thế không thể tự dung mà có. Đột nhiên tôi bỗng thấy hơi e dè. Nếu không muốn nói là mềm nhũn.

“Cậu muốn nằm bên nào?” Patch hỏi.

“Ờ...”

Một nụ cười tinh quái. “Căng thẳng à?”

“Không,” tôi nói, giọng tự tin nhất có thể trong hoàn cảnh này. Và hoàn cảnh này chính là tôi đang nói dối trắng trợn.

“Cậu là kẻ nói dối tồi,” cậu ta nói, vẫn cười. “Kẻ tồi nhất mình từng gặp.”

Tôi chông tay lên hông và ngậm ám chỉ một câu: “Nhắc lại xem?”

“Lại đây,” cậu ta nói, nâng tôi dậy. Tôi bối rối, tim đập loạn xạ. Lời tự nhủ phải kháng cự lúc này tan biến đi đâu mất. Thêm mười giây đứng gần Patch thế này nữa thôi, sự đề phòng của tôi sẽ tan thành mây khói.

Phía sau Patch có một tấm gương lớn, và qua vai cậu ta, tôi thấy hai vết sẹo hình chữ V ngược ánh lên trên làn da.

Toàn thân tôi cứng đờ. Tôi cố chớp mắt để xóa những vết sẹo đi, nhưng chúng vẫn ở đó.

Không suy nghĩ, tôi lướt tay lên ngực

Patch và vòng ra sau lưng cậu ta. Một đầu ngón tay tôi chạm nhẹ vào vết sẹo bên phải.

Patch căng thẳng dưới cái chạm nhẹ của tôi. Tôi đông cứng lại, đầu ngón tay run rẩy trên vết sẹo của cậu. Trong khoảnh khắc, tôi nhận ra thực sự thì không phải ngón tay tôi đang run, mà là tôi. Toàn bộ người tôi.

Tôi bị hút vào một cái máng trượt tối tăm, và trong chớp mắt, mọi thứ bỗng trở nên đen ngòm.

# 23.

TÔI ĐANG ĐỨNG Ở TẦNG DƯỚI CỦA QUÁN BO'S, lưng dựa vào tường, xem vài ván bi-a. Các cửa sổ đều bị bịt kín nên tôi không thể nhận ra lúc này là ban ngày hay ban đêm. Stevie Nicks đang hát trong loa, bài hát về cánh chim bồ câu trắng và ngưỡng cửa tuổi mười bảy. Dường như không ai ngạc nhiên trước sự xuất hiện bất ngờ của tôi.

Và rồi tôi nhớ ra rằng mình chẳng mặc gì ngoài cái áo hai dây và quần lót. Tôi không phải kẻ hợm hĩnh cho lắm, nhưng tôi đang đứng giữa một đám đông chỉ toàn người khác giới, thân thể gần như

không được che đậy, vậy mà không ai thèm nhìn tôi? Có điều gì đó... kỳ quặc.

Tôi tự cấu mình. Hoàn toàn tỉnh táo, theo những gì tôi nhận thấy.

Lấy tay xoa đi làn khói xì gà mờ mịt, tôi nhận ra Patch đang ở phía bên kia căn phòng. Cậu ta đang ngồi ở một bàn poker, ngả người ra sau, áp sát một xấp bài vào ngực.

Tôi đi chân trần về phía đó, khoanh tay trước ngực để chắc chắn che kín được cơ thể. “Chúng ta nói chuyện được không?” Tôi thì thầm vào tai Patch. Giọng tôi có vẻ bối rối. Cũng dễ hiểu thôi, vì tôi không biết tại sao mình lại đang ở Bo’s. Mới đây thôi tôi còn đang

ở trong một khách sạn ven đường, vậy mà thoát một cái đã có mặt tại đây.

Patch đẩy một chồng thẻ đánh bài poker vào đồng thẻ giữa bàn.

“Bây giờ luôn được không?” Tôi nói.  
“Cũng khá cấp bách...” Tôi ngừng bật khi tấm lịch trên tường đập vào mắt. Nó bị chạm mất tám tháng, đang chỉ tháng tám năm ngoái. Ngay trước khi tôi bắt đầu học năm thứ hai. Và cả tháng trước khi tôi gặp Patch. Tôi tự nhủ đây chỉ là nhầm lẫn, rằng người nào đó đã quên mất xé những tờ lịch cũ, nhưng mà... biết đâu... tấm lịch đang ở đúng thời điểm của nó? Còn tôi thì không?

Tôi kéo một cái ghế từ bàn bên lại gần



Patch. “Cậu đang cầm một quân năm bích, một quân chín bích, một quân át cơ...” Tôi ngừng lại khi thấy không ai chú ý đến mình. Không, không phải thế. Không ai có thể trông thấy tôi!

Những bước chân bình bịch trên cầu thang, và gã thu ngân đã dọa tổng tôi ra ngoài lần trước xuất hiện ở chân cầu thang.

“Có người trên kia muốn nói chuyện với cậu,” gã nói với Patch.

Patch nhướn mày, ám chỉ một câu hỏi ngầm.

“Cô ấy không nói tên,” gã thu ngân nói, vẻ biết lỗi. “Tôi đã hỏi mấy lần. Tôi đã

bảo cô ấy là cậu đang chơi một ván bài riêng tư, nhưng cô ấy không đi. Tôi có thể ném cô ấy ra ngoài nếu cậu muốn.”

“Không. Để cô ấy xuống đây.”

Patch gom thẻ đánh bài và đẩy ghế lại. “Tôi ra ngoài một lát.” Nói rồi cậu ta bước đến bàn bi-a gần cầu thang nhất, dựa vào nó và cho tay vào túi.

Tôi đi theo Patch. Tôi búng ngón tay trước mặt cậu ta, đá giày cậu ta, rồi đập mạnh vào ngực cậu ta. Nhưng cậu ta không nhăn nhó, không cử động.

Những bước chân nhẹ nhàng vang lên trên cầu thang, và tôi thoáng ngỡ ngàng khi cô Greene bước ra từ cầu thang tối.

Mái tóc vàng của cô suôn thẳng và buông xuống tận eo. Cô đang mặc quần jean in hoa, áo ba lỗ màu hồng, đi chân trần và mút một cây kẹo. Khi ăn mặc thế này, trông cô suýt soát tuổi tôi.

Khuôn mặt Patch luôn là một chiếc mặt nạ, và chẳng lúc nào tôi biết được cậu ta đang nghĩ gì. Nhưng ngay khi mắt cậu ta giao với mắt cô Greene, tôi biết cậu ta đang ngạc nhiên. Cậu ta nhanh chóng bình tĩnh lại, đôi mắt trở nên thận trọng và cảnh giác. “Dabria?”

Tim tôi đập nhanh hơn một nhịp. Tôi cố tập trung ý nghĩ của mình, nhưng tất cả những gì tôi nghĩ đến là, nếu tôi thực sự đang ở thời điểm tám tháng trước, làm

thế nào mà cô Greene và Patch lại quen nhau? Lúc đó cô còn chưa đến làm việc ở trường cơ mà? Và tại sao cậu ta lại gọi thẳng tên cô ấy?

“Cậu dạo này ra sao?” Cô Greene - Dabria - hỏi Patch với nụ cười duyên dáng.

“Cô làm gì ở đây?” Đôi mắt Patch trở nên thận trọng hơn.

“Tôi đã trốn đi.” Cô cười nửa miệng.  
“Tôi phải gặp cậu lần nữa. Tôi đã cố làm thế lâu rồi, nhưng an ninh - chà, cậu biết đấy - không lỏng lẻo chút nào. Địa vị của cậu và địa vị của tôi - chúng ta không được phép giao thiệp với nhau.”

“Đến đây là một ý kiến không hay đâu.”

“Tôi cũng biết thế, nhưng tôi đã mong đợi một phản ứng thân thiện hơn một chút,” cô nói, bĩu môi ra.

Patch không trả lời.

“Tôi vẫn không ngừng nghĩ đến cậu, Patch ạ.” Dabria khẽ nói, nghe thật quyến rũ, rồi nhẹ nhàng bước lại gần Patch.

“Xuống được đây không dễ chút nào. Lucianna đang phải nói dối cho tôi được vắng mặt. Tôi đang đánh liều tương lai của cô ấy cũng như của tôi. Cậu không muốn chí ít cũng nghe những gì tôi phải nói sao?”

“Nói đi.” Giọng Patch tỏ ra không tin

tưởng chút nào.

“Tôi vẫn chưa mất hết hy vọng vào cậu. Suốt thời gian này...” Cô ngừng lại và chớp mắt để ngăn một giọt lệ bất chợt long lanh trên hàng mi. Rồi cô nói tiếp, giọng đã điềm tĩnh hơn nhưng vẫn thoáng chút run rẩy. “Tôi biết cách để cậu lấy lại đôi cánh.”

Cô mỉm cười với Patch, nhưng cậu ta không đáp lại nụ cười đó.

“Ngay khi lấy lại được đôi cánh, cậu có thể về nhà,” Dabria nói, tự tin hơn. “Mọi chuyện sẽ trở lại như xưa. Chẳng có gì thay đổi cả. Chẳng gì cả.”

“Cô đang có âm mưu gì thế?”

“Chẳng có mưu kế nào. Cậu phải cứu một mạng người. Rất chí lý, nếu xét đến cái tội lúc trước khiến cậu bị đày xuống đây.”

“Chức vụ của tôi sẽ là gì?”

Tất cả sự tự tin vượt mất khỏi mắt Dabria, và tôi có cảm giác cậu ta vừa hỏi một câu mà cô ấy muốn tránh né.

“Tôi vừa bảo cậu cách lấy lại đôi cánh,” cô nói, nghe có vẻ hạ mình. “Tôi nghĩ mình đáng được cảm ơn...”

“Trả lời đi.” Nhưng nụ cười tàn nhẫn của Patch bảo tôi rằng cậu ta đã biết. Hoặc đã đoán ra được. Dù câu trả lời của Dabria là gì, cậu ta cũng sẽ không thích nó.

“Được thôi. Cậu sẽ là một vị thần hộ mệnh, được chưa?”

Patch ngả đầu ra sau và khẽ cười.

“Làm thiên thần hộ mệnh thì có gì là không tốt?” Dabria hỏi. “Nó không tuyệt vời sao?”

“Tôi đang chuẩn bị cho một thứ còn tuyệt vời hơn.”

“Hãy nghe tôi, Patch. Chẳng có gì tốt hơn đâu. Cậu đang tự lừa dối mình đấy. Bất cứ thiên thần sa ngã nào cũng sẽ chớp ngay lấy cơ hội lấy lại đôi cánh và trở thành một thiên thần hộ mệnh. Sao cậu lại không thế?” Giọng cô nheén ngào đầy bói rói xen lẫn bực bội và bác bỏ.



Patch đứng dậy khỏi bàn bi-a. “Rất vui khi được gặp lại cô, Dabria. Chúc chuyến trở về thượng lộ bình an.”

Dabria bất ngờ nắm lấy áo Patch, kéo cậu ta lại gần và ép một nụ hôn lên miệng cậu. Patch chậm rãi quay về phía cô, đưa tay lên lướt qua cánh tay cô, ánh mắt dịu đi.

Tôi thấy nghèn nghẹn, cố lờ đi cơn ghen và sự bối rối trong tim mình. Một phần trong tôi muốn chạy đi và khóc, một phần khác lại muốn bước tới và hét lên. Dù là cách nào thì cũng chẳng ích gì. Tôi đang vô hình. Rõ ràng cô Greene... Dabria... dù là ai chẳng nữa... và Patch đã có một quá khứ lãng mạn bên nhau. Liệu hiện

giờ... hay mai sau nữa... họ có còn bên nhau không? Cô ta đã xin vào làm ở trường tôi để được gần Patch? Có phải vì thế mà cô ta kiên quyết dọa tôi phải tránh xa cậu ta?

“Tôi nên đi,” Dabria nói, buông Patch ra. “Tôi đã ở đây quá lâu rồi. Tôi đã hứa với Lucianna là sẽ về sớm.” Cô ta ngả đầu vào ngực Patch. “Tôi nhớ cậu,” cô ta thì thầm. “Cứu một mạng sống, cậu sẽ lấy lại được đôi cánh... Trở về bên tôi đi Patch,” cô ta nài nỉ. “Về nhà.” Dabria đột ngột quay đi. “Tôi phải đi thôi. Sẽ không ai phát hiện ra tôi đã xuống đây. Tôi yêu cậu.”

Khi Dabria quay đi, vẻ lo lắng trên

khuôn mặt cô ta biến mất, thay vào đó là một vẻ tự tin kín đáo. Đó là khuôn mặt của một kẻ vờ như nắm chắc phần thắng khi trong tay chỉ có một xấp bài xấu.

Patch bất ngờ tóm lấy cổ tay cô ta.

“Hãy nói với tôi lý do thực sự khiến cô đến đây,” cậu ta nói.

Tôi rùng mình trước âm điệu cay độc ngấm ngấm trong giọng Patch. Nhìn bề ngoài, trông cậu ta hoàn toàn bình tĩnh, nhưng với những ai đã quen biết Patch một thời gian, âm điệu ấy trở nên rất rõ ràng. Cậu ta đang nhìn Dabria với ánh mắt ám chỉ rằng cô ta đã vượt quá giới hạn và tốt nhất là cô ta nên quay trở lại - ngay bây giờ.

Patch đẩy Dabria về phía quầy bar. Cậu ấn cô ta xuống một chiếc ghế quầy bar và ngồi xuống bên cạnh. Tôi cũng leo lên chiếc ghế kê bên Patch, ngó sang để nghe những gì cậu ta nói qua tiếng nhạc.

“Ý cậu là gì?” Dabria lấp bắp. “Tôi đã bảo cậu...”

“Cô nói dối.”

Miệng cô ta há hốc. “Tôi không thể tin nổi... Cậu nghĩ...”

“Hãy nói thật đi, ngay bây giờ!” Patch nói.

Dabria ngập ngừng. Cô ta trừng trừng nhìn Patch rồi nói: “Được thôi. Tôi biết

cậu đang định làm gì.”

Patch cười. Đó là nụ cười có ý nói: Tôi có rất nhiều kế hoạch. Cô đang nhắc đến cái kế hoạch nào thế?

“Tôi biết cậu đã nghe những lời đồn về Cuốn sách Enoch. Tôi cũng biết cậu nghĩ rằng cậu có thể làm thế, nhưng cậu không làm được đâu.”

Patch khoanh tay trên quầy bar. “Họ cử cô đến đây để thuyết phục tôi chọn một con đường khác, đúng không?” Mắt cậu ánh lên một nụ cười bí hiểm. “Nếu tôi là một mối đe dọa, thì những lời đồn đó ắt hẳn là đúng.”

“Không! Chúng chỉ là những lời đồn.”

“Nếu chuyện đó từng xảy ra, nó có thể xảy ra lần nữa.”

“Nó sẽ không bao giờ xảy ra! Trước khi cậu bị đuổi xuống đây, cậu đã bao giờ đọc Cuốn sách Enoch chưa?” Cô ta thách thức. “Cậu có biết chính xác nó nói gì không, từng chữ một?”

“Cô có thể cho tôi mượn cuốn sách của cô.”

“Ồ đồ! Cậu bị cấm đọc nó,” cô ta hét lên. “Cậu đã phản bội mọi thiên thần trên thiên đường khi cậu sa ngã.”

“Bao nhiêu người trong số họ biết cái mà tôi đang theo đuổi?” Patch hỏi. “Tôi là mối đe dọa lớn đến cỡ nào?”

Dabria lắc đầu nguây nguậy. “Tôi không thể nói được. Tôi đã nói với cậu nhiều hơn những gì nên nói.”

“Họ sẽ ngăn tôi chứ?”

“Những thiên thần trừng phạt sẽ làm.”

Patch nhìn cô ta với cái nhìn đầy ý nghĩa. “Trừ phi họ nghĩ rằng cô đã thuyết phục được tôi từ bỏ ý định đó.”

“Đừng nhìn tôi như thế.” Giọng Dabria nghe như đang lấy hết can đảm để tỏ ra vững vàng. “Tôi sẽ không nói dối để bao che cho cậu. Điều cậu đang cố làm là một sai lầm. Nó không thuận theo tự nhiên.”

“Dabria!” Patch gọi tên cô ta như một lời đe dọa nhẹ nhàng. Lẽ ra cậu đã chộp lấy tay cô ta và bẻ quặt nó ra sau lưng.

“Tôi không thể giúp cậu,” cô lặng lẽ thuyết phục. “Không phải bằng cách đó. Đừng nghĩ đến việc đó nữa. Hãy trở thành một thiên thần hộ mệnh. Tập trung vào điều này và quên Cuốn sách Enoch đi.”

Patch chống khuỷu tay lên mặt quầy bar, ra vẻ ngẫm nghĩ. Sau một thoáng, cậu ta nói: “Hãy bảo họ là chúng ta đã nói chuyện, và tôi có hứng thú với việc trở thành một thiên thần hộ mệnh.”

“Hứng thú?” Dabria nói, hơi hoài nghi.



“Hứng thú.” Cậu ta lặp lại. “Hãy bảo họ tôi cần một cái tên. Nếu tôi phải cứu một mạng sống, tôi cần biết ai đang đứng đầu danh sách sắp qua đời của cô. Tôi biết cô có thông tin mật đó vì cô là thiên thần dẫn đường cho người chết.”

“Đó là thông tin mật rất quan trọng, hơn nữa nó không thể đoán trước được. Những sự kiện trên thế giới này biến đổi từng khoảnh khắc tùy thuộc vào những lựa chọn của con người...”

“Một cái tên, Dabria.”

“Trước hết hãy hứa với tôi rằng cậu sẽ quên Cuốn sách Enoch đi đã. Hứa với tôi đi!”

“Cô tin vào lời hứa của tôi?”

“Không,” cô ta nói. “Tôi sẽ không tin.”

Patch cười nhạt và nhón lấy một que tăm trong hộp tăm đi về phía cầu thang.

“Patch, đợi đã...,” Dabria cất tiếng rồi nhảy xuống khỏi ghế quỳ bar. “Patch, chờ đã!”

Cậu ta ngoảnh lại.

“Nora Grey,” cô ta nói, rồi lập tức đưa tay lên bịt miệng.

Một nét cảm xúc thoáng hiện trên khuôn mặt Patch - một cái nhíu mày nghi vấn pha lẫn khó chịu. Điều đó chẳng có nghĩa

lý gì, vì nếu lịch trên tường là chính xác, thì ngày ấy chúng tôi vẫn chưa gặp nhau. Tên tôi sẽ chẳng gọi lên sự quen thuộc nào với cậu ta cả. “Cô ấy sẽ chết thế nào?” Cậu ta hỏi.

“Có người muốn giết cô ấy.”

“Ai?”

“Tôi không biết,” Dabria nói, bịt tai và lắc đầu. “Dưới này quá ồn ào và huyền ảo. Tất cả các hình ảnh đều nhòe nhoẹt và mơ hồ, chúng đến quá nhanh làm tôi không nhìn rõ được. Tôi cần phải về nhà. Tôi cần yên tĩnh và bình tĩnh lại.”

Patch vén một lọn tóc của Dabria ra sau tai và nhìn cô ta với ánh mắt đầy thuyết

phục. Cô ta khẽ rùng mình trước sự động chạm của cậu, rồi gật đầu và nhắm mắt lại. “Tôi không thấy được... Tôi chẳng thấy gì cả... vô ích thôi.”

“Ai muốn giết Nora Grey?” Patch giục.

“Chờ đã, tôi thấy cô ấy,” Dabria nói. Giọng cô ta trở nên lo lắng. “Có một cái bóng đằng sau cô ấy. Đó là hắn. Hắn đang đi theo cô ấy. Cô ấy không thấy hắn... nhưng hắn ở ngay đó. Sao cô ấy không thấy hắn nhỉ? Sao cô ấy không chạy đi? Tôi không thể trông thấy mặt hắn, hắn ở trong bóng tối...”

Mắt Dabria chợt mở to. Cô ta hít lấy một hơi đột ngột và gấp gáp.

“Ai?” Patch nói.

Dabria đưa tay lên bịt miệng. Cô run rẩy ngược mắt lên nhìn Patch.

“Là cậu,” cô ta thì thầm.

Ngón tay tôi trượt khỏi vết sẹo của Patch và sự kết nối bị đứt đoạn. Trong lúc tôi chưa kịp định thần lại, Patch đã đẩy tôi xuống giường ngay lập tức. Cậu ta đè chặt cổ tay tôi phía trên đầu tôi.

“Cậu không được phép làm thế!” Khuôn mặt cậu ta hằn sâu sự giận dữ được kiểm soát, ngăm ngăm và sôi sục. “Cậu đã thấy gì?”

Tôi giờ đầu gối lên và thúc mạnh vào

sườn cậu ta. “Buông-mình-ra!”

Patch trườn lên hông tôi, đè chặt đê chân tôi không cử động được nữa. Tay tôi vẫn bị giữ chặt phía trên đầu, tôi không thể làm gì hơn ngoài việc vặn vẹo dưới sức nặng cơ thể cậu ta.

“Buông-mình-ra-nếu-không-mình-sẽ-hét-lên-đấy!”

“Cậu đã hét rồi. Và ở nơi này thì nó chẳng gây nên một sự khuấy động nào cả. Nơi đây giống một nhà thổ hơn là một khách sạn ven đường đấy.” Patch nở một nụ cười đầy tính đe dọa. “Cơ hội cuối cùng đây, Nora. Cậu đã thấy gì?”

Nước mắt tôi cứ chực trào ra. Toàn bộ

cơ thể tôi dâng lên một cảm giác khó hiểu và xa lạ đến nỗi tôi thậm chí còn không đặt tên cho nó được. “Cậu làm mình phát ốm lên được!” Tôi nói. “Cậu là ai? Cậu thực sự là ai?”

Miệng cậu ta thậm chí còn có vẻ dữ tợn hơn. “Bọn mình đang gần gũi hơn đây!”

“Cậu muốn giết mình!”

Khuôn mặt Patch chẳng biểu lộ điều gì, nhưng mắt cậu ta trở nên lạnh đi.

“Chiếc xe Jeep thực sự không bị chết máy tối nay, đúng không?” Tôi nói. “Cậu đã nói dối! Cậu đưa mình đến đây để giết mình. Dabria đã nói cậu muốn làm thế. Nào, cậu còn chờ gì nữa?” Tôi

không biết điều này sẽ đưa tôi đến đâu, nhưng tôi không quan tâm. Tôi đang nói liền thoảng để cố ngăn nỗi sợ hãi. “Ngay từ đầu cậu đã cố gắng giết mình! Ngay từ đầu! Bây giờ cậu sẽ giết mình, đúng không?” Tôi nhìn Patch chăm chăm, gay gắt và không chớp mắt, cố ngăn những giọt nước mắt đang chực trào ra khi tôi nhớ lại cái ngày định mệnh cậu ta bước vào cuộc đời tôi.

“Rất muốn.”

Tôi cố vùng vẫy bên dưới cậu ta. Tôi cố lăn qua bên phải rồi bên trái. Cuối cùng, tôi nhận ra rằng mình đang lãng phí quá nhiều năng lượng và dừng lại. Đôi mắt Patch vẫn nhìn tôi. Chúng đen và thăm



thăm hơn bao giờ hết.

“Mình cá rằng cậu thích thế,” tôi nói.

“Đó sẽ là một sự cá cược thông minh đấy.”

Tim tôi đập thành thịch. “Làm đi,” tôi thách thức.

“Giết cậu?”

Tôi gật đầu. “Nhưng trước hết mình muốn biết tại sao. Trong số hàng tỷ người ngoài kia, sao lại là mình?”

“Chắc tại cậu xui xẻo.”

“Thế thôi sao? Đó là lời giải thích duy

nhất mình nhận được sao?”

“Tính đến lúc này.”

“Thế có nghĩa là gì?” Tôi lại cao giọng.  
“Khi cuối cùng cậu quyết định giết mình thì mình mới biết được phần còn lại của câu chuyện sao?”

“Mình không cần phải quyết định để giết cậu. Nếu mình muốn cậu chết năm phút trước, thì cậu đã chết năm phút trước rồi.”

Tôi ghen ngào trước ý nghĩ chẳng hay ho gì đó.

Patch lấy ngón cái vuốt ve vết bớt của tôi. Sự động chạm ấy có vẻ nhẹ nhàng,

nhưng lại khiến tôi thấy thêm đau đớn.

“Còn Dabria thì sao?” Tôi hỏi, vẫn thờ  
mạnh. “Cô ấy cũng giống cậu, đúng  
không? Cả hai đều là... thiên thần.”  
Giọng tôi lạc đi khi nhắc đến từ đó.

Patch hơi dịch ra khỏi hông tôi, nhưng  
vẫn giữ chắc cổ tay tôi. “Nếu mình  
buông cậu ra, cậu sẽ nghe mình chứ?”

Nếu cậu ta buông tôi ra, tôi sẽ chạy trốn  
ngay. “Cậu lo gì việc mình chạy hay  
không chạy nào? Cậu có thể lôi mình lại  
ngay mà?”

“Phải, nhưng thế sẽ gây ra một vụ om  
sòm.”

“Dabria là bạn gái của cậu?” Tôi thờ dòn dập. Tôi không chắc liệu mình có muốn nghe câu trả lời của cậu ta không. Nó chẳng quan trọng. Patch đã muốn giết tôi, thật kỳ cục nếu tôi còn để ý đến chuyện Dabria có phải là bạn gái của cậu ta không.

“Đúng. Lâu lắm rồi, từ trước khi mình sa ngã.” Cậu ta nở một nụ cười vô cảm, cố ra vẻ hóm hỉnh. “Đó cũng là một sai lầm.” Cậu ta ngồi dậy, từ từ thả tôi ra, thử xem tôi có đánh lại không. Tôi nằm trên đệm, thờ mạnh rồi chống khuỷu tay nhôm dậy. Ba giây trôi qua, và tôi dùng hết sức lao vào người cậu.

Tôi xô vào ngực Patch, nhưng ngoài việc

hơi ngả ra sau một chút, cậu ta không hề dịch chuyển. Tôi đâm thùm thụp vào ngực cậu ta cho đến khi cườm tay tôi bắt đầu run run.

“Xong chưa?” Patch hỏi.

“Chưa!” Tôi thúc khuỷu tay vào đùi cậu ta. “Cậu làm sao thế? Cậu không cảm thấy gì à?”

Tôi đứng lên, lấy thẳng bằng trên đệm và lấy hết sức đá vào bụng Patch.

“Cậu còn một phút nữa,” cậu ta nói. “Cứ xả giận đi. Rồi đến lượt mình.”

Tôi không hiểu cậu ta có ý gì khi nói “đến lượt mình,” và tôi không muốn tìm

hiếu. Tôi nhảy ra khỏi giường, lao về phía cửa. Patch túm được tôi khi tôi chưa chạm đất và ấn tôi vào tường. Chân cậu ta ngang hàng với chân tôi, đùi áp vào đùi tôi.

“Mình muốn biết sự thật,” tôi nói, cố nén khóc. “Cậu đến trường để giết mình phải không? Đó là mục đích ngay từ đầu của cậu đúng không?”

Hàm Patch giật giật. “Đúng.”

Tôi chùi một giọt nước mắt trào ra.

“Lòng cậu đang hả hê chứ gì? Tất cả mọi chuyện là thế, đúng không? Cậu làm cho mình tin cậu, rồi lại đột ngột làm niềm tin ấy trong mình sụp đổ!!!” Tôi không hiểu sao mình lại giận dữ đến thế. Đáng

lẽ tôi phải sợ hãi đến điên rồ. Đáng lẽ tôi phải dùng hết sức để chạy trốn. Nhưng tôi vẫn không muốn tin là Patch sẽ giết tôi, và dù có cố gắng thế nào, tôi cũng không thể dập tắt nỗi ý nghĩ vô lý đó.

“Minh biết là cậu đang giận...,” Patch nói.

“Minh đang tức điên lên đây!!!” Tôi hét lên.

Tay cậu ta miết lên cổ tôi, nóng bỏng. Cậu ta khẽ ấn hai ngón tay cái vào cổ họng tôi, ngửa đầu tôi ra sau. Tôi cảm thấy môi cậu ta ép vào môi tôi mạnh đến nỗi tôi không thể thốt ra được lời nguyên rủa nào. Rồi tay cậu ta trượt xuống vai

tôi, lướt dọc tay tôi, và dừng lại ở eo lưng tôi. Người tôi run lên từng đợt vừa hoảng sợ vừa khoan khoái. Patch cố kéo tôi áp sát người cậu, và tôi cắn vào môi cậu ta.

Patch liếm môi. “Cậu vừa cắn mình à?”

“Vớی cậu tất cả chỉ là trò đùa đúng không?” Tôi hỏi.

Cậu ta lại khẽ liếm môi. “Không phải tất cả.”

“Chẳng hạn?”

“Cậu.”

Cả buổi tối hôm nay thật là điên loạn.



Thật khó để đương đầu với một người dửng dưng như Patch. Không, không phải là dửng dưng. Cậu ta biết kiềm chế một cách hoàn hảo. Từ trong xương tủy.

Một giọng nói bỗng vang lên trong tâm trí tôi. Thư giãn đi. Hãy tin mình.

“Ôi trời,” tôi chợt nhận ra và nói. “Cậu lại đang làm thế phải không? Cậu lại xâm nhập vào đầu óc mình!” Tôi nhớ lại bài viết tôi đã xem khi tra trên Google về những thiên thần sa ngã. “Cậu không chỉ đưa được lời nói vào óc mình, đúng không? Cậu còn có thể đưa những hình ảnh - những hình ảnh rất thật - vào đó.”

Patch không phủ nhận.

“Ồ trò Archangel,” tôi nói, cuối cùng cũng hiểu ra, “đêm đó cậu đã cố giết mình đúng không? Nhưng có gì đó không ổn. Rồi cậu làm cho mình nghĩ rằng điện thoại của mình đã hết pin, để mình không thể gọi cho Vee. Cậu định giết mình trên đường về đúng không? Làm cách nào cậu khiến mình thấy được những thứ mà cậu muốn thế???”

Khuôn mặt Patch vẫn vô cảm. “Mình đã đưa những lời nói và hình ảnh vào đó, nhưng nó còn phụ thuộc vào việc cậu có tin nó hay không. Đó là một điều bí hiểm. Những hình ảnh chồng chéo lên sự thật, và cậu phải nhận biết được đâu là thật.”

“Đây có phải là quyền năng đặc biệt của

một thiên thần không?”

Cậu ta lắc đầu. “Quyền năng của thiên thần sa ngã. Các thiên thần khác sẽ không xâm chiếm thế giới riêng tư của cậu, dù họ có thể.”

Bởi vì các thiên thần khác đều tốt. Còn Patch thì không.

Patch chống tay lên bức tường đằng sau tôi, hai tay ở hai bên đầu tôi. “Mình đã xâm nhập vào tâm trí thầy McConaughy để thầy xếp lại sơ đồ chỗ ngồi, vì mình cần tiếp cận cậu. Mình đã làm cho cậu tưởng rằng cậu bị ngã khỏi toa tàu Archangel, bởi vì mình muốn giết cậu. Nhưng mình không thể tiếp tục. Mình đã suýt làm thế, nhưng rồi mình dừng lại.

Mình muốn dọa cho cậu sợ đã. Thế rồi mình đã làm cậu nghĩ rằng điện thoại của cậu hết pin, vì mình muốn đưa cậu về. Khi vào trong nhà cậu, mình cầm một con dao lên. Lúc đó mình đã định giết cậu.” Giọng cậu ta dịu đi. “Cậu đã làm mình đổi ý.”

Tôi hít vào một hơi thật sâu. “Mình không hiểu cậu,” tôi nói. “Khi mình kể cậu nghe rằng cha mình bị giết, cậu có vẻ thực lòng thương tiếc. Và khi gặp mẹ mình, cậu đã rất ngoan.”

“Ng ngoan,” Patch lặp lại. “Hãy giữ lấy điều đó giữa cậu và mình.”

Đầu tôi quay cuồng hơn, tôi có thể cảm thấy mạch máu đang đập dồn dập qua

thái dương. Tôi từng trải qua cảm giác sợ hãi đến mức tim đập chân run này. Tôi cần thuốc sắt. Có thể là thế, hoặc Patch đang khiến tôi nghĩ thế.

Tôi ngửa mặt lên và nhắm chặt mắt lại. “Hãy ra khỏi tâm trí mình. Ra ngay!”

“Mình không ở trong tâm trí cậu, Nora.”

Tôi cúi xuống, chống tay lên gối, hóp hóp không khí. “Có đấy! Mình cảm thấy cậu! Vậy đây là cách cậu làm nó đấy à? Làm mình ngộp thở rồi xâm nhập vào óc mình?”

Tại tôi bùng nhùng, trước mắt tôi toàn một màu đen nhạt nhòa mờ mịt. Tôi cố hít không khí vào phổi, nhưng dường như

không khí xung quanh đã cạn kiệt. Vạn vật chao đảo, và Patch nghiêng ngã trong tầm mắt tôi. Tôi bấu vào tường để giữ thăng bằng. Càng hít sâu, họng tôi càng thít chặt lại.

Patch tiến về phía tôi, nhưng tôi khoát tay. “Đi đi!”

Cậu ta dựa một bên vai vào tường và đối diện với tôi, miệng mím lại bản khoăn.

“Tránh—xa—mình—ra,” tôi hỗn hển.

Cậu ta không làm theo.

“Mình—không—thở được!” Tôi nghẹt

nghe nói, bảm một tay vào tường, tay kia ôm lấy cổ.

Đột nhiên Patch xốc tôi lên và bế tôi đến chiếc ghế ở góc phòng. “Hãy kẹp đầu giữa hai đầu gối,” cậu ta nói, hướng đầu tôi xuống.

Tôi cúi xuống, thở gấp, cố ép không khí vào trong phổi. Tôi cảm thấy luồng oxy từ từ trở lại cơ thể mình.

“Khá hơn chưa?” Patch hỏi sau một phút.

Tôi gật đầu.

“Cậu có mang theo thuốc sắt không?”

Tôi lắc đầu.

“Cứ cúi đầu xuống và thở sâu vào nhé.”

Tôi làm theo hướng dẫn của cậu, cảm thấy bàn tay vô hình thít chặt ngực mình dần rời lỏng ra. “Cảm ơn,” tôi khẽ nói.

“Cậu vẫn không tin những động cơ của mình sao?”

“Nếu cậu muốn mình tin, hãy để mình chạm vào vết sẹo của cậu lần nữa.”

Patch im lặng nhìn tôi một lúc lâu.

“Không hay đâu.”

“Tại sao?”



“Mình không thể kiểm soát được những gì cậu thấy.”

“Thế nên mình mới muốn xem!”

Một lát sau Patch mới trả lời. Giọng cậu đều đều, không một dấu vết cảm xúc.

“Cậu biết mình có nhiều chuyện phải giấu kín, đúng không?”

Tôi biết Patch có một cuộc sống khép kín và chứa đầy bí mật. Tôi không ngạo mạn đến mức nghĩ rằng có đến một nửa trong số chúng xoay quanh tôi. Patch sống một cuộc sống khác bên ngoài cuộc sống cậu ta vẫn chia sẻ hàng ngày với tôi. Đã vài lần tôi ngẫm nghĩ không biết cái nửa khuất lấp ấy sẽ như thế nào. Tôi luôn có cảm giác rằng mình càng ít biết về nó thì

càng tốt.

Môi tôi run run. “Hãy cho mình một lý do để tin cậu, được không?”

Patch ngồi xuống góc giường, tấm đệm lún xuống dưới sức nặng cơ thể cậu. Cậu cúi xuống, tì tay lên gối. Tôi nhìn rõ những vết sẹo trên tấm lưng trần, ánh nến nhảy nhót tạo thành những cái bóng kỳ quái trên bề mặt chúng. Những bắp thịt trên lưng Patch gò lên rồi dần ra. “Cậu chạm vào đi,” cậu khẽ nói. “Và hãy nhớ rằng con người luôn thay đổi, nhưng quá khứ thì không!”

Đột nhiên tôi không chắc mình có muốn điều này không. Thực sự Patch làm tôi sợ, nhưng sâu thẳm bên trong, tôi không

nghe cậu ta sẽ giết tôi. Nếu Patch muốn thế thì cậu ta đã làm rồi. Tôi liếc nhìn những vết sẹo khủng khiếp ấy. Thà rằng tin tưởng Patch còn hơn là chui vào quá khứ của cậu ta lần nữa và không biết tôi có thể tìm thấy gì.

Nhưng nếu bây giờ tôi rút lui, Patch sẽ biết tôi đang hoảng sợ. Cậu ta đang mở một trong những cánh cửa đóng kín chỉ để dành cho tôi và vì tôi yêu cầu. Tôi không thể đòi hỏi một việc khó khăn như thế này rồi lại đổi ý.

“Mình sẽ không bị mắc kẹt trong đó mãi mãi chứ?” Tôi hỏi.

Patch cất lên tiếng cười ngắn ngủi.  
“Không.”

Tôi lấy hết can đảm ngồi lên giường cạnh Patch. Lần thứ hai trong tối nay, ngón tay tôi lướt qua đầu vết sẹo. Một màu xám mờ mịn bao phủ tầm mắt tôi, lan tỏa dần ra xung quanh. Chút ánh sáng ít ỏi cuối cùng vụt tắt.

# 24.

TÔI NẪM NGỬA, CHIẾC ÁO HAI DÂY HÚT LẤY HƠI ẨM DƯỚI THÂN MÌNH, những lá cỏ chọc vào cánh tay để trần của tôi. Ánh trăng trên đầu chỉ còn là một mảnh lưỡi liềm, một đường cong sáng mờ ảo. Tiếng sấm ì ùng phía xa xa là âm thanh duy nhất vọng lại giữa màn đêm yên tĩnh.

Tôi chớp mắt vài lần để nhanh chóng thích nghi với ánh sáng lờ mờ ấy. Khi quay đầu sang bên, tôi thấy một đám cành cây gì đó cong cong và đối xứng thò ra từ đám cỏ cứng queo trước mắt mình. Tôi từ từ nhô mồm dậy. Có hai con

mắt đen ngòm đang nhìn tôi chăm chăm ngay phía trên đám cành cây. Tâm trí tôi cố xác định cái hình ảnh quen thuộc đó. Và rồi, tôi lặng người nhận ra... tôi đang nằm cạnh một bộ xương người.

Tôi hoảng hồn bò lùi lại cho đến khi đụng phải hàng rào sắt. Tôi xua đi khoảnh khắc lộn xộn này và nhớ lại ký ức cuối cùng. Tôi đã chạm vào những vết sẹo của Patch. Dù tôi đang ở đâu, đó cũng là một nơi trong ký ức của cậu ta.

Một giọng ca, giọng đàn ông và hơi quen thuộc, khe khẽ vang lên trong bóng tối. Quay về phía đó, tôi thấy một mê cung những bia mộ giống như những quân cờ domino trải dài tít tắp trong sương mù.

Patch đang ngồi lom khom trên đỉnh một tấm bia. Cậu ta chỉ mặc quần Levi's và một cái áo phông màu xanh lính thủy, dù đêm nay không hề ấm áp.

“Ngắm trăng với người chết à?” Giọng nói quen quen kia cất lên. Nó là giọng Ireland, cộc cằn, nặng nề. Rixon. Cậu ta đang ngồi dựa vào một bia mộ đối diện với Patch, nhìn thẳng vào Patch, ngón tay cái xoa xoa môi dưới. “Để mình đoán nhé. Cậu đang nghĩ đến việc chiếm hữu người chết à?” Cậu ta nói, lắc lắc đầu. “Những con dòi ngọ nguậy trong hốc mắt cậu... và cả những cái lỗ khác nữa, có thể sẽ đưa mọi chuyện đi quá xa.”

“Đây là lý do mình luôn giữ cậu ở bên, Rixon. Cậu lúc nào cũng nhìn mọi việc với con mắt lạc quan.”

“Cheshvan bắt đầu từ đêm nay đây,” Rixon nói. “Cậu cứ ngồi quanh quẩn trong nghĩa địa này làm gì?”

“Suy ngẫm.”

“Suy ngẫm?”

“Một quá trình trong đó mình dùng não để đưa ra một quyết định lý trí.”

Khóe miệng Rixon xị xuống. “Mình bắt đầu lo cho cậu rồi đây. Thôi nào. Đến lúc phải đi rồi. Chauncey Langeais và Barnabas đang đợi. Đến nửa đêm là mặt



trắng sẽ lên cao. Mình phải thú nhận là mình đang để mắt đến một cô nàng trong thị trấn.” Cậu ta thốt ra tiếng gừ gừ như một con mèo. “Mình biết cậu thích những cô nàng tóc đỏ, nhưng mình lại thích những cô tóc vàng hơn, và ngay khi nhập vào một cơ thể con người, mình sẽ giải quyết nốt công việc còn dang dở với một cô nàng tóc vàng đã phải lòng mình lúc trước.”

Khi Patch vẫn ngồi bất động, Rixon nói: “Cậu mất trí rồi à? Bọn mình phải đi. Lời thề trung thành của Chauncey! Không gọi lên điều gì à? Cậu là một thiên thần sa ngã. Cậu chẳng cảm thấy gì cả. Cho đến đêm nay, thế đấy. Hai tuần tới là món quà Chauncey dành cho cậu. Mà lại là

trao một cách miễn cưỡng nhé, cậu hãy nhớ lấy,” cậu ta thêm vào một nụ cười ma mãnh.

Patch liếc sang Rixon. “Cậu biết gì về Cuốn sách Enoch?”

“Cũng như bất cứ thiên thần sa ngã nào khác thôi: chẳng biết gì.”

“Mình nghe nói có một câu chuyện trong Cuốn sách Enoch. Nó nói về một thiên thần sa ngã trở thành người.”

Rixon gập bụng cười. “Cậu mất trí rồi à, anh bạn?” Cậu ta chụm hai cạnh bàn tay vào nhau tạo nên hình một cuốn sách đang mở. “Cuốn sách Enoch là một câu chuyện cổ tích. Một câu chuyện cổ tích

thứ vị, nếu xét theo bề ngoài, và nó sẽ đưa cậu đến thẳng xứ mộng mơ.”

“Minh muốn có một cơ thể con người.”

“Tốt nhất là cậu nên hài lòng với hai tuần và cơ thể của một Nephil. Nửa người còn hơn là không có gì. Chauncey không thể lật lọng. Hắn đã thề, và hắn phải thực hiện. Giống như năm ngoái. Và năm kia...”

“Hai tuần vẫn không đủ. Minh muốn trở thành một con người. Mãi mãi.” Đôi mắt Patch nhìn xoáy vào mắt Rixon, thách cậu ta cười lần nữa.

Rixon cào tay qua mái tóc. “Cuốn sách Enoch là một câu chuyện thần tiên.

Chúng ta là những thiên thần sa ngã, chứ không phải con người. Chúng ta chưa bao giờ là con người và sẽ không bao giờ là con người. Hết chuyện. Giờ thì đừng có ngồi quanh quẩn ở đây nữa và giúp mình tìm đường đến Portland đi.” Nói rồi cậu ta ngửa cổ lên và quan sát bầu trời đen như mực.

Patch nhảy xuống khỏi bia mộ. “Mình sẽ trở thành con người.”

“Chắc chắn rồi, anh bạn, chắc chắn rồi.”

“Cuốn sách Enoch nói rằng mình phải giết tên Nephil nô lệ của mình. Mình phải giết Chauncey!”

“Không!” Rixon nói với giọng mất kiên

nhân. “Cậu phải sở hữu hắn. Đó là quá trình cậu chiếm lấy cơ thể hắn và dùng nó làm của mình. Mình không muốn làm cậu cụt hứng đâu, nhưng cậu không thể giết Chauncey. Giống người Nephilim không thể chết được. Và cậu đã nghĩ đến điều này chưa: Nếu cậu giết hắn, cậu sẽ không thể chiếm hữu hắn nữa.”

“Nếu mình giết Chauncey, mình sẽ trở thành con người và mình sẽ không cần chiếm hữu hắn.”

Rixon nhíu mày, như thể cậu ta biết cuộc tranh luận này chẳng khác nào nước đổ lá khoai và nó đang khiến cậu ta đau đầu.

“Nếu chúng ta có thể giết Nephilim, thì có lẽ chúng ta đã tìm được cách rồi. Rất

tiếc khi phải nói với cậu điều này, anh bạn ạ, nhưng nếu mình không ngã vào vòng tay của cô nàng tóc vàng đó sớm, não mình sẽ bốc khói mất. Và một vài bộ phận khác của mình...”

“Hai sự lựa chọn,” Patch nói.

“Hả?”

“Cứu một mạng người và trở thành thiên thần hộ mệnh, hay giết tên Nephil nô lệ của cậu và trở thành con người. Chọn đi.”

“Thêm một điều vớ vẩn nữa của Cuốn sách Enoch à?”

“Dabria đã đến gặp mình.”

Đôi mắt Rixon mở to ra, cậu ta cười hô hô: “Cái cô bạn gái cũ thần kinh bất ổn của cậu ư? Cô ta đang làm gì ở dưới này thế? Cô ta cũng sa ngã rồi à? Cô ta mất cánh rồi sao?”

“Cô ấy xuống đây để bảo mình rằng mình có thể lấy lại cánh nếu cứu một mạng người.”

Mắt Rixon mở to hơn. “Nếu cậu tin tưởng cô ta thì cậu nên chấp nhận. Trở thành thiên thần hộ mệnh chẳng có gì là sai trái cả. Dành thì giờ để giúp người phạm trần tránh khỏi nguy hiểm... có thể hay ho đấy, tùy thuộc vào người nào cậu được chỉ định.”

“Thế nếu cậu được quyền lựa chọn thì

sao?” Patch hỏi.

“Ái chà, ừm, câu trả lời của mình phụ thuộc vào một khác biệt rất quan trọng. Mình đang say khướt... hay mình đã hoàn toàn mất trí?” Khi thấy Patch không cười, Rixon nghiêm túc nói: “Chẳng có lựa chọn nào cả. Và lý do là thế này: mình không tin vào Cuốn sách Enoch. Nếu mình là cậu, mình sẽ nhắm đến cái chức thiên thần hộ mệnh. Bản thân mình cũng đang phần nào nghĩ tới thỏa thuận đó. Tiếc là mình chẳng biết người nào sắp chết cả.”

Một thoáng im lặng, và Patch có vẻ đã từ bỏ những ý nghĩ trong đầu. Cậu ta nói: “Chúng ta có thể kiếm được bao nhiêu



tiền trước nửa đêm?”

“Chơi bài hay đấm bốc?”

“Bài.”

Mắt Rixon ngời lên. “Chúng ta có gì ở đây thế? Ôi! Một anh chàng dễ thương! Lại đây và để mình nói cho cậu hay!” Cậu ta quàng tay quanh cổ Patch, kẹp lấy cổ cậu, nhưng Patch đã túm lấy eo cậu ta rồi vật cậu ta xuống cỏ, và họ thay nhau đấm bình bịch vào người nhau.

“Được rồi, được rồi!” Rixon rống lên, giơ tay đầu hàng. “Mình không cảm nhận được một cái môi bị chảy máu không có nghĩa là mình muốn đi lang thang cả đêm với nó.” Cậu ta nháy mắt. “Nó sẽ làm

mình mất điêm trước các cô gái.”

“Vậy một con mắt thâm tím sẽ cho cậu thêm điêm chắc?”

Rixon đưa ngón tay lên mắt, kiểm tra.

“Không thể tin được!” Cậu ta kêu lên rồi quăng nắm đấm vào Patch.

Tôi nhấc tay khỏi những vết sẹo của Patch. Gáy tôi ớn lạnh, và tim tôi đập rất nhanh. Patch nhìn tôi, mắt thoáng do dự.

Tôi buộc phải chấp nhận rằng có lẽ bây giờ không phải lúc để tin vào phần não logic của mình nữa. Có lẽ giờ tôi cần bước ra ngoài những giới hạn. Ngừng tuân theo những quy tắc. Và chấp nhận điều không thể.

“Vậy cậu hoàn toàn không phải là con người,” tôi nói. “Cậu thực sự là một thiên thần sa ngã. Một kẻ bất hảo.”

Patch bật cười. “Cậu nghĩ mình là một kẻ xấu?”

“Cậu chiếm đoạt... cơ thể của những người khác.”

Cậu ta chấp nhận lời nói này với một cái gật đầu.

“Cậu có muốn chiếm hữu cơ thể của mình không?”

“Mình muốn làm nhiều điều với cơ thể cậu, nhưng chiếm hữu thì không.”

“Cơ thể cậu bị làm sao?”

“Cơ thể mình giống như thủy tinh vậy. Là thực, nhưng chỉ có bề ngoài - nó phản chiếu thế giới xung quanh mình. Cậu nhìn và nghe thấy mình, mình nhìn và nghe thấy cậu. Khi cậu chạm vào mình, cậu cảm nhận được, nhưng mình thì không như vậy. Mình không thể cảm nhận cậu. Mình cảm nhận mọi thứ qua một mảnh thủy tinh, và cách duy nhất để xuyên qua mảnh thủy tinh đó là sở hữu một cơ thể con người.”

“Hay nửa-người.”

Miệng Patch mím lại. “Khi cậu chạm vào những vết sẹo của mình, cậu đã thấy Chauncey?”

“Mình nghe thấy Rixon nói cậu chiếm hữu cơ thể của Chauncey trong hai tuần của tháng Cheshvan hàng năm. Cậu ta nói Chauncey cũng không phải là con người. Cậu ấy là giống người Nephilim.” Tôi lí nhí khi nhắc đến từ đó.

“Chauncey là con lai giữa một thiên thần sa ngã và một con người. Cậu ta bắt tử như thiên thần, nhưng lại có tất cả những cảm giác của một người phàm trần. Một thiên thần sa ngã muốn có cảm giác như con người có thể làm được điều đó qua cơ thể của một Nephil.”

“Nếu cậu không có cảm giác, tại sao cậu lại hôn mình?”

Patch di ngón tay theo xương đòn gánh

của tôi rồi di chuyển xuống phía dưới, dừng lại nơi tim tôi. Tôi cảm thấy nó đập gấp gấp qua làn da. “Vì mình cảm nhận được ở đây, trong tim mình,” cậu khẽ nói. “Mình vẫn chưa mất khả năng cảm xúc.” Cậu nhìn tôi chăm chú. “Để mình nói lại cho rõ hơn. Bọn mình không bị thiếu cảm xúc.”

Đừng hoang mang, tôi nghĩ. Nhưng hơi thở tôi đã nhanh hơn, dồn dập hơn. “Ý cậu là cậu có thể cảm thấy vui hay buồn hay...”

“Khao khát.” Patch cười.

Hãy tiếp tục nào, tôi tự nhủ. Đừng để những cảm xúc của mày có thời gian để đuổi kịp. Đối phó với chúng sau, sau khi

mày đã có câu trả lời. “Tại sao cậu lại sa ngã?”

Ánh mắt Patch giữ lấy ánh mắt tôi trong vài giây. “Ham muốn.”

Tôi nén lại cảm xúc. “Ham muốn tiền bạc?”

Patch xoa cằm. Cậu ta chỉ làm thế khi muốn che giấu những suy nghĩ của mình. Cậu ta đang nén cười. “Và những ham muốn khác nữa. Mình nghĩ nếu xuống trần gian, mình sẽ được trở thành con người. Khi những thiên thần xúi giục Eve đã bị đày xuống mặt đất, người ta đồn rằng họ đã mất cánh và trở thành con người. Lúc họ rời thiên đường, đó không phải một nghi lễ lớn mà tất cả bọn mình

được mời tham dự. Nó là chuyện kín đáo. Mình không biết rằng họ đã bị tước đôi cánh, bị nguyên rửa phải lang thang trên mặt đất với khao khát sở hữu cơ thể con người. Hồi đó, thậm chí còn chưa có ai nghe về các thiên thần sa ngã. Vì vậy mình cứ ngỡ rằng nếu mình bị đuổi, mình sẽ mất cánh và trở thành con người. Lúc đó mình đang mê mẩn một cô gái phàm trần, và dường như điều đó đáng để liều lĩnh.”

“Dabria nói cậu có thể lấy lại cánh nếu cứu một mạng người. Cô ấy nói cậu sẽ trở thành một thiên thần hộ mệnh. Cậu không muốn thế sao?” Tôi không hiểu sao Patch lại quá dị ứng với điều đó đến thế.



“Nó không dành cho mình. Mình muốn trở thành con người. Mình muốn điều đó hơn bất cứ thứ gì.”

“Còn Dabria? Nếu hai người không còn bên nhau nữa, sao cô ấy vẫn còn ở đây? Mình nghĩ cô ấy là một thiên thần bình thường. Cô ấy cũng muốn trở thành con người sao?”

Patch đứng sững lại, những múi cơ trên cánh tay trở nên cứng nhắc. “Dabria vẫn còn trên mặt đất?”

“Cô ấy đang làm việc ở trường ta. Cô ấy là bác sĩ tâm lý mới, cô Greene.” Bụng tôi quặn lại. “Sau những gì mình nhìn thấy trong ký ức của cậu, mình nghĩ cô ấy chọn công việc đó để được gần cậu

hơn.”

“Chính xác thì cô ta đã nói gì với cậu khi cậu gặp cô ta?”

“Tránh xa cậu ra. Cô ấy ám chỉ đến quá khứ mờ ám và nguy hiểm của cậu.” Tôi ngừng lại. “Chuyện này có vẻ gì đó kỳ cục, đúng không?” Tôi hỏi, cảm thấy gai gai nơi xương sống.

“Mình cần đưa cậu về nhà. Rồi mình sẽ đến trường để xem qua hồ sơ của cô ta xem có tìm được thứ gì hữu ích không. Mình sẽ thấy thoải mái hơn khi biết cô ta đang có dự định gì. Hãy cuốn người trong này,” cậu ta nói rồi đưa cho tôi tấm ga trải giường khô ráo.

Trí óc tôi đang làm việc cật lực để hiểu được những mảnh thông tin này. Đột nhiên miệng tôi khô khốc và đau rát. “Cô ấy vẫn còn tình cảm với cậu. Có lẽ cô ấy muốn loại bỏ mình.”

Mắt chúng tôi giao nhau. “Mình cũng vừa chợt nghĩ đến điều đó,” Patch nói.

Một ý nghĩ lạnh lẽo cứ khoa khoảng trong đầu tôi vài phút trước, cố thu hút sự chú ý của tôi. Giờ thì nó gần như hét vào mặt tôi, bảo tôi rằng Dabria có thể là gã trùm mặt nạ. Ban đầu tôi nghĩ kẻ tôi đâm phải bằng chiếc Neon là nam giới, cũng như Vee đã nghĩ kẻ tấn công nó là nam giới. Giờ thì tôi nghĩ Dabria đã lừa cả hai chúng tôi.

Sau một thoáng vào phòng tắm, Patch trở ra, mặc chiếc áo phong ướt. “Mình sẽ đi lấy xe,” cậu ta nói. “Mình sẽ vòng xe ra cửa sau trong vòng hai mươi phút tới. Từ giờ tới lúc đó hãy ở yên trong này.”

# 25.

SAU KHI PATCH ĐI, TÔI MÓC KHÓA XÍCH LÊN CÁNH CỬA. Tôi lôi cái ghế lại và chèn nó vào dưới nắm đấm cửa. Cửa sổ vẫn khóa. Tôi không biết cái khóa ấy có chặn được Dabria không - thậm chí tôi còn không biết liệu cô ta có đang đi theo tôi không - nhưng tôi cho rằng tốt hơn là cứ nên thận trọng. Sau khi bước quanh phòng vài phút, tôi thử gọi điện thoại trên cái bàn kê ở đầu giường. Vẫn không có tín hiệu.

Mẹ sẽ giết tôi mất.

Tôi đã trốn mẹ để đến Portland. Và tôi

sẽ phải giải thích thế nào về tình huống “con đã vào một khách sạn ven đường với Patch”? Tôi sẽ may mắn nếu bà không cấm vận tôi cho đến hết năm. Không. Tôi sẽ may mắn nếu bà không bỏ việc và xin làm giáo viên dạy thay cho đến khi tìm được một công việc chính thức ở địa phương. Mẹ con tôi sẽ phải bán căn nhà trại, và tôi sẽ mất đi mối liên kết duy nhất với bố.

Khoảng mười lăm phút sau, tôi nhòm qua mắt thần trên cửa. Chẳng có ai ngoài bóng tối. Tôi mở chốt cửa, và ngay khi nó được mở ra, đèn vụt sáng sau lưng tôi. Tôi hoảng hồn quay lại, ngỡ rằng Dabria sẽ ở đó. Nhưng căn phòng vẫn yên tĩnh và vắng lặng, chỉ là đã có điện

trở lại.

Cửa mở ra với một tiếng cạch lớn và tôi bước ra hành lang. Tấm thảm đỏ như máu, tro bụi trải đến giữa hành lang và lốm đốm những vết sẫm màu không thể nhận diện. Các bức tường được sơn màu trung tính, nhưng lớp sơn đã nhêch nhác và bị tróc ra.

Trên đầu tôi, một tấm biển neon màu xanh lá chỉ dẫn lối ra. Tôi đi theo mũi tên chỉ và rẽ ở chỗ quanh. Chiếc xe Jeep đỗ bên kia cửa sau, tôi lao ra và nhảy lên ghé cạnh ghé lái.

Khi Patch dừng xe tại căn nhà trại, căn nhà vẫn tối om. Tôi thấy trong lòng đầy ân hận và tự hỏi liệu mẹ tôi có đang lái

xe đi quanh để tìm kiếm tôi không. Mưa đã tạnh, sương mù băng lạnh bám vào lớp ván gỗ và treo trên các bụi cây như dải kim tuyến Giáng Sinh. Vài cái cây rải rác dọc theo lối xe chạy lúc nào cũng oằn mình xuống trước những cơn gió bắc thường xuyên thổi đến. Tất cả các ngôi nhà đều có vẻ tối tăm u ám trong bóng đêm, nhưng riêng căn nhà trại này với những khe nhỏ làm cửa sổ, mái nhà cong cong, hàng hiên bị lún và những bụi mâm xôi dại thì trông thật là ma quái.

“Minh sẽ đi kiểm tra một lượt,” Patch nói rồi nhảy ra ngoài.

Một sự ớn lạnh dâng lên sau gáy tôi.  
“Cậu nghĩ Dabria đang ở trong đó?”



Cậu ta lắc đầu. “Nhưng kiểm tra thì cũng có mất mát gì đâu.”

Tôi chờ trong xe, và vài phút sau Patch bước ra khỏi cửa trước. “Ồn cả,” cậu ta bảo tôi. “Mình sẽ lái xe đến trường và quay lại đây ngay sau khi kiểm tra văn phòng của cô ta. Có lẽ cô ta sẽ để lại thứ gì đó hữu ích.” Giọng cậu có vẻ không được chắc chắn lắm.

Tôi tháo dây an toàn và ra lệnh cho đôi chân mang tôi đi thật nhanh trên lối đi. Khi xoay nắm đấm cửa, tôi nghe tiếng Patch lùi xe khỏi đường xe chạy. Những tấm ván trên hiên kêu cọt kẹt dưới bước chân tôi và đột nhiên tôi cảm thấy vô cùng cô đơn.

Tôi không bật đèn, rón rén đi qua từng phòng trong ngôi nhà, bắt đầu từ tầng một rồi lên gác. Patch đã kiểm tra ngôi nhà, nhưng tôi muốn kiểm tra thêm lần nữa cho chắc ăn. Sau khi chắc chắn không có ai trốn dưới bàn ghế, sau rèm che chỗ vòi tắm hoa sen hay trong tủ quần áo, tôi bèn xỏ cái quần Levi's và áo len cổ chữ V màu đen vào. Tôi tìm thấy chiếc điện thoại di động khẩn cấp mà mẹ tôi cất trong hộp cứu thương dưới bồn tắm và ấn số điện thoại di động của bà.

Bà nhắc máy ngay hồi chuông đầu tiên. “A lô? Nora? Con à? Con đang ở đâu? Mẹ đang lo lắng đến phát ốm lên đây!”

Tôi hít một hơi thật sâu, cầu mong những

lời có lý sẽ đến với tôi và giúp tôi thoát được chuyện này.

“Thế này ạ...,” tôi bắt đầu với giọng chân thành và hồi lỗi nhất.

“Đường Cascade bị lụt và người ta đã chặn nó. Mẹ phải quay lại và thuê phòng ở Milliken Mills - mẹ đang ở đó. Mẹ đã cố gọi về nhà, nhưng rõ ràng đường dây đã bị ngắt. Mẹ đã gọi sang số di động của con, nhưng chẳng thấy con nghe máy gì cả!”

“Khoan đã. Mẹ vẫn đang ở Milliken Mills từ này tới giờ?”

“Thế con nghĩ mẹ đang ở đâu?”

Tôi thâm thở phào nhẹ nhõm và ngồi lên thành bồn tắm. “Con không biết,” tôi nói. “Con cũng không liên lạc được với mẹ.”

“Con đang gọi từ số máy nào vậy?” Mẹ hỏi. “Mẹ không nhận ra số này.”

“Điện thoại khẩn cấp ạ.”

“Điện thoại con đâu?”

“Con làm mất rồi.”

“Cái gì! Ở đâu?”

Tốt nhất là nên nói dối mình bị lơ đãng! Tôi không muốn làm mẹ tôi lo lắng. Tôi cũng không muốn bị cấm vận trong một thời gian vô hạn. “Hình như con đã để

quên nó ở đâu đó. Chắc nó sẽ thành linh xuất hiện ở chỗ nào đấy thôi.” Trên thi thể của một phụ nữ.

“Mẹ sẽ gọi ngay cho con khi họ mở đường lại,” bà nói.

Tiếp đó tôi gọi cho Vee. Sau năm hồi chuông, cuộc gọi bị chuyển hướng sang thư thoại.

“Cậu đang ở đâu thế?” Tôi nói. “Hãy gọi lại cho mình theo số này càng sớm càng tốt nhé.” Tôi đập máy và nhét vào túi, cố thuyết phục bản thân rằng Vee vẫn ổn. Nhưng tôi biết đó chỉ là lời nói dối. Sợi dây vô hình kết nối chúng tôi đã cảnh báo tôi hàng giờ qua là nó đang gặp nguy hiểm. Cảm giác đó lại ngày một dâng cao

với mỗi phút trôi qua.

Trong bếp, tôi thấy lọ thuốc sắt trên bệ bếp bèn ngay lập tức đi đến mở nắp và uống hai viên với một cốc sữa socola. Tôi đứng yên một lát cho chất sắt ngấm vào cơ thể, cảm thấy hơi thở mình chậm và sâu hơn. Tôi đang cất hộp sữa vào tủ lạnh thì thấy cô ta đứng ngay ở ngưỡng cửa giữa bếp và phòng giặt là.

Một chất ươn ướt lạnh lạnh đọng ở chân tôi, và tôi nhận ra mình đã đánh rơi hộp sữa. “Dabria?” Tôi nói.

Cô ta nghiêng đầu sang một bên, tỏ ra hơi ngạc nhiên. “Cô biết tên tôi?” Cô ta ngừng lại. “À, Patch.”

Tôi lùi về phía bên rửa, tạo thêm khoảng cách giữa chúng tôi. Dabria chẳng giống chút nào với tác phong ở trường khi là cô Greene. Tối nay tóc cô ta để rời, và đôi môi tươi hơn, ẩn chứa một nỗi khao khát nào đó. Mắt cô ta sắc hơn, viền mắt được đánh màu đen.

“Cô muốn gì?” Tôi hỏi.

Cô ta cười, nghe như tiếng những cục đá kêu lanh canh trong cốc. “Tôi muốn Patch.”

“Patch không có ở đây.”

Cô ta gật đầu. “Tôi biết. Tôi đã đợi trên phố cho đến khi cậu ấy đi thì mới vào. Nhưng ý tôi không phải vậy khi tôi nói

tôi muốn Patch.”

Máu chạy qua hai chân rồi vòng lại tim tôi với một hiệu ứng gây choáng váng. Tôi đặt một tay lên bệ bếp để đứng cho vững. “Tôi biết cô vẫn theo dõi tôi trong những giờ tư vấn.”

“Đó là tất cả những gì cô biết về tôi?” Dabria hỏi, mắt nhìn xoáy vào mắt tôi.

Tôi nhớ lại cái đêm tôi chắc chắn có người nhòm vào cửa sổ phòng ngủ của mình. “Cô cũng đã theo dõi tôi ở đây,” tôi nói.

“Đây là lần đầu tôi đến nhà cô.” Cô ta miết ngón tay dọc theo mép bệ bếp rồi và ngồi lên một cái ghế quỳ bar. “Một



nơi thật dễ thương.”

“Để tôi nhắc cho cô nhớ,” tôi nói, hy vọng giọng mình có vẻ can đảm. “Cô đã nhòm vào cửa sổ phòng tôi khi tôi đang ngủ.”

Dabria nhoen cười. “Không, nhưng tôi đã theo dõi cô lần cô đi mua sắm. Tôi đã tấn công bạn cô và gieo vài mẩu thông tin nho nhỏ vào óc cô ta, khiến cô ta nghĩ rằng Patch đã làm cô ta bị thương. Cũng không mấy khác biệt. Ngay từ đầu, cậu ấy cũng không hoàn toàn vô hại. Điều tôi mong muốn nhất là làm sao cho cô càng sợ cậu ấy càng tốt.”

“Để tôi tránh xa Patch?”

“Nhưng cô đã không làm thế. Cô vẫn đứng ngáng đường chúng tôi.”

“Ngáng đường gì cơ?”

“Thôi đi Nora! Nếu cô biết tôi là ai, thì cô cũng biết chuyện này là thế nào. Tôi muốn cậu ấy lấy lại đôi cánh. Cậu ấy không thuộc về Trần gian. Cậu ấy thuộc về tôi. Cậu ấy đã phạm sai lầm, và tôi sẽ sửa nó.” Giọng Dabria hoàn toàn không có chút thỏa hiệp nào. Cô ta tụt xuống ghế và bước quanh bệ bếp để đi về phía tôi.

Tôi lùi lại dọc theo mép bệ bếp, giữ khoảng cách với cô ta. Lục lọi trong óc, tôi cố nghĩ ra cách gì đó để làm cô ta sao lãng. Hoặc bỏ trốn. Tôi đã sống trong

ngôi nhà này mười sáu năm. Tôi biết sơ đồ ngôi nhà. Tôi biết mọi góc ngách bí mật và những nơi ẩn nấp tốt nhất. Tôi ra lệnh cho óc mình phải nghĩ ra một kế hoạch - một kế hoạch thật bất ngờ và thông minh. Lưng tôi chạm vào tủ bát đĩa.

“Chùng nào cô còn quanh quẩn ở đây, Patch sẽ không quay về với tôi,” Dabria nói.

“Tôi nghĩ cô đã đánh giá hơi quá những cảm xúc Patch dành cho tôi rồi đấy.” Có lẽ nói giảm đi về mối quan hệ của chúng tôi là một ý hay. Sự ích kỷ có vẻ là động lực chính khiến Dabria hành động thế này.

Một nụ cười hoài nghi hiện lên trên khuôn mặt cô ta. “Cô nghĩ cậu ấy có những cảm xúc đó với cô sao? Từ trước đến giờ cô nghĩ...” Cô ta cười phá lên. “Không phải Patch ở lại vì yêu cô đâu. Cậu ấy muốn giết cô!”

Tôi lắc đầu. “Patch sẽ không giết tôi.”

Nụ cười của Dabria sững lại. “Nếu đó là điều mà cô tin tưởng, thì cô chỉ là một trong số bao cô gái khác bị Patch quyến rũ để có được thứ cậu ấy muốn thôi. Cậu ấy rất có khiếu trong việc đó mà,” cô ta sắc sảo thêm vào. “Xét cho cùng thì cậu ấy cũng đã dụ được tôi nói tên cô ra. Chỉ cần một cái chạm nhẹ nhàng từ Patch là đủ. Tôi đã bị cậu ấy mê hoặc và thốt ra

rằng cái chết đang đến với cô.”

Tôi biết cô ta đang nói gì. Tôi đã chứng kiến chính cái khoảnh khắc ấy trong ký ức của Patch.

“Và giờ cậu ấy lại đang làm thế với cô,” cô ta nói. “Sự phản bội đau đớn quá, đúng không?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Không...”

“Cậu ấy định dùng cô làm vật hy sinh!” Cô ta thốt lên. “Thấy vết bớt đó không?” Cô ta ấn ngón tay vào cổ tay tôi. “Nó có nghĩa rằng cô là nữ hậu duệ của một Nephil. Không phải ai khác, mà chính là Chauncey Langeais, nô lệ của Patch.”

Tôi nhìn vào vết sẹo của mình, và trong một khoảnh khắc chết lặng, tôi dần tin lời cô ta. Nhưng ngay sau đó, tôi biết mình không nên tin tưởng người phụ nữ này.

“Có một cuốn sách thiêng tên là Cuốn sách Enoch,” cô ta nói. “Trong cuốn sách đó, một thiên thần sa ngã thay vì giết tên Nephil nô lệ của mình đã hy sinh một trong những nữ hậu duệ của tên Nephil đó. Cô không nghĩ là Patch muốn giết cô à? Cậu ấy muốn gì nhất? Một khi cậu ấy hy sinh cô, cậu ấy sẽ trở thành một con người. Cậu ấy sẽ có được tất cả những gì mình muốn. Và cậu ấy sẽ không về nhà với tôi.”

Cô ta rút một con dao lớn ra khỏi hộp

đựng dao bằng gỗ trên bệ bếp. “Và đó là lý do tôi phải trừ khử cô. Dù gì thì những linh cảm của tôi cũng đúng. Cái chết đang đến với cô!”

“Patch đang quay lại đây,” tôi nói, lòng nôn nao. “Cô không muốn nói chuyện này với cậu ấy sao?”

“Tôi sẽ làm nhanh thôi,” Dabria tiếp tục. “Tôi là thiên thần dẫn lối cho người chết. Ngay khi kết thúc chuyện này, tôi sẽ mang linh hồn cô sang thế giới bên kia. Cô không phải sợ gì đâu.”

Tôi muốn hét lên, nhưng giọng tôi bị tắc nghẹn nơi cuống họng. Tôi men theo tủ bếp, đối diện Dabria qua cái bàn ăn. “Nếu cô là thiên thần, vậy cánh của cô

đâu?”

“Đừng có hỏi nữa!” Giọng cô ta trở nên mất kiên nhẫn, và cô ta bắt đầu khép dần khoảng cách giữa chúng tôi.

“Cô đã rời thiên đường bao lâu rồi?” Tôi hỏi, tiếp tục câu giờ. “Cô đã xuống đây vài tháng rồi, đúng không? Cô không nghĩ những thiên thần khác đã phát hiện ra sự vắng mặt của cô sao?”

“Dừng lại đi!” Dabria cúi kính giờ dao lên, lưỡi dao loang loáng.

“Cô sẽ gặp nhiều rắc rối vì Patch đấy,” tôi nói, giọng không mấy bình tĩnh như mong muốn. “Cô không tức giận khi Patch đã lợi dụng cô để đạt được mục



đích của cậu ấy à? Tôi ngạc nhiên khi cuối cùng cô lại muốn cậu ấy lấy lại đôi cánh. Sau những gì cậu ấy đã làm với cô, cô không thấy vui khi cậu ấy bị đày xuống dưới này sao?”

“Cậu ấy đã bỏ tôi vì một con bé người trần vô lại!” Cô ta thốt ra, đôi mắt xanh nẩy lửa.

“Patch không bỏ cô. Không hẳn thế. Cậu ấy bị đuổi...”

“Patch bị đuổi vì cậu ấy muốn trở thành con người, giống như con bé đó! Cậu ấy đã lừa dối tôi! Cậu ấy đã lừa dối tôi!” Dabria cất lên một tiếng cười mỉa mai, nhưng nó không che giấu được sự giận dữ và nỗi buồn thăm thẳm bên trong.

“Ban đầu tôi rất đau đớn và hận Patch, và tôi đã cố hết sức để quên cậu ấy. Rồi, khi các tổng lãnh thiên thần phát hiện ra cậu ấy đang thực sự muốn trở thành con người, họ cử tôi xuống đây để làm cậu ấy đổi ý. Tôi đã tự nhủ mình sẽ không để cậu ấy lường gạt nữa, nhưng tôi đã làm được gì nào?”

“Dabria....,” tôi khẽ nói.

“Cậu ấy thậm chí còn không quan tâm đến việc con bé đó chỉ được tạo nên từ cát bụi! Cô - và tất cả những kẻ trần tục như cô - đều ích kỷ và nhếch nhác! Cơ thể cô phóng túng và vô kỷ luật. Mới đây thôi cô còn đang trên đỉnh cao vui sướng, vậy mà thoáng chốc cô đã vùi

mình dưới đáy sâu thất vọng. Thật tệ hại!  
Chẳng có thiên thần nào muốn thế cả!”  
Cô ta đưa tay lên mặt chùi nước mắt.  
“Nhìn tôi xem! Tôi khó có thể kiểm soát  
bản thân nữa! Tôi đã xuống đây quá lâu,  
và cũng đã nhuộm chút bụi trần của các  
người rồi!”

Tôi quay đi và lao ra khỏi bếp, xô đổ  
một cái ghế rồi vút nó lại đằng sau để  
cản đường Dabria. Tôi chạy trên hành  
lang, biết rằng tôi đang tự bẫy mình. Căn  
nhà chỉ có hai lối ra: cửa trước, nơi  
Dabria có thể tới đó trước tôi bằng cách  
chạy qua phòng khách, và cửa hậu ở  
phòng ăn, nơi cô ta đang đứng chắn.

Tôi bị xô mạnh từ đằng sau và ngã nhào

về phía trước. Xoay mình lại, tôi thấy Dabria đang lơ lửng trên tôi khoảng một mét - trên không - da và tóc rụng rã trong màu trắng chói lòa, con dao nhắm thẳng xuống tôi.

Tôi chẳng nghĩ gì cả, nhắm mắt lại và cố hết sức vung chân lên. Tôi cong người theo cú đá, chân kia vẫn bám làm trụ, nhắm vào cẳng tay Dabria. Con dao bật tung khỏi tay cô ta. Khi tôi hạ chân xuống, Dabria chỉ vào một cái đèn trên chiếc bàn kê ở lối vào, và với một cú vung ngón tay dứt khoát, cô ta điều khiển nó bay về phía tôi. Tôi lăn đi, cảm thấy những mảnh thủy tinh vỡ vụn dưới thân mình khi chiếc đèn vỡ tan trên sàn.

“Dịch chuyển!” Dabria ra lệnh, và chiếc ghế kê ở lối vào di chuyển đến chặn ngang cửa trước, ngăn không cho tôi chạy ra.

Lồm ngồm bò về phía trước, tôi leo hai bậc cầu thang một, vịn vào thanh lan can để chạy nhanh hơn. Tôi nghe tiếng Dabria cười đằng sau, và ngay lập tức lan can bị gãy sụp xuống tầng dưới. Tôi ngã người ra sau để khỏi ngã xuống bên mép thang không được che chắn. Lấy lại thăng bằng, tôi gồng mình chạy lên những bậc thang cuối cùng. Lên tới đỉnh, tôi nhào vào phòng mẹ tôi và đóng sầm cánh cửa kiểu Pháp lại.

Tôi chạy ào đến một trong những cánh

cửa sổ bên lò sưởi, nhìn xuống mặt đất dưới hai tầng lầu. Có ba bụi cây trên một nền đá ngay bên dưới, lá của chúng đã rụng hết từ mùa thu. Tôi không biết mình có sống nổi sau một cú nhảy không.

“Mở ra!” Dabria ra lệnh từ phía bên kia cánh cửa. Một vết nứt hiện lên trên mặt gỗ khi cánh cửa giăng ra khỏi khóa. Tôi không còn thời gian.

Tôi chạy đến lò sưởi và chui xuống dưới mặt lò sưởi. Tôi vừa chui được vào trong ống khói thì cửa mở ra, đập sầm vào bức tường. Tôi nghe tiếng Dabria bước tới cửa sổ.

“Nora!” Giọng cô ta sắc lạnh. “Tôi biết cô đang ở gần đây! Tôi cảm thấy cô. Cô

không thể chạy trốn được đâu - tôi sẽ  
thiêu rụi từng phòng một trong căn nhà  
này nếu cần để tìm ra cô! Và rồi tôi sẽ  
đốt cả những cánh đồng phía sau nữa.  
Tôi sẽ không để cô sống đâu!”

Một ánh lửa màu vàng kim xuất hiện bên  
ngoài lò sưởi, kèm theo tiếng xì lớn khi  
lửa được nhóm lên. Ngọn lửa nhảy nhót  
trong hốc lò tạo nên những hình thù ma  
quái. Tôi nghe tiếng tanh tách và lộp bộp  
khi lưỡi lửa liếm lên vật gỗ - rất có thể  
là bàn ghế hoặc sàn gỗ.

Tôi vẫn co ro trong ống khói, tim đập  
thình thịch, mồ hôi túa ra. Tôi hít vài hơi  
rồi thở ra thật chậm để chế ngự cơn đau  
đang thắt lại trong những bắp thịt ở đôi

chân bị co gập. Patch đang đến trường.  
Bao giờ cậu ta mới quay lại đây?

Không biết Dabria có còn ở trong phòng không, nhưng tôi sợ rằng nếu không ra ngay, tôi sẽ bị lửa thiêu ra tro mất. Tôi bèn hạ một chân xuống hốc, rồi đến chân kia, chui ra từ dưới mặt lò sưởi. Không thấy Dabria đâu cả, nhưng lửa đang liếm lên tường, khói phủ kín phòng mù mịt.

Tôi chạy trên hành lang, không dám xuống gác, sợ rằng Dabria đang chờ sẵn ở đó. Tôi mở cửa sổ trong phòng ngủ của mình. Cái cây bên ngoài đủ gân và vững chãi để trèo xuống. Có lẽ tôi sẽ lợi dụng màn sương mù dày đặc phía sau nhà để thoát khỏi Dabria. Những nhà hàng xóm



gần nhất cách đây chưa đến một dặm, và nếu chạy thật nhanh, tôi có thể đến đó trong vòng bảy phút. Tôi đang định leo một chân ra ngoài cửa sổ thì nghe thấy tiếng cọt kẹt vang lên trên hành lang.

Khẽ khàng chui vào trong tủ quần áo, tôi bấm 911.

“Có người đang ở trong nhà tôi và đang cố giết tôi,” tôi thì thào với nhân viên tổng đài. Tôi vừa nói xong địa chỉ nhà mình thì cánh cửa phòng mở ra. Tôi im thin thít.

Qua khe cửa tủ quần áo, tôi thấy một bóng người bước vào phòng. Ánh sáng mờ mờ, góc nhìn của tôi không thuận nên tôi không thấy được chi tiết rõ ràng nào.

Kẻ đó vén cửa chớp ở cửa sổ, nhòm ra ngoài. Hắn rờ rẫm những đôi tất và đồ lót của tôi trong ngăn kéo để mở. Hắn nhấc chiếc lược bằng bạc của tôi lên, quan sát rồi lại đặt xuống. Khi hắn quay về phía tủ quần áo, tôi biết đời mình thế là xong.

Tôi quờ tay trên sàn, không tìm được thứ gì để tự vệ. Khuỷu tay tôi chạm vào một chồng hộp đựng giày, thế là chúng đổ ụp xuống. Tôi lảo bảm chửi thề. Những bước chân tiến lại gần hơn.

Cửa tủ mở ra. Tôi ném mạnh một chiếc giày ra ngoài. Tôi tóm một chiếc khác và ném tiếp.

Patch giăng chiếc giày thứ ba ra khỏi tay

tôi, ném nó ra đằng sau. Cậu lôi tôi ra khỏi tú và nâng tôi dậy. Trước khi tôi có thể thở phào nhẹ nhõm khi thấy cậu chứ không phải Dabria, cậu đã kéo tôi vào và vòng tay thật chặt quanh tôi.

“Cậu không sao chứ?” Cậu thì thầm vào tai tôi.

“Dabria ở đây,” tôi nói, mắt mọng nước. Đầu gối tôi run run, và cái ôm của Patch là thứ duy nhất giúp tôi đứng vững. “Cô ta đang đốt nhà!”

Patch đưa tôi một chùm chìa khóa và khép tay tôi lại để giữ chúng. “Xe Jeep của mình đỗ trên đường. Hãy vào trong đó, khóa cửa lại lái đến Delphic rồi đợi mình ở đó nhé.” Cậu nâng cằm tôi lên để

đôi mắt tôi nhìn thẳng vào mắt cậu. Cậu hôn nhẹ lên môi tôi và truyền làn hơi ấm sang người tôi.

“Cậu định làm gì?” Tôi hỏi.

“Đối phó với Dabria.”

“Bằng cách nào?”

Patch nhìn tôi với ánh mắt như muốn nói: Cậu có thực sự muốn biết chi tiết không?

Tiếng còi hụ rú lên phía xa xa.

Patch nhìn ra ngoài cửa sổ. “Cậu đã gọi cảnh sát?”

“Mình tưởng cậu là Dabria.”

Cậu bước ra đến cửa. “Mình sẽ đuổi theo Dabria. Hãy lái xe Jeep đến Delphic và đợi mình nhé.”

“Còn về đám cháy?”

“Cảnh sát sẽ giải quyết.”

Tôi nắm chặt chùm chìa khóa. Lý trí của tôi như bị chia tách ra, chạy theo những hướng khác nhau. Tôi muốn lao ra khỏi nhà ngay để thoát khỏi Dabria, nhưng tôi cũng băn khoăn về việc lái xe đến tận Delphic. Hôm nay là chủ nhật và đã quá chín giờ tối. Delphic đã đóng cửa. Sao Patch lại muốn tôi lái xe đến một công viên giải trí hoang vắng chứ?

Có một ý nghĩ nữa cứ lớn vồn trong đầu tôi. Dabria nói Patch cần hy sinh tôi để trở thành một con người.

Cô ta không nói thế để chọc tức tôi hay khiến tôi trở nên căm thù Patch. Những lời nói của cô ta được thốt ra nghiêm túc và lạnh lùng. Nghiêm túc đến mức cô ta đã cố giết tôi để ngăn Patch không có được tôi trước.

Chiếc xe Jeep đang đỗ trên đường như Patch nói. Tôi cắm chìa khóa vào ổ và phóng đi trên đường Hawthorne. Nhận ra có gọi cho số di động của Vee nữa cũng chẳng ích gì, tôi bấm số nhà nó.

“Chào bác Sky,” tôi nói, cố ra vẻ tự nhiên như thường lệ. “Vee có nhà không

ạ?”

“Chào Nora! Nó đi được vài giờ rồi. Hình như là đến một bữa tiệc ở Portland. Bác tưởng nó đi với cháu?”

“À... bọn cháu đã tách ra,” tôi nói dối. “Nó có nói nó sẽ đi đâu sau bữa tiệc không ạ?”

“Nó định đi xem phim hay sao ấy. Nó không trả lời điện thoại, vì thế bác cho rằng nó đã tắt điện thoại để xem phim rồi. Mọi chuyện vẫn ổn chứ cháu?”

Tôi không muốn làm bác sợ, nhưng cũng không dám chắc là mọi chuyện đều ổn. Tôi chẳng thấy chuyện này ổn chút nào. Lần cuối tôi nghe tin Vee, nó đang ở với

Elliot. Và giờ thì nó không trả lời điện thoại nữa.

“Cháu không biết nữa,” tôi nói. “Cháu sẽ lái xe đi tìm nó. Cháu sẽ bắt đầu từ rạp chiếu phim. Bác hãy tìm ở những khu vui chơi công cộng, được không ạ?”



# 26.

TÔI NAY LÀ TÔI CHỦ NHẬT trước khi bắt đầu kỳ nghỉ mùa xuân nên rạp phim chật kín người. Tôi đứng vào hàng người mua vé, liên tục nhìn quanh. Cho đến giờ vẫn chưa có gì đáng báo động, và đám đông này là một lá chắn khá tốt. Patch sẽ đối phó với Dabria. Có lẽ tôi không phải lo lắng nữa, nhưng cảnh giác không bao giờ là thừa.

Tất nhiên, thật tâm tôi biết Dabria không phải là mối bận tâm lớn nhất. Sớm hay muộn thì Patch cũng sẽ phát hiện ra tôi không ở Delphic. Theo kinh nghiệm, tôi không mong gì trốn tránh được cậu ta

lâu. Cậu ta sẽ tìm thấy tôi, và rồi tôi sẽ phải bắt cậu ta đối chất với câu hỏi đang khiến tôi lo sợ. Nói đúng hơn, tôi sợ câu trả lời của cậu ta. Từ sâu thẳm trong tâm trí tôi vẫn vang lên tiếng nói thì thầm rằng Dabria đã nói thật về thứ Patch cần đánh đổi để có được cơ thể con người.

Tôi bước tới quầy bán vé. Những bộ phim ở suất chiếu lúc chín rưỡi đang bắt đầu.

“Cho một vé xem phim Vật hiến tế,” tôi nói mà không suy nghĩ. Ngay lập tức tôi nhận ra tên phim châm biếm một cách kỳ quái. Không muốn nghĩ thêm về nó, tôi thò tay vào túi và đẩy một nắm xu lẻ qua cửa sổ, hy vọng chừng ấy sẽ đủ.

“Trời ơi!” Nhân viên thu ngân thốt lên, nhìn chăm chăm vào đồng tiền xu lăn lóc. Tôi nhận ra cô ta học cùng trường. Cô ta là học sinh năm cuối, và hình như tên cô ta là Kaylie hay Kylie gì đó. “Cảm ơn nhiều,” cô ta nói. “Có vẻ như sau cô chẳng có hàng người nào hay sao ấy!”

Đám người đứng sau tôi cùng lăm bằm chữi thề.

“Tôi mới moi lọn tiết kiệm đây,” tôi nói, cố mỉa mai.

“Không đùa đâu. Chỗ này đã đủ chưa?” Cô ta hỏi, thốt ra một tiếng thở dài khi xếp đồng xu thành từng nhóm hai năm xu, mười xu, năm xu và một xu.

“Đủ.”

“Thế nào cũng được. Tôi đâu được trả đủ tiền vì thứ này chứ!” Cô ta gạt tiền vào ngăn kéo và đẩy tấm vé về phía tôi qua cửa sổ. “Có những thứ được gọi là thẻ tín dụng...”

Tôi túm lấy tấm vé. “Cô có thấy Vee Sky đến tối nay không?”

“Bee nào cơ?”

“Vee Sky. Học sinh năm hai. Cô ấy đi với Elliot Saunders ấy.”

Đôi mắt của Kaylie-Kylie trợn tròn. “Cô nghĩ tối nay ế ẩm lắm hả? Trông tôi có vẻ như chỉ ngồi đây và ghi nhớ mọi

khuôn mặt đi qua sao?”

“Thôi bỏ qua đi,” tôi làm bầm rồi đi về phía những cánh cửa dẫn vào bên trong.

Rạp phim ở Coldwater có hai phòng chiếu ở đằng sau những cánh cửa hai bên quây giảm giá. Sau khi nhân viên soát vé xé vé của tôi, tôi mở cánh cửa phòng chiếu số hai và đi vào trong bóng tối. Phim vừa bắt đầu.

Phòng chiếu gần như kín người, chỉ còn vài chỗ trống. Tôi đi trên lối đi giữa hai hàng ghế để tìm Vee. Phân biệt các khuôn mặt trong bóng tối thật là khó, nhưng tôi chắc rằng Vee không có ở đây.

Tôi ra khỏi đó và đi sang phòng chiếu

bên cạnh. Nó không đồng bằng. Tôi lại đi một lượt nhưng vẫn không thấy Vee đâu. Chọn chỗ ngồi gần cuối, tôi cố để đầu óc thư giãn.

Buổi tối hôm nay giống như một câu chuyện thần tiên mờ mịt, và tôi đã lạc vào mà không thể tìm được đường ra. Một câu chuyện thần tiên với những thiên thần sa ngã, người lai, và cả những sự hiển tế... Tôi lấy ngón cái xoa vào vết bớt. Tôi đặc biệt không muốn nghĩ đến khả năng mình là hậu duệ của một trong những người Nephilim.

Tôi lấy điện thoại di động khăn cấp ra và kiểm tra cuộc gọi nhỡ. Chẳng có gì.

Tôi đang nhét lại điện thoại vào trong túi

thì một hộp bỏng ngô hiện ra bên cạnh.

“Đói không?” Một giọng nói vang lên phía trên vai tôi. Giọng nói đó khẽ khàng và không vui cho lắm. Tôi cố giữ bình tĩnh. “Đứng lên và ra khỏi rạp,” Patch nói. “Minh sẽ đi ngay đằng sau cậu.”

Tôi không động đậy.

“Đi ra,” cậu ta lặp lại. “Bọn mình cần nói chuyện.”

“Về việc cậu cần hy sinh mình để có cơ thể con người, đúng không?” Tôi hỏi, giọng nhẹ nhàng nhưng trong lòng nặng trĩu.

“Nếu cậu nghĩ chuyện đó là thật thì hay

đây.”

“Mình nghĩ nó là sự thật!” Một phần nào. Nhưng ý nghĩ cũ cứ quay trở lại - nếu Patch muốn giết tôi, sao cậu ta chưa làm?

“Suyt!” Người ngồi cạnh tôi ra hiệu.

Patch nói: “Ra ngoài đi, không thì mình sẽ bế cậu ra đây.”

Tôi quay ngoắt lại. “Cái gì cơ?”

“Suyt!” Anh chàng bên cạnh tôi lại ra hiệu.

“Tại cậu ta đấy,” tôi bảo anh ta, tay chỉ vào Patch.



Anh ta ngھn cổ ra sau. “Nghe này, nếu không yên lặng, tôi sẽ gọi bảo vệ đấy!”

“Được thôi, gọi bảo vệ đi. Bảo họ lôi cậu ta ra ngoài,” tôi nói, chỉ vào Patch. “Nói với họ là cậu ta muốn giết tôi.”

“Còn tôi thì muốn giết cô đấy,” bạn gái của anh ta vươn qua người anh ta và rít lên.

“Ai muốn giết cô cơ?” Anh ta hỏi, ngoái nhìn ra sau, vẻ mặt đầy băn khoăn.

“Chẳng có ai ở đó cả,” cô bạn gái bảo tôi.

“Cậu đang khiến họ không nhìn thấy cậu đúng không?” Tôi nói với Patch, hoảng

sợ trước năng lực của cậu ta ngay cả khi tôi coi thường năng lực đó.

Patch cười, nhưng nụ cười chẳng hề tươi.

“Ôi trời!” Cô bạn gái kia thốt lên, giơ tay lên trời. Cô ta đảo mắt giận dữ với bạn trai: “Anh làm gì đi chứ!”

“Cô đừng có nói chuyện nữa,” anh ta bảo tôi và chỉ về phía màn hình. “Xem phim đi. Đây - uống soda của tôi đi.”

Tôi nhảy ra lối đi giữa hai hàng ghế. Tôi cảm thấy Patch đang di chuyển sau mình, gần một cách khó chịu, nhưng không chạm sát. Cậu ta cứ như vậy cho đến khi chúng tôi ra khỏi rạp.

Ra ngoài cánh cửa, Patch kéo tay tôi và dẫn tôi đi qua phòng đợi để vào nhà vệ sinh nữ.

“Có chuyện gì giữa cậu và các nhà vệ sinh nữ thế?” Tôi nói.

Cậu ta ấn tôi vào, khóa cửa lại và dựa vào nó. Đôi mắt đen thăm bao trùm lấy tôi, dường như muốn dọa tôi sợ phát khiếp.

Tôi lùi lại, bám chặt vào thành bệ rửa tay. “Cậu thấy tức vì mình không đến Delphic à?” Tôi nhún một bên vai run rẩy. “Tại sao lại là Delphic, hả Patch? Đã quá khuya, mà lại vào một đêm vắng như đêm nay? Delphic đã đóng cửa. Sao cậu lại muốn mình lái xe đến một công

viên giải trí hoang vắng và tối tăm như vậy?”

Patch tiến về phía tôi và đứng gần tôi đến mức tôi có thể trông thấy đôi mắt đen của cậu ta bên dưới chiếc mũ lưới trai.

“Dabria bảo rằng cậu cần giết mình để có cơ thể con người,” tôi nói.

Patch im lặng một lát. “Và cậu nghĩ mình sẽ làm việc đó?”

Tôi nghèn nghẹn. “Vậy điều đó là đúng?”

Mắt chúng tôi giao nhau. “Đó phải là một sự hy sinh tự nguyện. Nếu mình giết

cậu, mình sẽ không thực hiện được việc đó.”

“Cậu là người duy nhất làm được như thế với mình?”

“Không, nhưng có lẽ mình là người duy nhất biết được kết quả cuối cùng, và là người duy nhất cố gắng thử nó. Đó là lý do mình đi học. Mình phải tiếp cận cậu. Mình cần cậu. Thế nên mình mới bước vào cuộc đời cậu.”

“Dabria bảo mình rằng cậu say mê một cô gái.” Tôi thấy ghét bản thân mình vì đã cảm thấy ghen tuông vô lý. Chuyện này không liên quan gì đến tôi. Tôi phải thăm vấn cậu ta đến cùng. “Chuyện gì đã xảy ra?”

Tôi rất muốn Patch lộ ra những suy nghĩ của mình, nhưng đôi mắt cậu ta chỉ là một màu đen lạnh lùng và mênh mông. “Cô ấy đã già và chết rồi.”

“Chắc cậu thấy nặng nề lắm,” tôi cúi kính.

Vài giây sau Patch mới trả lời. Giọng cậu trầm xuống khiến tôi run rẩy. “Cậu muốn mình thú nhận, mình sẽ làm thế. Mình sẽ kể cho cậu mọi chuyện. Mình là ai và mình đã làm gì. Mọi chi tiết. Mình sẽ khai hết, nhưng cậu phải hỏi. Cậu phải muốn nó. Cậu sẽ thấy trước đây mình là ai, cậu sẽ thấy bây giờ mình là ai. Mình không tốt,” cậu nói, nhìn xoáy vào tôi bằng đôi mắt thu hút hết ánh sáng nhưng

không phản chiều lại chút gì, “mà còn tệ hơn.”

Tôi cố nén chặt những xôn xang trong lòng và nói: “Cậu kể đi.”

“Lần đầu trông thấy cô ấy, mình vẫn còn là một thiên thần. Đó là cái ham muốn chiếm hữu tức thời. Nó khiến mình phát điên lên. Mình chẳng biết gì về cô ấy cả, trừ việc mình sẵn sàng làm bất cứ điều gì để được lại gần cô ấy. Mình quan sát cô ấy một lúc, rồi nảy ra ý nghĩ rằng nếu xuống Trái Đất và sở hữu một cơ thể con người, mình sẽ bị đuổi khỏi thiên đường và được trở thành người. Vấn đề là, mình không biết về Cheshvan. Mình xuống đây vào một đêm tháng tám nên không thể sở

hữu cơ thể con người. Khi đang quay lại thiên đường, một đoàn thiên thần trừng phạt đã chặn mình lại và tước đi của mình đôi cánh. Họ quăng mình ra khỏi thiên đường. Ngay lập tức mình biết có gì đó không ổn. Khi nhìn thấy con người, mình thấy dâng lên một nỗi khao khát vô cùng vô tận được ở bên trong cơ thể họ. Tất cả sức mạnh của mình đã bị tước đi, mình chỉ còn là một kẻ yếu ớt và đáng khinh. Mình nhận ra mình đã mất tất cả, như thế đó. Mình đã căm ghét bản thân vô cùng vì điều này. Mình đã đánh đổi tất cả để rời tay trắng.” Patch chăm chăm nhìn tôi một cách kỳ quặc, khiến tôi cảm thấy mình như trong suốt dưới ánh nhìn của cậu ta. “Nhưng nếu mình không bị đuổi, mình đã không gặp cậu.”



Những cảm xúc mâu thuẫn đè nặng trong ngực tôi làm tôi nghẹt thở. Cố nén những giọt nước mắt, tôi tiếp tục: “Dabria nói vết bớt của mình chứng tỏ mình có liên quan đến Chauncey. Có thật không?”

“Cậu muốn mình trả lời không?”

Tôi không biết mình muốn gì. Cuộc đời tôi giống như một trò đùa, và tôi là người cuối cùng hiểu được điểm nút của nó. Tôi không phải là Nora Grey, một cô gái bình thường. Tôi là con cháu của một kẻ không phải con người. Và giờ đây, trái tim tôi lại đang tan vỡ vì một kẻ không phải con người khác. Một thiên thần tội lỗi. “Bên nội hay bên ngoại?” Cuối cùng tôi nói.

“Bên nội.”

“Bây giờ Chauncey đang ở đâu?” Dù chúng tôi có quan hệ máu mủ, tôi vẫn muốn người đó ở thật xa. Xa đến mức mỗi quan hệ giữa chúng tôi có thể hóa thành một cơn ác mộng...

Giày Patch chạm vào mũi giày tennis của tôi. “Mình sẽ không giết cậu, Nora. Mình không giết những người có ý nghĩa quan trọng với mình. Và cậu là người đầu tiên.”

Tim tôi đập luống cuống. Tôi ấn tay vào bụng Patch, rất mạnh, nhưng cậu ta chẳng hề hấn gì. Tôi đang tự vệ một cách vô ích - ngay cả một hàng rào điện tử cao chót vót cũng không làm cho tôi cảm thấy

an toàn trước cậu ta.

“Cậu đang vi phạm không gian riêng của mình đấy,” tôi nói rồi lùi lại.

Patch cười thầm. “Vi phạm? Đây đâu phải kỳ thi SAT, Nora?”

Tôi vén vài lọn tóc ra sau và bước một bước đáng kể để tránh sang bên, đi men theo bồn rửa. “Cậu đang quấy rầy mình. Mình cần... không gian.” Thứ tôi cần là một đường ranh giới. Là sự tự chủ. Tôi cần bị nhốt lại, vì một lần nữa tôi thấy không thể tin tưởng được bản thân khi đứng trước Patch. Đáng lẽ tôi nên chạy trốn, thế nhưng... tôi lại không làm vậy. Tôi đã cố tự thuyết phục rằng tôi ở lại vì cần có câu trả lời, nhưng đó chỉ là một

phần. Tôi không muốn nghĩ đến phần kia. Phần cảm xúc. Cái phần đang chiến đấu trong vô vọng.

“Cậu còn giấu mình điều gì nữa?” Tôi muốn biết.

“Mình giấu cậu rất nhiều điều.”

Lòng tôi chùng xuống. “Chẳng hạn như?”

“Chẳng hạn như cảm giác của mình khi bị nhốt ở trong này cùng cậu.” Patch chống một tay vào tấm gương phía sau tôi, trọng lượng cơ thể cậu dồn về phía tôi. “Cậu không biết cậu tác động đến mình như thế nào đâu.”

Tôi lắc đầu. “Minh không nghĩ vậy. Đó không phải là một ý hay. Không đúng đắn.”

“Có cái gì không ‘đúng đắn’ đâu,” cậu thì thầm. “Trong phạm vi cảm xúc, chúng ta vẫn ở trong vùng an toàn mà.”

Dường như phần lý trí tự vệ của tôi đang hét lên: Hãy chạy thoát thân đi! Thật không may, tai tôi đã ù đi, và tôi chẳng nghe thấy gì nữa, chẳng nghĩ được gì nữa.

“Hoàn toàn đúng đắn. Thường là đúng đắn,” Patch tiếp tục “Hầu như là đúng đắn. Có lẽ là đúng đắn.”

“Bây giờ thì có lẽ là không.” Tôi hít vào

chút không khí. Liếc sang bên, tôi thấy có một cái chuông báo cháy được khoan vào tường. Nó cách chỗ tôi khoảng mười, có lẽ là mười lăm bước chân. Nếu nhanh chân, tôi có thể băng qua căn phòng và kéo nó trước khi Patch ngăn tôi lại. Nhân viên bảo vệ sẽ chạy đến. Tôi sẽ được an toàn. Và đó là điều tôi muốn... phải không?

“Không phải ý kiến hay đâu,” Patch nói, khẽ lắc đầu.

Dù sao thì tôi cũng chạy đến chỗ chuông báo cháy. Những ngón tay tôi chạm vào cần gạt và kéo nó xuống để báo động. Tuy nhiên, cần gạt không nhúc nhích. Dù cố gắng thế nào, tôi cũng không làm nó

xê dịch được. Và rồi tôi nhận ra sự hiện diện quen thuộc của Patch trong đầu mình – cậu ta đang làm xáo trộn trí óc tôi.

Tôi quay lại, đối diện với Patch. “Ra khỏi tâm trí mình đi!” Tôi lao mạnh vào ngực cậu ta. Patch lùi lại một bước, lấy thăng bằng.

“Cậu làm thế vì cái gì?” Cậu ta hỏi.

“Vì cả buổi tối hôm nay.” Vì cậu ta đang làm tôi mê mẩn đến phát điên dù tôi biết điều đó là sai lầm. Cậu ta là thứ sai lầm tệ hại nhất. Sai lầm đến mức trở thành đúng đắn, và nó làm tôi cảm thấy hoàn toàn mất kiểm soát.

Có lẽ tôi đã định đâm thẳng vào hàm Patch nếu cậu ta không nắm lấy vai tôi và ấn tôi vào tường. Dường như giữa chúng tôi không có khoảng cách nào ngoài một ranh giới hết sức mỏng manh và Patch rốt cuộc đã xóa bỏ được nó.

“Hãy thành thực, Nora! Cậu có tình cảm với mình.” Đôi mắt cậu sâu thăm thẳm.

“Và mình cũng thế. Mình cũng có tình cảm với cậu.” Cậu cúi xuống và đặt môi lên môi tôi. Thực sự người cậu cũng áp sát vào tôi. Chúng tôi chạm nhau ở một vài ‘điểm nhạy cảm’ trên cơ thể, và thế là sự tự chủ của tôi sụp đổ.

Tôi lùi ra. “Mình chưa xong đâu. Chuyện gì đã xảy ra với Dabria?”



“Tất cả đã được giải quyết.”

“Là sao?”

“Cô ta sẽ không giữ được đôi cánh sau khi bà mưu giết cậu. Ngay khi cô ta cố gắng quay về thiên đường, những thiên thần trừng phạt sẽ tức chúng. Điều đó sớm hay muộn cũng sẽ xảy ra với cô ta. Mình chỉ đẩy nhanh việc đó thôi.”

“Vì vậy cậu vừa... xé chúng?”

“Chúng đang bị hỏng, những chiếc lông vũ đã bị rụng và mỏng đi. Nếu cô ta ở trần thế lâu hơn nữa, đó là dấu hiệu cho các thiên thần sa ngã khác biết rằng cô ta đã sa ngã. Nếu mình không làm thế, một trong số họ sẽ làm.”

Patch lại bước tới nhưng tôi lại né tránh.  
“Cô ta có còn bất thành linh xuất hiện trong đời mình nữa không?”

“Thật khó nói.”

Nhanh như chớp, Patch nắm lấy viền áo của tôi rồi kéo tôi vào người cậu. Đốt ngón tay cậu khẽ chạm vào da bụng tôi. Cảm giác vừa nóng vừa lạnh dâng lên khiến tôi hoàn toàn bối rối. “Cậu có thể thắng cô ta, Thiên thần ạ,” cậu nói.  
“Mình đã thấy hai người đánh nhau, và mình đã đánh cược cho cậu. Cậu không cần mình trong việc đó.”

“Mình cần cậu làm gì chứ?”

Patch cười. Nụ cười không xác xược mà

dịu dàng và tràn đầy khao khát. Đôi mắt cậu đã mất đi sự sắc lạnh và hoàn toàn tập trung vào tôi. Người tôi run rẩy, lòng dạ xôn xang.

“Cửa khóa rồi,” cậu thì thầm. “Và bọn mình có những việc còn dang dở.”

Lý trí của tôi dường như tan biến. Tôi lướt tay lên ngực Patch và vòng tay quanh cổ cậu. Patch đặt tay lên hông tôi và nhấc bổng tôi lên. Tim tôi đập thành thịch, nhưng tôi chẳng để ý chút nào. Tôi ép miệng tôi vào miệng cậu, nhắm nháp hương vị đê mê khi môi cậu quấn lấy môi tôi, tay cậu lướt trên người tôi, cảm giác như sắp vỡ òa...

Điện thoại di động trong túi tôi chọt đ

chuông. Tôi giật mình buông Patch ra, thở hắt hên, và điện thoại đổ hồi chuông thứ hai.

“Thư thoại,” Patch nói.

Sâu thăm trong ý thức, tôi biết trả lời điện thoại là quan trọng. Tôi không nhớ được là tại sao, nhưng việc hôn Patch đã khiến cho mọi nỗi lo lắng trong tôi tan biến mất. Tôi buông Patch ra, ngoảnh đi để cậu không thấy được mười giây hôn cậu đã khiến tôi bối rối đến mức nào. Ở bên trong, tôi đang hét lên vui sướng.

“A lô?” Tôi trả lời, cưỡng lại thôi thúc chùi miệng vì son môi đã bị lem nhem.

“Cung ơ!” Vee nói. Sóng điện thoại

chập chờn, tiếng loẹt xoẹt cứ chen vào giọng nó. “Cậu đang ở đâu thế?”

“Thế cậu ở đâu? Cậu vẫn ở chỗ Elliot và Jules à?” Tôi áp một tay vào tai bên kia để nghe rõ hơn.

“Mình đang ở trường. Bọn mình đã đột nhập vào đó,” nó nói với giọng hoàn toàn nghịch ngợm. “Bọn mình muốn chơi trốn tìm nhưng không đủ người cho hai đội. Vì vậy... cậu có biết người thứ tư nào có thể đến chơi với bọn mình không?”

Một giọng nói không rõ ràng lằm rằm ở đầu dây bên kia.

“Elliot muốn mình bảo cậu rằng nếu cậu

không đến để về phe cậu ấy... khoan đã... gì cơ?" Vee nói với người ở đầu dây bên kia.

Giọng Elliot chen vào. "Nora? Hãy đến chơi với bọn mình. Nếu không thì sẽ có một cái cây ở nơi công cộng mang tên Vee đây!"

Tôi thấy toàn thân lạnh toát.

"A lô?" Tôi hét khản cả cổ. "Elliot? Vee? Cậu có đó không?"

Nhưng kết nối đã bị ngắt.

# 27.

“AI THẾ?” PATCH HỎI.

Toàn thân tôi rung lên. Mất một lúc tôi mới trả lời được. “Vee đã lén vào trường với Elliot và Jules. Họ muốn mình đến đó. Mình nghĩ Elliot sẽ làm hại Vee nếu mình không đến.” Tôi ngược nhìn Patch. “Mình nghĩ cậu ta sẽ làm hại Vee dù... mình có đến.”

Patch khoanh tay, cau mày. “Elliot?”

“Tuần trước ở thư viện mình đã đọc được một bài báo nói rằng cậu ta bị tình nghi trong một vụ giết người ở trường cũ

của cậu ta - trường dự bị Kinghorn. Cậu ta đã vào phòng máy và thấy mình đang đọc nó. Từ tối hôm đó, mình thấy ác cảm với Elliot. Thực sự rất ác cảm. Mình nghĩ thậm chí cậu ta còn đột nhập vào phòng ngủ của mình để lấy lại bài báo đó.”

“Còn điều gì mình nên biết không?”

“Cô gái bị giết là bạn gái của Elliot. Cô ấy đã bị treo cổ trên cây. Cậu ta vừa nói trên điện thoại rằng nếu mình không đến, sẽ có một cái cây ở nơi công cộng mang tên Vee.””

“Mình đã gặp Elliot. Cậu ta có vẻ tự phụ và hơi hung hăng, nhưng mình không nghĩ cậu ta giống một kẻ giết người.” Patch



thọc tay vào túi trước của tôi và móc ra chùm chìa khóa xe Jeep. “Mình sẽ lái xe đến đó và kiểm tra. Mình sẽ không đi lâu đâu.”

“Mình nghĩ bọn mình nên gọi cho cảnh sát.”

Cậu ta lắc đầu. “Cậu sẽ khiến Vee phải vào trường giáo dưỡng vì tội phá hoại tài sản và đột nhập trái phép đây. Mà này! Jules - hẳn là ai?”

“Bạn của Elliot. Cậu ta cũng ở trung tâm vui chơi vào tối hôm bọn mình gặp cậu.”

Cậu ta nhíu mày sâu hơn. “Nếu có một gã khác nữa thì mình phải nhớ chứ?”

Patch mở cửa và tôi theo cậu ra ngoài. Một cậu lao công mặc quần đen và áo sơ mi lao động màu hạt dẻ đang quét những vụn bông ngô trong sảnh. Cậu ta đờ ra nhìn khi thấy Patch ra khỏi phòng vệ sinh nữ. Tôi nhận ra cậu ta cũng học cùng trường – chính xác là học cùng lớp Văn học với tôi. Brandt Christensen. Kỳ trước, tôi đã giúp cậu ta viết một bài thuyết trình.

“Elliot đang đợi mình, chứ không phải cậu,” tôi bảo Patch. “Nếu mình không xuất hiện, ai biết chuyện gì sẽ xảy ra với Vee? Mình sẽ không liều lĩnh thế đâu!”

“Cậu sẽ lắng nghe những chỉ dẫn của mình và làm theo thật cẩn thận chứ?”

“Ừ.”

“Nếu mình bảo cậu nhảy?”

“Mình sẽ nhảy.”

“Nếu mình bảo cậu ở yên trong xe?”

“Mình sẽ ở yên trong xe.” Không hoàn toàn đúng lắm.

Bên ngoài bãi đỗ xe của rạp phim, Patch chìa móc chìa khóa về phía xe Jeep, và đèn pha nhấp nháy. Đột nhiên cậu dừng lại và lẩm bẩm chửi thề.

“Sao thế?” Tôi nói.

“Lốp xe.”

Tôi nhìn xuống và không nghi ngờ gì nữa, cả hai bánh xe bên phía lái đều bị xẹp. “Không thể tin được!” Tôi nói. “Minh đã lái qua hai cái đinh hay sao?”

Patch cúi xuống lớp xe trước, lần tay quanh bánh xe. “Tua vít. Đây là một vụ tấn công có chủ ý.”

Trong một thoáng, tôi nghĩ có lẽ đây là một trò làm xáo trộn trí óc khác của Patch. Có lẽ cậu ta không muốn cho tôi đến trường. Xét cho cùng, những ác cảm cậu ta dành cho Vee chẳng có gì là bí mật. Nhưng... có điều gì đó không đúng lắm. Tôi không cảm thấy Patch chút nào ở trong đầu tôi. Nếu cậu ta đang làm thay đổi những ý nghĩ của tôi, thì hẳn cậu ta

đã tìm ra được một cách khác để thực hiện điều đó, vì theo những gì tôi nhận thấy, cảnh tượng tôi đang chứng kiến đây hoàn toàn là thực.

“Ai lại làm thế chứ?”

Patch đứng thẳng lên. “Nhiều lắm.”

“Ý cậu là cậu có rất nhiều kẻ thù hả?”

“Nhiều người cũng khá căm ghét mình đây. Họ đã đặt cược nhưng không thắng nổi. Rồi họ tức tối khi mình nâng mắt ô tô của họ, hoặc hơn nữa.”

Patch bước tới một chiếc ô tô hai chỗ ngồi, mở cửa bên tay lái rồi ngồi vào sau vô lăng. Cậu thò tay xuống dưới, hý hoáy

làm gì đó.

“Cậu đang làm gì thế?” Tôi hỏi, đứng trước cửa xe để mở. Chỉ phí lời vì tôi biết rõ cậu ta đang làm gì.

“Tìm chìa khóa dự phòng.” Patch cầm hai cái dây màu xanh giơ lên. Với vài thao tác, cậu ta tháo hai đầu dây ra và đầu chúng vào nhau. Động cơ nổ máy, và Patch nhìn tôi. “Thắt đai an toàn vào.”

“Mình sẽ không ăn cắp xe đâu.”

Cậu ta nhún vai. “Lúc này chúng ta cần nó. Họ thì không.”

“Đây là ăn cắp. Là sai trái.”

Patch trông chẳng có vẻ gì lo lắng mà còn cực kỳ thoải mái ở ghế lái. Chắc đây không phải lần đầu cậu ta làm thế, tôi nghĩ.

“Quy tắc đầu tiên của những tên trộm ô tô,” cậu ta cười nói. “Cố gắng không quanh quẩn ở hiện trường quá lâu.”

“Chờ một phút,” tôi nói, giơ một ngón tay lên.

Tôi quay lại rập phim. Trên đường vào rạp, cánh cửa kính phản chiếu bãi đỗ xe đằng sau tôi, và tôi thấy Patch ra khỏi xe.

“Chào Brandt,” tôi nói với anh chàng vẫn đang hút bọng ngô vào một cái xẻng

cán dài.

Brandt ngẩng lên nhìn tôi, nhưng sự chú ý của cậu ta nhanh chóng hướng qua vai tôi. Tôi nghe thấy tiếng cửa rập mở ra và cảm thấy Patch đang di chuyển đằng sau mình. Sự xuất hiện của cậu ta chẳng khác nào một đám mây che khuất mặt trời, nó làm mọi thứ u ám và tối sầm lại, báo hiệu một cơn dông bão.

“Có việc gì thế?” Brandt ngập ngừng nói.

“Xe mình có vấn đề,” tôi nói, cắn môi và cố tỏ ra dễ thương. “Mình biết mình đang làm cậu khó xử, nhưng vì mình từng giúp cậu bài thuyết trình về Shakespeare học kỳ trước...”



“Cậu muốn mượn xe mình à?”

“Thực sự thì... đúng thế.”

“Nó chỉ là một thứ đồ vô giá trị. Nó không phải là một chiếc Jeep Commander đâu.” Cậu ta nhìn vào Patch như thể đang xin lỗi.

“Nó có chạy được không?” Tôi hỏi.

“Nếu ý cậu muốn hỏi là bánh xe của nó có lặn không, thì câu trả lời là có, nó có chạy. Nhưng không phải để cho mượn.”

Patch mở ví và rút ra ba tờ một trăm đô nhàu nhĩ. Kiểm chế sự ngạc nhiên của mình, tôi quyết định tốt nhất là nên giả vờ hợp tác.

“Mình đổi ý rồi,” Brandt nói, đôi mắt mở to. Cậu ta đút tiền vào túi rồi tung cho Patch một cặp chìa khóa.

“Là xe gì? Màu sắc thế nào?” Patch hỏi, bắt lấy chìa khóa.

“Khó nói lắm. Một phần Volkswagen, một phần Chevette. Nó từng có màu xanh dương, nhưng giờ biến thành màu gỉ sét rồi. Cậu sẽ đổ đầy xăng trước khi trả xe chứ?” Brandt nói, nghe như cậu ta đã quặp hai ngón tay vào nhau đằng sau lưng, biểu thị sự sung sướng vì đang gặp may.

Patch lấy ra một tờ hai mươi đô nữa.

“Phòng khi chúng tôi quên,” cậu ta nói rồi nhét vào túi trước bộ đồng phục của

Brandt.

Ra ngoài, tôi bảo Patch: “Đáng lẽ mình có thể thuyết phục cậu ta cho mình mượn chìa khóa xe. Chỉ cần thêm chút thời gian nữa. Mà này, sao cậu lại làm nhân viên dọn bàn ở Borderline khi cậu giàu có như vậy?”

“Mình có giàu đâu. Mình thắng được tiền trong một ván bi-a vài đêm trước.” Cậu ta tra chìa khóa của Brandt vào ổ rồi mở cửa bên ghế cạnh ghế lái cho tôi.

Patch lái xe băng qua thị trấn trên những con đường tối om vắng vẻ. Không lâu sau chúng tôi đã đến trường. Cậu ta đỗ chiếc xe của Brandt ở sườn đông của tòa nhà rồi tắt máy. Khuôn viên trường trông

rất nhiều cây, những cành cây méo mó, trơ trụi đứng im lìm trong màn sương mù ẩm ướt. Đằng sau chúng thấp thoáng những tầng nhà của trường trung học Coldwater.

Phần nguyên bản của ngôi trường được xây dựng vào cuối thế kỷ XIX, và khi hoàng hôn buông xuống nó rất giống một thánh đường. Xám xịt. Âm đạm. U tối. Và cực kỳ hoang vắng.

“Mình vừa có một cảm giác rất xấu,” tôi nói, nhìn lên những ô cửa sổ tối đen.

“Hãy ở yên trong xe và núp thật kín nhé,” Patch bảo tôi, đưa cho tôi chìa khóa. “Nếu có ai đó ra khỏi tòa nhà, hãy đi khỏi đây ngay.” Nói rồi cậu ta bước ra

ngoài. Cậu ta đang mặc một cái áo phong  
cổ tròn bó sát màu đen, quần Levi's sẫm  
màu và giày ống. Với mái tóc đen và làn  
da ngăm ngăm, thật khó để phân biệt cậu  
với bóng tối thăm thẳm phía sau. Cậu  
băng qua đường, và trong một thoáng,  
hoàn toàn lẫn vào màn đêm.

# 28.

NĂM PHÚT TRÔI QUA. MƯỜI PHÚT RỒI HAI MƯỜI PHÚT. Tôi cố lờ đi cảm giác rợn tóc gáy rằng mình đang bị theo dõi. Tôi dõi mắt vào bóng đêm mênh mông đang bao quanh ngôi trường.

Sao Patch lại lâu thế nhỉ? Tôi nghĩ tới vài giả thuyết, cảm thấy còn bồn chồn lo lắng hơn. Nhớ Patch không tìm thấy Vee thì sao? Chuyện gì sẽ xảy ra khi Patch tìm thấy Elliot? Tôi không nghĩ Elliot có thể đánh bại Patch, nhưng nhớ... cậu ta tấn công bất ngờ thì sao?

Điện thoại trong túi tôi reo lên, và tôi

giật nảy mình.

“Mình thấy cậu,” Elliot nói khi tôi bắt máy. “Đang ngồi trong xe ngoài đó.”

“Cậu ở đâu?” Tôi hỏi, liếc quanh bóng đêm bên ngoài.

“Quan sát cậu từ một cửa sổ trên tầng hai. Bọn mình đang chơi ở bên trong.”

“Mình không muốn chơi.”

Cậu ta kết thúc cuộc gọi.

Hoảng hốt, tôi ra khỏi xe rồi nhìn lên những cửa sổ tối om của ngôi trường. Chắc Elliot vẫn không biết Patch cũng ở trong này. Giọng cậu ta có vẻ sốt ruột,

không phải giận dữ hay căm ghét. Hy vọng duy nhất của tôi là Patch đã có một kế hoạch và sẽ đảm bảo không có chuyện gì xảy ra với tôi hay Vee. Mặt trăng đang bị mây che khuất, và thoáng nhìn mình, tôi bước đến cánh cửa phía đông.

Tôi bước vào không gian tranh tối tranh sáng. Mất vài giây tôi mới trông thấy ánh đèn đường lọt qua cửa sổ phủ lên nửa trên cánh cửa chính. Sàn nhà hắt lên thứ ánh sáng nhợt nhạt. Các tủ để đồ đứng thành hàng hai bên hành lang trông như một đội quân robot đang ngủ say. Thay vì cảm giác thanh bình, yên ổn, các hành lang lại bộc lộ một mối đe dọa ngầm ngấm.



Những ánh đèn bên ngoài rọi vào một quãng ngắn trong hành lang, nhưng sau đó tôi chẳng nhìn thấy gì nữa. Ngay bên trong cánh cửa là một bảng công tắc bóng điện, tôi bèn bật chúng lên. Vẫn tối om.

Vì ngoài đường vẫn có điện, nên tôi biết ai đó đã ngắt hệ thống điện bên trong. Tôi tự hỏi liệu đây có phải là một phần kế hoạch của Elliot không. Tôi không thể trông thấy cậu ta, không thể trông thấy Vee. Tôi cũng không thể trông thấy Patch. Tôi sẽ phải dò dẫm qua từng phòng trong trường, loại trừ dần cho đến khi tôi thấy cậu. Hai chúng tôi sẽ cùng tìm thấy Vee.

Tôi rón rén lần theo tường. Ngày nào tôi

cũng đi trên đoạn hành lang này vài lần, nhưng trong bóng tối đột nhiên nó trở nên lạnh lẽo và xa lạ. Và dài hơn. Dài hơn rất nhiều.

Ở điểm giao nhau đầu tiên, tôi thăm ước lượng không gian xung quanh. Rẽ trái sẽ dẫn đến các phòng nhạc và căng tin. Rẽ phải sẽ dẫn đến văn phòng ban giám hiệu cùng một cầu thang đôi. Tôi tiếp tục đi thẳng, tiến sâu hơn về phía các lớp học.

Chân tôi vấp phải thứ gì đó, và trước khi kịp phản ứng, tôi đã ngã sõng soài trên sàn. Ngay lúc ấy mặt trăng ló ra, ánh sáng xam xám mờ mịt lọt vào qua một giếng trời phía trên đầu rơi vào cái vật tôi vừa vấp phải. Một cơ thể đang nằm

ngựa, ánh mắt đờ đẫn. Mái tóc dài màu vàng xòa trên mặt, tay thông hai bên sườn. Jules!

Tôi lồm cồm bò dậy và che miệng, thở hổn hển. Chân tôi run bần bật. Tôi run rẩy áp lòng bàn tay lên ngực Jules. Cậu ta không thở. Cậu ta đã chết

Tôi nhảy dựng lên và cố kìm lại một tiếng hét. Tôi muốn gọi Patch, nhưng điều đó sẽ khiến Elliot nhận ra vị trí của tôi - nếu cậu ta chưa biết. Tôi giật mình nhận ra rằng có thể cậu ta đang đứng cách tôi vài bước, quan sát tôi khi trò chơi rối rắm của cậu ta mở ra.

Ánh sáng trên đầu mờ dần, và tôi cuống cuống quan sát hành lang hun hút phía

trước mặt. Thư viện chỉ cách đây một tầng cầu thang ngắn về phía bên trái. Các lớp học trải dài về bên phải. Sau một thoáng quyết định, tôi chọn thư viện, dò dẫm qua những hành lang tối om để tránh xa thi thể của Jules. Mũi tôi sụt sịt, và tôi nhận ra mình đang khóc không thành tiếng. Sao Jules lại chết? Ai đã giết cậu ta? Nếu Jules đã chết, liệu Vee có bị như

thế không?

Cửa thư viện không đóng, tôi mò mẫm vào trong. Qua các giá sách, ở đầu kia của thư viện là ba phòng đọc nhỏ. Chúng được cách âm - nếu Elliot muốn giam giữ và cô lập Vee, những căn phòng đó

là một chôn lý tưởng.

Tôi định tiến về phía đó thì một tiếng hét thảm thiết vọng đến. Tôi dừng ngay lại.

Đèn trong hành lang được bật lên, ánh sáng bùng lên xua tan bóng tối. Cơ thể Elliot nằm cách tôi vài bước chân, miệng há ra, da xám ngoét. Mắt cậu ta đảo về phía tôi, và cậu ta giơ một tay ra cho tôi.

Tôi thét lên thất thanh. Tôi quay lại, lao về phía cửa thư viện, xô cả vào những cái ghế trên đường chạy. Chạy thôi! Tôi ra lệnh cho mình. Phải tìm một lối ra!

Tôi loạng choạng ra khỏi cửa, và đúng lúc đó đèn hành lang phụt tắt, ném mọi thứ trở lại bóng tối.

“Patch!” Tôi cố hét lên. Nhưng giọng tôi tắc nghẹn, không thốt nổi ra cái tên của cậu.

Jules đã chết. Elliot sắp chết. Ai đã giết họ? Còn lại ai? Tôi cố tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra, nhưng toàn bộ lý trí của tôi đã hoàn toàn rời rã.

Một cú huých từ sau lưng làm tôi loạng choạng. Một cú huých khác làm tôi lao sang bên. Đầu tôi đập vào một cái tủ đồ đồ, choáng váng.

Một tia sáng quét qua tầm nhìn của tôi, và đôi mắt đen sau chiếc mặt nạ dần dần hiện ra. Ánh sáng phát ra từ một cái đèn đeo trên trán của thợ mỏ được buộc trên mặt nạ.

Tôi nhồm dậy và cố bỏ chạy. Hẳn giờ tay ra, chặn tôi lại chỗ tử để đồ.

“Mày nghĩ là tao chết rồi sao?” Tôi có thể nghe thấy điệu cười hả hê và sắc lạnh trong giọng hắn. “Tao không thể bỏ qua cơ hội cuối cùng để đùa giỡn với mày. Mày làm tao vui quá cơ. Mày nghĩ kẻ xấu đó là ai? Elliot ư? Hay mày nghĩ thằng bạn thân của mày đã làm thế? Tao sắp đoán đúng rồi, đúng không? Sợ hãi là như thế đấy! Nó làm chúng ta cảm thấy thật tội tệ!”

“Là cậu à?” Giọng tôi bồi hồi.

Jules lộn bỏ mặt nạ và chiếc đèn thợ mỏ.  
“Bằng xương

bằng thịt.”

“Sao cậu làm được thế?” Tôi hỏi, giọng chưa hết run rẩy. “Tôi đã thấy cậu. Cậu không thở nữa. Cậu đã chết cơ mà?”

“Mày đang đánh giá tao quá cao đấy! Tất cả là do mày thôi, Nora ạ. Nếu trí óc mày không quá yếu đuối như thế thì tao cũng chẳng làm được gì. Tao đang làm mày thấy khó chịu hả? Mày có thấy xấu hổ không khi biết rằng trong tất cả các đầu óc mà tao từng xâm phạm, đầu óc mày đứng đầu danh sách dễ dàng nhất? Và khôi hài nhất nữa!”

Tôi liếm môi. Miệng tôi vừa khô khốc lại vừa nhớp nháp. Nỗi sợ dâng lên trong hơi thở. “Vee đâu?”



Hắn tát vào mặt tôi. “Đừng đòi chủ đề! Mà thực sự nên học cách điều khiển nỗi sợ hãi đi. Sợ hãi sẽ làm lý trí yếu đi và mở ra vô vàn cơ hội cho những người như tao!”

Đây là một Jules hoàn toàn khác, một Jules tôi chưa từng thấy bao giờ. Hắn luôn quá trầm lặng, quá ủ rũ, lại hoàn toàn thờ ơ với mọi người xung quanh. Hắn cứ ẩn mình phía sau, ít gây chú ý, ít gây nghi ngờ. Rất thông minh, tôi nghĩ.

Jules túm lấy tay tôi và lôi tôi theo sau.

Tôi cào hắn và giăng tay ra, thế là hắn đâm vào bụng tôi. Tôi loạng choạng lùi lại, hỏn hển hít thở chút không khí loãng. Vai tôi trượt theo túm đê đê cho đến khi tôi

ngồi thụp xuống sàn. Một sợi không khí chui vào họng tôi, và tôi cố gắng hít lấy nó.

Jules chạm vào những vết xước do móng tay tôi cào vào cánh tay hắn. “Mày sẽ phải trả giá!”

“Sao cậu lại mang tôi tới đây? Cậu muốn gì?” Giọng tôi đầy kích động.

Hắn túm lấy tay tôi, kéo tôi lên và lôi tôi đi trên hành lang. Hắn đá một cánh cửa, đẩy tôi vào trong khiến tôi ngã nhào xuống, lòng bàn tay đập vào sàn nhà cứng ngắt. Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng tôi. Ánh sáng duy nhất phát ra từ cái đèn thợ mỏ trên tay Jules.

Không khí có mùi quen thuộc của bụi phấn và các chất hóa học cũ. Những bức tranh vẽ cơ thể người và mặt cắt ngang của các tế bào được trang trí trên tường. Một bệ đá granite đen dài với bồn rửa án ngữ trước lớp. Nó đối diện với các dãy bàn thí nghiệm làm bằng đá đồng bộ. Chúng tôi đang ở trong lớp Sinh học của thầy McConaughy.

Một ánh kim loại đập vào mắt tôi. Một con dao mổ đang nằm trên sàn, ngay chỗ giỏ rác. Chắc cả thầy McConaughy lẫn lao công đều không để ý đến nó. Tôi nhét nó vào cặp quần jean ngay khi Jules kéo mạnh chân tôi.

“Tao phải cắt điện,” hấn vừa nói vừa đặt

cái đèn thợ mỏ lên chiếc bàn gần nhất.  
“Tao với mày không thể chơi trốn tìm  
trong ánh sáng được.”

Hắn kéo lê hai cái ghế lại rồi xếp chúng  
đối diện với nhau. “Ngồi đi!” Nó không  
có vẻ gì là một lời mời.

Mắt tôi hướng tới ô cửa sổ ở bức tường  
bên kia. Không biết tôi có thể nạy một  
cánh cửa ra và trốn thoát trước khi Jules  
bắt được tôi không. Giữa hàng nghìn ý  
nghĩ tự vệ khác, tôi cố nhủ mình không  
được tỏ ra sợ hãi. Đâu đó sâu thẳm trong  
tâm trí tôi, tôi nhớ lại lời khuyên từ một  
lớp học tự vệ mà tôi từng tham gia với  
mẹ sau khi bố mất. Nhìn thẳng vào mắt...  
tỏ ra tự tin... vận dụng trí óc... ôi, bao

giờ nói cũng dễ hơn là làm!

Jules ấn tôi ngồi xuống ghế. Lưỡi kim loại lạnh lẽo chọc qua quần jean của tôi.

“Đưa điện thoại di động của mày cho tao,” hắn ra lệnh, giờ tay đón đợi.

“Tôi để trong xe rồi.”

Hắn khẽ cười. “Mày muốn giỡn mặt tao đấy à? Tao nhốt con bạn thân nhất của mày đâu đó trong tòa nhà này thôi. Nếu mày giỡn với tao, tao sẽ phải nghĩ ra một trò cực kỳ đặc biệt dành riêng cho nó đấy.”

Tôi móc điện thoại ra và đưa cho hắn.

Với sức mạnh phi thường, hắn bẻ nó làm đôi. “Giờ thì chỉ còn tao với mày!” Hắn ngồi xuống cái ghế đối diện với tôi và duỗi chân một cách thoải mái, một cánh tay đung đưa trên lưng ghế. “Hãy nói chuyện, Nora.”

Tôi vùng chạy khỏi ghế, nhưng chưa được vài bước thì Jules đã túm chặt lấy tôi và đẩy tôi ngồi lại vào ghế.

“Tao từng chơi ngựa,” hắn nói. “Lâu lắm rồi hồi còn ở Pháp, tao có một chuồng đầy những con ngựa xinh đẹp. Tao thích giống ngựa Tây Ban Nha. Chúng là những con ngựa hoang và được mang thẳng đến chỗ tao. Trong vài tuần tao đã thuần phục được chúng. Nhưng có một

giống ngựa rất ngang ngạnh. Mà biết tao đã làm gì với một con ngựa không chịu thuần phục không?”

Tôi rùng mình.

“Họp tác đi, mà sẽ chẳng phải sợ gì đâu,” hắn nói.

Trong khoảnh khắc tôi không tin Jules. Ánh mắt hắn không thành thật.

“Tôi đã thấy Elliot trong thư viện.” Tôi ngạc nhiên khi thấy mình hơi bối rối. Tôi không thích hay tin tưởng Elliot, nhưng cậu ta không đáng phải chết từ từ trong đau đớn như vậy. “Cậu đã làm hại cậu ấy?”

Hắn ghé lại gần như để chia sẻ một điều bí mật. “Nếu mày định phạm tội, đừng bao giờ để lại vết tích gì! Elliot chết vì đã đóng vai trò thiết yếu trong mọi việc. Hắn biết quá nhiều!”

“Đó là lý do tôi phải ở đây sao? Vì bài báo tôi đã tìm thấy về Kjirsten Halverson à?”

Jules cười. “Elliot không nói rằng mày biết về Kjirsten.”

Một ý nghĩ lạnh lẽo chọt ủa vào ý thức của tôi. “Elliot đã giết cô ấy... hay là cậu?”

“Tao phải thử lòng trung thành của Elliot. Tao phải lấy đi thứ quan trọng nhất của



hắn. Elliot học ở trường Kinghorn nhờ học bổng, và không một ai để hắn quên đi điều đó. Cho đến khi tao xuất hiện. Tao là ân nhân của hắn. Sẽ đến lúc hắn phải chọn tao hay Kjirsten. Ngắn gọn hơn, chọn tiền hay tình ái. Rõ ràng chẳng vui vẻ gì khi làm một kẻ nghèo hèn giữa đám quý tộc kênh kiệu. Tao đã mua chuộc hắn, và đó là lúc tao biết tao có thể dựa vào hắn khi cần đối phó với mày.”

“Tại sao lại là tôi?”

“Mày vẫn chưa hiểu ư?” Ánh đèn làm bừng lên sự tàn nhẫn trên khuôn mặt Jules - dường như mắt hắn đã biến thành màu bạc nóng chảy. “Tao đã đùa giỡn

với mày. Giật dây mày, sử dụng mày như một kẻ thay thế, vì kẻ mà tao thực sự muốn hại lại không thể bị hại. Mày biết kẻ đó là ai không?”

Cơ thể tôi như vừa được gỡ khỏi những nút thắt. Mắt tôi nhòa đi. Khuôn mặt Jules lúc này trông như một bức tranh thuộc trường phái Ấn tượng - xung quanh nhòe nhoẹt, những đường nét mờ dần, mờ dần. Máu không còn lưu thông lên não tôi, và tôi thấy mình bắt đầu tuột khỏi ghế. Tôi cần thuốc sắt. Ngay lập tức.

Hắn lại tát mạnh vào mặt tôi. “Tập trung vào. Mày biết tao đang nói đến ai không?”

“Tôi không biết.” Tôi thều thào.

“Mày biết vì sao hấn không bao giờ bị đau không? Vì hấn không có cơ thể của con người! Cơ thể hấn không có cảm giác. Nếu tao nhốt và tra tấn hấn, nó sẽ chẳng có tác dụng gì. Hấn không bị một chút đau đớn nào hết. Chắc mày đã đoán được rồi đúng không? Mày đã dành rất nhiều thời gian với hấn. Sao im lặng thế, Nora? Không đoán ra à?”

Một giọt mồ hôi chảy xuống lưng tôi.

“Hàng năm vào ngày đầu tiên của tháng Cheshvan, hấn đã kiểm soát cơ thể tao. Suốt hai tuần liền. Tao đã mất quyền kiểm soát chừng ấy thời gian. Không tự do, không lựa chọn! Tao không thể trốn thoát trong suốt hai tuần đó, tao cho

mượn cơ thể mình, rồi lấy lại nó khi tất cả kết thúc. Sau đó tao đã cố thuyết phục mình rằng đó là chuyện không có thực. Nhưng không! Tao vẫn ở đó, bị cầm tù trong cơ thể của chính tao, từng giờ từng phút!” Jules nói với giọng đay nghiến. “Mày biết cảm giác đó là thế nào không? Biết không???” Hấn quát.

Tôi im lặng, biết rằng nếu nói điều gì đó lúc này sẽ rất nguy hiểm. Jules cười, một luồng không khí lạnh lẽo thoát ra qua kẽ răng hấn. Nó có vẻ nham hiểm hơn bất cứ âm thanh nào tôi từng nghe.

Hấn nói: “Tao đã thề để cho hấn sở hữu cơ thể tao trong tháng Cheshvan. Lúc ấy tao mới mười sáu tuổi.” Hấn nhún vai.

“Hắn hành hạ tao để ép tao phải thề. Sau đó, hắn nói tao không phải là người. Mà mày tin nổi không? Không phải là người. Hắn nói rằng mẹ tao, một người trần gian, đã ngủ với một thiên thần sa ngã.” Hắn cười khả ố, mồ hôi lấm tấm trên trán. “Tao đã kể rằng tao được thừa hưởng vài khả năng của cha tao chưa nhỉ? Giống như hắn, tao là một kẻ lường gạt. Tao đã làm cho mày thấy những điều dối trá. Tao đã làm cho mày nghe thấy những giọng nói.”

Như thế này. Mày nghe thấy không, Nora? Mày sợ chưa?

Hắn vỗ vào trán tôi. “Mày đang nghĩ gì vậy, Nora? Im lặng ghê thế?”

Jules là Chauncey. Hấn là Nephilim. Tôi nhớ đến vết bết của mình và những gì Dabria đã kể. Jules và tôi có chung dòng máu. Trong huyết quản của tôi đang chảy dòng máu của một con quái vật. Tôi nhắm mắt lại, một giọt nước mắt nhỏ xuống.

“Nhớ buổi tối đầu tiên chúng ta gặp nhau không? Tao đã nhảy đến trước xe của mày khi mày đang lái. Trời tối và dày đặc sương mù. Mày vốn đã cẩu kính, nên tao càng dễ lừa mày hơn. Tao thích làm mày sợ. Đêm đầu tiên đó đã khiến tao vô cùng thích thú.”

“Đáng lẽ tôi phải biết đó là cậu,” tôi thì thào. “Chẳng có mấy ai cao như cậu cả.”

“Mày quên là tao có thể khiến mày thấy những gì tao muốn à? Mày thực sự nghĩ rằng tao đã bỏ sót một chi tiết mang tính tố cáo như chiều cao của tao sao? Mày chỉ thấy những gì tao muốn mày thấy – đó là một gã trùm mặt nạ màu đen thật khó nhận dạng!”

Tôi ngòì đó, choáng váng. Tôi không điên. Jules là kẻ đứng đằng sau tất cả việc này. Hắn mới là kẻ điên! Hắn có thể tạo ra trò xáo trộn trí óc vì hắn được thừa hưởng sức mạnh từ người cha thiên thần sa ngã. “Thực sự cậu không hề lục lọi phòng ngủ của tôi,” tôi nói. “Cậu chỉ khiến cho tôi nghĩ rằng cậu đã làm thế. Thảo nào nó vẫn ngăn nắp khi cảnh sát đến.”

Hắn thong thả vỗ tay. “Mày muốn biết phần hay ho nhất không? Lẽ ra mày có thể ngăn chặn tao. Nếu mày không cho phép thì tao cũng không thể xâm nhập được vào đầu óc mày. Nhưng mày chẳng bao giờ kháng cự. Mày thật yếu đuối. Và thật khờ khạo!”

Tất cả đã rõ. Hóa ra tôi dễ bị tổn thương đến mức Jules đã dễ dàng mở toang cửa trí óc tôi. Chẳng có gì ngăn không cho hắn lôi tôi vào mấy trò xáo trộn trí óc ấy, trừ phi tôi học được cách ngăn chặn hắn.

“Hãy đặt mày vào vị trí của tao xem!”

Jules gằn giọng. “Cơ thể mày bị xâm phạm năm này qua năm khác. Hãy tưởng tượng ra một lòng căm thù vô hạn, và



chẳng có gì khiến nó tiêu tan ngoài sự trả thù. Hãy tưởng tượng mày phải tiêu tốn bao nhiêu thời gian và công sức để bám sát gót kẻ thù, phải kiên nhẫn chờ đợi cái khoảnh khắc khi định mệnh trao cho mày một cơ hội không chỉ để ăn miếng trả miếng mà còn giành ưu thế tuyệt đối trước kẻ ấy!” Mắt hắn xoáy vào mắt tôi. “Mày là cơ hội đó. Nếu tao làm mày tổn thương, thì coi như tao đã làm tổn thương Patch.”

“Cậu đang đánh giá quá cao giá trị của tôi đối với Patch đấy,” tôi nói, mồ hôi lạnh rịn ra theo chân tóc.

“Tao đã theo sát gót chân Patch ròng rã hàng thế kỷ. Hè năm ngoái hắn đã đến

nhà máy lân đầu tiên, nhưng máy không  
đề ý. Hắn cũng đã theo máy đi mua sắm  
vài lần. Thi thoảng, hắn vô cớ thực hiện  
một chuyến đi đặc biệt để tìm máy. Rồi  
hắn vào học ở trường máy. Tao không thể  
ngừng băn khoăn - ở máy có gì đặc biệt?  
Tao đã cố tìm hiểu, và đã theo dõi máy  
một thời gian.”

Nỗi khiếp đảm bóp nghẹt lấy tôi. Ngay  
lúc đó, tôi nhận ra sự hiện diện tôi  
thường cảm thấy, sự hiện diện vẫn bám  
theo tôi như một bóng ma, chưa bao giờ  
là bố tôi. Đó là Jules. Giờ đây tôi lại  
cảm thấy nó - kỳ dị và ớn lạnh, chỉ có  
điều đã lớn hơn gấp trăm lần.

“Tao không muốn làm cho Patch nghi ngờ

và rút lui,” hắn tiếp tục. “Thế là Elliot ra tay, và hắn chẳng mất nhiều thời gian để bảo tao điều tao đã đoán ra. Patch đang yêu mày!”

Tất cả đã rõ. Jules không bị ôm vào cái đêm hắn biến mất vào trong phòng vệ sinh nam ở Delphic. Hắn cũng không bị ôm hôm chúng tôi đến quán Borderline. Đơn giản là hắn phải tránh mặt Patch. Nếu Patch thấy hắn, mọi chuyện sẽ vỡ lở. Patch sẽ biết rằng Jules – Chauncey - đang định làm gì đó. Elliot là tai mắt của Jules, cung cấp thông tin cho hắn.

“Kế hoạch của tao là giết mày trong buổi đi cắm trại, nhưng Elliot không thuyết phục được mày đến,” Jules nói. “Ban

nãy thôi, tao đã theo mày ra khỏi Blind Joe's và dùng súng kết liễu đời mày. Nhưng tao đã vô cùng ngạc nhiên khi thấy một mục già vô gia cư mặc áo khoác của mày nằm đó. Tuy nhiên, giờ thì tất cả đã kết thúc.” Hấn thì thầm. “Mày đã ở trong tay tao!”

Tôi đổi tư thế ngồi, và con dao mổ tuốt sâu hơn vào trong quần jean của tôi. Nếu tôi không cẩn thận, nó sẽ tuốt xuống sâu hơn, và nếu Jules bắt tôi đứng lên, nó có thể tuốt hẳn xuống ống quần. Và thế là hết.

“Để tao đoán xem mày đang nghĩ gì nhé,” Jules nói, đứng dậy và chậm rãi bước về phía trước. “Mày đang bắt đầu

ước rằng mày chưa bao giờ gặp Patch. Mày ước rằng hắn chưa bao giờ yêu mày. Tiếp tục đi. Hãy cười nhạo cái vị trí mà hắn đã đẩy mày vào. Hãy cười nhạo sự lựa chọn ngu ngốc của mày đi, Nora!”

Nghe Jules nhắc đến tình yêu của Patch, lòng tôi dâng lên một niềm hy vọng vô cớ.

Tôi rút phăng con dao ra khỏi quần và nhảy ra khỏi ghế. “Đừng lại gần! Tôi sẽ đâm! Tôi thề đấy!”

Jules thốt ra một âm thanh khô khốc từ cổ họng và gạt tay qua cái bệ đá granite. Những ống nghiệm thủy tinh đập vào bảng vỡ tan, giấy tờ bay phần phật. Rồi hắn sải bước về phía tôi. Trong cơn

hoảng loạn, tôi lấy hết sức hươ con dao lên. Nó cắt xoẹt một đường vào lòng bàn tay hấn.

Jules xuýt xoa và lùì lại.

Không chân chừ, tôi đâm dao thẳng xuống đùì hấn.

Jules há hốc khi bị lưỡi kim loại cắm phập vào chân. Hấn dùng cả hai tay nhổ nó ra, mặt nhần nhó vì đau. Hấn buông tay và con dao rơi cách xuống.

Tên quý dữ loạn choạng bước về phía tôi.

Tôi hét lên và vùng chạy thoát thân, nhưng hông tôi va mạnh vào một mép

bàn. Tôi lao đảo và ngã nhào xuống. Con dao nằm cách tôi vài bước.

Jules lật tôi nằm sấp xuống rồi ngồi lên người tôi. Hắn ép mặt tôi xuống sàn, đè nghiêng mũi tôi và chặn lại những tiếng hét của tôi.

“Nỗ lực dừng cảm đây,” hắn lầm bầm.  
“Nhưng mày không giết được tao đâu. Tao là Nephilim. Tao bất tử!”

Tôi với con dao nhỏ, cố ấn những ngón chân thật chặt xuống sàn để vươn tới vài phân quan trọng cuối cùng. Những ngón tay tôi dò dẫm tới chỗ con dao. Đúng lúc sắp với được nó thì Jules kéo mạnh tôi trở lại.

Tôi đá gót thật mạnh vào giữa hai chân hấn, hấn rú lên, hai tay ôm của quý. Tôi lồm cồm bò dậy, nhưng Jules đã nhào tới cửa, quỳ gối chặn tôi lại.

Tóc hấn lòa xòa trên mắt. Những giọt mồ hôi rỏ xuống lỗ chũm. Miệng hấn méo xệch vì đau.

Mỗi bắp thịt trong cơ thể tôi nén lại, sẵn sàng bật tung ra.

“Chúc mày may mắn thoát được,” hấn nói, cố nở một nụ cười nhạt báng méo mó. “Rồi mày sẽ hiểu những điều tao nói.” Và con quý dữ biến mất vào màn đêm.



# 29.

TÔI KHÔNG BIẾT VEE ĐANG Ở ĐÂU. Ý nghĩ rõ ràng nhất đến với tôi lúc này là hãy suy nghĩ giống Jules - Tôi sẽ giam giữ Vee ở đâu nếu tôi là hắn?

Hắn sẽ giữ Vee ở một nơi khó trốn thoát và khó phát hiện, tôi suy luận.

Tôi hình dung lại cấu trúc của tòa nhà, hướng chú ý lên những tầng trên. Có thể Vee đang ở trên tầng ba, tầng cao nhất của ngôi trường - nếu không kể tầng thứ tư nhỏ xíu giống một căn gác mái. Chỉ ở tầng ba mới có một cầu thang hẹp dẫn lên trên đó. Trên đó có hai phòng học kiểu

nhà gỗ một tầng: lớp tiếng Tây Ban Nha trình độ nâng cao và văn phòng của tạp chí điện tử.

Vee đang ở trong văn phòng tạp chí điện tử! Tôi biết!

Tôi lao nhanh qua bóng tối, lần lên hai tầng gác. Mò mẫm một lúc, tôi tìm thấy cầu thang hẹp dẫn lên văn phòng tạp chí điện tử. Lên đến nơi, tôi vội đẩy cửa vào.

“Vee?” Tôi khẽ gọi.

Một tiếng rên rỉ vọng lại trong bóng tối.

“Minh đây,” tôi nói rồi thận trọng đi dọc theo các dãy bàn, sợ rằng làm đổ một cái

ghê thôi cũng đủ để đánh động cho Jules biết vị trí của tôi. “Bạn có bị thương không? Bọn mình phải ra khỏi đây.”

Tôi tìm thấy Vee đang ngồi co rúm ở góc phòng.

“Jules đã đánh vào đầu mình,” nó nói.

“Hình như mình đã bị bất tỉnh. Giờ mình chẳng nhìn được gì nữa. Mình chẳng nhìn được gì nữa!”

“Nghe mình này. Jules đã cắt điện và mọi thứ đều tối om. Chỉ là bóng tối thôi. Nắm lấy tay mình đi. Bọn mình phải xuống gác ngay!”

“Mình nghĩ hẳn đã phá hủy thứ gì đó. Đầu mình đang quay cuồng. Chắc chắn là

mình đã mù rồi!”

“Cậu không mù,” tôi thì thào, khẽ lắc lắc người nó. “Mình cũng có thấy gì đâu. Bọn mình phải lần xuống gác. Bọn mình sẽ ra khỏi đây qua lối ra chỗ phòng tập thể thao.”

“Hắn đã khóa hết các cửa rồi.”

Một khoảnh khắc im lặng nặng trĩu đè xuống chúng tôi. Tôi nhớ rằng Jules đã chúc tôi may mắn trốn thoát, và giờ tôi đã hiểu vì sao. Một cơn ớn lạnh lan từ tim tôi qua những phần còn lại của cơ thể. “Trừ cái cửa mình vừa vào,” cuối cùng tôi nói. “Cánh cửa phía đông đằng kia không khóa.”

“Chắc đó là cánh cửa duy nhất. Mình đã ở bên hắh khi hắh khóa các cửa khác mà! Hắh nói làm thế thì không ai ra ngoài được khi bọn mình chơi trốn tìm. Hắh nói ai ra ngoài sẽ là phạm quy.”

“Nếu cửa phía đông là cánh cửa duy nhất không bị khóa, chắc chắn Jules sẽ chặn nó. Hắh sẽ đợi chúng ta đến với hắh. Nhưng chúng ta sẽ không làm thế. Chúng ta sẽ ra ngoài theo lối cửa sổ,” tôi nói, trong đầu lóe lên một kế hoạch. Ở đâu kia của tòa nhà - lối này. Cậu có mang đi động không?”

“Jules lấy mất rồi.”

“Khi bọn mình ra ngoài, bọn mình phải tách ra. Nếu Jules đuổi theo, hắh sẽ phải

chọn một trong hai người. Người kia sẽ đi kêu cứu.” Tôi biết hẳn sẽ chọn ai.

Jules chẳng cần gì đến Vee, trừ việc dụ tôi đến đây tối nay. “Hãy chạy nhanh hết sức và đi gọi điện cho cảnh sát nhé. Bảo họ rằng Elliot đang ở trong thư viện.”

“Cậu ấy còn sống không?” Vee hỏi, giọng run run.

“Minh không biết.”

Chúng tôi đứng nép vào nhau, và tôi cảm thấy nó đang kéo áo lên chùi mắt. “Tất cả là lỗi của mình.”

“Là lỗi của Jules.”

“Minh sợ!”

“Bọn mình sẽ ổn thôi,” tôi nói, cố tỏ ra lạc quan. “Mình đã đâm con dao mổ vào chân Jules. Hấn chảy máu khá nhiều. Có lẽ hắn còn phải đi băng bó vết thương nên sẽ không đuổi theo bọn mình nữa đâu.”

Vee nức nở. Chúng tôi đều biết tôi đang nói dối. Khao khát trả thù của Jules còn dữ dội hơn vết thương hàng ngàn lần. Nó vượt qua mọi thứ!

Vee và tôi bò xuống cầu thang, lần sát theo tường cho đến khi xuống đến tầng chính.

“Lôi này,” tôi nói thầm vào tai nó, nắm lấy tay nó khi chúng tôi đi nhanh trên hành lang, tiến về phía tây.

Chúng tôi đi chưa được bao xa thì một âm thanh khùng khục vọng lại từ bóng tối thăm thẳm phía trước.

“Chà, chà, chúng ta có gì ở đây thế?” Jules nói. Xung quanh tối đen như mực, và tôi không thể nhìn thấy hắn đang đứng ở chỗ nào.

“Chạy đi,” tôi bảo Vee, siết chặt tay nó. “Hắn muốn mình. Hãy gọi cảnh sát. Chạy đi!”

Vee thả tay tôi ra và chạy cật lực. Những bước chân của nó mau chóng biến mất. Tôi thoáng băn khoăn không biết Patch có còn trong tòa nhà không, nhưng nó chỉ là một ý nghĩ bên lề. Tôi phải dồn hết tập trung vào việc không được ngất xỉu. Bởi



vì một lần nữa, tôi lại thấy mình chỉ còn một mình với Jules.

“Ít nhất hai mươi phút nữa thì cảnh sát mới phản ứng,” Jules bảo tôi, tiếng giày hắt tiến đến gần hơn. “Tao không cần đến hai mươi phút.”

Tôi quay lại và vùng chạy. Jules đuổi theo tôi.

Tôi lần tay theo tường, rẽ trái ở giao lộ đầu tiên và chạy trên một hành lang vuông góc. Vì phải dựa vào các bức tường để tìm đường đi, nên tay tôi bị những cạnh sắc của những tủ đồ và khung cửa cắt vào đau nhói. Tôi lại rẽ phải, chạy nhanh hết sức về phía phòng thể dục.

Ý nghĩ duy nhất nảy ra trong đầu tôi là nếu tôi đến được chỗ phòng thay đồ thể dục đúng lúc, tôi có thể trốn vào trong đó. Phòng thay đồ của nữ vừa cao vừa rộng với những cái tủ để đồ ngoại cỡ, Jules sẽ mất thời gian để tìm từng cái một. Nếu may mắn, cảnh sát sẽ đến trước khi hắn tìm ra tôi.

Tôi lao vào phòng thể dục và chạy đến phòng thay đồ nữ ở kế bên. Ngay khi đặt tay lên nắm đấm cửa, tôi bỗng thấy hoảng hốt. Cửa đã bị khóa! Tôi cố xoay nắm đấm, nhưng nó không nhúc nhích. Tôi quay lại, cuống cuồng tìm một lối ra khác, nhưng đã hoàn toàn mắc kẹt. Tôi dựa vào cánh cửa, nhắm chặt mắt để khỏi chóng mặt và nghe thấy hơi thở dồn dập

của chính mình.

Khi tôi mở mắt ra, Jules đang bước vào dưới ánh trăng u ám. Hắn đã buộc áo sơ mi quanh đùi, một vết máu thấm qua lần vải. Trên người hắn chỉ còn cái áo lót nam màu trắng và chiếc quần vải bông chéo. Một khẩu súng được nhét trong cặp quần.

“Xin để tôi đi,” tôi thì thầm.

“Vee đã kể tao nghe một điều thú vị về mày. Mày sợ độ cao!” Jules hướng mắt lên những thanh xà trên cao trong phòng thể dục. Một nụ cười hằn lên trên khuôn mặt hắn.

Không khí ngọt ngào nồng nặc mùi mồ hôi

và mùi gỗ đánh véc ni. Hệ thống sưởi đã bị ngắt vì đang là kỳ nghỉ mùa xuân và nhiệt độ hiện giờ rất lạnh. Những cái bóng loang loáng chạy trên sàn nhà khi mặt trăng ẩn hiện sau những đám mây. Jules đứng quay lưng vào khán đài, và đằng sau hắn, Patch đang từ từ tiến lại.

“Cậu đã tán công Marcie Millar?” Tôi hỏi Jules, cố không làm lộ sự hiện diện của Patch.

“Elliot bảo tao giữa mày và con nhỏ đó có mâu thuẫn. Tao không thích có kẻ nào đó được hân hạnh quấy nhiễu cô gái của tao.”

“Thế còn cửa sổ phòng ngủ của tôi? Cậu đã theo dõi tôi khi tôi đang ngủ, đúng

không?”

“Không có ý gì đâu.”

Jules sững lại. Hắn đột ngột lao tới và tóm lấy cổ tay tôi, xoay tôi đứng trước mặt hắn. Tôi cảm thấy một nòng súng lạnh lẽo đang gí vào gáy mình. “Bỏ mũ ra,” Jules ra lệnh cho Patch. “Tao muốn biết gương mặt mày sẽ biểu cảm như thế nào khi tao giết nó. Mày không thể cứu nó! Cũng như tao không thể làm được gì với lời thề mày đã ép tao thề.”

Patch bước lại gần hơn. Cậu di chuyển thong thả, nhưng tôi cảm thấy sự thận trọng được kiềm chế hết mức trong từng bước đi của cậu. Khẩu súng gí xuống sâu hơn, tôi nhăn mặt.

“Nếu mày bước thêm bước nữa, đây sẽ là hơi thở cuối cùng của nó!” Jules cảnh cáo.

Patch liếc nhìn khoảng cách giữa chúng tôi, ước lượng xem cậu có thể vượt qua nó nhanh đến mức nào. Jules cũng trông thấy điều đó.

“Đừng thử,” hắn nói.

“Mày sẽ không bắn cô ấy, Chauncey.”

“Không ư?” Jules bóp cò. Khẩu súng cạch một tiếng, và tôi hét lên thất thanh, nhưng tất cả những gì thoát ra chỉ là một tiếng nức nở run rẩy.

“Súng lục ô quay,” Jules giải thích.

“Năm ô còn lại đều có đạn.”

Sẵn sàng sử dụng những động tác đấm bốc mà cậu luôn miệng khoe khoang chưa? Patch nói với trí óc tôi.

Tim tôi đập loạn xạ, chân tôi dường như không nâng đỡ nổi cơ thể mình nữa. “Gì cơ?” Tôi lắp bắp.

Đột nhiên, một luồng sức mạnh chảy tràn vào người tôi. Cơ thể tôi hoàn toàn yếu đuối trước Patch, tất cả sức mạnh và tự do của tôi biến mất khi bị Patch chiếm hữu.

Trước khi tôi kịp hoảng hồn nhận ra sự xâm nhập này, tay tôi bỗng đau nhói, và tôi nhận ra Patch đang dùng nắm tay của

tôi để đâm Jules. Khẩu súng bị hất văng ra xa trên sàn phòng thể dục.

Patch điều khiển tay tôi đánh Jules bật lùi lại chỗ khán đài. Jules bị vấp, ngã nhào xuống đó.

Điều tiếp theo mà tôi biết là tay tôi đang tóm lấy cổ họng Jules, đập đầu hắn vào khán đài đánh bộp. Tôi ấn hắn vào đó, siết những ngón tay vào cổ hắn. Mắt hắn mở to, rồi lòi ra. Hắn cố mấp máy môi, nhưng Patch không dừng lại.

Mình không thể ở bên trong cậu lâu hơn nữa, Patch nói với tâm trí tôi. Bây giờ không phải tháng Cheshvan và mình không được phép. Ngay khi mình bị tống ra khỏi cơ thể cậu, hãy chạy đi. Cậu hiểu



không? Chạy nhanh hết sức. Chauncey đang rất yếu và choáng váng nên không thể chui vào đầu óc cậu được. Cứ chạy và đừng dừng lại nhé.

Một âm thanh rào rào vang lên trong tôi, và tôi cảm thấy Patch bắt đầu thoát ra khỏi người mình

Những mạch máu ở cổ Jules nổi lên rõ rệt, đầu hấn ngoẹo về một bên. Nào, tôi nghe Patch giục hấn. Gục đi... gục đi...

Nhưng đã quá muộn. Patch không còn ở bên trong tôi. Cậu thoát ra quá đột ngột đến mức tôi thấy choáng váng.

Tay tôi lại trở về với sự kiểm soát của tôi, và chúng buông cổ Jules ra ngay lập

tức. Hắn thở hắt hắt và chớp mắt ngược nhìn tôi. Patch đang nằm trên sàn cách tôi vài bước, bất động.

Tôi nhớ lời Patch nói và chạy hết tốc lực sang phía bên kia phòng thể dục. Tôi lao người vào cửa, ngỡ rằng mình sẽ bỏ nhà ra hành lang. Nhưng tôi thấy đau điếng như mình vừa lao vào một bức tường đá. Tôi xô vào then cửa, biết rằng cửa không bị khóa. Năm phút trước tôi vừa đi qua nó mà! Tôi dồn hết sức huých người vào cánh cửa. Nhưng nó vẫn bất động.

Tôi quay lại, nổi thất vọng và sợ hãi khiến đầu gối tôi run lên. “Ra khỏi đây ta!” Tôi hét lên với Jules.

Gương dậy để ngời lên bậc thấp nhất của khán đài, Jules xoa cổ họng. “Không!”  
Hắn nói.

Tôi lại giơ chân lên và đá mạnh vào then cửa. Tôi đập tay vào ô cửa. “Cứu với!  
Có ai nghe thấy không? Cứu!!!”

Tôi ngoảnh lại, thấy Jules đang khập khiễng bước về phía mình, cái chân bị thương oằn xuống dưới mỗi bước đi. Tôi nhắm chặt mắt, cố tập trung đầu óc. Cửa sẽ mở ngay khi tôi tìm thấy giọng nói của hắn và tổng nó ra ngoài. Tôi tìm kiếm mọi góc ngách trong óc, nhưng hắn đang trốn tránh đâu đó sâu thẳm trong tâm trí tôi. Tôi mở mắt ra. Jules đang đến gần hơn. Tôi sẽ phải tìm đường khác để ra

ngoài.

Phía trên khán đài là một cái thang sắt gắn chặt vào tường. Nó dẫn lên một mạng lưới các thanh xà ngang dọc trên trần phòng thể dục. Ở đầu kia của những thanh xà là một lỗ thông gió. Nếu tôi đến được đó, tôi có thể trèo vào đó và tìm đường khác để xuống.

Tôi bất ngờ chạy vọt qua người Jules và leo lên khán đài. Tiếng giày tôi gõ trên mặt gỗ vang lên qua không gian trống trải khiến tôi không thể nghe thấy liệu Jules có chạy theo mình hay không. Tôi đặt chân lên nấc thang đầu tiên và trèo từng nấc một. Liếc xuống, tôi thấy vòi nước xa xa bên dưới. Nó chỉ còn nhỏ xíu,

chúng tỏ tôi đã leo lên cao. Rất cao.

Đừng nhìn xuống, tôi tự ra lệnh cho mình. Tập trung vào những gì ở bên trên. Tôi ngập ngừng trèo thêm một bậc. Chiếc thang rung lạch cạch, nó không hoàn toàn gắn chặt vào tường.

Tiếng cười của Jules vọng đến tai tôi, và sự tập trung của tôi rơi rụng đi đâu mất. Cảnh tượng bị ngã nhào xuống cứ lớn vờn trong óc tôi. Tôi biết hẳn đã gieo chúng vào tâm trí mình. Rồi đầu óc tôi nghiêng ngả, tôi không thể nhớ nổi đường nào là lên và đường nào là xuống nữa. Tôi không thể phân biệt nổi ý nghĩ nào là của tôi và ý nghĩ nào là của Jules.

Nỗi kinh hoàng trong tôi lớn đến mức nó

làm nhòe đi tất cả những gì trước mắt. Tôi không biết mình đang đứng ở điểm nào trên thang. Tôi không biết chân mình có đặt vào chính giữa không, hay là sắp trượt chân và rơi xuống. Bám chặt nấc thang bằng cả hai tay, tôi gục đầu vào những đốt ngón tay. Thở đi, tôi tự nhủ. Thở đi nào!

Và rồi tôi nghe thấy nó.

Tiếng kẽo kẹt rền rĩ của kim loại xé toang màn đêm. Tôi nhắm mắt lại để cố ngăn cơn choáng váng.

Những cái móc kim loại gắn phần trên của thang vào tường bất ngờ bung ra. Và rồi bộ móc kế bên dưới cũng bật tung, tiếng kẽo kẹt đã biến thành tiếng rít rợn

người. Tôi nhìn toàn bộ nửa trên của cầu thang bị bung ra với tiếng thét tắc nghẹn nơi cổ họng. Khóa chặt tay chân vào thang, tôi gắng hết sức để không bị ngã ngửa ra sau. Chiếc thang lung lay một lát trong không trung, và cuối cùng cũng phải đầu hàng lực hấp dẫn.

Mọi chuyện xảy ra nhanh chóng. Xà nhà và giếng trời mờ dần, mờ dần rồi biến thành một ảo ảnh xoay tít, quay cuồng. Tôi bị ngã xuống cho đến khi đột nhiên chiếc thang ngừng lại. Nó đu đưa lên xuống, vuông góc với bức tường, cách mặt đất khoảng chín mét. Chân tôi đã bị tuột ra, tay tôi là thứ duy nhất còn bám vào thang.

“Cứu với!” Tôi hét lên, chân vung vẩy trên không.

Chiếc thang lắc lư, hạ xuống khoảng một mét nữa. Một chiếc giày của tôi tuột ra, mắc vào ngón chân rồi rơi xuống. Một lúc lâu sau, nó rơi phịch xuống sàn phòng tập.

Tôi cắn răng chịu đựng khi cánh tay mỗi lúc một thêm đau nhức. Chúng như chực đứt rời ra khỏi cơ thể.

Và rồi, trong tột cùng sợ hãi và hoảng loạn, tôi nghe thấy giọng Patch thì thào trong đầu mình. Hãy ngăn chặn hắn. Cứ trèo đi. Cầu thang vẫn còn nguyên vẹn đấy!.



“Mình không thể,” tôi nức nở. “Mình ngã mất!”

Ngăn chặn hẳn lại. Nhắm mắt vào! Nghe giọng mình đi Nora.

Tôi nghẹn ngào nhắm chặt mắt lại. Tôi bám lấy giọng nói của Patch và cảm thấy một bề mặt vững chắc hình thành dưới chân mình. Chân tôi không còn lơ lửng trên không nữa. Tôi cảm thấy một nấc thang ấn vào gan bàn chân. Kiên quyết tập trung vào giọng nói của Patch, tôi chờ đợi cho đến khi vịn vật trở lại như cũ. Patch đã đúng. Tôi vẫn ở trên thang. Nó vẫn thẳng đứng và gắn chặt vào tường. Tôi lấy lại quyết tâm và tiếp tục trèo.

Lên tới đỉnh, tôi liêu lĩnh trèo lên thanh xà gần nhất. Tôi vòng tay ôm lấy nó, rồi vắt chân phải lên. Tôi đang quay lưng về phía lỗ thông gió, nhưng giờ tôi chẳng biết làm gì hơn. Rất cẩn thận, tôi kê đầu gối lên, vận dụng hết sức tập trung từ từ bò lùi lại ngang qua khoảng không của phòng thể dục.

Nhưng đã quá muộn.

Jules đã nhanh chóng trèo lên và cách tôi chưa đầy năm mét. Hắn trèo lên xà nhà, mau lẹ bò về phía tôi. Một vết sẹo trong lòng cổ tay hắn đập vào mắt tôi, nó cắt ngang các đường gân và gân như đen sẫm. Với người khác, nó có thể trông giống một vết sẹo, nhưng với tôi nó có ý

nghĩa hơn nhiều. Mỗi liên hệ huyết thống là rõ ràng. Chúng tôi có chung dòng máu!

Tôi và Jules đều đang ngồi cười trên thanh xà, mặt đối mặt, cách nhau khoảng ba mét.

“Muốn trăng trời gì không?” Jules nói.

Tôi nhìn xuống, dù điều đó khiến tôi thấy quay cuồng. Patch ở títt dưới sàn phòng tập, vẫn bất động như đang chết. Ngay lúc đó, tôi muốn quay ngược lại thời gian và hồi tưởng lại từng khoảnh khắc bên cậu. Thêm một nụ cười bí ẩn. Thêm một tiếng cười chung vui. Thêm một nụ hôn cháy bùng khao khát. Tôi đã tìm thấy một người mà chẳng hề biết rằng đó là

con người bấy lâu nay tôi vẫn mãi miết kiếm tìm. Patch đã bước vào cuộc đời tôi quá muộn, và giờ thì ra đi quá sớm. Cậu từng bảo tôi rằng cậu sẽ từ bỏ mọi thứ vì tôi. Cậu đã làm vậy. Cậu đã từ bỏ chính cơ thể con người của cậu để cho tôi được sống.

Đột nhiên tôi loạng choạng, và theo bản năng tôi cúi thấp hơn để lấy thăng bằng.

Tiếng cười của Jules vọng đến như một tiếng thì thầm lạnh lẽo. “Dù tao bắn mày hay mày ngã xuống chết thì cũng chẳng khác biệt gì.”

“Nó có khác biệt đây,” tôi nói nhỏ nhưng đầy tự tin. “Cậu và tôi có chung dòng máu.” Tôi giơ tay lên, chỉ cho hắn thấy

vết bớt của mình. “Tôi là hậu duệ của cậu. Nếu tôi hy sinh, Patch sẽ trở thành người và cậu sẽ chết. Điều đó đã được viết trong Cuốn sách Enoch.”

Mắt Jules tối sầm lại. Chúng đang xoáy vào tôi, nuốt lấy từng lời tôi nói. Tôi có thể nhận ra rằng hắn đang cân nhắc lời tôi. Mắt hắn đỏ gay, và tôi biết hắn đã tin tôi. “Mày...” hắn lắp bắp.

Hắn trườn về phía tôi với tốc độ kinh hoàng, cùng lúc thò tay vào cạp quần để rút súng.

Những giọt nước mắt cay xè trong mắt tôi. Không kịp phân vân, tôi buông mình khỏi xà nhà.

# 30.

MỘT CÁNH CỬA MỞ RA VÀ ĐÓNG LẠI. Tôi chờ nghe những tiếng bước chân tiến lại gần, nhưng chỉ có tiếng tích tắc của một chiếc đồng hồ nhịp nhàng, đều đặn vọng lại trong tĩnh lặng.

Tiếng động nhát dần và thưa dần đi. Tôi băn khoăn tự hỏi liệu nó có ngừng lại hoàn toàn không. Tôi bỗng thấy sợ khoảnh khắc đó, không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Một âm thanh rung động hơn nhiều át hẳn tiếng đồng hồ. Nó nhẹ nhàng, yên ả giống như một điệu vũ du dương trên

không trung. Đôi cánh, tôi nghĩ. Đến để đưa mình đi.

Tôi nín thở, cứ chờ, chờ, chờ mãi. Và rồi tiếng đồng hồ bắt đầu trở lại. Thay vì chậm dần, nhịp đập trở nên dứt khoát và dồn dập hơn. Một chất lỏng hình xoáy tròn ốc hình thành bên trong tôi, càng ngày càng cuộn lại sâu hơn. Tôi cảm thấy mình bị kéo vào dòng xoáy đó. Tôi đang trôi tuột dần vào một nơi nào đó huyền bí nhưng ấm áp, an bình.

Mắt tôi he hé mở ra trước tấm ván bằng gỗ sồi thân thuộc trên trần nhà dốc. Phòng ngủ của tôi! Cảm giác an tâm và nhẹ nhõm ngập tràn trong tôi. Rồi tôi nhớ lại mình đã ở đâu – tôi đã ở trong phòng

tập thể dục với Jules. Và với Patch.

Một cơn run rẩy trườn qua da tôi.

“Patch?” Tôi nói, giọng khản đặc rồi cố ngồi dậy, khẽ rên lên một tiếng. Cơ thể tôi có gì đó không ổn. Mọi múi cơ, từng khớp xương, từng tế bào đều đau nhức. Tôi cảm thấy mình giống như một vết thâm tím không lồ.

Có bóng người chuyển động gần ngưỡng cửa. Patch đang dựa vào gióng cửa, miệng mím chặt và chẳng còn vẻ nhạo báng thường thấy. Đôi mắt cậu sâu hơn bao giờ hết, chan chứa gần gũi và chờ che.

“Một cú phản công tuyệt vời đấy,” cậu



nói. “Nhưng mình nghĩ cậu cần học thêm vài bài đấm bốc nữa.”

Đột nhiên mọi chuyện ùa về với tôi. Những giọt nước mắt từ sâu thẳm trong tôi trào lên. “Chuyện gì đã xảy ra thế? Jules đâu? Sao mình lại đến được đây?” Giọng tôi thất thanh hết hoảng. “Mình đã buông mình khỏi xà nhà cơ mà?”

“Can đảm lắm!” Giọng Patch trở nên khàn khàn, và cậu bước hẳn vào phòng tôi. Cậu đóng cánh cửa đằng sau lại, và tôi biết đó là cách cậu chặn lại tất cả những điều tồi tệ. Cậu đang ngăn cách tôi với tất cả mọi chuyện vừa xảy ra.

Cậu tiến lại và ngồi xuống bên tôi. “Cậu còn nhớ được gì nào?”

Tôi cố ghép lại những mảnh ký ức đang chập chờn trong tâm trí. Tôi nhớ lại tiếng đập cánh vang lên chẳng bao lâu sau khi tôi buông mình khỏi xà nhà. Không nghi ngờ gì nữa, tôi đã chết. Tôi biết một thiên thần đã đến để đưa linh hồn tôi đi.

“Mình chết rồi, đúng không?” Tôi khẽ nói, quay cuồng vì sợ hãi. “Mình có phải là một hồn ma không?”

“Khi cậu nhảy xuống, sự hy sinh đó đã giết Jules. Đáng lý ra khi cậu sống lại, hắn cũng sẽ sống lại. Nhưng vì Jules không có linh hồn, nên hắn chẳng có gì để làm hồi sinh cơ thể hắn.”

“Mình đã sống lại?” Tôi ngỡ ngàng, cầu mong mình đang không hy vọng hão

huyền.

“Mình không chấp nhận sự hy sinh của cậu. Mình đã từ chối.”

“Ý cậu là... cậu đã từ bỏ việc có được cơ thể con người vì mình?”

Patch nâng bàn tay băng bó của tôi lên. Bên dưới lớp gạc, các đốt ngón tay tôi tê rần do đâm Jules lúc trước. Cậu hôn mỗi ngón tay, từ tốn, nhìn sâu vào đáy mắt tôi. “Có cơ thể để làm gì nếu mình không có cậu?”

Những giọt nước mắt nặng trĩu lăn xuống má tôi, và Patch kéo tôi vào người cậu, áp đầu tôi vào ngực cậu. Nỗi hoảng sợ từ từ biến mất - tôi biết mọi chuyện đã kết

thức. Tất cả đã qua...

Đột nhiên, tôi lùi lại. Nếu Patch đã từ chối sự hy sinh của tôi, vậy...

“Cậu đã cứu mình đúng không? Quay lưng lại đi,” tôi nghiêm nghị ra lệnh.

Patch cười tinh quái và làm theo yêu cầu của tôi. Tôi vén chiếc áo phông của cậu lên vai. Lưng cậu phẳng nhẵn, bắp thịt nổi rõ. Những vết sẹo đã biến mất.

“Cậu không thấy đôi cánh của mình đâu,” Patch nói. “Chúng được làm từ chất liệu tinh thần.”

“Giờ cậu đã là một thiên thần hộ mệnh?” Tôi vẫn còn quá ngỡ ngàng nên khó mà

tiếp nhận được chuyện này, nhưng cùng lúc tôi thấy vừa tò mò, vừa... hạnh phúc.

“Minh là thiên thần hộ mệnh của cậu,” Patch nói.

“Minh có thiên thần hộ mệnh riêng ư? Chính xác thì cậu sẽ phải làm những gì?”

“Bảo vệ con người cậu.” Patch cười tươi hơn. “Minh thực sự nghiêm túc nhận công việc này, có nghĩa là mình sẽ phải làm quen với những rắc rối của cậu trên tư cách cá nhân.”

Lòng tôi xôn xang. “Vậy là giờ cậu đã có thể cảm nhận được?”

Patch lặng lẽ quan sát tôi trong một thoáng. “Không, nhưng nó có nghĩa là mình không còn ở trong danh sách đen nữa.”

Bên dưới nhà, tôi nghe tiếng cửa ga-ra mở ra.

“Mẹ mình!” Tôi hốt hên, vội tìm đồng hồ trên chiếc bàn kê cạnh giường. Mới hơn hai giờ sáng. “Chắc họ đã thông lại cầu. Toàn bộ công việc thiên thần hộ mệnh này được thực hiện như thế nào? Có phải mình là người duy nhất trông thấy cậu không? Ý mình là, có phải cậu vô hình với những người khác không?”

Patch nhìn tôi như muốn nói tôi đừng quá nghiêm trọng hóa vấn đề như thế.

“Cậu không vô hình à?” Tôi thốt lên.  
“Thế thì cậu phải ra khỏi đây thôi!” Tôi cố đẩy Patch ra khỏi giường nhưng xương sườn tôi bỗng quặn thắt và đau nhói. “Mẹ mình sẽ giết mình nếu bà thấy cậu ở đây đây. Cậu biết trèo cây không? Hãy nói là cậu biết trèo cây đi!”

Patch cười. “Mình biết bay.”

Ô. Phải. Chà!

“Cảnh sát và đội cứu hỏa có mặt ở đây lúc này,” Patch nói. “Phòng ngủ chính đã bị phá hủy gần hết, nhưng họ đã ngăn không cho ngọn lửa lan rộng. Cảnh sát sẽ quay trở lại. Họ sẽ có vài câu hỏi đây. Theo mình đoán, họ đã cố liên lạc với cậu qua số điện thoại cậu gọi đến 911.”

“Jules đã lấy nó.”

Patch gật đầu. “Mình đoán thế. Mình không quan tâm cậu nói gì với cảnh sát, nhưng đừng nhắc đến mình nhé.” Cậu mở cửa sổ phòng ngủ của tôi. “Điều cuối cùng: Vee đã gọi đến đồn cảnh sát đúng lúc. Các nhân viên y tế đã cứu được Elliot. Hắn đang phải nằm viện, nhưng hắn sẽ ổn thôi.”

Dưới chân cầu thang, tôi nghe thấy tiếng đóng cửa. Mẹ tôi đã vào nhà.

“Nora?” Bà vừa gọi vừa ném ví và chìa khóa lên bàn kê ở lối vào. Đôi giày cao gót của bà gõ lộp cộp trên sàn gỗ, gần như đang chạy. “Nora! Trước cửa có chằng dải băng của cảnh sát! Có chuyện



gì thể con?”

Tôi nhìn ra cửa sổ. Patch đã đi, nhưng một chiếc lông vũ trắng vẫn dính chặt vào mặt kính bên ngoài bởi cơn mưa tối qua. Hoặc do phép thuật của thiên thần.

Dưới nhà, mẹ tôi bật đèn hành lang, một vệt sáng mờ ảo trải đến tận khe cửa phòng tôi. Tôi nín thở và đếm từng giây, cho rằng mình còn khoảng hai phút nữa trước khi...

Bà hét lên. “Nora!!! Lan can bị làm sao thế này!”

May là bà chưa thấy phòng ngủ của bà.

\*\*\*

Bầu trời xanh trong như ngọc. Mặt trời bắt đầu tỏa sáng nơi chân trời đằng đông. Đã sang thứ hai, sang một ngày mới, những nỗi khủng khiếp hai mươi tư giờ trước đã lùi xa. Tôi đã ngủ được năm tiếng đồng hồ, và ngoại trừ cơn đau đang hành hạ toàn thân khi tôi từ cõi chết trở về, tôi cảm thấy cực kỳ tỉnh táo. Tôi không muốn làm u ám khoảnh khắc này bằng việc nhắc nhở mình rằng cảnh sát sẽ đến bất cứ lúc nào để lấy lời khai về những chuyện xảy ra đêm qua. Tôi vẫn chưa quyết định xem mình sẽ nói gì với họ.

Tôi vào phòng tắm trong chiếc áo ngủ - cô không thắc mắc mình đã thay nó thế nào, vì hình như tôi vẫn mặc nguyên quần

áo khi Patch đưa tôi về nhà - và mau chóng làm vệ sinh cá nhân. Tôi vãi nước lạnh lên mặt, đánh răng và lấy chun buộc tóc lại. Tôi mặc lên người một cái áo sơ mi sạch sẽ, một cái quần jean sạch sẽ.

Tôi gọi cho Vee.

“Cậu thế nào?” Tôi hỏi.

“Tốt. Còn cậu?”

“Tốt.”

Im lặng.

“Thôi được rồi,” Vee vội vã nói, “mình vẫn đang hoảng loạn lắm đây. Còn cậu?”

“Cũng thế.”

“Patch đã gọi cho mình lúc nửa đêm. Cậu ấy nói Jules đánh cậu khá tệ, nhưng cậu vẫn ổn.”

“Thật không? Patch đã gọi cậu sao?”

“Cậu ấy gọi từ trong xe Jeep. Cậu ấy nói cậu đang ngủ ở băng ghế sau và cậu ấy đang đưa cậu về nhà. Cậu ấy nói đang tình cờ đi ngang qua trường thì nghe thấy tiếng hét. Cậu ấy tìm thấy cậu ở phòng thể dục, nhưng cậu đã ngất xỉu vì đau. Rồi cậu ấy ngẩng lên và thấy Jules nhảy xuống từ xà nhà. Cậu ấy nói chắc là Jules đã phát điên, hình như hắn ta quá kích động vì đã khùng bố cậu.”

Tôi không nhận ra mình đang nín thở trong khi Vee tuôn một mạch như vậy. Rõ ràng Patch đã bịa ra một vài chi tiết.

“Cậu biết mình không đời nào tin chuyện đó,” Vee tiếp tục. “Mình nghĩ Patch đã giết Jules đấy.”

Nếu tôi là Vee, có lẽ tôi cũng sẽ nghĩ thế. Tôi nói: “Thế cảnh sát nghĩ sao?”

“Bật TV lên, kênh 5 nhé. Đang đưa tin trực tiếp đấy. Họ nói Jules đã đột nhập vào tường và nhảy xuống. Họ cho rằng đây là một vụ tự tử bi thảm của tuổi mới lớn. Họ đang đề nghị những ai biết thông tin thì gọi đến đường dây nóng ở cuối màn hình.”

“Cậu đã nói gì với cảnh sát khi gọi cho họ lần đầu tiên?”

“Mình sợ. Mình không muốn bị bắt vì tội đột nhập trái phép nên đã gọi một cú nặc danh từ điện thoại công cộng.”

“Chà,” cuối cùng tôi nói, “nếu cảnh sát đã quyết định đó là một vụ tự tử thì mình cho rằng đúng là như thế đây. Rốt cuộc thì, đây là nước Mỹ thời hiện đại. Chúng ta luôn có sự hỗ trợ của pháp lý mà.”

“Cậu đang giấu mình điều gì đó,” Vee nói. “Chuyện gì đã thực sự xảy ra sau khi mình đi?”

Đây là điều khó khăn. Vee là bạn thân nhất của tôi, và chúng tôi chơi với nhau

theo phương châm Không Giữ Bí Mật. Nhưng có vài điều không thể giải thích. Việc Patch là một thiên-thần-sa-ngã-rồi-trở-thành-thiên-thần-hộ-mệnh chẳng hạn. Và cả việc tôi đã nhảy xuống từ một cái xà nhà và hình như đã chết, nhưng hôm nay vẫn còn sống nữa chứ!

“Mình nhớ lúc ấy Jules đang dẫn mình vào phòng tập thể dục,” tôi nói. “Cậu ta nói cho mình nghe tất cả những nỗi đau và nỗi sợ hãi cậu ta sắp phải chịu đựng. Sau đó, mình chẳng nhớ gì nữa.”

“Giờ xin lỗi vẫn còn kịp chứ?” Vee nói - nghe chân thành hơn bao giờ hết từ khi chúng tôi làm bạn với nhau. “Cậu đã đúng về Jules và Elliot.”

“Lời xin lỗi được chấp nhận.”

“Bọn mình đi mua sắm đi,” nó nói.

“Mình thấy muốn mua giày khủng khiếp! Thật nhiều! Ôi cái liệu pháp đi mua giày - tuy cũ rích nhưng thật là hay ho.”

Chuông cửa kêu, và tôi nhìn vào đồng hồ. “Mình phải khai báo với cảnh sát chuyện xảy ra tối qua đã, rồi sẽ gọi cho cậu sau nhé.”

“Tối qua?” Giọng Vee hoảng hốt. “Họ biết cậu đã ở trường sao? Cậu không nói tên mình cho họ đấy chứ?”

“Thực sự thì, chuyện xảy ra trước đó cơ. Mình sẽ gọi cho cậu sớm,” tôi nói, gác máy trước khi phải bịa ra một lời giải



thích khác.

Tôi khập khiễng bước trên hành lang, mới đến đầu cầu thang đã thấy những người mà mẹ tôi vừa mời vào nhà.

Thám tử Basso và Holstijic.

Bà dẫn họ vào phòng khách, thám tử Holstijic ngồi lên sofa còn thám tử Basso vẫn đứng. Ông quay lưng về phía tôi, và khi tôi xuống đến nửa chừng thì tiếng bước chân tôi làm ông quay lại.

“Nora Grey,” ông nói với giọng nghiêm nghị đặc chất cảnh sát. “Chúng ta lại gặp nhau.”

Mẹ tôi chớp mắt. “Anh từng gặp con gái

tôi rồi à?”

“Con gái chị có một cuộc sống thú vị đấy. Có vẻ như chúng tôi đến đây hàng tuần.”

Mẹ hướng cái nhìn dò hỏi về phía tôi. Tôi nhún vai tỏ vẻ không hiểu, như thể đang suy đoán: Các chú cảnh sát có lẽ vẫn hóm hỉnh như thế mẹ ạ!

“Sao cháu không ngồi đi, Nora, và kể cho chúng tôi chuyện gì đã xảy ra,” thám tử Holstijic nói.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế bành bọc nhung lông đối diện với ghế sofa. “Gần chín giờ tôi qua, cháu đang ở trong bếp uống sữa socola thì cô Greene, bác sĩ

tâm lý trường cháu, xuất hiện.”

“Cô ta chỉ bước vào trong nhà thôi, hay còn làm gì nữa?” Thám tử Basso hỏi.

“Cô ấy nói cháu có thứ mà cô ấy muốn, nghe thấy thế cháu chạy lên gác và trốn trong phòng ngủ chính.”

“Họm đã,” thám tử Basso nói. “Cô ấy muốn gì?”

“Cô ấy không nói. Nhưng cô ấy bảo cô ấy không phải bác sĩ tâm lý thật. Cô ấy nói lợi dụng nghề đó để theo dõi các học sinh.” Tôi nhìn tất cả mọi người. “Cô ấy điên thật, đúng không ạ?”

Hai viên thám tử nhìn nhau.

“Tôi sẽ điều tra từ cái tên của cô ta xem có thể tìm được gì không,” thám tử Holstijic nói và đứng dậy.

“Tôi hiểu thế này có đúng không nhé,” thám tử Basso nói với tôi. “Cô ta buộc tội cháu lấy thứ gì đó của cô ta, nhưng lại không bao giờ nói đó là thứ gì?”

Một câu hỏi khó khác. “Cô ấy quá kích động. Cháu chỉ hiểu được một nửa những gì cô ấy nói. Cháu chạy vào phòng ngủ chính rồi khóa chặt cửa lại, nhưng cô ấy đã phá tung cánh cửa. Cháu đang trốn bên trong ống khói lò sưởi thì cô ấy nói sẽ thiêu rụi từng phòng một trong ngôi nhà để tìm ra cháu. Rồi cô ấy phóng hỏa. Ngay giữa phòng.”

“Cô ta phóng hỏa như thế nào?” Mẹ tôi hỏi.

“Con không thấy được. Con đang ở trong ống khói mà.”

“Thật điên rồ,” thám tử Basso nói, lắc đầu. “Tôi chưa bao giờ thấy chuyện gì tương tự.”

“Cô ta có quay lại không?” Mẹ tôi hỏi các thám tử rồi đến đứng sau tôi, đặt bàn tay che chở lên vai tôi. “Nora nhà tôi sẽ được an toàn chứ?”

“Chị có muốn lắp hệ thống an ninh không?” Thám tử Basso mở ví và đưa một tấm danh thiếp cho mẹ tôi. “Tôi bảo đảm cho những anh chàng này. Hãy nói là

do tôi giới thiệu, họ sẽ giảm giá cho chị.”

Sau khi hai ông thám tử ra về được vài tiếng, chuông cửa nhà tôi lại kêu.

“Chắc là người đến lắp hệ thống báo động đấy,” mẹ tôi nói với tôi ở hành lang. “Mẹ đã gọi điện, và họ nói hôm nay sẽ cử người đến. Mẹ không thể ngủ ở đây mà không có sự bảo vệ nào cho đến khi người ta tìm ra cái cô Greene kia và nhốt cô ta lại. Nhà trường không thèm kiểm tra lý lịch của cô ta hay sao thế?”

Nói rồi bà ra mở cửa, và thấy Patch đứng trên bậc thềm. Cậu mặc quần Levi's bạc màu và áo phông trắng dài tay, tay trái xách một hộp đồ nghề.

“Cháu chào cô Grey!”

“Patch?” Giọng mẹ tôi đầy ngạc nhiên pha lẫn bối rối. “Cháu đến gặp Nora à?”

Patch mỉm cười. “Cháu đến để lắp hệ thống báo động mới cho nhà cô.”

“Cô tưởng cháu làm công việc khác cơ mà,” mẹ tôi nói. “Cô tưởng cháu làm nhân viên dọn bàn ở Borderline?”

“Cháu đã có công việc mới cô ạ.” Patch nhìn tôi âm áp. Thực tế thì, tôi gần như nóng ran. “Trong lĩnh vực bảo an!” Cậu nói và nhoẻn cười.

“Đi chơi nhé?” Cậu hỏi tôi.

Tôi leo lên mô-tô của cậu. “Patch, chúng mình vẫn còn nhiều chuyện để nói.”

“Nói thôi sao?” Patch lắc đầu, đôi mắt tràn đầy khao khát. Hôn chứ nhỉ - cậu thì thâm với tâm trí tôi.

Đó không phải một câu hỏi, mà là một lời cảnh báo. Khi tôi chẳng hề phản kháng gì, Patch nhe răng cười rồi cúi thấp xuống, môi tìm môi tôi. Cú chạm môi đầu tiên chỉ là...chạm khẽ. Một sự dịu dàng đầy thách thức và kêu gọi. Tôi liếm môi, còn Patch lại cười.

“Nữa không?”

Tôi luồn tay vào mái tóc đen của Patch, kéo cậu xuống gần hơn. “Nữa!”



Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ](#)  
[eBook](#) để tải thêm nhiều ebook hơn  
nữa.